

Kôbô Abê

KHUÔN MẶT
NGƯỜI KHÁC



Nhà xuất bản HỘI NHÀ VĂN

Table of Contents

Mục lục

Lời Nhà Xuất Bản:

- 1 -:

Quyển Vở Màu Đen:

Quyển Vở Màu Đen (2):

Quyển Vở Màu Đen (3):

Quyển Vở Trắng:

Quyển Vở Trắng (2):

Quyển Vở Xám:

Quyển Vở Xám (2):

Lá Thư Của Vợ:

Mục lục

Lời Nhà Xuất Bản:

- 1 -:

Quyển Vở Màu Đen:

Quyển Vở Màu Đen (2):

Quyển Vở Màu Đen (3):

Quyển Vở Trắng:

Quyển Vở Trắng (2):

Quyển Vở Xám:

Quyển Vở Xám (2):

Lá Thư Của Vợ:

KHUÔN MẶT NGƯỜI KHÁC

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch Giả: Phạm Mạnh Hùng

Lời Nhà Xuất Bản:

Từ điển Bách khoa toàn thư của Liên Xô, viết về Kōbō Abe như sau: Kōbō Abe, nhà văn hiện đại Nhật Bản, sinh năm 1924. Đề tài quen thuộc của ông là mối quan hệ ghẻ lạnh giữa cá nhân và xã hội ở xã hội tư bản, trong đó, cá nhân luôn là một thực thể tồn tại đối lập và xa lánh xã hội, hoài nghi xã hội và hoài nghi, phủ nhận ngay cả sự tồn tại của bản thân mình.

Tác phẩm Kōbō Abe mang nặng màu sắc triết lý, có sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa hiện thực với viễn tưởng và hấp dẫn bởi sự phân tích tâm lý tinh tế, sự mổ xẻ tài tình các khía cạnh phức tạp của nội tâm nhân vật và trình bày chúng dưới dạng những hình tượng văn học phong phú, giàu sức thuyết phục. Các tình tiết được miêu tả tưởng chừng nhỏ nhặt, cụ thể, nhưng hàm chứa một ý nghĩa xã hội rộng lớn. Và, qua những bi kịch cá nhân, là các vấn đề xã hội không kém phần quan trọng, bức bách.

Những tác phẩm chính:

Người đàn bà trên cát (1963),

Khuôn mặt người khác (1964),

Người hộp (1973) và một số vở kịch.

Khuôn mặt người khác là cuốn tiểu thuyết tiêu biểu cho những đặc điểm các tác phẩm của Kōbō Abe.

Nhân vật chính trong Khuôn mặt người khác - một chủ nhiệm phòng nghiên cứu hóa chất cao phân tử tại một Viện khoa học quan trọng - bị hỏng mắt nặng trong khi thực hiện một thí nghiệm khoa học. Bề ngoài cố giữ vẻ

bình thân với khuôn mặt bị hủy hoại, nhưng từ đó trong anh bùng nổ cơn bão của tâm trạng dằn vặt, suy tư dữ dội, luôn đau khổ và mặc cảm, hoài nghi ở thái độ mọi người đối với bộ mặt kỳ dị của mình. Anh nghi ngờ cả sự gần gũi săn sóc của người vợ vẫn chung sống cùng nhau sau khi anh bị tai nạn. Âm thầm và đầy lòng kiên trì bèn bí, anh đã nghiên cứu chế tạo thành công bộ mặt nạ hoàn toàn giống mặt người, có khả năng biểu cảm linh hoạt như gương mặt thật. Anh giữ bí mật sự việc và nuôi dưỡng ý định dùng bộ mặt nạ thử thách tình yêu của người vợ.

Nhưng, khi sử dụng bộ mặt nạ thay cho khuôn mặt tàn tật của mình, anh kinh hoàng nhận thấy mình đã biến thành một người khác - từ hành động, suy nghĩ, nói năng và cả đến nhu cầu tình cảm, sinh lý... đều bị sự chi phối nghiêm ngặt bởi các tính cách của “khuôn mặt người khác”, các tính cách mà trước đó anh đã định hình cho nó khi xác định mẫu của bộ mặt nạ. Không có mặt nạ, anh còn là anh. Khi mang mặt nạ, anh đã là một người khác hoàn toàn xa lạ với chính mình! Với “khuôn mặt người khác”, anh đã cố tình quyến rũ bằng được vợ mình để rồi khi trở lại là anh, lại vô cùng đau khổ tin chắc rằng nàng đã bị “người khác” ấy làm cho sa ngã. Người vợ, sau khi đến nơi hẹn được bố trí sẵn, đọc hết những dòng ghi chép kinh khủng của anh, đã bỏ ra đi. Lá thư nàng để lại khẳng định một sự thật chua chát: bộ mặt nạ ấy chính là bộ mặt thật của anh, và bộ mặt anh vẫn có chỉ là mặt nạ mà thôi. Nàng không thể chịu đựng nổi một con người chỉ biết có bản thân mình như anh và phần uất thú nhận rằng, nàng đã cố ý đồng tình và im lặng với màn kịch giả dối của anh chỉ vì nhầm hiểu thiên ý của anh - người đạo diễn vở kịch... Tác phẩm kết thúc, khi anh còn lại một mình, vô cùng cô độc và bất lực trong nỗi phần uất cùng cực đối với cả xã hội và cuộc sống đang vây quanh mình...

Câu chuyện đơn giản nhưng có sức hấp dẫn mạnh mẽ bởi sự sâu sắc đầy trí tuệ xuyên suốt những trang suy tư giàu chất triết lý, được trình bày dưới dạng các trang viết của người chồng “tự thú” với vợ về tất cả sự việc đã diễn ra trong bi kịch cá nhân của mình. Các khía cạnh của tâm hồn con

người đã được mổ xẻ cực kỳ tinh tế và phô bày ở trạng thái sống động tất cả các dạng vẻ phức tạp của nó và qua từng nét suy tư của nhân vật, là những vấn đề về cuộc sống tự nhiên và xã hội rộng lớn - những vấn đề khiến người đọc phải suy nghĩ khi đã gấp sách lại.

Chúng tôi xuất bản tiểu thuyết “Khuôn mặt người khác” của Kōbō Abe, do Phạm Mạnh Hùng dịch từ bản tiếng Nga, nhằm giới thiệu với bạn đọc một gương mặt văn học Nhật Bản và những vấn đề về con người, về cuộc sống trong một xã hội công nghiệp hiện đại, với mọi sắc thái hiện hữu của nó trong lòng nước Nhật tư bản chủ nghĩa.

KHUÔN MẶT NGƯỜI KHÁC

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch Giả: Phạm Mạnh Hùng

- 1 -:

Thế là em đã vượt qua được cái mê cung rắc rối mà tìm đến. Tin ở cái kế hoạch mà anh ta gửi cho em, rốt cuộc em đã đến chỗ trú ẩn này. Chân bước rụt rè, em lên cái cầu thang cốt kết như bàn đạp cổ đàn ooc-gơ. Căn phòng đây rồi. Nín thở, em gõ cửa, chẳng hiểu sao không có tiếng đáp. Thay cho tiếng đáp, một cô bé nhảy tâng tâng như con meo con chạy tới mở cửa cho em. Em gọi cô bé, toan hỏi xem người ta có nhắn gì cho em không, nhưng cô bé chẳng trả lời gì cả, chỉ mỉm cười và chạy đi.

Em cần anh ta, thế là em ngó vào cửa. Nhưng em không thấy anh ta, không thấy một cái gì nhắc nhở đến anh ta, một căn phòng chết, trong đó tinh thần hoang phế đang lượn lờ. Cảnh tượng bức tường mờ đục khiến em giật mình. Em toan đi, tuy cảm thấy mình có lỗi, thì mắt em chợt bắt gặp ba quyển vở nằm trên bàn, bên cạnh là một bức thư. Đến đây em chợt hiểu ra rằng thế là em đã sa vào bẫy. Mặc dù lúc ấy những ý nghĩ hết sức cay đắng giào vò em, nhưng sự cảm dỗ không thể nào cưỡng lại được. Hai tay run run, em xé phong bì và bắt đầu đọc thư...

Chắc là em tức giận, chắc là em oán trách. Nhưng anh sẽ chịu đựng được cái nhìn của em, cái nhìn đàn hồi như chiếc lò xo kéo căng, và dù thế nào đi nữa anh vẫn cứ muốn em tiếp tục đọc. Anh không có hy vọng gì rằng em sẽ vượt qua được mấy phút đó một cách êm đẹp, và sẽ bước một bước về phía anh. Anh bị anh ta tiêu diệt hay anh ta bị anh tiêu diệt, cách nào chẳng nữa thì màn của vở bi kịch những chiếc mặt nạ đã hạ xuống. Anh đã giết anh ta, đồng thời tự nhận mình là kẻ phạm tội và anh muốn thú nhận hết, thú nhận triệt để. Có thể vì em rộng lượng hay ngược lại, anh cũng vẫn cứ muốn em đọc tiếp. Người có quyền xử tử thì có trách nhiệm phải nghe

cho hết lời khai của bị cáo. Còn nếu chỉ quay lưng lại với anh, kẻ đang quỳ gối trước em đây, thì liệu em có khỏi bị nghi oan là tòng phạm không? Thôi được, hãy ngồi xuống, cứ coi như em đang ngồi nhà. Nếu không khí trong phòng tù hãm thì mở cửa sổ ra. Ấm chén uống trà, nếu cần em lấy ở bếp. Hễ khi nào em bình tĩnh ngồi xuống thì nơi trú ẩn giấu kín ở cuối mê lộ này sẽ biến thành tòa án. Trong lúc em xem lời khai, để cho phần cuối tấn bi kịch của những chiếc mặt nạ càng có vẻ xác thực hơn, anh sẵn lòng chờ lâu thế nào cũng được, trong lúc chờ đợi, anh vá những chỗ thủng trên tấm màn sân khấu, vả lại, chỉ riêng việc hồi tưởng lại những chuyện đó cũng khiến anh không cảm thấy chán ngán.

Vậy thì ta sẽ trở lại sự việc vừa mới xảy ra với anh, ba ngày trước cái thời điểm mà đối với em là “lúc này”: Đêm ấy, gió lùa với trận mưa dường như có hòa tan mặt ong làm cửa sổ rung lên thảm thiết. Suốt ngày anh đổ mồ hôi, thế mà khi mặt trời lặn, anh bỗng muốn sưởi ấm bên ngọn lửa. Các báo viết rằng trời sẽ lạnh trở lại, nhưng ngày đã trở nên dài hơn, chẳng làm sao lẩn tránh được thực tại đó và cứ một cơn mưa tạnh là đã cảm thấy ngay sự hiện diện của mùa hè. Chỉ cần nghĩ đến điều đó là tim anh bắt đầu đập phồng lo lắng. Ở tình trạng hiện nay, anh giống như một vật bằng sáp bất lực trước cái nóng nực. Chỉ cần nghĩ đến mặt trời chói lòa là da anh phồng rộp cả lên.

Thế là anh quyết tâm bằng bất cứ cách nào cũng phải kết thúc mọi chuyện trước khi mùa hè tới. Theo dự đoán dài hạn, trong ba bốn ngày tới, khí áp cao sẽ từ lục địa tràn tới và sẽ xuất hiện những hiện tượng khí tượng đặc trưng cho mùa hè. Nếu trong ba ngày anh kịp làm xong mọi việc chuẩn bị cho cuộc gặp gỡ với em và làm cho em để mắt đọc bức thư này thì anh không còn mong gì hơn nữa. Nhưng không thể nói rằng ba ngày là đủ để chuẩn bị. Chính em có thể thấy rõ rằng lời khai mà anh nhắc đến chính là những ghi chép bao gồm quãng thời gian một năm và chứa đựng trong ba quyển vở viết kín đặc bằng chữ nhỏ li ti. Mỗi ngày anh phải chỉnh lý một quyển, bổ sung, gạch xóa, và để lại cho em những quyển vở đó trong dạng

thức mà anh vừa ý, đó là một công trình lao động thực sự lớn lao. Anh quyết bắt tay vào việc, vì thế sau khi mua mấy chiếc bánh rán nhân thịt có gia rất nhiều tỏi để ăn bữa tối, anh trở về nhà sớm hơn thường lệ hai ba tiếng đồng hồ.

Nhưng kết quả thế nào?... Thật đáng ghét... Anh lại cảm thấy cái tai ác của sự thiếu thời gian. Anh đọc lướt qua những cái đã viết và cảm thấy gớm ghét chính mình - những ghi chép đó gần như một mưu toan tự bào chữa.

Nhưng đây là điều không tránh khỏi khi cái ẩm ướt thấu xương gây lo lắng cho tâm hồn trong đêm mưa như trút nước này, cái đêm dường như được tạo nên cho sự hủy diệt. Anh sẽ không chối cãi đâu cái kết cục khá thảm hại, nhưng anh tự an ủi bằng hy vọng rằng lúc nào anh cũng hiểu rõ sự việc đang diễn ra. Không tin chắc như vậy thì hẳn là anh không thể viết với sự háo hức không biết chán thế này, bất kể những ghi chép của mình sẽ là sự xác nhận chứng cứ ngoại phạm hay trái lại, nó là chứng cứ về tội của anh. Cho đến bây giờ anh vẫn tin chắc một điều, mà duyên do không phải là vì không dễ gì thú nhận thất bại của mình: cái mê cung mà anh tự dồn mình vào là tòa phán xét cuối cùng của anh, nó là điều không tránh khỏi xét về mặt logic. Nhưng trái với sự mong đợi, những ghi chép của anh rú lên bằng giọng thảm hại như tiếng con mèo lạc bị nhốt trong phòng. Anh không biết anh có thể quên hẳn đi là anh chỉ có ba ngày mà vẫn làm cho những ghi chép của anh có được cái hình thức khiến anh vừa ý hay không.

Thôi, đủ rồi. Đã đến lúc anh vững tâm tin ở ý định thành thực kể lại tất cả - anh đang ở tình trạng như thế trong họng mắc một miếng thịt bạc nhạc và không chịu đựng nổi nữa. Nếu có những chỗ quá quắt mà em thấy là vô nghĩa thì cứ việc bỏ qua, chẳng sao đâu. Chẳng hạn, em không chịu nổi tiếng khoan điện, tiếng dấn loạt soạt, em không chịu nổi tiếng cạo ken két vào mặt kính. Nhưng những cái đó hẳn không phải là cái quan trọng nhất trong đời. Tại sao lại cái khoan điện, có thể hình dung được: có lẽ nó khiến ta liên tưởng đến máy khoan răng. Hai âm thanh kia gây nên không thể gọi

cách nào khác - một cái gì như cơn phát ban thần kinh. Nhưng anh chưa hề nghe nói phát ban nguy hiểm cho tính mạng.

Tuy nhiên, cái gì cũng có mức độ của nó, có lẽ đã đến lúc chấm dứt. Dù có chồng chất sự biện bạch này lên sự biện bạch khác thì cũng chẳng đi đến đâu. Điều quan trọng hơn là em đọc tiếp thư này - dĩ vãng bây giờ của anh sẽ trở thành hiện tại của em, - rồi sau đó em chuyển sang đọc những ghi chép... Anh sẽ không ngừng theo sát thời gian của em, hãy đọc thẳng một mạch, cho đến trang cuối cùng...

Bây giờ chắc em yên tâm rồi chứ? Trà ở cái hộp thấp màu lá mạ. Nước sôi trong phích.

KHUÔN MẶT NGƯỜI KHÁC

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch Giả: Phạm Mạnh Hùng

Quyển Vở Màu Đen:

Trước hết là thứ tự các quyển vở theo màu bìa: đen, trắng, xám. Giữa màu và nội dung dĩ nhiên không có liên hệ gì. Anh chọn tùy tiện, chỉ cốt để phân biệt.

Có lẽ anh sẽ bắt đầu từ câu chuyện về chỗ ăn náu. Kể ra, bắt đầu từ đâu cũng chẳng hệ trọng gì cho lắm. Nhưng dễ dàng hơn hết là bắt đầu câu chuyện từ chính cái ngày ấy. Chuyện xảy ra khoảng một tháng rưỡi trước, khi mà theo giả định, anh phải đi công tác một tuần lễ. Chuyển đi dài ngày đầu tiên của anh từ khi anh ra khỏi bệnh viện. Anh cho rằng đối với em, đấy cũng là ngày đáng ghi nhớ. Anh lấy cớ đi kiểm tra thiết bị nhà máy làm màu in ở Oxaka. Chẳng qua đấy là ý nghĩ đầu tiên thoát đến trong đầu. Thực ra từ ngày ấy, anh ẩn mình trong nhà S và bắt đầu chuẩn bị thực hiện kế hoạch của mình.

Hôm ấy anh ghi nhật ký:

“26 tháng năm. Mua. Theo quảng cáo trên báo, anh đến thăm nhà S. Thấy bộ mặt của anh, cô bé đang chơi ở sân òa khóc. Anh quyết định chọn nhà này: địa điểm tuyệt vời, sự bố trí các phòng gần tới mức lý tưởng. Mùi gỗ mới và sơn mới gây nên sự hưng phấn. Buồng bên hình như chưa có ai thuê. Thuê căn buồng ấy thì tốt, nhưng...”

Nhưng anh không có ý định ăn náu trong nhà S dưới cái tên người khác, không có ý định mạo nhận mình là người khác. Có lẽ như vậy là không hợp lý, nhưng anh có dự tính riêng. Khuôn mặt anh hiện giờ hoàn toàn không thích hợp cho những trò bịp bợm lật lọng. Thật vậy, cô bé chơi ở lối vào, nom có vẻ đã đi học, vừa thấy anh đã òa khóc nức nở, như thể trước mắt cô

ta hiện lên một cơn ác mộng. Nhưng người quản lý ngôi nhà, có lẽ chỉ cố làm sao phục vụ khách hàng thật chu đáo, đã tỏ ra niềm nở ghê gớm...

Không, không chỉ riêng viên quản lý niềm nở. Đáng buồn lắm thay, hầu như tất cả những người đã gặp anh đều niềm nở. Và bởi vì họ chẳng thiết đi quá sâu vào tình cảm của anh, người nào cũng ra về tử tế. Như vậy không phải không có căn cứ. Nếu họ không muốn nhìn thẳng vào mặt anh thì họ chỉ còn có cách tỏ ra niềm nở. Vì thế anh khỏi phải nghe những câu cật vấn vô bổ. Được quây trong bức tường niềm nở thế mà anh vẫn hoàn toàn cô độc.

Có lẽ vì nhà S vừa mới xây xong, chừng một nửa số buồng trong số mười tám buồng chưa có người ở. Viên quản lý làm ra bộ hiểu biết, không cần anh yêu cầu gì hết, chọn ngay căn buồng xa nhất ở tầng hai, cạnh cầu thang sau. Dù sao, mọi chuyện có vẻ đúng như thế. Căn buồng thật là quý đối với anh, ít ra là vì nó được chọn riêng cho anh. Thực ra, buồng tắm không thuộc loại tốt nhất, nhưng trong buồng có một chiếc bàn với hai chiếc ghế, thêm nữa căn buồng này, khác với các buồng khác có cửa sổ trời [1] giống như sân hiên, cầu thang sau dẫn ra chỗ đỗ cho năm sáu chiếc ô-tô, từ chỗ đó có thể ra phố khác. Sự thuận tiện như thế khiến cho căn buồng đặc biệt quý giá. Anh phải chuẩn bị mọi việc ngay từ đầu, vì thế anh trả tiền trước luôn ba tháng. Rồi anh nhờ mua ở cửa hàng gần nhất các thứ chăn nệm trải giường. Viên quản lý làm ra vẻ như không nén nổi niềm vui sướng, cứ luôn miệng nói về việc tình trạng không khí tốt như thế nào, căn buồng nhiều ánh sáng mặt trời như thế nào. Xong cái đề tài đó, ông ta đã toan bắt đầu kể chuyện về cuộc đời mình. Nhưng may thay, chiếc chìa khóa buồng ông ta đưa cho anh tuột khỏi tay, rơi đánh xoảng xuống sàn. Viên quản lý sướng sùng bỏ đi. Anh thở dài nhẹ nhõm... Giá như bao giờ cũng có thể lột bỏ lớp vỏ đối trá của thiên hạ một cách dễ dàng như vậy!

Bắt đầu tối, thậm chí không thể đếm được những ngón trên bàn tay áp sát tận mắt. Căn buồng chưa biết đến hơi người thực lạnh lẽo, không có

chút sinh khí nào và thiếu niềm nở. Nhưng nó còn khá hơn những người niềm nở. Và lại, từ khi xảy ra tai họa đó, anh thích nhất bóng tối. Thực vậy, sẽ thú vị biết bao nếu như: mọi người trên thế gian đều không có mắt và quên hẳn là có ánh sáng, ít nhất cũng sẽ đạt được sự nhất trí về hình dạng. Mọi người sẽ đồng ý với nhau rằng bánh mì là bánh mì, bất kể nó hình tam giác hay hình tròn... Thực tốt biết bao nếu cô bé nọ nhắm mắt lại từ trước khi anh xuất hiện và chỉ nghe thấy tiếng anh nói. Khi ấy, có lẽ anh và cô ta sẽ quen với nhau, trở thành bạn, cùng đi chơi công viên và ăn kem... Chỉ là vì cái ánh sáng nhiều sự ấy cứ chui vào khắp nơi nên cô bé mới lầm, coi cái bánh mì hình tam giác không phải là bánh mì, mà là hình tam giác cho nên cái được gọi là ánh sáng tự bản thân nó vốn trong suốt, nó làm cho mọi vật trở nên không trong suốt. Nhưng thực ra vẫn có ánh sáng, nên bóng tối chỉ là sự tạm hoãn thi hành bản án trong khoảng thời gian được hạn định nghiêm ngặt. Khi anh mở cửa sổ gió dầm nước mưa ùa vào buồng như một luồng hơi cuộn cuộn màu đen. Bị sặc, anh ho, anh bỏ cặp kính đen và lau nước mắt. Những dây điện, những đỉnh cột, những mái nhà dàn thành dãy trên một đường phố rộng cách đây khá xa, tất cả những cái đó mỗi khi có ánh đèn pha ô-tô rọi lướt qua lại ánh lên mờ mờ như vết phấn trên bảng đen.

Ở hành lang có tiếng bước chân. Bằng một động tác quen thuộc, anh lại đeo kính vào. Từ cửa hàng, người ta mang đến chần nệm giường mà anh đặt mua qua người quản lý. Anh nhét tiền qua khe dưới cửa và yêu cầu để những thứ đó ở hành lang.

Như vậy, việc chuẩn bị cho lúc xuất phát dường như đã xong. Anh cởi quần áo và mở tủ áo. Mặt trong cánh tủ có gắn tấm gương. Anh lại bỏ kính, tháo bỏ tấm bịt mặt và chăm chú nhìn vào gương, bắt đầu tháo băng. Ba lớp băng thấm dầm mồ hôi và nặng gấp đôi buổi sáng khi anh quấn băng.

Vừa tháo hết băng thì một búi đĩa đã bò lên mặt những sợi lông đỏ tía quần quít chằng chịt... Nom mới gớm ghiếc làm sao! Tất cả những cái đó

vẫn lặp đi lặp lại hằng ngày, đã đến lúc phải quên đi. Anh càng bức tức hơn về sự sợ hãi dường như vô cớ ấy. Ngẫm cho kỹ thì đây là thói đa cảm không dựa trên cơ sở nào cả. Liệu có đáng làm ồn ào như thế vì lớp vỏ ngoài nào đó của con người, nhất là lại vì một bộ phận nhỏ của nó như da mặt hay không? Thực tình mà nói, một thiên kiến, một quan điểm đọng lại như thế không có gì đáng ngạc nhiên. Như lòng tin vào phép phù thủy chẳng hạn... hoặc những thiên kiến chủng tộc... sự khiếp sợ bản năng đối với rắn (hay sự sợ hãi cũng bệnh tật như thế đối với gián, điều này anh đã viết rồi)... Vì thế, đừng nói gì những chú nhóc mặt sần trứng cá sống bằng mơ ước, ngay cả anh, chủ nhiệm một phòng thí nghiệm quan trọng của một viện nghiên cứu có uy tín, một người bị cột chặt vào xã hội gần như bằng dây cáp tàu thủy mà cũng đau khổ vì cái bệnh dị ứng tinh thần đã mắc phải. Mặc dù có ý thức rất rõ rằng không có lý do gì nuôi lòng căm thù đặc biệt trực tiếp đối với cái tổ địa, anh không làm cách gì được và không sao nén nổi sự ghê tởm đối với nó.

Đương nhiên, anh luôn luôn có những mưu toan mới. Không nên ngoảnh mặt bỏ qua, mà tốt hơn cả là nhìn thẳng vào hoàn cảnh của mình và quen hẳn với nó. Nếu như chính bản thân ta không để ý đến nữa thì những người khác cũng sẽ làm như thế. Đó là điều chắc chắn. Đây là lý do vì sao ngay ở viện, anh cũng bắt đầu thường xuyên nói về khuôn mặt của mình. Ra cái bộ vui vẻ, anh so sánh anh chẳng hạn với con quái vật đeo mặt nạ trong các phim hoạt họa màu chiếu trên màn ảnh truyền hình. Anh chứng minh rằng thật là thuận tiện khi ta nhìn thấy mọi vật mà bản thân ta lại vô hình, khi ta có thể nhìn trộm người khác mà vẻ mặt ta lại được giấu kín, không ai thấy được. Cách nhanh nhất để chính mình quen đi là tập cho người khác quen đi.

Kết quả có lẽ đã đạt được. Chẳng mấy chốc, ở phòng thí nghiệm, anh đã không còn cảm thấy cái tình trạng căng thẳng trước đây. Thậm chí đã đến mức là con quái vật đeo mặt nạ chỉ còn là con ngáo ộp, và các bạn đồng sự của anh đã bắt đầu cho rằng sự xuất hiện thường xuyên của nó trên màn ảnh

truyền hình và trong các tranh truyện vui là có lý do nhất định. Thật vậy, cái mặt nạ nếu như ở bên dưới không có đĩa làm tổ thì hiển nhiên cũng có những tiện lợi của nó. Nếu dùng quần áo che thân là một tiến bộ của văn minh thì vị tất đã có thể đảm bảo rằng trong tương lai mặt nạ sẽ không trở thành vật hết sức thông dụng. Ngay cả hiện nay, mặt nạ cũng được dùng trong những nghi thức hết sức quan trọng, trong những ngày hội, anh khó lòng giải thích cặn kẽ sự việc đó, nhưng anh cho rằng có lẽ mặt nạ làm cho quan hệ giữa người ta với nhau có tính phổ biến hơn, ít riêng tư hơn là khi bộ mặt được phơi ra...

Đôi khi anh bắt đầu tin rằng dù sao anh cũng đang hồi phục, tuy là chậm chạp. Nhưng anh vẫn chưa thực sự hình dung được bộ mặt anh khủng khiếp đến mức nào. Trong lúc đó, dưới lớp băng, cuộc tấn công của những con đĩa vẫn tiếp tục. Bị buốt lạnh vì không khí lỏng không làm mô tổn thương sâu như bị bỏng, đáng lẽ da mặt phải lành tương đối nhanh. Nhưng mặc dù các bác sĩ đều cam đoan như vậy, lũ đĩa vẫn cứ vượt qua mọi tuyến phòng thủ - anh đã uống têrazin, tiêm cortizôn, chiếu tia phóng xạ - và tung vào trận chiến những lực lượng ngày càng mới, mở rộng khu vực chiếm đóng vốn đã rộng lớn trên mặt anh.

Chẳng hạn có lần... Chuyện đó xảy ra vào lúc nghỉ ăn trưa, vào ngày anh trở về sau cuộc họp phối hợp công tác giữa phòng thí nghiệm của anh và các phòng thí nghiệm khác... Một cô nhân viên phòng thí nghiệm trẻ tuổi vừa tốt nghiệp đại học năm nay đến gần anh, lật giở trang một cuốn sách, toàn bộ vẻ mặt của cô ta cho thấy cô ta muốn nói với anh điều gì. “Thưa Xen xây [2], bác xem này, một bức tranh ngộ nghĩnh biết bao”. Trong cuốn sách mỏng mà cô ta đưa cho anh, dưới ngón tay thanh mảnh của cô ta là bức vẽ của Klêê, tên bức vẽ đó là “Bộ mặt giả dối”. Khuôn mặt bị cắt bởi những đường song song thẳng đứng, và nếu nhìn nó từ một điểm nhất định thì dường như khuôn mặt quần băng kín mít. Chỉ còn những khe hẹp cho mắt và miệng, điều đó càng làm nổi bật một cách tàn nhẫn sự thiếu mọi vẻ biểu hiện trên mặt. Đột nhiên anh cảm thấy bị chạm nọc sâu sắc. Cố nhiên

cô gái không có ác ý gì. Thì chính anh, bằng những cuộc chuyện trò của mình, đã chú ý gọi cho cô ta những ý nghĩ như vậy. Chẳng sao, hãy yên tâm... Nếu cứ nổi cáu vì những cái vật vãnh như thế thì mọi nỗ lực của anh sẽ vỡ tan như bọt nước... Anh tự nhủ như vậy, nhưng tất cả những cái đó vẫn trở nên không thể chịu đựng nổi - thậm chí anh cảm thấy đó là khuôn mặt của chính anh phản chiếu trong mắt cô gái... “Bộ mặt giả dối” thiếu mọi vẻ biểu hiện, được nhìn thấy bởi con mắt người khác... Anh khổ tâm vì nghĩ rằng cô gái nhìn thấy anh chính như thế.

Bất ngờ, anh giằng lấy cuốn sách và xé nó làm đôi. Cùng với nó tim anh cũng bị xé tan. Từ vết xé, như từ trong quả trứng ung, phủ tạng anh xổ ra. Lòng trống rỗng, anh lượm những trang sách bị xé và vừa xin lỗi vừa trả lại cho cô ta. Nhưng muộn rồi. Anh nghe thấy một âm thanh mà trong hoàn cảnh bình thường dù có chú ý hết sức cũng không thể nghe thấy được, dường như tấm kẽm trong bộ ổn nhiệt cong lên, bắt đầu kêu loạt soạt. Chắc hẳn cô gái khép chặt đầu gối dưới váy, như thế cố hợp chúng vào làm một.

Có lẽ anh vẫn chưa nhận thức rõ tất cả những gì ẩn náu sau nỗi buồn của anh hồi đó. Đúng là anh cảm thấy bằng da bằng thịt mọi nỗi dày vò vì xấu hổ, nhưng anh vẫn không thể định rõ một cách đích xác mình xấu hổ cái nỗi gì. Không, nếu muốn thì có lẽ anh sẽ xác định được, nhưng bản năng xui khiến anh tránh nhìn vào cái vực thăm và ẩn nấp trong bóng tối của câu nói nhảm tai: cách xử sự như thế không xứng với một người trưởng thành. Anh tin chắc rằng trong cuộc đời con người, bộ mặt không đáng có một vị trí quan trọng như thế. Tâm quan trọng của con người, suy cho cùng, cần đo bằng nội dung công việc mà người đó thực hiện, và tuy điều đó gắn liền với những ưu điểm của não, nhưng mặt không liên can gì đến việc này. Nếu như do con người bị hỏng mặt mà trọng lượng xã hội của người đó giảm đi thì duyên do chỉ có thể là vì nội dung của người đó nghèo nàn.

Nhưng chẳng bao lâu sau... Phải, mấy ngày sau khi xảy ra chuyện bức vẽ... Muốn hay không, anh cũng bắt đầu thấy rõ hơn rằng tỷ trọng của

khuôn mặt vượt xa những dự tính lạc quan của anh. Sự cảnh cáo đó đến một cách lặng lẽ, từ nời nào bên trong. Tất cả sự chú ý của anh tập trung vào việc chuẩn bị tự vệ chống lại cuộc tấn công từ bên ngoài, bởi thế anh bị bất ngờ và bị quật nhào trong nháy mắt. Nhưng đòn tấn công gay gắt và đột ngột đến nỗi bị quật nhào rồi mà anh vẫn chưa ý thức ngay được điều đó.

Buổi tối trở về nhà, anh bỗng muốn nghe nhạc Bach [3] tới mức không thể cưỡng nổi. Không phải là anh không thể sống không có Bach, chẳng qua anh cảm thấy rằng đối với trạng thái tinh thần thất thường có thể nói là sút mẻ của anh, mà biên độ dao động lại hết sức nhỏ, thì thích hợp hơn hết chính là Bach, chứ không phải là nhạc jaz hay Môda. Anh không phải là người nhiệt tâm quý trọng âm nhạc, mà đúng hơn là kẻ sốt sắng tiêu dùng nó. Khi công việc không trôi chảy, anh chọn loại nhạc thích hợp nhất với trạng thái không làm việc. Nếu anh cần tạm ngừng suy nghĩ một thời gian thì đó là nhạc jaz kích động; nếu anh muốn lên dây cót toàn bộ con người mình thì chọn Bartôc trầm tư, nếu muốn có cảm giác tự do nội tâm thì nhạc Bêthôven, nếu muốn tập trung vào việc gì đó thì nhạc Môda chuyển động theo đường xoáy ốc. Còn Bach thì trước hết là khi cần có sự cân bằng tinh thần.

Nhưng bỗng nhiên anh đâm nghi: có lẽ anh đặt nhầm đĩa chẳng, hay máy quay trục trặc? Điệu nhạc méo hằn đi. Nhạc Bach như thế anh chưa từng nghe thấy bao giờ. Nếu Bach là nhựa thơm rót vào tâm hồn thì cái mà anh nghe thấy không phải là nhựa thơm, cũng không phải là thuốc độc, mà chỉ là một cái gì như cục đất sét. Đó là một cái gì không có ý nghĩa ngớ ngẩn, anh hình dung thấy tất cả các câu, không trừ câu nào, đều như thể đường phèn ngọt sắc vương vãi trong bụi.

Điều đó xảy ra đúng vào lúc em mang hai chén trà vào phòng. Anh chẳng nói gì, còn em, chắc em tưởng anh đang mãi mê nghe nhạc. Em rón rén trở ra ngay. Vậy là anh đã hóa điên. Dù sao anh cũng không thể tin như vậy... Chẳng lẽ bộ mặt bị hủy hoại có thể ảnh hưởng đến việc cảm thụ âm

nhạc ư?... Anh gắng chăm chú nghe, nhưng Bach có sức trấn an tinh thần không trở lại, anh không thể con cách nghĩ nào khác, cắm điều thuốc lá vào cái khe giữa những lớp băng, anh bồn chồn tự hỏi liệu mình có còn mất thêm cái gì nữa cùng với bộ mặt hay không. Triết lý của anh về bộ mặt hình như cần xét lại tận gốc rễ.

Sau đó, tuồng như cái sàn thời gian bỗng chuội đi dưới chân, anh đắm mình vào những hồi ức ba mươi năm trước. Cái chuyện mà từ bấy đến nay anh không hề nhớ đến lần nào bỗng sống tại, rõ nét như bức tranh khắc gỗ in màu. Tất cả là vì bộ tóc giả của chị anh. Khó cắt nghĩa tại sao, nhưng anh cứ có cảm giác rằng tóc giả là một cái gì hết sức bất lịch sự, vô đạo đức. Có lần anh lấy trộm bộ tóc đó, đem quăng vào lửa. Nhưng bằng cách nào không rõ, mẹ anh đã phát hiện ra. Mẹ rất bức về việc anh làm như thế và bắt đầu truy hỏi. Mặc dù vẫn cho rằng mình làm thế là đúng, nhưng khi bị truy hỏi, anh không biết trả lời cách nào ổn hơn, vì thế anh bối rối đứng ngây ra, mặt đỏ bừng. Không, nếu chủ bụng thì đương nhiên anh có thể trả lời được, nhưng anh cho rằng chỉ nói đến cái đó thôi cũng là nhơ bẩn, sự ghê tởm khiến lưỡi anh không vận động được... ừ, nếu thay tiếng “tóc giả” bằng tiếng “bộ mặt” thì sẽ rõ ngay tại sao sự căng thẳng nội tâm không thể chịu đựng nổi ăn khớp đến như thế với âm hưởng trống rỗng của nhạc Bach bị phá hoại.

Khi anh dừng đĩa lại và chạy ra khỏi phòng làm việc như bị săn đuổi thì em đang lau mấy chiếc cốc trên bàn ăn trưa. Những gì xảy ra sau đó là sự bùng nổ bất ngờ đến nỗi giờ đây anh vẫn không thể nhớ lại mọi việc đã xảy ra như thế nào. Vấp phải sự chống cưỡng của em, rốt cuộc anh đã hoàn toàn ý thức được tình trạng của anh. Tay phải anh quàng lên vai em, tay trái anh toan thọc vào dưới váy em. Em thét lên và toàn thân căng như chiếc lò xo, em nảy bật lên. Chiếc ghế văng đi, cái cốc rơi xuống sàn vỡ tan.

Chúng ta vồ lấy chiếc ghế đổ, ngừng thở, chết lặng đi ở tư thế đối diện với nhau. Hành động của anh có thể bị xem là thô bạo và quả là quá thô

bạo. Nhưng anh đã tìm ra một cách bào chữa cho nó. Đây là một mưu toan tuyệt vọng muốn bằng một cố gắng duy nhất lấy lại cái mà anh đã bắt đầu mất do bị hỏng mặt. Thì từ khi tai nạn xảy ra, chúng ta không hề đi lại với nhau. Tuy về lý thuyết, anh cho rằng mặt chỉ là cái phụ, nhưng anh vẫn tránh nhìn thẳng vào mặt mình, anh tránh né chuyện đó. Anh đã bị dồn vào góc tường, và anh không còn cách nào khác ngoài cách xông lên tấn công trực diện. Hình như bằng hành động của mình, anh muốn chứng tỏ rằng tấm barie do khuôn mặt anh dựng lên giữa chúng ta là hão huyền, nó không có thực.

Nhưng mưu toan đó không đi đến đâu. Cảm giác về bụng em, - bụng em như thể thoa bột thạch cao mịn, - cho đến giờ vẫn làm nhức buốt các đầu ngón tay anh như lửa ma trời. Một tiếng gào thét khàn khàn mắc trong họng anh như cụm gai. Anh muốn nói điều gì đó. Anh muốn nói nhiều điều... Nhưng anh không thốt lên nổi lấy một lời. Bào chữa ư?... Tiếc nuối ư?... Hay có lẽ buộc tội chăng? Cần chọn một trong những cái đó, nhưng hình như anh không còn thời gian để lựa chọn. Nếu bào chữa hay nuối tiếc thì thà cứ tan biến đi như khói còn hơn. Nếu chọn sự buộc tội thì anh sẽ xé nát mặt em ra để em trở nên giống như anh hay còn khủng khiếp hơn. Bỗng em òa khóc nức nở. Đây là tiếng khóc thảm thiết, tấm tức, giống như tiếng không khí lọc ọc trong cái vòi mà nước ngừng chảy.

Bất ngờ, trên mặt anh toác ra một lỗ sâu hoắm. Nó sâu đến nỗi cả cơ thể anh cũng không lấp đầy nổi. Từ cái lỗ ấy rỉ ra một chất lỏng giống như mủ ở chân chiếc răng sâu ruồng và bắt đầu nhỏ giọt. Kèm theo âm thanh đó, mùi hôi thối tràn lan khắp phòng, bốc lên từ khắp nơi: từ lớp vải bọc ghế, từ các xó của chiếc tủ ăn vào tường, từ bồn rửa, từ chiếc chao đèn bệch màu, ruồi bâu lổm đổm. Cần phải làm một cái gì - anh muốn chấm dứt tình trạng này, nó giống như trò chơi đi trốn đi tìm mà trong đó không có người phải lẫn trốn.

Từ chỗ đó đến dự định làm mặt nạ của anh chỉ còn một bước. Không có gì lạ một khi ý tưởng như thế đã nảy ra. Đối với cỏ dại, chỉ một miếng đất nhỏ xíu và mấy giọt hơi ẩm là hoàn toàn đủ. Không để tâm lắm đến chuyện đó, không coi đó là việc quan trọng, từ hôm sau, như đã định, anh bắt đầu xem qua mục lục các tạp chí khoa học cũ. Bài về các bộ phận giả bằng chất dẻo mà anh cần tìm đại khái là ở trong các số ra vào mùa hè năm kia. Đúng, mục đích của anh là làm cái mặt nạ bằng chất dẻo và dùng nó che lấp các lỗ thủng trên mặt. Theo một luận thuyết mặt nạ không chỉ là vật thay thế đơn thuần, mà là ý muốn hết sức siêu hình toan đổi vẻ ngoài của mình lấy một vẻ ngoài nào khác có ưu thế hơn hẳn. Anh cũng không suy nghĩ bằng những phạm trù kiểu như áo sơ-mi và quần là những thứ người ta có thể thay đổi nếu muốn. Anh không biết người xưa tôn thờ các ngẫu tượng hay các gã trai bước vào thời kỳ phát dục sẽ hành động thế nào, chứ còn anh thì không có ý định tôn chiếc mặt nạ lên bàn thờ của cuộc đời thứ hai của anh. Dù có bao nhiêu bộ mặt đi nữa, anh trước sau vẫn cứ phải là anh. Anh chỉ có ý dùng “tấn hài kịch nhỏ những chiếc mặt nạ” để lấp đầy quãng ngừng nghỉ đã kéo dài trong anh.

Anh đã tìm được số tạp chí cần thiết không có gì khó khăn. Theo tài liệu đó, có thể tạo được những bộ phận của cơ thể bề ngoài gần như không khác gì các bộ phận thật. Thực ra, tất cả những điều đó chỉ liên quan tới việc tái tạo hình dạng, còn về tính linh hoạt thì ở đây còn nhiều vấn đề chưa giải quyết. Mặt nạ - nếu như anh chế tạo được nó - mà có khả năng biểu cảm thì hay biết bao. Anh muốn chiếc mặt nạ có thể co giãn thoải mái khi khóc và cười, theo sự vận động của các cơ điều khiển sự diễn biến vẻ mặt. Tuy trình độ hiện nay của hóa học cao phân tử hoàn toàn cho phép đạt được điều đó, song kiến thức công nghệ của chúng ta có phần lạc hậu. Nhưng đối với anh lúc ấy, chính hy vọng về một khả năng như vậy là liều thuốc hạ nhiệt hết sức hiệu nghiệm. Khi không thể chữa được răng thì không còn cách nào khác là uống thuốc giảm đau.

Trước hết, anh quyết định gặp K. tác giả bài về các bộ phận giả của cơ thể. K đích thân đến máy điện thoại, ông ta tỏ ra rất lạnh nhạt và nói chuyện với anh chẳng có gì hào hứng. Có lẽ ông ta thành kiến với anh: anh cùng là người nghiên cứu các hợp chất cao phân tử. Tuy vậy ông ta hứa dành cho anh một tiếng đồng hồ sau 4 giờ.

Sau khi giao cho người chịu trách nhiệm về công việc ngoài giờ chú ý ngắt hết các khí cụ và xem qua mấy tài liệu, anh nhanh chóng ra đi. Đường phố lấp lánh như được đánh bóng, gió thoang thoang mùi ô liu. Đường phố bóng loáng này, cái mùi này gây cho anh cảm giác ghen tị gay gắt. Trong lúc chờ tắc xi, anh có cảm giác như bốn phía mọi con mắt đổ dồn vào anh, như thể anh là một kẻ đột nhập trái phép. Nhưng anh chịu đựng cái ánh mặt trời quá chói ấy - thì tất cả những cái đó chỉ là âm bản, ở đó đen là trắng, mà trắng là đen, và chỉ cần có được chiếc mặt nạ là anh sẽ có thể khôi phục được dương bản.

Ngôi nhà anh cần ở một phố có những nhà ở chen chúc nhau, cách không xa nhà ga của con đường sắt chạy vòng quanh. Đây là ngôi nhà bình thường, không có gì đáng chú ý, có treo một tấm biển nhỏ khó nhận thấy:

“Viện nghiên cứu hóa học cao phân tử K.”. Ở sân, bên cạnh cổng, lù lù ba cái chuồng đặt không có trật tự gì cả, trong có những con thỏ.

Trong căn phòng tiếp khách chật chội, chỉ có một chiếc ghế băng bằng gỗ cũ rích và cái gạt tàn có chân đứng, trên chiếc ghế có mấy số tạp chí cũ. Không hiểu sao, anh thấy tiếc là đã đến đây. Viện nghiên cứu, nghe thì oai đấy, song chưa chắc đã là nơi anh nên chọn thầy thuốc chữa bệnh. Có lẽ K. chỉ là tay thầy vườn lợi dụng lòng tin của khách hàng. Ngoảnh lại phía sau, anh thấy trên tường hai tấm ảnh lồng trong những tấm khung cáu bẩn. Một tấm chụp hình trông nghiêng của một phụ nữ không có cằm, nom giống mặt con chuột đồng. Tấm kia vẫn là khuôn mặt đó đã trở nên dễ thương hơn chút ít, hẳn là sau phẫu thuật tạo hình.

Tình trạng mất ngủ lâu dài đã có ảnh hưởng - một cái gì nặng nề cùm lấy sống mũi anh, ngồi trên chiếc ghế dài cứng thực không thể chịu đựng nổi. Cuối cùng, cô hộ lý vào và dẫn anh sang phòng bên. Ánh sáng lọt qua các khe cửa chớp tỏa ra khắp phòng một màu trắng sữa đục đục. Trên chiếc bàn gần cửa sổ không có ống tiêm, nhưng có những khí cụ gì lạ lẫm xếp thành dãy, nom ghê rợn. Gần bàn là chiếc tủ đựng hồ sơ bệnh án, và một chiếc ghế bành có tay, đối diện với nó là một chiếc ghế bành cũng như thế dành cho khách. Cách đó một quãng là bức bình phong không cao lắm, liền một tấm, khung bằng kim loại, và bên cạnh là một ca bin nhỏ có bánh xe dùng làm chỗ thay quần áo. Thiết bị tiêu chuẩn hóa trong phòng làm việc của một thầy thuốc. Nó làm anh chán nản.

Anh châm thuốc hút. Nhóm lên tìm cái gạt tàn, anh lặng người đi vì bất ngờ khi nhìn thấy những vật để trong cái đĩa tráng men sâu lòng. Một cái tai, ba ngón tay, một cổ tay, một bên má từ mí mắt đến môi... Những cái đó nằm lộn xộn trong đĩa, còn mang hơi thở của sự sống, như thể vừa mới cắt ra. Anh bứt rứt trong lòng. Những cái đó có vẻ thực hơn là vật thực. Thẳng thắn mà nói, anh không hề ngờ rằng một bản sao quá chính xác có thể gây nên ấn tượng nặng nề như thế. Tuy chỉ cần nhìn những vết cắt là có thể thấy rõ đây chỉ là những hình bằng chất dẻo đúc khuôn, anh vẫn cứ mừng tượng như anh cảm thấy mùi thối rữa.

K. bỗng xuất hiện từ sau tấm bình phong. Anh sửng sốt vì cái vẻ ngoài mềm mỏng bất ngờ của ông ta. Tóc xoăn, kính không gọng, mắt kính dày như đáy cốc thủy tinh, cằm bự thịch... thêm nữa, từ K. tỏa ra mùi hóa chất thân thuộc đối với anh.

Bây giờ đến lượt ông ta cảm thấy lo ngại. Ông ta im lặng một lúc, bối rối, khi thì nhìn tấm danh thiếp của anh, khi thì nhìn mặt anh.

- Vậy là ông... - K. im lặng, lại đưa mắt nhìn tấm danh thiếp của anh và bằng một giọng khác hẳn lúc nói qua điện thoại, ông ta kết thúc một cách dè dặt - Ông đến tôi để khám và chữa bệnh phải không?

Cố nhiên anh là người bệnh. Nhưng dù tài nghệ của K. tuyệt diệu đến đâu chẳng nữa, anh cũng không mấy may hy vọng ông ta sẽ thực hiện được niềm mong muốn của anh. Điều duy nhất anh có thể trông mong là lời khuyên bảo. Mặt khác, nói điều đó ra một cách thẳng thừng, không kiêng nể, khiến người tiếp chuyện mình phật lòng thì cũng không phải. Thấy anh im lặng, có lẽ K. hiểu đó là vì rụt rè, ông ta nói bằng giọng thông cảm:

- Mời ông ngồi... Ông đau làm sao?

- Trong lúc thí nghiệm đã xảy ra vụ nổ ôxy lỏng. Thường thì chúng tôi dùng azôt lỏng, vì thế theo thói quen, tôi không đặc biệt thận trọng...

- Sẹo lồi phải không?

- Ông thấy đấy, khắp cả mặt. Chắc thế tạng tôi thuộc loại dễ bị sẹo lồi. Bác sĩ chữa cho tôi quyết định không xử lý gì về mặt tôi nữa, vì chỉ một chút thiếu thận trọng cũng có thể gây nên sự tái phát.

- Ở gần môi, mặt hình như không bị tổn thương thì phải?

Anh bỏ kính râm cho ông ta xem.

- Nhờ có kính mà mắt cũng không bị thương tổn. May là tôi cận thị và đeo kính.

- Phải, may cho ông đấy! - Và ông ta sôi nổi như thể sự việc liên can đến chính ông ta - Thì đây là nói về mắt và môi mà... Nếu mắt và môi mất khả năng hoạt động thì thật tệ hại... Chỉ riêng hình dạng, dù là hình dạng thế nào đi nữa, cũng không thể đánh lừa được ai.

Hình như đây là con người tận tụy với công việc của mình. Chăm chú nhìn mặt anh, dường như ông ta đã nhắm tính kế hoạch hành động. Để khỏi làm ông ta thất vọng, anh vội đổi đề tài:

- Tôi đã được xem tác phẩm ông viết. Theo tôi nhớ, đó là vào mùa hè năm ngoái.

- Vâng, năm ngoái.

- Tôi bàng hoàng kinh ngạc. Thật không thể tưởng tượng nổi có thể đạt được một nghệ thuật như thế.

Vẻ thích thú ra mặt, K. lấy một ngón tay cong cong và lăn đi lăn lại nó một cách thận trọng trong lòng bàn tay, và nói:

- Giá như ông biết là một công việc tỉ mỉ như thế nào. Hình vân ngón tay này có gì khác với vân tay thực đâu? Vì thế tôi đã nhận được lệnh của cảnh sát, cái lệnh thoát nhìn có vẻ kỳ lạ - phải đăng ký tất cả các hình vân tay...

- Khuôn bằng thạch cao ư?

- Không, tôi dùng silic nhót. Vì thạch cao không truyền lại được những chi tiết nhỏ nhất... Còn đây, ông xem, ngay cả những vết sơn ở kẽ móng tay cũng nổi lên rất rõ.

Anh e sợ chạm vào cái ngón tay, cảm thấy như chạm vào một vật gì sống động. Tuy hiểu rằng đây là vật làm giả, lòng anh vẫn tràn ngập một nỗi sợ hãi như thể anh chạm vào thần chết.

- Dù sao tôi vẫn cảm thấy đó là sự báng bố...

- Thế nhưng tất cả những cái đó đều là những mẫu của thân thể con người.

Vẻ tự hào, K. lấy một ngón tay khác và quay mặt cắt xuống dưới, đặt dựng nó trên bàn. Cứ như thể một tử thi đâm thọc ngón tay qua mặt bàn và ngón tay thò lên.

- Hãy cứ thử làm cho nó hơi bẩn như thế này xem, không đơn giản lắm đâu. Phải vận dụng hết mọi tài nghệ để tái hiện thật chính xác khí quan này hay khí quan khác của khách hàng, cố truyền đạt lại cái đặc sắc gần như không thể nắm bắt nổi mà chỉ riêng người đó mới có... Chẳng hạn ngón tay giữa, vì thế ở mặt trong của đốt ngón thứ nhất ta nhìn thấy cái sắc thái như thế này. Cái sắc này lại không giống vết nicôtin ư?

- Bằng bút vẽ hay bằng cái gì khác?

- Hoàn toàn không. - Lần đầu tiên ông ta phá lên cười ha hả - Màu thì sẽ mất ngay. Từ bên trong, hết lớp này đến lớp khác, quét chồng lên nhau những chất có màu khác nhau. Chẳng hạn, chỗ các ngón tay thì quét axêtat vinin... Nếu cần thì một lớp bẩn bên dưới các móng tay... khớp và bóng của các nếp nhăn... các đường vân để tạo nên những cái đó thì dùng chất có màu xanh nhạt... Thế đấy.

- Chúng có gì khác những vật thủ công bình thường? Những cái như thế người nào cũng làm được, phải không?

- Đúng vậy - Ông ta gãi đầu gãi - Nhưng so với việc chế tạo bộ mặt thì tất cả những cái đó chỉ là những bước đầu tiên. Mặt là mặt... Thứ nhất, có cái gọi là biểu cảm. Đúng không? Một nếp nhăn hay một nốt sần chỉ một phần mười mi-li-mét trên mặt có ý nghĩa hết sức lớn.

- Nhưng ông có thể làm cho nó diễn biến linh hoạt được không?

- Ông muốn quá nhiều. - K. doãng hai đầu gối ra, quay về phía tôi - Tôi dốc hết công sức để tạo nên cái dáng hình bên ngoài, còn sự linh hoạt thì chưa với tới được. Cái đó được bù đắp phần nào bằng việc chọn những khu vực linh hoạt nhất của mặt. Thêm nữa, còn có vấn đề không khí. Chẳng hạn, hãy xét trường hợp của ông. Không xem kỹ thì khó kết luận dứt khoát, nhưng căn cứ vào những gì mắt tôi nhìn thấy, dù là qua lớp băng thì ông ra mồ hôi rất nhiều... Có lẽ những tuyến mồ hôi không bị hư và vẫn hoạt động.

Bởi vì chúng vẫn hoạt động, cho nên che kín mặt bằng một cái gì gây khó khăn cho sự thoáng khí là không thể được. Điều đó không chỉ gây nên những rối loạn có tính chất sinh lý, mà còn làm cho người ta ngạt thở và chưa chắc đã chịu đựng nổi lấy nửa ngày. Ở đây cần hết sức thận trọng. Thật khôi hài khi ông già mà răng trắng muốt như răng trẻ con. Ở đây cũng thế. Có thể đạt được hiệu quả lớn hơn nhiều bằng những thay đổi mà người ngoài không nhận thấy... Ông có thể tự tháo băng được không?

- Được, nhưng ông ạ... - Và anh nghĩ cách làm thế nào nói cho ông ta hiểu anh không phải là con bệnh như ông ta tưởng - Thực tình mà nói, tôi vẫn chưa quyết, điều đó khiến tôi rất khổ tâm... Nhưng trong lúc tôi chưa quyết, hẳn là không nên đụng chạm gì đến những vết thương trên mặt.

- Nên lắm chứ. - K. như thế khích lệ anh, càng kiên trì hơn - Những vết thương trên cơ thể, đặc biệt những vết thương trên mặt, không thể chỉ coi như vấn đề mỹ dung. Cần thừa nhận rằng vấn đề nay tiếp cận với lãnh vực phòng bệnh tâm thần. Nếu không thế thì chẳng lẽ có người nào vì thiện ý mà dành hết công sức cho một việc vớ vẩn như thế ư? Tôi có ý thức tự trọng của người thầy thuốc. Vì thế không bao giờ tôi có thể bằng lòng với vai trò người thợ thủ công làm những đồ vật vĩnh.

- Vâng, vâng, tôi hiểu.

- Thế là thế nào? - Ông ta nhếch môi một cách mỉa mai - Phải chăng chính ông, chứ không ai khác, đã gọi những thứ tôi làm ra là đồ vật thủ công?

- Không, tôi nói không phải theo nghĩa như thế.

- Chẳng sao. - Và với giọng rắn dạy, với vẻ một nhà giáo hiểu biết tất cả, ông ta nói - Ông không phải là người duy nhất đến phút chót lại lưỡng lự. Sự phản đối nội tâm chống lại việc chế tạo mặt, đó là hiện tượng bình thường. Có lẽ từ cuối thời trung cổ... và ngay cả bây giờ cũng vẫn có những

người ở trình độ phát triển thấp thân nhiên tạo tác ra mặt mình... Tiếc thay, tôi không biết rõ gốc rễ của quan điểm như thế, vì đó không phải là chuyên môn của tôi. Nhưng về mặt thống kê thì số liệu khá chính xác... Chẳng hạn, nếu xét những tổn thương bên ngoài thì những hư hại trên mặt nhiều gấp rưỡi những hư hại ở các chi. Thế mà tám mươi phần trăm số người bị tổn thương bên ngoài lại nhờ đến y tế chữa chạy về sự mất mát các chi, chủ yếu là ngón tay. Rõ ràng là về mặt thì có ta-bu nhất định. Những bạn đồng nghiệp của tôi cũng quan sát thấy đại loại như thế. Và khủng khiếp nhất là người ta coi công việc của tôi là công việc của nhà mỹ dung có trình độ chuyên môn cao, say mê kiểm lời...

- Nhưng chẳng có gì đáng ngạc nhiên khi người ta chuộng nội dung hơn hình thức bên ngoài...

- Thế là thế nào, chuộng nội dung không có cái chứa à? Tôi không tin. Tôi tin chắc rằng tâm hồn con người được bọc trong bộ da.

- Có thể như thế nếu nói một cách bóng bẩy...

- Tại sao lại bóng bẩy?... - Ông ta nói bằng giọng điềm tĩnh nhưng quả quyết - Đúng theo nghĩa đen. Tâm hồn con người bọc trong da. Tôi tin chắc như thế. Tôi tin chắc, căn cứ vào kinh nghiệm bản thân trong thời kỳ chiến tranh, khi tôi là bác sĩ quân y. Trong chiến tranh, người ta bị mất tay mất chân, bị hỏng mặt là chuyện thường. Thế ông cho rằng người bị thương bận tâm đến cái gì nhiều nhất? Không phải là tính mạng, không phải là sự phục hồi các chức năng của cơ thể. Không. Điều làm họ băn khoăn trước hết là có giữ được cái hình dáng trước đây hay không. Thoạt đầu tôi cũng chế nhạo họ. Thì tất cả những điều tôi nói đến xảy ra trong chiến tranh mà, ở đó không có gì có giá trị, trừ những ngôi sao trên cầu vai và sức khỏe. Nhưng có lần, đã xảy ra sự việc như thế này: một người lính bị hỏng mắt rất nặng, ngoài ra không có những tổn thương rõ ràng nào khác, ngay trước khi ra viện đột nhiên tự sát. Trước đó anh ta ở trạng thái choáng... Từ đó, tôi bắt đầu chú tâm nghiên cứu ngoại hình của những người lính và rốt cuộc tôi đã

đi đến một kết luận hoàn toàn dứt khoát. Đây là cái kết luận đáng buồn rằng thương tổn nghiêm trọng ở bên ngoài, đặc biệt là thương tổn ở mặt, giống như bức tranh chuyên họa, để lại dấu ấn dưới hình thức chấn thương tinh thần...

- Ờ, hẳn là có những trường hợp như thế... Nhưng theo tôi nghĩ, không thể dựa vào chỗ những dẫn chứng như thế, muốn bao nhiêu cũng có, mà coi đó là một quy luật phổ biến, phải chờ đến khi nào cái đó được luận chứng chính xác về mặt khoa học. - Trong anh bỗng dậy lên cơn cáu kỉnh mơ hồ. Anh đến đây đâu phải để nói chuyện về việc cái gì đang chờ đợi anh - Tuy nhiên tôi vẫn chưa hiểu thấu đáo tất cả những cái đó... Ông thứ lỗi, chắc là tôi đã nói đủ mọi thứ vớ vẩn. Tôi đã lấy của ông bao nhiêu thời giờ quý báu mà chẳng có mục đích gì, tôi thật có lỗi...

- Khoan, khoan đã. - Và K tiếp, với giọng tự tin, kèm theo tiếng cười khe khẽ - Có lẽ ông sẽ coi đây là sự ép buộc, nhưng tôi hoàn toàn tin rằng tôi đúng... Nếu ông cứ giữ nguyên như hiện trạng thì suốt đời ông sẽ phải băng mặt. Thì ngay giờ đây ông cũng vẫn đeo băng đấy thôi. Điều đó chính nó chứng tỏ: ông cho rằng thà là băng vẫn còn hơn cái ở dưới lớp băng. Hiện thời, trong ký ức những người xung quanh, ông vẫn còn bảo tồn được khuôn mặt ông trong tình trạng trước khi nó bị thương tật. Nhưng thời gian không chờ đợi. Mà trí nhớ dần dần cũng mờ đi. Ngoài ra, sẽ ngày càng có thêm những người mới không biết mặt ông. Cuối cùng người ta sẽ tuyên bố ông là con nợ không có khả năng thanh toán, vì ông không trả tiền mua băng đúng kỳ phiếu... Thế là, tuy ông vẫn còn sống, xã hội sẽ chôn vùi ông.

- Chà, thật là quá quái! Thực ra ông muốn nói gì vậy?

- Những người có thương tật như nhau, nếu là tổn thương ở tay hay chân, ta có thể gặp nhiều vô kể. Người mù người điếc chẳng ai làm cho ai ngạc nhiên... Nhưng ông đã bao giờ thấy một người không mặt chưa? Chắc là chưa. Sao, ông cho rằng họ bốc hơi cả rồi chắc?

- Tôi không biết. Tôi không quan tâm đến những người khác!

Giọng anh tự dưng nghe có vẻ lỗ mãng. Thế này thật chẳng khác gì đến bót cảnh sát trình báo về việc bị cướp đoạt, mà ở đây người ta lại khuyên anh mua cái khóa chắc chắn hơn. Nhưng người nói chuyện với anh không hạ vũ khí.

- Tiếc thay, có lẽ ông chưa hiểu tôi lắm. Mặt, xét cho cùng, là vẻ biểu cảm của nó. Mà vẻ biểu cảm, nói thế nào cho rõ hơn nhỉ... Nói chung, đó là một loại phương trình biểu thị quan hệ với những người khác. Đây là con đường mòn liên kết ông với họ. Nếu con đường đó bị vùi lấp thì ngay cả những người gắng tìm cách đi trên con đường đó cũng sẽ đi ngang qua trước nhà ông như đi ngang qua một chốn hoang phế không người, chắc chắn là như thế.

- Thế thì tuyệt. Tôi cũng chẳng cần thiên hạ tạt vào.

- Phải chăng ông muốn nói rằng ông sẽ đi con đường riêng của ông?

- Sao, không được ư?

- Ngay cả khoa tâm lý trẻ em cũng không thể không biết một sự thực là con người chỉ có thể nhận ra mình là người thế nào khi nhìn mình bằng con mắt người khác. Ông có khi nào thấy vẻ mặt của một thằng ngốc hay kẻ tinh thần phân lập chưa? Nếu không kịp thời dọn quang con đường mòn thì cuối cùng người ta sẽ quên rằng đã từng có con đường đó.

Để khỏi bị dồn hẳn vào góc tường, anh thử xông lên phản công cầu may.

- Kể thì có thể thật. Giả sử vẻ biểu cảm của mặt đích là cái như ông nói. Nhưng ông tự mâu thuẫn với mình. Ông thật quái lạ, tại sao vì không có được cái tốt hơn, ông lại cho rằng bằng cách che đi một phần nào đó của mặt, ông phục hồi được vẻ biểu cảm của nó?

- Đừng ngại. Xin ông cứ tin cậy ở tôi. Đây là thuộc về chuyên môn của tôi. Dù sao tôi tin chắc rằng tôi có thể đem lại cho ông một cái gì khả quan hơn những lớp băng... Thôi nào, ta cởi băng ra chứ? Tôi muốn chụp mấy bức ảnh. Nhờ những tấm ảnh đó, bằng phương pháp loại trừ, sẽ chọn được một cách hợp lý những yếu tố quan trọng cần thiết nhất để khôi phục lại vẻ biểu cảm của mặt. Rồi trong số đó lại có những yếu tố ít linh hoạt nhất, để định hình...

- Xin lỗi, nhưng... - Bây giờ anh chỉ có một ý nghĩ: chạy trốn khỏi đây. Vứt bỏ ý thức tự trọng, anh nài nỉ - Ông nên nhường lại cho tôi ngón tay này thì hơn. Được không ạ?

K. ngạc nhiên đưa tay xoa đầu gối.

- Ngón tay, ngón tay này ấy ư?

- Nếu ngón tay không được thì một cái tai hay cái gì đó cũng được...

- Nhưng ông đến tôi vì những vết sẹo lồi trên mặt, phải thế không?

- Ô thôi, xin ông thứ lỗi. Không được thì thôi vậy...

- Xin lỗi, ông không hiểu tôi... Số là tôi không thể bán được. Ít ra là vì giá quá đắt. Ông ạ, đối với mỗi cái đó phải làm khuôn riêng bằng antimon. Chỉ riêng phí tổn về vật liệu cũng đã tới năm sáu ngàn yên. Đây là tính hết sức vừa phải đấy.

- Tốt lắm.

- Tôi không hiểu rốt cuộc thì ông toan tính cái gì trong óc?

Vả chẳng ông ta cũng không cần phải hiểu. Cuộc nói chuyện giữa anh và ông ta giống như hai dải đường ray đặt mà không tính toán chính xác,

nên mỗi dải chạy về một phía. Anh rút ví ra, đếm tiền và không ngớt xin lỗi một cách hết sức chân tình.

Khi anh nắm chặt cái ngón tay giả để trong túi và đi ra phố, như nắm chắc một thứ vũ khí thì anh cảm thấy ranh giới rạch ròi giữa ánh sáng và bóng tối là thiếu tự nhiên, nó do bàn tay con người vạch ra. Lũ trẻ đang chơi bóng trong ngõ thấy anh thì tái mặt đi, nép vào hàng rào. Mặt chúng cứ như thể chúng bị người ta dùng cái cặp quần áo xách tai chúng lên. Anh mà tháo băng ra thì chúng đến rụng rời chân tay mất. Còn anh lại rất háo hức muốn nhập vào cái cảnh tượng đó, cái cảnh tượng như lấy từ tấm bưu thiếp quảng cáo. Nhưng đối với anh, kẻ không có mặt, rời xa những cuộn băng của mình dù chỉ một bước cũng không thể được. Vừa tưởng tượng mình sẽ bám vụn cái phong cảnh này như thế nào, vừa lúc lắc cái ngón tay giả đang nắm trong túi, anh gắng tiêu hóa một cách trầy trật những lời đáng ghét của K.: “Tự chôn sống mình”. Không sao, để rồi xem. Nếu như anh thành công trong việc phủ lên mặt anh một lớp gì đó làm cho nó không khác gì bộ mặt thật thì bất kể nó là giả tạo như thế nào, nó sẽ không thể biến anh thành kẻ bị ruồng bỏ... Đêm hôm ấy... Đặt ngón tay giả trên bàn như cầm ngọn nến, anh không hề chớp mắt, cứ nghĩ về cái vật giả này, nó giống ngón tay thực hơn cả ngón tay thực.

Có thể là anh dựng nên trong trí tưởng tượng của anh một vũ hội hóa trang trong một truyện cổ huyền bí nào đó, mà trong vũ hội đó anh sẽ xuất hiện một cách bất ngờ. Nhưng dù là trong tưởng tượng anh cũng không thể không nêu ra một chú dẫn nhỏ: “truyện cổ tích”. Chẳng phải điều đó có ý nghĩa tượng trưng ư? Anh đã viết rằng anh chọn kế hoạch ấy không chút vướng mắc trong lòng, như thể vượt ngang qua con sông nhỏ hẹp lòng. Dĩ nhiên anh không có một quyết định dứt khoát nào hết. Có lẽ vì anh có khuynh hướng tự nhiên muốn coi nhẹ cái mặt nạ, thử an ủi mình rằng mất bộ mặt chưa có nghĩa là mất cái gì hết sức trọng yếu chẳng? Bởi thế về một phương diện nhất định, vấn đề không phải là bản thân cái mặt nạ - ý nghĩa của sự thách thức mà mặt nạ ném vào bộ mặt, vào uy tín của bộ mặt tự nó

có một tầm quan trọng riêng. Nếu như anh không bị dồn vào tình trạng bị săn đuổi do vấp phải nhạc Bach bị phá hủy, vấp phải sự cự tuyệt của em thì có lẽ anh sẽ nhìn mọi việc một cách điềm tĩnh hơn, thậm chí sẽ có đủ nghị lực giấu cọt bộ mặt mình.

Còn giờ đây, bóng tối đen kịt mỗi lúc một loang rộng trong tim anh như mực tàu loang trong cốc nước. Mặt là con đường mòn dẫn lối giữa người ta với nhau, đó là quan điểm của K. Bây giờ thì anh hiểu rằng K. gây cho anh ấn tượng khó chịu như vậy không phải do thái độ tự mãn của ông ta hay do ông ta cứ muốn buộc anh phải nhờ ông ta chữa chạy, mà chính do ý tưởng đó. Đồng ý với ông ta, nghĩa là thừa nhận rằng do không còn mặt, anh bị chôn vùi vĩnh viễn trong cái xà lim riêng, vì vậy mặt nạ thành ra có ý nghĩa hết sức sâu sắc. Kế hoạch của anh biến thành một mưu toan trốn tù, một mưu toan trong đó sự tồn tại của con người được đặt vào ván bài. Như vậy tình trạng hiện thời trở thành vô vọng, đúng là thích hợp cho một kế hoạch như vậy. Tình cảnh thực sự hiếm nghèo là tình cảnh được coi như hiếm nghèo. Rất khó đồng ý với quan điểm như vậy.

Bản thân anh thừa nhận rằng chính anh, chứ không ai khác, cần con đường mòn liên kết anh với mọi người, Chính bởi thế anh mới tiếp tục viết những dòng này cho em. Nhưng chẳng lẽ mặt là đường mòn duy nhất ư? Không thể tin được. Luận án về lưu biến học [4] của anh đã được thông hiểu, được trích dẫn bởi những người chưa từng biết mặt anh. Cố nhiên thiết lập mối quan hệ với mọi người có thể không phải chỉ nhờ những công trình khoa học. Chẳng hạn, với em, anh mong muốn một điều khác hẳn. Cái mà chúng ta gọi là tâm hồn, trái tim không có đường viền rạch ròi, nhưng nó là cái tượng trưng dễ cảm thấy hơn nhiều cho quan hệ giữa người với người. Quan hệ đó phức tạp hơn nhiều so với quan hệ giữa động vật - để biểu thị mình, chúng chỉ cần hơi hướng là đủ, vì thế con đường dễ chấp nhận nhất và phổ biến nhất để thiết lập quan hệ là vẻ biểu cảm của mặt. Có lẽ điều đó cũng như hệ thống trao đổi bằng tiền là một bước tiến so với sự trao đổi bằng hiện vật. Nhưng xét cho cùng, tiền chẳng qua là phương tiện,

vị tất có thể khẳng định rằng tiền là vạn năng trong mọi hoàn cảnh. Trong một số trường hợp, một chiếc tem thư nhỏ bé và một tờ phiếu điện báo, trong những trường hợp khác thì đá quý hay kim loại quý lại tiện hơn tiền nhiều.

Nhưng phải chăng đó là một định kiến có thể giải thích bằng thói quen coi tâm hồn và trái tim là cái gì đồng nhất, và mối liên hệ giữa chúng chỉ có thể thiết lập được nhờ bộ mặt? Thực ra không hiếm trường hợp con đường dẫn tới sự hòa hợp khăng khít giữa những trái tim không phải là sự diện kiến bất tận, mà là bài thơ tứ tuyệt, một cuốn sách, một đĩa hát. Nếu cho rằng mặt là hoàn toàn cần thiết thì trước hết những người mù không có khả năng nhận xét tính cách con người. Chẳng phải thế ư? Đúng hơn, điều làm anh lo ngại là cái khác: phải chăng khuynh hướng nương tựa một cách quá dễ dãi vào quan niệm quen thuộc về bộ mặt sẽ dẫn tới kết quả ngược lại: tới sự thu hẹp, hình thức hóa những liên hệ giữa người ta với nhau? Một dẫn chứng rất tốt chứng tỏ điều này là cái thành kiến ngu ngốc ai nấy đều biết: sự kỳ thị màu da. Mặt là cái không hoàn hảo, chức phận của nó chỉ là để phân biệt đen, trắng, vàng, trao cho nó một sứ mạng vĩ đại làm con đường mòn dẫn đến tâm hồn tức là khinh miệt tâm hồn.

Post scriptum [5] . Anh đọc những điều đã viết và thấy rằng để bác bỏ mọi sự phụ thuộc vào bộ mặt, anh đã dùng một ngón đánh tráo khá ngô nghê. Chẳng hạn, một điều không thể bác bỏ được: lần đầu tiên anh chú ý đến em trước hết là nhờ khuôn mặt em. Bây giờ cũng thế... khi anh nghĩ về cái khoảng cách chia rẽ chúng ta thì thước đo của nó không phải là cái gì khác mà chính là vẻ mặt xa lánh trịnh trọng của em. Đúng, có lẽ ngay từ đầu, anh nên đổi vị trí với em và thẳng thắn hình dung xem điều gì sẽ xảy ra nếu em không còn mặt. Đánh giá thấp khuôn mặt cũng như đánh giá nó quá cao đều dẫn tới yếu tố giả tạo. Thì cứ lấy ngay câu chuyện về bộ tóc giả của chị anh thôi.

Anh nêu ra câu chuyện đó hẳn là để cắt nghĩa việc anh không muốn gán cho bộ mặt một tầm quan trọng quá lớn. Nhưng ngẫm cho kỹ, chưa chắc nó đã thích hợp với trường hợp này. Có lẽ đây là sự quan tâm đồng thời là sự gớm ghét tất cả những gì giả tạo, điều này thường thấy ở thiếu niên, và câu chuyện ấy nói lên rằng anh gán cho bộ mặt một tầm quan trọng quá lớn thì đúng hơn. Có lẽ chẳng qua là anh ghen với chị anh: chị ấy định mở những cánh cửa của khuôn mặt mình cho một người lạ nào đó.

KHUÔN MẶT NGƯỜI KHÁC

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch Giả: Phạm Mạnh Hùng

Quyển Vợ Màu Đen (2):

Lại còn điều này nữa. Có lần, trong một số báo hay tạp chí, anh đã đọc một bài trong đó, kỳ lạ thay, người ta chứng minh rằng những người Triều Tiên pha dòng máu Nhật vẫn nhờ giải phẫu tạo hình can thiệp để trở nên giống người Triều Tiên hơn. Đấy hiển nhiên là khuynh hướng phục hồi danh dự cho mặt, mà những người đó, muốn gì thì gì, cũng không thể nói rằng họ bị thành kiến chi phối. Nói chung, anh vẫn không thể nào hiểu nổi những điều rất chi là giản dị. Nếu có dịp, thế nào anh cũng phải hỏi người Triều Tiên xem người đó sẽ khuyên anh như thế nào, anh, một kẻ bị mất bộ mặt.

Chẳng bao lâu nữa, anh... anh mệt mỏi vì cuộc đàm thoại với chính mình về bộ mặt, cuộc đàm thoại chẳng đưa anh nhích thêm bước nào tới gần sự giải quyết vấn đề. Nhưng đồng thời, chẳng có nguyên nhân gì đặc biệt khiến anh phải từ bỏ kế hoạch của mình. Anh vui đầu vào xem xét khía cạnh kỹ thuật của vấn đề.

Đứng về quan điểm kỹ thuật, ngón tay giả cũng là vật rất đáng quan tâm. Càng xem xét kỹ, anh càng sửng sốt về tài nghệ đã vận dụng vào việc làm ra nó. Nó cho biết rất nhiều điều, như một ngón tay bình thường, vẫn còn sống. Căn cứ vào độ căng da, có thể nói đó là ngón tay của người ba mươi tuổi. Móng tay thẳng... những vết lõm ở hai bên... những nếp nhăn sâu ở các khớp... bốn vết khía nhỏ nằm thành dày như những khe mang cá mập... Người này hiển nhiên là người làm công việc chân tay nhẹ nhàng.

Thế thì sự kỳ quái của nó là ở chỗ nào?... Sự kỳ quái! Một sự kỳ quái loại đặc biệt - nó không phải là vật sống, cũng không phải là vật chết! Không, rõ ràng không phải vì nó có gì khác vật thực. Có lẽ là vì sự tái hiện

quá tỉ mỉ chẳng? (VẬY là chiếc mặt nạ của anh cũng như thế thôi)... Như vậy, chính sự ham chuộng hình thức quá đáng dẫn tới kết quả ngược lại: sự xa rời cái thực. Có thể gán cho bộ mặt ý nghĩa lớn, nhưng chỉ sau khi nhìn thấy sự kỳ quái của nó!

Đúng, sự sao chép quá chính xác hóa ra lại kém xác thực, đúng là như vậy. Nhưng lẽ nào có thể quan niệm được việc tái hiện trong ký ức một ngón tay không có hình dạng? Con rắn không có chiều dài, con mèo không có hình khối, tam giác không có góc... Không, những thứ như thế ta không thể gặp được, chừng nào ta chưa bay lên những vì sao xa xăm, nơi có cái đó. Nếu không thì khuôn mặt không có vẻ biểu cảm sẽ chẳng có gì lạ thường. Và cái mà trước đây ta gọi là mặt sẽ không còn là mặt nữa. Với ý nghĩa đó thì cả mặt nạ cũng có quyền tồn tại.

Khi ấy, vấn đề có lẽ là ở tính linh hoạt chẳng? Bởi chưng, “hình thức” không có khả năng vận động mà gọi là hình thức thì cũng kỳ. Như ngón tay này chẳng hạn, nó sẽ có vẻ tự nhiên hơn nhiều nếu như nó cử động được. Để xác nhận điều đó, anh cầm lấy ngón tay và làm cho nó cử động. Thực vậy, nó có vẻ tự nhiên hơn nhiều so với khi đặt đứng trên bàn. Vậy thì chẳng việc gì phải lo ngại về chuyện đó. Như vậy ngay từ đầu anh đã quyết định dứt khoát là mặt nạ phải thay đổi được vẻ biểu cảm.

Nhưng vẫn còn một cái gì không ưng ý. Ngón tay có cái gì đáng ghét. Anh bắt đầu so sánh nó với ngón tay mình, tập trung hết sức chú ý, xem xét thật kỹ. Đúng, có khác nhau... Nếu như không phải do vết cắt và khả năng cử động thì... Có thể là cảm giác của da chẳng? Một cái gì mà chỉ làn da đang còn sống mới có, cái không thể bắt chước được chỉ bằng màu sắc và hình dạng chúng?...

Ghi chú ngoài lề I - Về cảm giác của biểu bì.

Biểu bì của con người, theo anh quan niệm, được bảo vệ bằng một lớp trong suốt không có sắc tố. Vì vậy cảm giác của da có thể là hiệu ứng sai

lạc gây nên bởi những tia phản xạ trên mặt biểu bì và những tia lọt một phần vào trong và phản xạ lần thứ hai bởi lớp da chứa sắc tố. Với mẫu ngón tay này thì không thấy có hiệu ứng tương tự, vì lớp mô phỏng màu sắc tố lại ở ngay bên ngoài.

Về lớp biểu bì trong suốt và những tính chất quang học của nó thì cần hỏi các nhà chuyên môn.

Ghi chú ngoài lề II - Những vấn đề cần nghiên cứu trước tiên.

- Vấn đề độ hư mòn.
- Vấn đề tính mềm mại và đàn hồi.
- Vấn đề ghép nối.
- Vấn đề gắn rìa mặt nạ với mặt.
- Vấn đề thông khí.
- Chọn nguyên mẫu và làm mô hình.

Anh có cảm giác rằng anh viết những ghi chép này càng cẩn thận và tỉ mỉ thì càng làm cho em phát chán và có lẽ em đã thôi không theo dõi câu chuyện anh thuật lại nữa. Nhưng anh vẫn muốn em tạm quên đi trạng thái nội tâm của anh để cảm thấy ít ra là bầu không khí trong đó đã ra đời chiếc mặt nạ do anh tạo tác trong tình cảnh hoàn toàn đơn độc.

Trước hết, nếu nói về lớp biểu bì trong suốt thì đây là cái gọi là kêratin - một loại anbumin tẩm chứa một lượng nhỏ các nguyên tố huỳnh quang. Bây giờ nói về cách ghép nối. Nếu làm sao cho bề dày của rìa mặt nạ hết sức mỏng so với độ sâu của những nếp nhăn nhỏ nhất, rồi đặt lên trên chỗ ghép nối một bộ râu giả thì sẽ hoàn toàn thoát khỏi tình thế khó khăn. Tiếp đó, vấn đề tính co giãn là vấn đề anh cho rằng ít phức tạp nhất cũng hoàn toàn

có thể giải quyết được nếu xem xét cơ chế của dáng điệu mặt theo quan điểm sinh vật học.

Cơ sở tạo nên vẻ biểu cảm của mặt tất nhiên là hệ cơ tạo điều mặt. Nó được cố định theo hướng co giãn nhất định. Ngoài ra còn có mô da với những sợi bố trí theo hướng nhất định và sợi tế bào của cả hai loại gần như thẳng góc với nhau. Qua một cuốn sách y học mượn ở thư viện, anh được biết rằng sự bố trí các sợi của da theo cách như vậy có tên là “các đường Langhê”. Nhờ kết hợp hai hướng đó mà có những nếp nhăn đặc trưng, những đường viền đặc trưng. Vì vậy, nếu muốn làm cho mặt nạ sống động thì cần kết hợp các chùm sợi phù hợp với “các đường Langhê”. May thay, một số loại chất dẻo, nếu kéo căng ra theo hướng nhất định thì có tính co giãn rất lớn. Nếu không tiếc thời gian và công sức thì vấn đề đó có thể coi là đã xong.

Lập tức anh quyết định sử dụng phòng thí nghiệm của mình và bắt đầu thí nghiệm về sức giãn của các tế bào biểu mô. Cả trong trường hợp này, các bạn đồng nghiệp của anh cũng tỏ ra tế nhị một cách cảm động. Gần như không gây nên sự chú ý của bất cứ ai, anh có thể sử dụng rộng rãi thiết bị cần thiết.

Duy có việc “chọn nguyên mẫu và làm mô hình” thì anh không muốn chỉ bó hẹp ở các phương tiện kỹ thuật. Bởi vì, để tái hiện những chi tiết nhỏ nhất của da, muốn hay không anh cũng phải mượn một khuôn mặt nào đó. Đối với anh, nguyên mẫu, tức là hình dạng khởi thủy, chỉ có thể là như vậy. Mượn của người khác cố nhiên không chỉ là đeo lên mặt mình bộ mặt của người khác, bởi vì đây chỉ là nói về bề mặt của da tới độ sâu của các tuyến mồ và mồ hôi, và về sự biến dạng của nó phù hợp với cấu tạo của mặt anh. Ngay từ đầu, không được có mảy may e dè nào về việc anh có ý định vi phạm quyền tác giả của mặt người khác.

Như vậy thì nảy ra một vấn đề hết sức nghiêm trọng: cái mặt nạ có phải là mặt anh trước kia, không đổi khác chút gì hay không? Bất cứ người thợ

thủ công có kinh nghiệm nào cũng có thể dựa theo sọ mà đắp nặn lại mặt và tái tạo được hình dạng bên ngoài hết như lúc người ta còn sống. Nếu điều đó phù hợp với hiện thực thì tức là suy cho cùng, hình dạng bên ngoài quyết định khung xương dưới da, vậy thì hoặc là phải đổ gọt xương hoặc là phải không đếm xỉa gì đến nền tảng giải phẫu của vẻ biểu cảm của mặt (nhưng như vậy thì không thể gọi đó là vẻ biểu cảm của mặt) - ngoài ra không còn cách nào khác lần tránh khỏi bộ mặt ta có ngay từ lúc ra đời.

Những ý nghĩ đó khiến anh bối rối. Té ra dù mặt nạ làm khác đến đâu, anh đeo mặt nạ là đeo bản sao chính xác bộ mặt mình, thế thì không thể nói gì đến mặt nạ theo nghĩa đầy đủ của từ đó.

May thay, anh nhớ đến một người bạn học nay là chuyên viên về cổ sinh vật học. Công tác của nhà cổ sinh vật học hẳn là có việc phục hồi hình dạng ban đầu dựa theo các hóa thạch khai quật được. Anh giở quyển địa chỉ và biết anh ta vẫn làm việc ở trường đại học. Anh muốn chỉ nói chuyện qua điện thoại thôi, nhưng có lẽ vì từ sau khi tốt nghiệp phổ thông đến nay thời gian đã quá lâu rồi, hay vì những người nghiên cứu cổ sinh vật học bao giờ cũng giàu lòng yêu người, lẽ tất nhiên là anh ta đề nghị gặp gỡ ở một nơi nào đó và không muốn tiếp tục nói chuyện qua điện thoại. Rốt cuộc anh đồng ý. Anh không từ chối vì thâm tâm anh chống lại cái cảm giác xấu hổ mà anh vẫn cảm thấy đối với khuôn mặt quăn băng của mình. Nhưng liền đó, anh xót xa và ân hận. Cái thói kiêu hãnh đáng ghét làm sao! Chỉ riêng lớp băng của anh đã gợi nên sự tò mò của anh ta, đã thế kẻ đeo băng này lại bắt đầu dò hỏi cặn kẽ về giải phẫu mặt, về kỹ thuật khôi phục hình dạng ban đầu, mà cái đó lại không phải là chuyên môn của anh ta. Có lẽ anh ta sẽ nghĩ phải chăng trước mắt anh ta là một tên bịp bợm đeo mặt nạ muốn ung dung đi dạo trong thành phố giữa thanh thiên bạch nhật? Nếu quả thật anh ta sẽ nảy ra những nghi ngờ như vậy thì ngay từ đầu nên khước từ việc gặp gỡ là hơn. Thêm nữa anh cảm ghét phở xá. Trong bất cứ cái nhìn ái ngại hay dừng dung nào - nếu nó không liên can đến anh thì chắc anh sẽ không cảm thấy - đều có giấu những chiếc kim rỉ tẩm chất độc. Đường phố làm

anh kiệt sức. Nhưng bây giờ không rút lời được nữa. Xấu hổ đến rát mặt, anh uể oải đến chỗ hẹn. Chẳng còn cách nào khác.

Tiệm cà phê, nơi hẹn gặp ở góc phố trường đại học, rất quen thuộc với anh, bởi thế không một chút lăm lăm, anh cho tắc xi dừng ngay sát cửa và như vậy anh đến đây mà không làm ai để ý. Nhưng người bạn anh bối rối đến nỗi bây giờ anh lại muốn thông cảm với anh ta. Và có lẽ vì thấy điều đó, sự điềm tĩnh trở lại với anh. Không, nói điềm tĩnh là chưa đúng. Anh muốn em hình dung thấy - điều đó chẳng khó gì - anh thảm hại như thế nào, chẳng khác gì con chó hoang, anh cảm thấy bản thân sự tồn tại của anh gây nên sự ghê tởm của tất cả những người có mặt. Một sự cô đơn tuyệt vọng lộ rõ trong mắt con chó già sắp chết. Tình trạng bế tắc vọng lên trong tiếng lanh lảnh của những thanh ray khi người ta sửa đường giữa đêm hôm khuya khoắt. Toàn thân anh tê cứng vì hiểu rằng dù anh tạo cho bộ mặt ẩn dưới lớp băng và cặp kính râm vẻ biểu cảm như thế nào thì người nói chuyện với anh cũng không nhìn thấy.

- Sao, sợ à? - Cảm thấy tâm trạng của anh bạn, anh nói bằng giọng khác, mơn trớn như làn gió thoảng ban đêm - Tôi làm đổ không khí lỏng vào mặt. Có lẽ thể trạng tôi dễ bị se lõi... Đúng, nói chung là tệ hại... Khấp mặt nham nhở như có những con đĩa đục lỗ làm tổ. Băng mặt không phải là lối thoát, nhưng còn hơn phơi ra cho cả thiên hạ nhìn thấy...

Người nói chuyện với anh lí nhí câu gì với vẻ bối rối, nhưng anh không nghe rõ. Cách đây nửa giờ, đã mấy lần, bằng giọng hào hứng, anh ta đề nghị anh cùng với anh ta đến một nơi nào đó uống rượu vang, bây giờ lời đề nghị đó như cái xương cá mắc trong họng anh ta. Nhưng anh không có ý định chọc tức anh ta, vì thế anh mau chóng đổi đề tài câu chuyện và chuyển sang bàn việc thiết thực. Cố nhiên, anh bạn anh lập tức nhảy vào chiếc thuyền cấp cứu đó. Sự giải thích của anh ta chung quy là như sau: Thực là phóng đại quá đáng nếu cho rằng người thợ giàu kinh nghiệm có thể dựng lại hình dạng ban đầu tới từng chi tiết cực nhỏ. Sự phân bố đại cương của

các cơ, đây là điều anh ta có thể hình dung khá rõ, xuất phát từ cấu tạo giải phẫu của bộ xương. Bởi vậy, giả dụ dựa vào bộ xương mà dựng lại dù chỉ là cấu tạo của một động vật như cá voi, loại động vật có tổ chức dưới da và lớp mỡ đặc biệt phát triển thì sẽ được một cái gì không thể tưởng tượng nổi, chẳng giống một sinh vật nào, một cái gì pha trộn giữa chó và hải cẩu.

- Như vậy có thể hình dung rằng khi khôi phục lại mặt tất không tránh khỏi những sai lầm căn bản chứ gì?

- Nếu như khôi phục lại hình dạng ban đầu không sai chút nào là việc có thể làm được thì sẽ không còn có những bộ xương không rõ nguồn gốc. Mặt người cố nhiên không phải là con cá voi, nhưng khôi phục lại nó cũng khá phức tạp. Ở đây không thể làm đồ giả như ghép ảnh chẳng hạn. Nếu như không thể xa rời bộ xương thì trước hết sẽ không có phẫu thuật tạo hình có tính chất mỹ dung...

Đến đây anh ta đưa mắt lướt nhanh trên đám băng của anh, ấp úng như ngượng ngùng và im bật. Không nên hỏi, để khỏi ngăn cản anh ta nói tiếp. Mặc cho anh ta muốn nghĩ gì thì nghĩ. Anh chẳng quan tâm đến điều đó, bởi vì anh ta không che giấu sự ngượng ngập, thậm chí không tìm cách thanh minh, cứ cau có ngồi im, mặt đỏ bừng.

Past scriptum. Thực chất của sự xấu hổ là gì? Ở đây một lần nữa có lẽ nên nhớ tới câu chuyện bộ tóc giả bị đốt. Lúc này mọi việc đều trái hẳn lại: người ta phát hiện ra anh mang tóc giả, còn anh khiến người nói chuyện với mình phải đỏ mặt. Nhưng có đáng băn khoăn quá đáng về chuyện ấy không? Ngộ nhỡ chính ở đây ẩn giấu chiếc chìa khóa kỳ diệu giúp khám phá câu đố về bộ mặt thì sao?

Tuy nhiên, anh ta ngượng ngập biết bao. Anh đã cố ý chọn một đề tài vô thường vô phạt và anh không thể giúp được gì khi anh ta tự xộc vào chỗ không nên vào và đỏ mặt lên. Về căn bản, anh đã dò hỏi được tất cả những gì cần thiết cho kế hoạch của anh, còn một lớp cặn như thế nào sẽ đọng lại

sau cuộc gặp gỡ giữa anh và anh ta thì anh chẳng bận tâm. Nhưng cái gây nên cảm giác xấu hổ thường là nguồn sinh ra chuyện đơm đặt. Mà anh không thể chịu đựng nổi tình trạng người ta kể một câu chuyện với vẻ mặt như thể cho biết điều gì nhìn được qua lỗ khóa. Ngoài ra, sự sượng sùng của người nói chuyện với anh dần dần truyền sang anh. Rốt cuộc, với cảm giác ghê tởm, tự dưng anh bắt đầu thanh minh, mà đó là điều tuyệt không nên làm.

- Lúc này anh đang nghĩ gì, đại khái là tôi hình dung được. Bởi vì nếu tìm mối liên hệ giữa những dải băng này và những câu hỏi của tôi thì có thể hiểu rõ hết. Nhưng tôi báo trước, anh lắm to. Tôi không còn ở cái tuổi đau khổ vì mặt bị hủy hoại...

- Chính anh lắm thì có. Không nên gán cho tôi những ý nghĩ mà tôi không có.

- Nếu tôi lắm thì tốt quá. Nhưng có lẽ vô tình anh vẫn trông mặt mà bắt hình dong đó thôi. Đúng không nào? Lẽ tự nhiên anh hết sức quan tâm đến tình cảnh của tôi. Nhưng nghĩ cho kỹ thì chứng minh thư hoàn toàn không đủ để chứng nhận về con người. Sau sự việc xảy ra với tôi, tôi phải suy nghĩ lại nhiều điều. Phải chăng chúng ta đã quá ham chuộng những chứng minh thư đó? Phải chăng vì thế mà luôn luôn xuất hiện những kẻ tàn phế làm những trò giả mạo và đồ giả?

- Đồng ý, hoàn toàn... Giả mạo chẳng ích gì, tuyệt không... Trong số những phụ nữ son phấn quá lòe loẹt nghe bảo có nhiều người bị ixtêri...

- Nhưng mặt khác, lẽ nào có thể hình dung được mặt người nếu đây chỉ là quả trứng trơn nhẵn không mắt, không mũi, không miệng?...

- Phải, như thế thì không thể phân biệt được người này với người kia.

- Kẻ cắp với cảnh sát... Kẻ phạm tội với nạn nhân...

- Và vợ mình với vợ người hàng xóm... - Dường như bám lấy chiếc phao cứu, anh ta chầm thuốc hút và cất tiếng cười khe khẽ - Cái đó hay lắm. Hay, nhưng đồng thời lại nảy ra một số vấn đề. Chẳng hạn, cuộc sống do đó sẽ trở nên tiện lợi hơn hay trái lại, bất tiện hơn?...

Anh cũng cười với anh ta và thấy rõ rằng cuộc nói chuyện cần chấm dứt ở đây. Nhưng anh bỗng bị lôi cuốn bởi cái vòng tuần hoàn mà trung tâm là bộ mặt và đến đây phanh hãm trở nên vô hiệu. Chừng nào lực ly tâm chưa giật sợi thừng ra khỏi tay anh, anh vẫn ý thức rất rõ mỗi nguy hiểm mà vẫn tiếp tục quay. Không làm thế nào được.

- Chẳng tiện hơn mà cũng chẳng bất tiện hơn. Không thể có câu trả lời đơn nghĩa cho câu hỏi đó, dù là về mặt logic đơn thuần. Một khi đã không còn mâu thuẫn thì cũng không thể có sự so sánh được nữa.

- Nhưng mâu thuẫn biến mất có nghĩa là suy bại.

- Sao, thế anh cần mâu thuẫn lắm ư? Chẳng lẽ có thể khẳng định rằng sự khác màu da đem lại lợi ích gì đó cho lịch sử? Tôi tuyệt nhiên không cho rằng những mâu thuẫn loại đó có ý nghĩa gì.

- Ồ - ồ, tôi thấy anh bắt đầu bàn luận vấn đề dân tộc rồi. Nhưng anh hiểu nó quá rộng.

- Nếu có thể được, tôi muốn mở rộng vấn đề hơn nữa kia, tôi muốn mở rộng nó tới từng bộ mặt riêng biệt hiện có trên thế giới này... Khốn nỗi, với cái mặt như thế này, càng nói nhiều thì nghe càng giống khúc ca đơn điệu của tên phạm tội chứng minh sự vô tội của mình.

- Nếu anh cho phép chỉ đề cập tới vấn đề dân tộc... Có lẽ như thế là làm: trút ráo cả trách nhiệm cho bộ mặt...

- Thế thì tôi lại muốn hỏi câu này: tại sao khi chúng ta bắt đầu tưởng tượng về người ở các thế giới khác thì trước hết ta lại thử hình dung ra dáng

hình bên ngoài của họ?

- Cuộc chuyện trò này sẽ dẫn chúng ta đi quá xa... - Và anh ta dúm điều thuốc mới rít có ba hơi vào cái gạt tàn - Để chấm dứt câu chuyện, ta sẽ giải thích đó là do tò mò.

Anh cảm thấy một cách nhạy bén tới mức đau đớn giọng nói đột nhiên đổi khác của người đối thoại, và bộ mặt giả của anh văng ra, lăn đi đâu không rõ, như cái đĩa rơi xuống khi người diễn viên tung hứng ngừng quay đĩa.

- Khoan, hãy nhìn bức tranh kia. Anh lại chẳng học được gì cả. Và anh đưa ngón tay trỏ cái phiên bản khá dễ coi của bức chân dung thời Phục hưng: - Anh sẽ nói gì về nó?

- Tôi thấy anh sẵn sàng chích nọc vào tôi nếu tôi trả lời bộp chộp. Nói chung đây là một khuôn mặt khá đần độn.

- Ồ, có lẽ đúng thế. Nhưng còn vàng hào quang trên đầu? Cái đó cũng chứa đựng một ý nhất định. Cái ý tưởng về sự dối trá lừa lọc. Nhờ đó bộ mặt chìm trong sự dối trá...

Trên mặt người nói chuyện với anh thoáng hiện một nụ cười. Nụ cười tinh tế, thấu hiểu hết, lúc này không vương một chút bối rối.

- Tôi thật là vô tích sự. Mặc dù lời lẽ của anh hết sức cao cả, tôi vẫn không sao hiểu nổi, chừng nào tự tôi chưa thấy rõ hết mọi khía cạnh. Có lẽ chúng ta không tìm được tiếng nói chung chẳng? Tôi làm công việc khai quật, nhưng khi nói về nghệ thuật thì tôi là người theo chủ nghĩa môđec.

Than phiền thật vô nghĩa. Tốt hơn hết là mau chóng quen với những điều đã nghe được ở anh bạn. Chờ đợi những kết quả rõ rệt hơn tức là tự phỉnh nịnh mình. Bởi vì, ngoài những cái khác ra, anh đã có được thông tin

cần thiết, còn khắc phục sự hạ mình thực ra cũng là mục đích của anh, cũng nằm trong kế hoạch dự định.

Nhưng anh căm ghét cổ sinh vật học tới tận đáy lòng chỉ khi anh đã hiểu rằng, cái mà anh tưởng là vật kiếm được và tha về nhà thực ra là cái mồi nhử không ăn được. Không, không hẳn là không ăn được, chẳng qua là không ai biết cách để chế biến: nó gọi thêm, nhưng không thể nào ăn nổi.

Thừa nhận tính hợp quy luật của tình trạng có vô số khác biệt khi khôi phục hình dạng theo cùng một bộ xương là một bước nữa trên con đường tiến tới khả năng chế tạo mặt nạ. Như vậy là bất chấp nền tảng, có thể chọn bất cứ bộ mặt nào theo ý mình. Chọn theo ý thích của mình thật là dễ chịu, nhưng dù sao cũng vẫn phải chọn, cần lọc qua mạng sàng vô số khả năng và quyết định khuôn mặt duy nhất nào sẽ là mặt anh. Lấy đơn vị đo lường nào khi cân nhắc các bộ mặt?

Anh không có ý định gán cho bộ mặt một ý nghĩa đặc biệt, khác thường, vì thế với anh thì bộ mặt nào cũng thể thôi... Nhưng khi người ta làm riêng một bộ mặt thì chẳng ai muốn nó hum húp như mặt người đau tim. Cố nhiên cũng không cần lấy một diễn viên điện ảnh làm mẫu.

Mặt lý tưởng, dù chỉ mong muốn cái đó cũng đã là chuyện vô nghĩa rồi. Và lại nói chung, không có cái như thế. Nhưng bởi vì anh cần lựa chọn, nên cần một cái gì làm chuẩn. Có một cái làm chuẩn, dù là rất không thích hợp và có thể sẽ đặt anh vào tình thế khó khăn đi nữa thì cũng vẫn là đã có một cái gì... cả về mặt chủ quan cũng như khách quan, không thể hình dung ra một cái chuẩn như thế. Nhưng rốt cuộc, sau chùng nửa năm lăm lặc, cuối cùng anh đã tìm ra giải pháp.

Ghi chú ngoài lề. Thực không đúng nếu đổ tất cả là do thiếu một chuẩn mẫu rõ ràng. Đúng hơn, nếu tính đến khuynh hướng nội tâm của anh muốn khước từ bất cứ chuẩn mẫu nào. Chọn chuẩn mẫu tức nhiên có nghĩa là làm cho mình giống với người khác. Nhưng con người đồng thời cũng mong

muốn điều ngược lại - khác với người khác. Hai vấn đề đó phải có mối tương quan như sau:

$$A/B = F(1/n)$$

Ở đây, A là lượng biểu thị ý chí của người khác. B là sức đề kháng chống lại ý chí của người khác, n là tuổi, F là mức độ thích ứng. (Chẳng hạn, mức độ thích ứng thấp nghĩa là con người tự khẳng định, đồng thời khuynh hướng bảo thủ của người đó tăng lên. Thông thường, mức độ thích ứng tỷ lệ nghịch với tuổi, nhưng cũng có những sai lệch đáng kể đối với từng cá nhân, đường cong biểu thị những sai lệch đó tùy thuộc vào giới tính, tính cách, nghề nghiệp v.v...).

Chỉ riêng tuổi của anh cũng khiến cho độ thích ứng giảm sút đáng kể, vì thế anh cảm thấy có khuynh hướng chống đối mạnh mẽ chính ý định thay đổi bộ mặt. Cần nói rằng quan điểm của nhà cổ sinh vật học nọ hoàn toàn đúng với trường hợp này: anh ta cho rằng những phụ nữ son phấn quá lòe loẹt là những người mắc chứng ixtêri. Bởi vì theo phân tâm học, ixtêri là một dạng lẩn thân.

Cố nhiên anh không ngồi khoanh tay suốt thời gian đó... Anh lao vào những thí nghiệm về vật liệu làm biểu mô trơn. Chỉ cần vùi đầu vào những thí nghiệm đó là chúng trở thành cái cớ rất tốt để đẩy lùi cuộc đối chất của anh với vấn đề. Nói chung, anh đã gom góp được hàng núi tài liệu kỹ thuật.

Biểu mô trơn đòi hỏi rất nhiều thời gian, chứ không như anh tưởng, cả về mặt số lượng, nó chiếm một vị trí đáng kể trong da và ngoài ra, nó quyết định sự thành bại trong việc tạo được cảm giác về da có khả năng vận động. Lợi dụng sự tế nhị của các bạn đồng nghiệp cùng phòng thí nghiệm, bất chấp mọi điều, anh bắt đầu sử dụng các thiết bị và vật liệu, ấy thế mà công việc thí nghiệm vẫn lấy đứt mất trọn ba tháng. Hồi ấy dù sao anh cũng không lo ngại chi lắm về cái mâu thuẫn hơi tức cười: anh thực hiện kế hoạch làm mặt nạ mà lại không quyết định dứt khoát bộ mặt sẽ như thế nào.

Nhưng không thể cứ trú mưa vô hạn định dưới mái che nhà người khác. Khi thời kỳ đó chấm dứt và công việc bắt đầu tương đối có kết quả, anh sẽ lâm vào ngõ cụt.

Để tạo lớp kêratin của biểu bì thì nhựa acrylic rất thích hợp - điều đó anh khám phá ra ngay. Còn về các lớp trong của da thì có lẽ hoàn toàn có thể dùng vẫn loại vật liệu dùng làm biểu mô, bằng cách cho nó sủi bọt. Lớp mỡ chắc chắn sẽ đáp ứng mọi đòi hỏi cần thiết nếu như vẫn với loại vật liệu ấy ta thêm vào đó dung dịch silic, tạo nên lớp màng bọc, làm cho nó không thấm nước. Rốt cuộc, sang tuần thứ hai của năm mới, toàn bộ công việc chuẩn bị cần thiết liên quan đến vật liệu đã xong xuôi.

Không thể trì hoãn lâu hơn nữa. Nếu không giải quyết vấn đề bộ mặt sẽ như thế nào thì không thể nhích lên lấy một bước. Nhưng mặc dù anh suy nghĩ rất lung, giải pháp vẫn không đến - đầu óc anh lộn xộn như trong kho nhà bảo tàng, chông chất vô số bộ mặt rất khác nhau. Nhưng tránh né vấn đề thì không thể giải quyết nó được. Không còn cách nào khác ngoài việc dững cảm điểm từng bộ mặt một, vì thế anh kiểm lấy tập phiếu của kho bảo tàng. Ngay trên trang đầu có một chỉ dẫn dễ mến lạ thường “các quy tắc hệ thống hóa”, và anh nén xúc động, đọc:

1. Các tiêu chuẩn đánh giá bộ mặt hết sức khách quan. Tuyệt đối không nên phạm một sai lầm như thế này: do ấn tượng chủ quan nên không cố tìm cho được bản gốc.

2. Không có tiêu chuẩn nào để đánh giá bộ mặt! Bộ mặt chỉ có thể làm cho ta hài lòng hoặc không hài lòng. Tiêu chuẩn chọn lựa phải được đề ra bằng cách tra dồi thị hiếu.

Đúng như anh chờ đợi. Người ta khẳng định rằng đen đồng thời là trắng. Khuyên như thế thà đừng khuyên còn hơn. Vậy mà khi so sánh hai quy tắc đó, anh có cảm giác rằng cả hai đều có lý như nhau, vì thế tình hình càng rắc rối hơn. Cuối cùng, anh rời ruột vì ý nghĩ rằng trên đời này có biết bao

nhiều bộ mặt hết sức khác nhau. Thế mà cho đến giờ anh vẫn cứ nát óc suy nghĩ, tại sao anh không từ bỏ hẳn kế hoạch của mình?

Lại bàn về hội họa chân dung. Nhà cổ sinh vật học có lẽ sẽ ban cho anh nụ cười chua cay, nhưng anh không thể không đề cập đến chuyện đó. Theo anh nghĩ, ý tưởng về chân dung, chưa nói đến mặt nghệ thuật của nó, có một triết lý đáng cho ta suy nghĩ.

Chẳng hạn, muốn chân dung tái hiện được một hình ảnh phổ quát, cần xuất phát từ tính phổ quát của vẻ mặt người. Như vậy, cần làm sao cho đa số mọi người tin chắc rằng vẻ biểu hiện như nhau giả định một hình ảnh như nhau. Hiển nhiên là niềm tin như thế được duy trì nhờ kinh nghiệm, do hiểu rằng mặt và tâm hồn ở trong mối quan hệ lẫn nhau hoàn toàn xác định, cố nhiên không có gì đảm bảo rằng kinh nghiệm bao giờ cũng đúng. Nhưng cũng không thể khẳng định rằng kinh nghiệm thông thường là một cục đối trá. Phải chăng thích đáng hơn là nên cho rằng kinh nghiệm càng lem luốc vì bị những bàn tay bẩn sờ vào thì thường thường số phần trăm chân lý chứa trong đó càng nhiều hơn. Hiểu theo ý nghĩa đó thì nói chung không còn phải bàn cãi gì về lời khẳng định rằng có tiêu chuẩn khách quan của giá trị.

Mặt khác, cũng không thể không biết đến một sự thật là nền hội họa chân dung qua nhiều thế kỷ đã thay đổi tính chất của mình: nó chuyển, dịch quan điểm từ sự hài hòa cổ điển của mặt và tâm hồn tới vẻ biểu cảm cá biệt, đúng hơn là thiếu sự hài hòa đó, thậm chí đi tới sự phá hoại triệt để như trong những bộ mặt hình bát giác của Picatxô hay “Bộ mặt giả” của Klêê.

Vậy thì tin ở cái gì được? Nếu người ta hỏi anh riêng anh muốn như thế nào thì cố nhiên anh dừng lại ở quan điểm sau. Anh cho rằng để ra cho mặt những tiêu chuẩn khách quan nào đó thì thật quá ngây thơ - đấy không phải là cuộc triển lãm chó. Ngay thuở bé anh cũng đã từng liên hệ cái cá tính lý tưởng mà anh muốn hình thành cho mình với một bộ mặt nhất định.

Ghi chú ngoài lề: Sức đề kháng cao có được là nhờ độ thích ứng cao.

Lẽ tự nhiên, diện mạo lãng mạn, xuất chúng hội tụ trong trí tưởng tượng của anh qua cái thấu kính sương mù. Nhưng anh không được phép mãi mãi đắm trong giấc mơ đầy lạc thú. Tiền mặt quý hơn bất cứ kỳ phiếu nào. Không còn cách nào khác, ngoài việc chỉ trả cho cái mà anh có thể trả bằng bộ mặt mà anh thực có. Có lẽ đàn ông tránh mỹ dung, chống lại khuynh hướng trút trách nhiệm về bộ mặt của mình. (Cố nhiên phụ nữ... Thuật mỹ dung của phụ nữ... Nghĩ cho kỹ phải chăng họ dùng đến thuật mỹ dung là vì họ bí tiền mặt?...)

Vậy là anh chẳng đi đến một quyết định nào cả. Vì anh cảm thấy một cái gì bấp bênh, dường như trước một cơn cảm lạnh... Nhưng mọi khó khăn của anh chỉ gắn với diện mạo bên ngoài, bởi vậy anh vẫn tiếp tục ra sức một mình nghiên cứu các vấn đề kỹ thuật liên quan đến các phần khác của mặt nạ. Tuy anh đã nói rằng người ta dành cho anh mọi khả năng, song ở phòng thí nghiệm, anh không muốn đi quá xa trong công việc của mình, nên anh quyết định chuyển mọi thiết bị cần thiết về nhà và đặt trong phòng làm việc. (Còn em, hình như em tưởng rằng sự hăm hở của anh trong công việc là một cách bù đắp cho vết thương trên mặt, và em ứa nước mắt, tìm cách giúp đỡ anh. Cố nhiên đó là sự bù đắp, nhưng còn sự hăm hở không phải là cái hăm hở như em tưởng đâu. Anh đóng cửa phòng làm việc, thậm chí khóa cửa lại, khước từ cả lòng tốt của em khi em có ý định đem bữa ăn tối đến cho anh).

Công việc mà anh vùi đầu vào làm sau cánh cửa đóng kín là như thế này.

Trước hết anh làm một cái chậu có kích thước đủ để nhúng cả mặt vào, đổ vào đó dung dịch anginat kali, thạch cao, fôxfat natri và silic, rồi thả lỏng cơ mặt, chậm chậm nhúng mặt vào chậu. Dung dịch ngưng kết lại trong vòng hai ba phút. Trong khoảng thời gian ấy, anh không thở được, vì vậy anh ngậm trong miệng một ống cao su nhỏ, đầu ống để ra ngoài chậu.

Em hãy tưởng tượng trong vòng mấy phút em phải ngồi bất động trước máy ảnh, vẻ mặt không thay đổi. Điều đó khó vô cùng. Sau vô số thất bại - khi thì ngửa mũi, khi thì nháy mắt - đến ngày thứ tư, rốt cuộc anh đã đạt được kết quả thỏa đáng.

Bây giờ đến việc phủ một lớp kền lên cái khuôn đã có được và thực hiện điều đó trong chân không. Không thể làm ở nhà được. Anh bí mật đem nó vào phòng thí nghiệm và trốn tránh con mắt người ngoài, làm tất cả công việc cần thiết.

Cuối cùng chỉ còn một số việc cần làm nốt. Đêm hôm ấy, biết chắc là em đã đi ngủ, anh đặt cái xoong sắt có chì và antimon lên cái bếp hơi xách tay. Antimon nóng chảy có màu ca cao pha quá nhiều sữa. Khi anh bắt đầu thận trọng đổ dung dịch vào khuôn thì những giọt hơi màu trắng chầm chậm nổi lên trên. Từ cái lỗ do cái ống cao su mà anh thở để lại, rồi từ khắp mọi chỗ dọc theo rìa khuôn, khói màu da trời trong suốt tỏa ra nghi ngút. Có lẽ là axit cháy. Mùi thật kinh tởm, anh mở cửa sổ. Gió thảng giêng giá buốt như những móng tay cào vào mũi. Anh lật cái khuôn, lấy rời ra bản đúc bằng antimon đã cứng lại và làm lạnh cái khuôn còn bốc khói bằng cách nhúng nó vào chậu nước. Từ trên bàn, cụm đĩa lấp lánh ánh bạc mờ đục nhìn cái tổ đĩa màu đỏ máu trên mặt anh.

Nhưng dù sao vẫn không thể tin được đây là mặt anh. Bộ mặt khác... hoàn toàn khác... Anh không thể tin được rằng đây là những con đĩa mà nhờ chiếc gương, đã trở nên quen thuộc đến ghê tởm đối với anh... Cố nhiên, bản sao antimon đó của khuôn mặt và hình anh trong gương thì mặt trái và mặt phải đổi chỗ cho nhau, bởi vậy giữa chúng có sự khác nhau nhất định. Tuy nhiên sự khác nhau như thế, có thể quan sát thấy tùy thích nhờ ảnh chụp, cho nên cái đó chẳng lấy gì làm quan trọng cho lắm.

Rồi đến vấn đề màu chứ gì? Qua cuốn “Bộ mặt” của Hăng ri Blăng, một bác sĩ người Pháp, cuốn sách mà anh tìm thấy trong thư viện, thì giữa màu của mặt và vẻ mặt có mối liên hệ chặt chẽ hơn ta tưởng rất nhiều. Chẳng

hạn, cái khuôn mặt đúc bằng thạch cao làm sau khi con người qua đời, chỉ cần tạo cho nó màu này hoặc màu nọ là nó có thể biến thành mặt đàn ông hay mặt đàn bà. Có thể thấy điều đó nhờ một dẫn chứng như thế này: chỉ cần chụp ảnh đen trắng một người đàn ông cải trang phụ nữ là lập tức sự cải trang bị đoán nhận ra. Như vậy toàn bộ vấn đề quả thực là ở màu. Những chỗ hơi dày lên ở bản đúc bằng antimon, nếu không bị ánh sáng rọi vào thì không phát hiện ra được... Những chỗ sần sùi tí chút có lẽ không đáng gây nên những lo lắng về chiếc mặt nạ... Có một lúc thậm chí anh nghĩ rằng phải chăng anh tránh né một bóng ma, phải chăng anh chiến đấu với một kẻ thù do trí tưởng tượng của anh tạo nên. Nhưng có lẽ nếu nhuộm màu thịt đỏ máu cho ngay cả những búi đĩa kim loại đó thì chúng sẽ bộc lộ tức thời sự quái gở của chúng. Có thể như thế. Rất tiếc con người ta không phải bằng kim loại.

Nhưng nếu như màu quan trọng đến như thế thì khi tạo hình dứt khoát cho mặt nạ, cần đặc biệt chú ý đến việc tạo màu. Như một người mù vui sướng với bất cứ cảm giác nào, trong lúc trùi mền vuốt ve bản đúc antimon vẫn còn giữ được chút hơi ấm, anh cảm thấy một cách sắc bén con đường chế tạo mặt nạ gai góc biết bao, làm xong một việc thì lập tức nảy ra khó khăn mới. Quả thực là anh mưu tính một sự thách thức táo tợn. Nếu như nói về khối lượng công việc đã làm và thời gian đã sử dụng thì đáng ra anh phải đi rất xa, nhưng cũng nên nghĩ đến sự thể là cho đến nay anh vẫn chưa bắt tay vào công việc chính - chọn nguyên mẫu. Thêm vào đó lại nảy ra một khó khăn mới: màu. Liệu rồi đây anh có thực hiện được mơ ước của mình hay không - bắt đầu một cuộc đời mới dưới hình dạng một người khác?...

Cố nhiên, không phải chỉ có những dấu hiệu không tốt. Tưởng tượng mình đi lang thang giữa các nếp uốn của những con đĩa kim toại, anh nghĩ về việc bộ mặt có vai trò lơ lửng biết bao; vì những chỗ dày lên có mấy milimét mà con người phải chịu đựng sự xua đuổi như một con chó hoang ghê lở, và đột nhiên, như thế tấm khăn che mắt bỗng rơi xuống, anh phát hiện ra chỗ yếu của kẻ thù đầu sỏ của anh.

Những con đĩa kim loại ấy tự bản thân nó chỉ có thể tồn tại dưới hình thức bản âm để tạo nên mặt trong của mặt nạ. Nói cách khác, đây là sự tồn tại âm phải được che lấp và hủy bỏ nhờ mặt nạ. Nhưng chỉ thế thôi ư? Đúng, sự tồn tại âm, đây là điều hiển nhiên. Nhưng nếu không lấy nó làm cơ sở thì cũng không thể có cả cái mặt nạ có nhiệm vụ xóa bỏ nó. Vậy, cái nền tảng kim loại là mục tiêu mà mặt nạ phải xóa bỏ, đồng thời là điểm xuất phát để tạo nên mặt nạ.

Ta hãy hình dung vấn đề cụ thể hơn một chút. Chẳng hạn nếu nói về mắt thì chỉ còn có việc sử dụng chúng, không thay đổi vị trí hình dạng cũng như độ lớn của chúng. Nhưng giả sử anh cả gan động đến chúng, khi ấy thì lấy vị trí của mắt làm giới hạn, anh phải làm cho trán nằm ở phía trên giới hạn đó nhô ra, hay trái lại, chỉ làm cho phần mặt ở dưới giới hạn đó trồi lên, nếu không làm cả hai việc đó thì có lẽ phải là mắt lồi ra và mặt nhô hẳn về phía trước chẳng? Chỉ có những giải pháp ấy là có thể chấp nhận được. Cũng có thể nói như thế khi sự việc liên can đến mũi hay miệng. Khi đó việc chọn kiểu mặt không còn mập mờ lắm nữa. Sự hạn chế chẳng? Có lẽ đúng là sự hạn chế. Nhưng theo ý anh, cái đó tốt hơn nhiều so với cái tự do hão huyền rẻ tiền. Dù sao nó vạch rõ cái đích mà anh phải đạt tới. Cho dù anh sẽ phải đi đường vòng qua những lệch lạc và sai lầm thì khởi đầu tốt hơn hết là thực sự làm mô hình bộ mặt và trong khi sửa cho nó sát với nguyên tác, nghiên cứu xem kiểu nào có thể lấy được. Đối với anh đây là con đường thích hợp nhất. (Không phải là nhà bác học, mà chỉ là một nhân viên kỹ thuật, - các bạn đồng nghiệp nhận xét về anh như thế, và có lẽ họ nhận định có phần đúng).

Đặt một ngón tay vào những phần khác nhau của cái cốt kim loại, dùng hai tay che sáng để hắt bóng tối lên nó, tự dừng anh buông thả mình theo những mơ ước. Dù sao, đây là một vật tinh vi... Chỉ cần chạm ngón tay vào, thế là đã thành một người khác, mà không phải là anh em hay anh em họ... Đặt bàn tay lên, thế là thành một người hoàn toàn không quen biết... Từ khi

anh bắt tay vào việc chế tạo mặt nạ, có lẽ đây là lần đầu tiên anh có tâm trạng hào hứng, hăng hái như thế.

... Đúng, có thể mạnh dạn nói rằng điều mà anh cảm thấy đêm hôm ấy là cái đỉnh rất quan trọng của toàn bộ công việc của anh. Nó không dốc lăm, không phải là cái đỉnh cao uy nghi, nhưng anh cho rằng nó là điểm nhỏ của địa hình, tạo hướng đi nhất định cho luồng nước chảy ra từ nguồn, nói chung có đủ uy lực để hướng dòng chảy, sở dĩ như vậy là vì từ lúc ấy, giữa vấn đề tiêu chuẩn chọn bộ mặt và vấn đề thực thi kế hoạch về mặt kỹ thuật mà trước đó vẫn như hai đường song song thì nay thực sự đã có một cái gì tương tự như con kênh phác họa lở mờ nối chúng với nhau. Bản sao antimon của mặt, tuy không đem lại triển vọng nào theo nghĩa chế tạo mặt nạ, nhưng nó khích lệ anh, gieo cho anh niềm tin rằng nhờ công việc cụ thể hết ngày này sang ngày khác, những khả năng của anh sẽ ngày càng mở rộng.

Anh quyết định hôm sau mua đất sét và bắt đầu thực tập làm mô hình mặt. Anh không có mục đích rõ ràng, vì thế anh đi mò mẫm lần tới đích. Bằng cách đối chiếu với tập atlas giải phẫu của các hệ cơ điều mặt, anh đắp lớp đất sét mỏng này chồng lên lớp khác. Công việc căng thẳng kinh khủng, tưởng như anh tham gia vào quá trình phát triển phôi của con người, dường như tiêu chuẩn lựa chọn mà nói chung anh không thể nào nắm bắt được bắt đầu đông cứng lại như giêlatin đang nguội dần, với cảm giác như thể anh dần dần tạo hình dạng cho thứ vật liệu dễ sai khiến. Có những thám tử thiên tài ngồi trong ghế bành mà tìm kẻ phạm tội, cũng có những thám tử tầm thường không tiếc chân chạy đi săn đuổi chứng cứ. Anh thích nhất là hành động bằng tay.

Đúng vào thời gian ấy, anh lại bắt đầu cảm thấy hứng thú đối với cuốn “Bộ mặt” của Hăngri Blăng mà anh đã nói đến. Khi lần đầu tiên nó lọt vào mắt anh, anh coi sự phân tích trong sách là sự phân loại cực kỳ tỉ mỉ mà các nhà bác học hết sức ưa thích, thậm chí anh nghĩ một cách cáu kỉnh: tất cả

những lập luận ấy đem lại gì cho anh, một người đang làm công việc cụ thể. Nhưng khi anh đứng là mò mẫm đi tới vấn đề tạo ra bộ mặt thì rõ cuộc anh phát hiện ra rằng trong lý thuyết và hình dạng của Blăng có một cái gì lớn lao hơn là cái ta có thể phát hiện thấy trong cuốn sách tham khảo bình thường. Bản đồ một địa phương quen thuộc với bản đồ một nước ngoài cũng khác nhau như vậy.

Về đại thể, sự phân loại của Blăng là như sau:

Trước hết về một vòng tròn lớn mà tâm là mũi, bán kính là khoảng cách từ đầu mũi đến phía dưới cằm. Rồi vẽ mặt vòng tròn nhỏ, bán kính là khoảng cách giữa mũi và môi, tùy theo tương quan của những vòng tròn đó mà mặt chia thành hai kiểu: kiểu có tâm dời về phía dưới, kiểu có tâm dời lên trên. Rồi các kiểu đó lại phân thành loại khô gầy và loại đầy đặn. Như vậy cả thảy có bốn kiểu mặt:

1. Tâm dời về phía dưới, khô gầy - trên trán, hai má, cằm có những cục u dày.
2. Tâm dời về phía dưới, đầy đặn - trên trán, má, cằm có những lớp đọng mỡ mềm mại.
3. Tâm dời lên trên, khô gầy - mặt thót về phía mũi.
4. Tâm dời lên trên, đầy đặn - mặt nhô về phía trước một cách mềm mại ở gần mũi.

Bốn kiểu mặt ấy dĩ nhiên không bao gồm đủ hết các loại. Bốn cái thân ấy phân nhánh vô hạn tùy theo sự tổng hợp một loạt những yếu tố loại trừ lẫn nhau, tùy theo việc làm nổi bật lên những phần nhất định, làm mờ đi những chi tiết. Nhưng anh không cần đi vào những cái đó. Bởi vì anh đắp lớp nọ chồng lên lớp kia, bắt đầu từ lớp dưới, nên có thể không đếm xỉa đến tất cả những cái đó. Cái chính là không quên cái cơ bản, tiếp đó thì cứ mặc cho công việc diễn tiến.

Nếu xét bốn kiểu cơ bản đã kể ra ở trên dưới ánh sáng của hình thái tâm lý học thì sẽ có kết quả như sau. Hai kiểu đầu là kiểu của những người hướng nội, tập trung vào thế giới bên trong của họ, còn hai kiểu sau là kiểu của những người hướng ngoại, tập trung vào những gì diễn ra xung quanh họ. Các kiểu đánh số lẻ thì thù địch hay dù sao cũng chống lại thế giới bên ngoài. Các kiểu mang số chẵn thì trái lại, có khuynh hướng thỏa hiệp hay thậm chí hòa hợp với thế giới bên ngoài. Bằng cách kết hợp hai kiểu phân loại đó, có thể ấn định những đặc điểm của mỗi kiểu mặt.

Nếu cùng với phương pháp phân loại còn thêm vào đó cái ý tưởng vẫn của Blang về hệ số điệu mặt thì vấn đề càng có tính cân đối hơn. Hệ số điệu mặt là sự đánh giá định lượng tác động về mặt của mỗi một điểm trong số mười chín điểm sắp xếp theo độ linh hoạt và chọn trong số hơn ba mươi cơ điệu mặt. Cả phương pháp tính cũng rất lý thú. Sau khi chụp liên tiếp chừng mười hai ngàn trường hợp biểu hiện vui và buồn, rồi bằng phương pháp chiếu mà phân chúng trên mặt bằng, như lập bản đồ tôpô, Blang xác định độ linh hoạt trung bình của mỗi điểm. Những kết luận mà ông rút ra đại thể như sau. Mật độ hệ số điệu mặt đặc biệt cao trong khu tam giác giới hạn bởi đầu mũi và các khóe miệng. Rồi nó giảm dần theo trình tự sau: khu vực giữa miệng và gò má, các khu vực dưới mắt và cuối cùng là sống mũi. Trán có hệ số thấp nhất. Như vậy hoạt động điệu mặt tập trung ở phần dưới của mặt, trước hết là xung quanh môi.

Tất cả những cái đó là sự phân phối hệ số theo vị trí. Nhưng tính chất của mô dưới da cũng có ảnh hưởng đến hệ số, sửa đổi nó. Mật độ hệ số giảm tỷ lệ với độ dày của mô. Đồng thời rõ ràng không thể đồng nhất độ lớn không đáng kể của hệ số với sự thiếu điệu mặt. Ngay cả khi mật độ hệ số cao cũng có thể có vô số trường hợp thiếu điệu mặt, mà khi hệ số không đáng kể vẫn có những trường hợp điệu mặt phong phú. Như vậy, sự thiếu điệu mặt có thể xảy ra cả khi mật độ hệ số cao cũng như khi mật độ thấp.

Post-scriplum. - Có lẽ ta sẽ thử áp dụng phương pháp phân loại của Blăng cho mặt chúng ta chẳng? Thoạt tiên là mặt em. Nếu nói về việc nó thuộc loại nào thì có lẽ nên xếp nó vào loại mặt có tâm dờ lên trên. Mô dưới da có lớp độn mỡ. Vì vậy nó gần với kiểu thứ tư: ở gần mũi, mặt hơi nhô về phía trước. Theo quan điểm tâm lý hình thái học, em thuộc loại người hướng ngoại, tập trung vào những gì diễn ra xung quanh mình và hòa hợp với xung quanh. Hệ số điệu mặt tương đối thấp và vẻ mặt em ổn định, ít dao động.

Sao? Anh hy vọng rằng anh nói trúng, phải không nào? Hình như chính em đã kể lại rằng ở trường phổ thông, các bạn gán cho em cái biệt hiệu là Bôđixatva. Khi lần đầu tiên anh nghe thấy chuyện đó, anh phá lên cười. Nhưng cái gì khiến anh buồn cười đến như thế? Nghĩ cho kỹ thì rõ ràng là anh hình dung không đúng cả Bôđixatva và em. Bề ngoài cố nhiên em chẳng có chút gì giống tượng Phật. Cho dù em có muốn đi nữa, em cũng không thể trở nên lạnh lùng và khó gần đến như thế. Anh muốn nói rằng mặt em thể hiện tính hăng say và đa tình thì đúng hơn. Song nếu xem xét em từ phía trong thì theo sự phân loại của Blăng, ở em thực sự có những nét của Bôđixatva. Tập trung vào những gì xảy ra xung quanh, hòa hợp với thế giới bên ngoài - đấy là bức tường cao su sống động dày một mét. Hết sức mềm nó không bao giờ gây đau. Mặt hơi mỉm cười, mắt nửa nhắm nửa mở - người có khuôn mặt như thế tay không cũng chiến thắng. Ở xa thì đó là nụ cười vô cùng hấp dẫn, rất có duyên. Nhưng đến gần thì nó bắt đầu tan ra thành sương mù, che mờ mắt. Anh thực lòng khâm phục người nào đã nghĩ ra cho em cái biệt hiệu “Bôđixatva”.

... Em cảm thấy như thế là cay độc chẳng? Có lẽ, nếu như ở chỗ nào đó có gai thì đấy chỉ là lỗi tại anh, em chẳng liên can gì đến đây. Chắc anh thuộc loại người đau đón tiếp nhận lòng tốt của người khác.

Bây giờ đến mặt anh... Mà thôi... Liệu có đáng nói về bộ mặt đã mất đi rồi chẳng? Nếu có dịp, anh cho rằng hay hơn cả là được nghe nói về việc

theo lý thuyết của Blang, người ta nhìn nhận như thế nào về mặt của những người thuộc bộ lạc xarakap, họ làm cho mặt của họ biến dạng đi đến nỗi không thể xếp vào một mục nào trong sự phân loại.

Đúng như anh chờ đợi, những ngón tay đưa anh đến triển vọng thành công đầu tiên, điều mà cái đầu anh không thể nào đạt tới được. Do kết quả của những thí nghiệm sơ bộ với mỗi kiểu trong bốn kiểu mặt, anh thừa nhận có hai kiểu thích hợp.

Thoạt tiên, kiểu thứ tư bị loại: “Mặt hơi nhô về phía trước ở gần mũi”. Kiểu này có lớp mỡ đọng xung quanh khu vực có mật độ hệ số điều mặt cao, vì thế có độ ổn định lớn: nó khó thích nghi - một khi đã được tạo nên thì nó đòi hỏi giữ chính xác hình dạng của mình. Như vậy anh sẽ vấp phải những khó khăn hết sức nghiêm trọng nếu ngay từ đầu anh phải lập kế hoạch hoàn toàn chính xác toàn bộ công việc cho đến khâu chót. Vì thế, tuy hơi tiếc, anh vẫn quyết từ bỏ kiểu mặt đó.

Post scriptum cho Post scriptum. Có thể em nghĩ rằng trong post scriptum trên, anh còn muốn nói thêm điều gì nữa. Nhưng anh thề rằng anh không có ẩn ý gì hết. Thì giữa những ghi chép cơ bản của anh và Post scriptum có sự gián đoạn ngót ba tháng kia mà...

Bây giờ đến kiểu mặt có tâm dời xuống phía dưới, có “những cục u to mập trên trán, trên má và cằm”. Theo quan điểm hình thái tâm lý học, đây là loại mặt hướng nội, tập trung vào thế giới nội tâm của mình, chứa đựng mâu thuẫn, thiếu tính ổn định. Dù thiên vị đến đâu đi nữa, cũng không thể không thừa nhận rằng đó là mặt của kẻ cho vay lãi không bao giờ bị thua thiệt. Nhưng dứt khoát không phải là mặt nạ của kẻ căm dỗ. Chỉ xuất phát từ ấn tượng bên ngoài, anh gạt bỏ cả kiểu này không hề tiếc rẻ.

Chỉ còn lại hai...

“Trên trán, má và cằm có lớp đọng mỡ mềm mại”... Theo quan điểm của hình thái tâm lý học, đây là mặt của những người hướng nội, tập trung vào thế giới bên trong của mình, hài hòa hay có tính nội quan, hết sức tự chủ.

“Mặt thót về phía mũi... Theo quan điểm hình thái tâm lý, đây là mặt của những người hướng ngoại, tập trung vào thế giới xung quanh, không hài hòa, hoặc cương nghị, thiên về hành động”.

Anh có cảm giác rằng trước mắt anh đã mở ra một bức tranh khá rõ. Chọn trong bốn hay hai kiểu là khác nhau rất nhiều. Bốn không đơn giản là hai với hai, trong đó có sáu tổ hợp để so sánh. Như vậy anh có thể quy giản công việc của mình về một phần sáu. Thêm nữa, hai kiểu còn lại trực tiếp đối lập nhau: chọn lầm cái này thay cái kia là chuyện không thể được. Chỉ bằng cách làm mô hình thực nghiệm như anh đang làm mới biết được bộ mặt nào là cái anh cần.

Có một thời gian, anh dồn hết tâm trí vào việc nghiên cứu so sánh hai kiểu mặt đó. Nhưng bởi vì anh chỉ có một bản sao dùng làm cơ sở, anh cảm thấy hết sức bất tiện khi mỗi lần lại đập vỡ cái này và làm cái khác. Suy nghĩ một hồi, anh quyết định mua một máy quay pôliarôit [6]. Chỉ cần ấn cái chốt là trong tay đã có tấm ảnh đã hiện hình. Cái tiện là ngay tức thời, không mất thời gian, chẳng những có thể so sánh ảnh, mà có thể ghi lại từng bước toàn bộ quá trình tạo mặt nạ.

Đúng, trong những ngày ấy, tim anh ca hát như con ve sầu mọc cánh.

Thậm chí anh không hề thoáng nghĩ rằng bất cứ lúc nào công việc của anh cũng có thể lâm vào ngõ cụt...

Một hôm bầu trời cuồn cuộn mây trôi trong gió nam, hệ thống sưởi hơi vẫn hoạt động tỏa hơi nóng không thể chịu đựng nổi. Xem lịch thì đã quá nửa tháng hai rồi. Anh bối rối. Anh muốn làm xong mọi việc khi thời tiết còn lạnh. Về cấu trúc của vật liệu và tính linh hoạt của mặt nạ thì anh có thể

hành động hầu như chắc chắn, nhưng còn về khoản thông hơi thì anh vẫn chưa biết làm thế nào. Nói chung, cái mùa làm đồ mồ hôi không báo trước điều gì tốt lành. Gắn mặt nạ trong điều kiện đó thì khó. Anh cho rằng sẽ xuất hiện cả một loạt những trở ngại có tính chất sinh lý. Nhưng anh còn phải đi đường vòng ba tháng nữa rồi mới đến cái chỗ mà anh khởi đầu những ghi chép này - tức là trước khi tìm được chỗ ẩn náu ở nhà S.

Thế thì tại sao anh vẫn cứ phải đi đường vòng như vậy? Thoạt nhìn thì công việc tiến hành bình thường. Anh đã thành thạo đến mức có thể vẽ ra trong óc, từng kiểu trong hai kiểu mặt, thậm chí nhìn thấy bộ mặt thuộc kiểu này hoặc kiểu kia anh có thể phân tích nó trong trí tưởng tượng thành những yếu tố cơ bản và bắt đầu đưa ra những sửa đổi. Thì vật liệu ở trong tay anh, anh có thể chọn bất cứ bộ mặt nào anh thích kia mà. Nhưng không thể chọn một trong hai cái nếu không có một tiêu chuẩn nhất định. Chẳng cần gì phải chọn lựa đỏ hoặc trắng nếu không biết đây là nói về cái gì - màu vé hay màu cờ. Ôi chao, đối với anh đây là những tiêu chuẩn cứ lần biến đi trong bóng tối! Chẳng lẽ có những câu đố mà ta không thể giải đáp được bằng cách chỉ dỉ lại trong buồng ư? Bây giờ anh đã tìm được tiêu chuẩn, cố nhiên hoàn toàn không theo nghĩa như trước kia. Nhưng quan niệm của anh về đối tượng càng rõ thì anh càng căm ghét. Kiểu hài hòa có cái duyên ưa của kiểu hài hoa, kiểu không hài hòa cũng có cái duyên riêng của nó. Giải quyết vấn đề theo quan điểm giá trị của kiểu này hay kiểu khác là không thể được. Càng biết kỹ hơn thì anh cảm thấy hứng thú lớn lao, khó mà tách bạch được đối với cả hai kiểu. Lâm vào tình trạng bế tắc, tuyệt vọng, đã nhiều lần anh nghĩ: hay ta gieo xúc xắc chẳng? Nhưng bởi vì bộ mặt chứa đựng ít ra là một ý nghĩa siêu hình nào đó, nên anh không thể giải quyết vấn đề một cách vô trách nhiệm như thế. Xuất phát từ kết quả của những công trình nghiên cứu mà anh đã tiến hành từ trước đến nay, không thể không thừa nhận, mặc dù rất đau xót, rằng diện mạo bên ngoài có liên quan tới chừng mực nhất định với tâm lý và những đặc điểm cá nhân.

... Nhưng chỉ cần nhớ tới những phần còn lại của mặt đã bị những con đĩa gặm nát, nham nhở là anh gạt phăng mọi ý nghĩa của bộ mặt, và rồi cuộc anh run lên như con chó bị ướn thấu xương. Nó là cái quái gì - tâm lý, những đặc điểm cá nhân? Chẳng lẽ khi anh làm việc trong viện nghiên cứu, những cái đó có ý nghĩa gì chẳng? Mặc dù con người có những đặc điểm cá nhân như thế nào, một cộng với một vẫn là hai. Có những trường hợp đặc biệt mà mặt là chuẩn đo con người, chẳng hạn diễn viên, nhà ngoại giao, nhân viên khách sạn hay tiệm ăn, thư ký riêng, tên bịp bợm. Nhưng nếu con người không làm một trong những nghề đó thì những đặc điểm cá nhân liệu có ý nghĩa lớn hơn hình của lá trên cây được không?

Thế là anh bất cần gì nữa và quyết định gieo đồng tiền. Nhưng anh gieo bao nhiêu lần thì sắp ngửa vẫn cứ bằng nhau.

May thay hay là bất hạnh thay, vẫn còn một việc cần làm mà không phải quyết định về kiểu mặt. Việc đó là: tìm cái bề mặt của mặt, cái bề mặt có thể dùng được khi hoàn tất mặt nạ. Anh chẳng còn cách nào khác ngoài cách mua bộ mặt của một người lạ mà anh sẽ không bao giờ còn gặp nữa. Nhưng dự định đó có một đặc tính là về mặt tâm lý nó rất khó thực hiện, và nếu như không lâm vào tình trạng không lối thoát thì không bao giờ anh có thể cưỡng ép mình bắt tay vào làm. Hiểu theo nghĩa đó, thời điểm này là hết sức thích hợp.

Cố nhiên anh hiểu rất rõ rằng hễ anh làm xong công việc là nhất thiết anh sẽ nhận được tối hậu thư, nhưng như người ta thường nói, lấy độc trị độc - chất độc này diệt chất độc kia, - khi ấy anh có thể được yên ổn một thời gian. Đã sang tháng ba, và chủ nhật đầu tiên, anh xếp vào va-li những khí cụ lạ thường và quyết định từ sáng sớm đi xe điện vào thành phố.

Xe điện ra ngoài thành phố đầy chật người, còn xe điện đi vào trung tâm thì hiện thời còn tương đối vắng. Tuy nhiên, đối với anh thật là một khổ hình khi mà sau ngần ấy tháng anh lại ở giữa đám đông. Anh cần sẵn sàng chờ đón mọi sự, thế mà anh lại đứng cạnh cửa, nhìn ra ngoài, không đủ sức

bắt mình ngoảnh lại nhìn xem trong toa xe đang diễn ra chuyện gì và hiểu rằng mình nom kỳ cục như thế nào, anh trốn trong cái cổ áo măng tô dựng cao đến tai, - tuy hệ thống sưởi hoạt động đến nỗi không còn thờ được nữa, - không dám động cựa, cứ như con sâu giả vờ chết. Thế thì làm sao anh có thể nói với một người không quen biết kia chứ? Mỗi lần xe dừng lại, anh lại bám lấy tay cửa, đúng là phải đấu tranh với sự hèn nhát muốn trở về nhà.

Xét cho cùng thì anh sợ cái gì kia chứ? Chẳng ai buộc tội anh điều gì hết. Ấy thế mà anh vẫn cứ co rúm lại vì xấu hổ, như thể anh đã phạm tội. Nếu về mặt là không gì thay thế được trong việc nhận ra con người thì có thể khẳng định được không rằng nhận biết con người chỉ căn cứ vào tiếng nói của người đó qua điện thoại là chuyện không thể tưởng tượng nổi? Liệu có thể nói rằng trong bóng tối mọi người đều sợ nhau, nghi ngờ nhau, thù địch với nhau không? Vô lý. Suy cho cùng, chỉ riêng việc bộ mặt có mắt, mồm mũi tai và những cái đó hoạt động bình thường là cũng quá đủ rồi! Mặt không phải là để phô bày với người khác, mà chỉ là để cho bản thân mình! (chẳng việc gì phải băn khoăn về chuyện đó... Bằng cách đó, tuy thật là khó chịu, cái “tôi” thứ hai của anh đã được bào chữa... Anh chỉ e ngại một điều là không có gì cần thiết mà lại làm cho người khác sửng sờ khi cố ý phô ra với họ bộ mặt mất vẻ biểu cảm...). Nhưng thực tình mà nói, phải chăng sự việc chỉ là thế thôi? Đôi mắt kính đen làm theo yêu cầu riêng tốt hơn mắt kính thường và có thể hoàn toàn không lo rằng có người nào sẽ cảm thấy cái nhìn của anh chiếu vào họ. Thế mà...

Xe điện rẽ hướng, mà mé toa xe chỗ anh đứng quay về hướng tây, hình ảnh trong kính cửa cho thấy một gia đình với một đứa trẻ ở phía sau anh. Thằng bé chừng năm tuổi, ngồi giữa hai bố mẹ trẻ tuổi đang sôi nổi bàn luận chuyện gì và chỉ trỏ vào tấm quảng cáo treo trong toa (về sau anh thấy đó là tấm quảng cáo bán bồn tắm cho trả dần) thằng bé tròn mắt nhìn anh chằm chằm từ dưới chiếc mũ thủy thủ màu xanh sẫm. Vẻ ngạc nhiên, lo sợ, ánh long lanh, sự ngờ vực, phân vân, trạng thái bị mê hoặc, và cuối cùng, mọi sắc thái tò mò đều tập trung trong mắt nó. Nó dường như đang mê man.

Anh bắt đầu mất tự chủ. Mà bố mẹ nó cũng đến hay - chẳng những không mắng nó, mà cũng không bảo nó. Anh đột ngột quay mặt về phía đứa trẻ, và đúng như anh chờ đợi, nó sợ hãi nép sát vào mẹ, còn người mẹ dùng khuỷu tay đẩy nó ra, mắng nó.

... Sự thế sẽ ra sao nếu anh đến đứng trước ông bố, bà mẹ và đứa con, khinh miệt nhìn sự luống cuống của họ, bỏ kính, tháo tấm bịt mặt và bắt đầu tháo băng? Sự luống cuống sẽ chuyển thành sự hốt hoảng rồi thành sự cầu khẩn. Nhưng anh không để ý đến cái đó, cứ tiếp tục tháo băng. Để tăng hiệu quả, những vòng cuối cùng anh sẽ giật phăng ra. Anh sẽ cầm lấy rìa trên dải băng và kéo tuột xuống. Nhưng khuôn mặt họ nhìn thấy sẽ khác hẳn khuôn mặt trước kia của anh. Không, nó sẽ không chỉ khác mặt anh, nó sẽ khác mặt người nói chung. Nó nhợt nhạt như mặt người chết, nom như sáp ong, qua đó bóng lên lớp đồng đen hay vàng. Nhưng họ sẽ không đủ gan quan sát cho đích xác hơn. Họ chưa kịp hiểu là ai đứng trước mặt họ, thương để hay quý thì cả ba đã biến thành những khối đá, thành những đồng chì, mà có khi chỉ thành sâu bọ. Tiếp đó đến những hành khách khác có mặt tại đó...

Tiếng ồn ào bất ngờ trong toa khiến anh chột tỉnh. Xe đã đến gần ga anh xuống. Anh nhảy xuống sân ga như bị đuổi. Một bà người và tâm hồn trống rỗng. Cuối sân ga có một chiếc ghế dài. Anh vừa ngồi xuống ghế là cả chiếc ghế thành ra của riêng anh: hoặc là người ta tránh anh, hoặc là người nào cũng muốn ngồi một mình. Trầm ngâm nhìn đồng hành khách nhốn nháo, anh cảm thấy anh sắp khóc òa lên vì lòng đầy tuyệt vọng.

Có lẽ anh phác họa tình thế quá lạc quan. Trong đám đông nhẩn tâm và tính khí thất thường này tìm đâu ra một người tốt bụng bằng lòng bán mặt của mình cho anh? Chắc là không. Cho dù anh chọn được một người nào đó và gọi người đó thì cả đám đông trên sân ga sẽ hằm học nhìn anh. Chiếc đồng hồ lớn dưới mái sân ga... Thời gian chung cho mọi người... Nhưng đó là cái gì - sự dừng dừng của tất cả những người có được một khuôn mặt

chăng? Sự có một bộ mặt lại có thể có ý nghĩa quyết định như thế ư? Liệu có thể nói rằng bị người ta nhìn thấy là cái giá phải trả để được quyền nhìn hay không?... Ô, tệ hại nhất là số phận anh quá khác thường, quá cá biệt. Khác với đói, thất tình, thất nghiệp, ốm đau, phá sản, thiên tai, phạm tội mà bị phát giác, trong nỗi đau xót của anh không có cái gì cho phép anh chia sẻ nỗi đau đó với người khác. Bởi vậy bất cứ ai cũng có thể phớt lờ anh đi mà không hề bị lương tâm cắn rứt. Còn anh thậm chí không được phép phản đối...

... Thế thì phải chăng anh đã bắt đầu biến thành con quái vật? Mà chẳng phải là trái tim con quái vật đang leo lên cột sống lưng anh, bầu bằng vuốt nhọn khiến cho cơ thể anh sần gai ốc như thể bị cửa bằng cửa điện đây ư? Đích thị là như thế. Chính lúc ấy anh đã bắt đầu biến thành con quái vật. Karlâyli hình như đã nói: tấm áo thầy tu làm nên tu sĩ, bộ quân phục làm nên người lính. Có lẽ bộ mặt quái vật tạo nên trái tim quái vật. Mặt quái vật hãm nó vào cảnh cô đơn, còn sự cô đơn đó tạo nên trái tim quái vật. Chỉ cần nhiệt độ của sự cô đơn giá băng của anh hạ thấp xuống một chút là mọi mối dây ràng buộc anh với xã hội sẽ đứt tung và anh sẽ biến thành con quái vật đứng đưng với hình dạng bên ngoài. Nếu như số kiếp anh là phải biến thành con quái vật thì anh sẽ thành con quái vật loại gì và sẽ giở những trò quái ác gì? Anh không biết, chừng nào chưa trở thành quái vật. Nhưng bản thân ý nghĩ về điều đó khủng khiếp đến nỗi anh muốn rú lên.

Ghi chú ngoài lề: Cuốn tiểu thuyết trong đó có miêu tả con quái vật Frankêstâyơ thật là hay. Khi con quái vật đập phá bát đĩa, người ta thường cho đó là do bản năng phá hoại tạo hóa phú cho nó. Ở đây thì trái lại, hành động đó được giải thích là do tính dễ vỡ của bát đĩa. Biết mình là quái vật, nó chỉ muốn có một điều - chôn vùi mình trong cô đơn, khốn nỗi tính mỏng manh của các nạn nhân đã không ngừng làm cho nó trở thành sát nhân, sự thể !à như vậy. Vậy là, chừng nào trên thế giới này còn tồn tại cái đối tượng để có thể thi hành bạo lực - có thể đập vỡ, xé nát, đốt cháy, có thể làm cho đổ máu, có thể bóp nghẹt, - thì quái vật chỉ còn có mỗi một việc là thi hành

bạo lực liên miên. Bản thân quái vật chẳng qua là sự phát minh ra các nạn nhân của mình.

Không, miệng anh không buột ra một âm thanh nào, nhưng anh cho rằng lúc đó anh đã bắt đầu rống lên. Giúp tôi với! Đừng nhìn tôi như thế! Nếu các người cứ tiếp tục nhìn tôi như thế, tôi thực sự sẽ trở thành quái vật mất!... Cuối cùng, không nén nổi, như con thú đi tìm chỗ trốn trong hang, anh len qua đám đông, tuyệt vọng lao nhanh đến rạp chiếu phim gần nhất, nơi người ta bán bóng tối, chỗ duy nhất mà quái vật có thể ẩn nấp.

Chiếu phim gì, anh không còn nhớ. Anh chúi vào tận xó ban công và trùm kín mình bằng bóng tối nhân tạo như quần tẩm khăn ẩm. Dần dần anh bắt đầu yên tâm như con chuột chũi cuối cùng đã tìm thấy hang của mình. Rạp chiếu phim giống như một đường hầm bất tận. Anh có cảm giác chiếc ghế bành là cỗ xe ngựa phóng như điên. Anh lao vùn vụt về phía trước, xé toang bóng tối. Anh bay với tốc độ không ai có thể đuổi kịp. Anh vượt lên trước họ. Còn họ đờ ra như những con rối. Anh sẽ là người thứ nhất trong thế giới của Đêm tối Vĩnh cửu. Anh tôn xưng mình là hoàng đế của đất nước ở đó không có gì ngoài ánh sáng của các vì sao, của đom đóm và những hạt sương... Tuồng như lén lút nhấm nháp cái quả ngọt, anh say sưa tận hưởng những mơ ước giống như những chữ viết nguệch ngoạc của trẻ con. Và không nên cười anh về nỗi bóng tối đó chẳng qua chỉ là một mảnh nhỏ nhoi. Bởi vì nếu suy nghĩ trên quy mô vũ trụ thì bóng tối là cơ chất quan trọng nhất choán phần lớn vũ trụ...

Đột nhiên, trong những chiếc ghế bành phía trước anh khởi diễn một tình trạng lộn xộn thiếu tự nhiên chẳng rõ là chuyện gì. Trong bóng tối có tiếng cười phì cổ nén lại của một người phụ nữ. “S-suyt” - một người đàn ông suyt chị ta và sự ngọ nguậy ngừng lại. Người xem ngồi thừa thốt, việc đó xảy ra vào lúc nhạc nổi to hết mức, làm rung chuyển cả phòng, vì thế ngoài anh ra chẳng ai để ý đến họ. Chuyện đó không liên can đến anh, anh thở dài nhẹ nhõm. Tuy vậy anh vẫn tiếp tục nhìn về phía đó, không đủ sức

dời mắt đi nơi khác. Màn ảnh sáng lên và trước mắt nổi rõ hình dáng của hai người. Người phụ nữ mặc chiếc măng-tô màu trắng xù lông, mái tóc cắt ngắn như tóc trẻ em bỏ ra ngoài cổ áo. Đầu người đàn ông áp vào vai chị ta. Cả hai quần kín nửa người trong chiếc măng-tô đen của anh chàng. Chuyện gì xảy ra dưới chiếc áo ấy?

Đập vào mắt đặc biệt rõ là cái gáy trắng của người phụ nữ. Cái mảng trắng ấy dường như khi thì chìm lút, khi thì nhô lên trong cổ cái áo măng-tô cũng màu trắng như thế. Thực ra có thể là người phụ nữ chuyển động nhô lên và hụt xuống, cũng có thể là ngược lại, mắt anh không thể nào tìm được tiêu điểm, mọi vật đều thấp thoáng trong mắt. Nhưng còn về người đàn ông thì anh cũng không thấy gì chắc chắn cả. Vị trí đầu anh ta thì như tuồng anh ta đang xem xét cái gì trên ngực người phụ nữ... Tay trái anh ta chạm vào người phụ nữ, có thể là nó vuốt ve sườn chị ta, lần về phía lưng, xuống thấp nữa... Tay phải không vướng bận gì, thọc vào chỗ nào đó phía trong và nó hoàn toàn có khả năng làm bất cứ việc gì nó muốn. Anh nhìn xoáy vào vai phải anh ta - sự nỗ lực thậm chí khiến nước mắt ứa ra. Nhưng trước mặt anh là bức tranh vẽ bằng mực đen trên tấm bảng đen. Và nếu như anh có cảm tưởng làn vai rung rung thì đó là bởi anh muốn như thế, nếu anh có cảm tưởng nó chuyển động nhịp nhàng thì đó là vì anh muốn vậy. Xét cho cùng, anh say mê chính niềm say mê của anh.

Bất ngờ người phụ nữ phá lên cười rất to. Anh giật mình như thể bị giáng cái tát, - chẳng hiểu sao anh cứ tưởng như anh là kẻ gây ra tiếng cười bất ngờ đó. Thực ra không phải chị ta cười, mà là cái loa sau màn ảnh. Và dường như phụ họa theo chị ta, trên màn ảnh cũng sục sôi đục vọng.

Choán hết màn ảnh là cận cảnh cái cổ trắng toát của một phụ nữ. Cái cổ quay quây quật từ phía này sang phía khác, như đau khổ và phàn nàn, rồi nó bắt đầu từ từ trượt xuống phía dưới, thay cho nó trên màn ảnh xuất hiện cặp môi giống như những khúc dồi vừa luộc, và cặp môi đó nhếch ra thành một nụ cười kiểu gì không rõ, không thể tưởng tượng nổi, vượt xa mọi kích

thước quy định cho nó. Rồi lỗ mũi giống như cái miệng vòi cao su... Tiếp đó là đôi mi mắt nhắm chặt đến nỗi mắt hút trong những nếp nhăn... Và cuối cùng, tiếng cười giống tiếng vỗ cánh của những con chim trời hoảng hốt thì đúng hơn là tiếng cười.

Anh bứt rứt trong người. Có cần chiếu bộ mặt dưới dạng như thế không? Điện ảnh ngay từ đầu đã là cảnh trình diễn chỉ có thể có trong bóng tối. Anh cho rằng vì người xem không có bộ mặt, nên người được người ta nhìn cũng không cần có bộ mặt...

Nhưng trong đời sẽ không sao tìm được một diễn viên bằng lòng loại bỏ bộ mặt, mặc dù anh ta sẵn sàng cởi bỏ quần áo đến đâu cũng được. Hơn thế nữa, anh ta tuyệt đối tin chắc rằng tất cả diễn xuất của anh ta tập trung xung quanh bộ mặt. Đây chẳng phải vẫn là cái trò lừa dối ấy sao? Như người xem bằng bóng tối và giương một cái bẫy như thế với người đó?... Hay là thế này, nhìn thì xấu hổ, nhưng phải chăng có thể nói rằng nếu chỉ vờ làm như ta đang nhìn là mọi việc đều ổn cả chẳng? Hãy bớt bớt cái thói khoa trương và đạo đức giả xấu xa đi! (Liệu có tức cười không chứ, sự tự khẳng định như thế lại xuất phát từ một kẻ tàn phế bị mất bộ mặt? Nhưng kẻ hiểu hơn ai hết thế nào là ánh sáng lại không phải là người thợ điện, không phải là họa sĩ, không phải là nhà nhiếp ảnh, mà là người mù mất thị giác ở tuổi trưởng thành. Nếu như sự dư dật có cái anh minh của sự dư dật thì sự bần cùng có cái anh minh của sự bần cùng).

Như để cầu cứu, anh lại nhìn cái đôi ấy. Bây giờ họ ngồi im thít. Sao thế nhỉ? Có lẽ sự thèm muốn sôi sục chỉ là thành quả của trí tưởng tượng của anh chẳng? Qua những khe hở của lớp băng, những dòng mồ hôi nhờn nhờn bò ra như những con sâu. Rõ ràng không phải chỉ vì lò sưởi quá nóng. Một cái gì giống như mù-tạt thấm vào từng lỗ chân lông, khiến cho cơ thể bóng rạt. (Cái giả dối hóa ra không phải là bóng tối, mà kỳ lạ thay, lại là khuôn mặt của chính anh). Nếu như giấy lát này, trong phòng xem đột nhiên

bật đèn thì anh tin chắc rằng không phải ai khác, mà chính anh, kẻ tự tiện đột nhập vào đây sẽ bị người xem lăng mạ và chế giễu...

Thu hết can đảm, cuối cùng anh quyết bỏ ra phố. Tuy vậy, anh không thể nói rằng việc đi tìm chỗ trú ẩn không có kết quả gì. Anh cảm thấy sự thách thức của anh mạnh hơn trước nhiều lắm - nói cách khác, ít ra là bằng cách đó anh đã khôi phục lại mối liên hệ của anh với mọi người.

Đã gần trưa. Trên phố ga, dòng người tuôn chảy không ngớt, như thường thấy ở chỗ náo nhiệt trong ngày nghỉ. Anh lẫn vào dòng người và dưới những cái nhìn dính nhớp như những con ruồi hay quấy nhiễu, anh vẫn tiếp tục đi lang thang vờ vẩn khoảng một tiếng đồng hồ. Người ta cho rằng đi tản bộ có hiệu quả tâm thần nhất định. Chẳng hạn lấy một đơn vị quân đội đi đều bước làm ví dụ. Đội quân có thể đi thành hai hoặc bốn hàng, và để giữ đội hình, người lính chỉ cần có hai chân. Anh cho rằng cùng với cảm giác trống rỗng u sầu, cảm giác về sự mất mát bộ mặt và tim, trong cái nhịp điệu đi đều bất tận đó có cả sự yên trí thờ ơ. Hơn thế nữa, không hiếm trường hợp trong lúc đi đều bước một thời gian lâu, người ta cảm thấy tình dục bị kích động.

Tuy nhiên, không thể cứ xua ruồi vô cùng tận. Đúng hơn, anh phải biến thành cái mắt ruồi nhìn thấy hết mọi thứ và phải thềm thường bay trong đám đông. Anh phải tìm trong đám đông một người nào muốn bán diện mạo của mình cho anh. Một người đàn ông... Có da nhẵn nhụi, càng ít dấu hiệu đặc biệt càng hay... Bởi vì sau đó, lớp da ấy sẽ giãn ra và co lại, nên nét mặt và kích thước thể nào cũng được... Tuổi từ ba mươi đến bốn mươi... Thực ra, người đàn ông bốn mươi tuổi bằng lòng chấp nhận đề nghị của anh để có một món tiền thì da anh ta có thể chẳng chịt vết sẹo và sẽ không thích hợp với anh, cho nên thực tế là nhằm vào người ba mươi tuổi...

Anh cố tự chủ, nhưng cố gắng đó bùng lên như ngọn đèn điện cháy dây tóc rồi tắt ngấm - rất khó duy trì trạng thái căng thẳng nội tâm. Thêm nữa, những người đi trên đường phố, tuy là xa lạ với nhau, nhưng vẫn tạo thành

một chuỗi vững chắc như hợp chất hữu cơ, không có chỗ nào hở để có thể chen vào. Lẽ nào chỉ riêng việc sở đắc bộ mặt mà anh chọn đã là một liên hệ vững chắc đến như thế? Thì ngay cả áo quần họ mặc cũng ăn nhịp như khẩu lệnh. Khẩu lệnh của ngày nay, phát ra với số lượng lớn, được mệnh danh là mốt. Phải chăng đó là sự phủ nhận hình thức đồng thời là một loại hình thức mới? Hiểu theo nghĩa những thay đổi diễn ra liên tục thì rõ ràng đó là sự phủ nhận hình thức, nhưng hiểu theo nghĩa sự phủ nhận diễn ra hàng loạt thì nó lại mang một hình thức. Có lẽ đó là linh hồn của ngày nay chăng? Và do cái linh hồn ấy mà anh thành kẻ tà đạo. Và tuy quan niệm về mốt, cái quan niệm được tạo nên bởi sự nhân tạo, thực sự được duy trì nhờ những công trình nghiên cứu của anh, nhưng chắc hẳn người ta cho rằng người mất bộ mặt thì cũng không còn tâm hồn, vì thế họ nhất quyết không cho anh hòa vào với họ. Mọi sức lực của anh lúc này đều dồn vào việc làm thế nào để cất bước đi.

Nếu anh đại dột gọi một người nào trong đám đông, mối liên hệ của anh với những người xung quanh sẽ rã ra ngay tức khắc, như giấy xiôti bị ngâm nước. Người ta chắc sẽ quay lấy anh như một hàng rào và vặn hỏi không một chút khoan dung về cái mặt nạ của anh, cái mặt nạ lơ lửng đến như thế. Sáu lần anh đi từ đầu nọ đến đầu kia phố ga và suốt thời gian ấy anh không ngớt nhận được sự cảnh cáo tương tự. Không, không phải là vì anh nghĩ quá nhiều về chuyện đó. Tuy ở đây người chen chúc đông không thể tưởng được, riêng có xung quanh anh, như tuồng đây là vùng bị dịch hạch, bao giờ cũng còn một khoảng trống, và không lần nào có ai chạm vai vào anh.

Anh có cảm giác như anh đang ở trong tù. Trong tù bốn bức tường cũng đè nặng lên người ta, cả những chấn song sắt nữa - tất cả biến thành tấm gương bóng lộn và ở bất cứ chỗ nào ta cũng thấy hình trong gương của ta. Không thể trốn tránh bản thân mình vào bất cứ lúc nào, đây là cái khủng khiếp của sự bị giam cầm. Anh cũng trốn kỹ trong cái túi của chính bản thân anh - vùng vẫy thế nào cũng không thoát ra được. Sự nôn nóng biến thành cái kính, cái kính biến thành hần học ảo não. Nhưng bỗng nhiên

trong đầu anh nảy ra một ý: nếu anh ghé vào tiệm ăn của cửa hàng bách hóa thì sao nhỉ? Có lẽ vì anh có thời giờ, có lẽ vì anh đã đói. Nhưng ý tưởng đó chứa đựng trong nó một sự thách thức còn lớn lao hơn nữa. Trực giác của kẻ bị dồn vào góc tường cuối cùng mách cho anh biết đâu là chỗ tháo chỉ của cái bao mà anh bị nhét vào đó.

Con người ta trở nên cô đơn, trở nên rời rạc, không có gì tự vệ, thành kẻ cầu xin suốt mướt chủ yếu vào những phút ngủ, lúc giải quyết các nhu cầu tự nhiên, và cả khi mài miết ăn. Tiện thể xin nói, “thực đơn cá nhân” là niềm kiêu hãnh đặc biệt của các tiệm ăn trong các cửa hàng bách hóa.

Anh xuống cầu thang, đến căn phòng giống như phòng tiếp tân. Tiệm ăn đâu như tiếp liền ngay sau đó. Anh toan đến tiệm ăn thì đột nhiên trước mắt anh hiện ra một thông báo cực lớn: “Triển lãm mặt nạ Nô”. Anh lặng đi trong giây lát và bối rối quay trở lại. “Cố nhiên điều đó nhất thiết phải xảy ra - Anh nghĩ - Nhưng nếu ta trốn tránh, người ta sẽ càng chê cười ta hơn”. Mặc dù có thể vào tiệm ăn mà không ghé qua triển lãm, anh vẫn cứ đi thẳng vào căn phòng đó.

Anh hành động như thế có lẽ vì anh đã được khích lệ bởi quyết định vào tiệm ăn. Hay chẳng qua đây là sự thử sức trước khi tung ra lời thách thức. Người mang mặt nạ xem các mặt nạ Nô, nói gì thì nói, đây là một cụm từ khác thường, cần thu được đủ quyết tâm ngang với quyết tâm nhảy qua vòng lửa.

Nhưng may thay, người xem không có bao nhiêu, điều đó khiến sự căng thẳng của anh bay biến sạch. Nhờ vậy, bất giác anh cảm thấy thư thái và trong trạng thái như vậy, anh quyết định đi xem một lượt gian triển lãm mặt nạ Nô. Anh chẳng đặt hy vọng gì đặc biệt vào việc đó. Giữa mặt nạ Nô và cái mặt nạ anh cần, tuy cùng mang tên là “mặt nạ”, nhưng lại khác nhau quá xa. Anh cần chiếc mặt nạ có thể tiêu diệt cái trở ngại mang hình thức những con đĩa và khôi phục con đường mòn liên kết anh với những người khác, còn mặt nạ Nô, trái lại, đây khuynh hướng tiêu diệt mọi liên hệ với cuộc

sống. Bằng chứng rõ nhất cho điều đó, tiện thể xin nói, có lẽ là cái không khí mục ruỗng dễ cảm thấy bao trùm trong phòng.

Tất nhiên anh không thể không thừa nhận rằng mặt nạ Nô chứa đựng một vẻ đẹp hoàn mỹ nào đó. Nhưng cái mà chúng ta gọi là cái đẹp có lẽ là sức mạnh của tình cảm chống đối lại sự hủy hoại. Mức độ khó khăn của sự tái hiện là thước đo sự hoàn mỹ của nghệ thuật. Như vậy, nếu xuất phát từ việc không sản xuất hàng loạt được thì chắc chắn sẽ phải thừa nhận tấm kính mỏng như tờ giấy là vật đẹp nhất thế gian. Nhưng dẫu sao, khó hiểu nhất lại là cái nằm đằng sau khuynh hướng chung muốn đi tìm sự hoàn mỹ hiếm có như thế. Lương tri mách bảo ta rằng nhu cầu về mặt nạ phản ánh niềm mong muốn của những người đã không còn bằng lòng với diện mạo của người diễn viên bằng xương bằng thịt, mà muốn thấy một cái gì vượt quá diện mạo đó. Nếu vậy thì cần gì phải cố ý gán cho họ vẻ mặt của kẻ thất cố nhi? Bất ngờ anh dừng lại bên chiếc mặt nạ phụ nữ. Nó treo trên tấm vách thấp hình nửa vòng tròn nối hai bức tường, - sự xếp đặt như vậy có một ý đồ nhất định. Trên nền vải đen, chiếc mặt nạ đó, như thể đáp lại cái nhìn của anh, có vẻ như quay về phía anh. Và với nụ cười rộng choán hết khuôn mặt, như thể nó chờ đợi anh...

Không, tất nhiên đó là ảo giác. Không phải là mặt nạ vận động, mà là ánh sáng chiếu vào nó. Đằng sau có giấu những ngọn đèn nhỏ xíu, bật tắt theo trình tự nhất định, tạo nên hiệu ứng độc đáo. Đúng, cái đó được bố trí ngầm một cách khéo léo. Tuy anh hiểu đó là sự bố trí kín đáo, thế mà anh vẫn cứ sợ hãi. Không may may chống cự, anh vĩnh viễn từ bỏ quan điểm quen thuộc và ngây thơ cho rằng mặt nạ Nô không có vẻ biểu cảm...

Chiếc mặt nạ không chỉ là được cân nhắc kỹ lưỡng. Nó khác những mặt nạ khác cả về sự thực hiện xuất sắc.

Nhưng cái khác biệt của nó thật là khó nuốt trôi, tự dưng khiến anh đâm bực. Nhưng khi anh đã đi khắp lượt gian phòng một lần nữa và trở lại với chiếc mặt nạ phụ nữ thì nó đột nhiên hiện ra trước mắt anh như ở tiêu điểm

của chiếc thấu kính vô hình và anh giải đáp được điều bí ẩn. Cái mà anh nhìn thấy trước mặt không phải là bộ mặt. Nó chỉ giả làm bộ mặt, chứ thực ra nó là cái sọ bình thường bọc một lớp màng mỏng. Ở những mặt nạ khác, mặt nạ ông già, những đường nét của bộ xương lộ ra rõ hơn, nhưng cái mặt nạ phụ nữ này, thoạt nhìn có vẻ rất tròn trĩnh, nếu nhìn kỹ lại giống sọ người hơn tất cả những cái khác. Những xương nổi rõ - xương sống mũi, gò má, trán, cằm - được tái hiện chính xác đến nỗi ta chợt nghĩ đến tập bản đồ giải phẫu, và sự vận động của bóng tối tiếp theo sau ánh sáng di chuyển biến thành điệu bộ mặt. Màu mờ đục của hồ dán gợi nhớ đến men sứ cũ... Những vết nứt mảnh chẳng chịt như mạng lưới bao phủ bề mặt... Màu trắng và sức ấm của những cây gỗ sục nằm trên bờ dưới gió và mưa... Có lẽ những mặt nạ Nô bắt nguồn từ sọ người chăng?

Tuy nhiên, không phải tất cả các mặt nạ nữ đều như thế. Qua nhiều thế kỷ, chúng biến thành những bộ mặt bình thường, chẳng biểu hiện điều gì, giống như quả dưa bở đã gọt vỏ. Có lẽ đấy là vì ý đồ của những người đầu tiên tạo nên mặt nạ Nô bị hiểu sai và mọi chú ý đều tập trung vào chính quá trình tạo mặt nạ, thành thử những xương cơ bản bị bỏ sót và người ta chỉ nhấn mạnh sự thiếu vẻ biểu cảm.

Bất ngờ anh đụng phải một giả thuyết khủng khiếp. Tại sao những người đầu tiên tạo nên mặt nạ Nô lại thử vượt qua giới hạn của vẻ mặt và cuối cùng đi đến cái sọ? Tất nhiên không phải để xóa sạch vẻ mặt. Cả trong những mặt nạ khác cũng có thể thấy sự xa lìa vẻ mặt thường ngày. Nếu đi sâu tìm kiếm sự khác nhau về nguyên tác thì sự khác nhau đó có lẽ là ở chỗ khác với những mặt nạ thường, trong đó sự xa lìa được giải quyết theo hướng dương, còn trong các mặt nạ Nô thì nó đi theo hướng âm. Nếu muốn gán cho mặt nạ vẻ biểu cảm thì có thể đấy là bất cứ vẻ biểu hiện nào, nhưng dù sao nó vẫn cứ là cái bình rỗng, không chứa đựng gì... ảnh trong gương có thể thay hình đổi dạng thế nào cũng được, tùy theo người nào soi gương.

Cố nhiên điều đó không có nghĩa là cần đưa bộ mặt chẳng chịt những bụi đĩa của anh trở lại cái sọ người. Nhưng phải chăng trong phương pháp tổng hợp để tạo mặt nạ Nô, - phương pháp làm cho bộ mặt trở thành cái bình rỗng, - có chứa đựng nguyên tắc cơ bản thể hiện qua bất cứ bộ mặt nào, bất cứ vẻ biểu cảm nào, bất cứ mặt nạ nào? Không phải bộ mặt do ta tự tạo nên, mà bộ mặt do người khác tạo nên... Không phải vẻ mặt tự ta chọn, mà vẻ mặt do người khác chọn... Phải, có lẽ điều đó đúng... Quái vật là cái được tạo tác nên, như vậy thì cũng có thể gọi con người là một tạo vật... Người sáng tạo, bởi vì đây là nói về lá thư được mệnh danh là vẻ mặt, người sáng tạo không phải là người gửi, mà là người nhận thì đúng hơn.

Phải chăng điều đó giải thích mọi khó khăn của anh trong việc chọn kiểu mặt, mọi lầm lạc bất tận của anh?... Dù có dán bao nhiêu tem lên lá thư không địa chỉ thì đảng nào nó cũng quay trở lại... Khoan, hình như có một lối thoát. Nếu như đưa cho một người nào đó tập anbum về các kiểu mặt đã định và hỏi ý kiến, nhờ người đó chọn thì sao?... Nhưng đưa cho ai, cho ai? Chẳng đã rõ rồi sao? Đưa cho em, cố nhiên rồi!... Ngoài em ra, chẳng ai có thể là người nhận thư anh!

Thoạt đầu anh quyết định một cách khiêm tốn rằng khám phá của anh hoàn toàn không đáng kể, nhưng dần dần những sóng ánh sáng xung quanh anh bắt đầu thay đổi bước sóng, tim anh bùng lên nụ cười, và để nó khỏi bị thổi tắt, anh dùng hai bàn tay che nó, thậm trọng rời khỏi căn phòng, như đi xuống sườn dốc.

Đúng, đây hoàn toàn không phải là phát minh nhỏ, nếu như thực hiện được... Chắc hẳn sẽ xuất hiện vô số vấn đề xét theo quan điểm thể thức... cố nhiên sẽ xuất hiện... Tuy nhiên, bằng con đường như thế, có lẽ sẽ thu xếp được hết. Anh cả quyết đi đến tiệm ăn. Không một chút ngần ngại, anh xộc vào bầu không khí nóng rực của cái tiệm ăn lớn, bầu không khí khác hẳn căn phòng “triển lãm mặt nạ Nô”, tiệm ăn này, trong bản thực đơn hai trang, bao gồm hết mọi loại khẩu vị, không trừ loại nào. Hành động của anh

không phải là do lòng can đảm đặc biệt. Nói cho đúng hơn, hy vọng thoáng hiện làm cho anh trở nên hèn nhát. Với khát vọng thiết lập càng nhanh càng hay mối liên hệ giữa thư và địa chỉ, anh biến thành đứa trẻ bịt tai lại mà chạy qua bóng tối.

Liền đó, trước mặt anh vụt hiện lên một người đàn ông đứng chặn đường. Vẻ thân nhiên trong lúc anh ta thông thả - dường như sẽ không bao giờ dứt ra - ngắm nhìn những món ăn bày trong tủ kính đích thị là đặc tính vốn có của người mà anh đã hết sức bèn bỉ tìm kiếm. Thấy rõ tuổi người đàn ông đó là thích hợp và trên mặt anh ta không có sẹo, anh quyết định ngay - người anh chọn sẽ là anh ta.

Người đàn ông rốt cuộc đã quyết định, anh ta mua ở quầy trả tiền một vé xúp mì sợi, còn anh mua vé cà phê và bánh mì có nhân. Với vẻ mặt ngây thơ, mà vẻ mặt quái gì kia chứ, anh làm gì có vẻ mặt, anh lảng lạng đến ngồi cùng bàn với người đàn ông đối diện với anh ta. Vì cũng còn những chỗ khác không ai ngồi, anh ta bực bội ra mặt nhưng không nói gì. Một cô phục vụ bàn ăn khá trẻ bấm vé của chúng tôi, đem nước đến rồi đi. Anh tháo tấm bịt mắt, cắn điếu thuốc lá giữa hai hàng răng và cảm thấy người kia lúng túng, anh bắt đầu từ xa.

- Xin lỗi, chắc là tôi làm phiền ông...

- Không, không, tuyệt nhiên không.

- Kia, một đứa bé nhìn tôi chăm chăm đến nỗi quên cả cái kem mà nó thèm muốn. Chưa biết chừng nó tưởng tôi là bạn ông cũng nên.

- Thế thì chuyển sang ngồi một chỗ nào khác đi!

- Vâng, điều đó có thể được, cố nhiên. Nhưng trước hết tôi muốn hỏi ông điều này, hỏi thẳng, không quanh co... Ông có muốn có mười ngàn yên không? Nếu ông không cần số tiền đó thì tôi sẽ chuyển sang chỗ khác ngay.

Trên mặt người nói chuyện với anh lộ rõ sự quan tâm sống động đến nỗi anh cảm thấy thương anh ta. Không chần chừ, anh bắt đầu chằng lưới.

- Yêu cầu không có gì là nặng nề cho lắm. Chẳng có gì liêu lĩnh, không mất nhiều thời giờ, và mười ngàn yên sẽ là của ông. Thế nào? Ông nghe tôi nói chứ, hay tôi chuyển sang ngồi chỗ khác?...

Người đàn ông đưa đầu lưới liếm những chiếc răng vàng khè, một mí dưới của anh ta máy giật. Theo sự phân loại của Bläng, mặt anh ta hơi đầy đặn, có tâm dờ xuống phía dưới. Nói chung đó là kiểu mặt mà anh gạt bỏ, mặt của người tập trung vào thế giới bên trong của mình và đối kháng với thế giới bên ngoài. Nhưng đối với anh, cái quan trọng chỉ là cấu tạo của da, vì thế kiểu mặt không có ý nghĩa căn bản. Trong quan hệ với những người loại này, cần gây sức ép đồng thời chú ý đừng làm tổn thương đến lòng tự ái của họ.

Post scriplum. Tuy ra sức bác bỏ việc coi mặt là chuẩn đo đối với bản thân mình, anh dễ dàng vận dụng cái chuẩn đó cho những người khác. Thái độ như vậy có quá tùy tiện chẳng? Đúng, tùy tiện, nhưng có thái độ như thế đối với bản thân mình có lẽ là sự xa xỉ quá lớn... Những kẻ khốn khổ thường trở thành những người phê phán hằn học nhất.

- Nhưng mà... - Như để tỏ cho hiểu rằng anh và anh ta có thể thỏa thuận với nhau, cho dù anh ta không nhìn vào mặt anh, anh ta ngồi bắt hai tay ra sau lưng ghế, cựa quậy một cách vụng về và cố làm ra vẻ chăm chú nhìn về phía lối ra, chỗ có thang máy lên mái nhà, nơi người ta phân phát bóng bay làm quà cho trẻ em - Này thôi, ta bàn việc đi...

- Ông đã làm tôi yên tâm. Ta nên đến một chỗ nào thì hơn. Ở đây các cô nhân viên phục vụ rất thiếu niềm nở. Nhưng trước hết, tôi muốn giao ước với ông một điều. Tôi không hỏi ông làm nghề gì, ông cũng đừng hỏi tôi.

- Xét cho cùng, liệu có nghề nào đáng phải hỏi về nó không? Thêm nữa, nếu như tôi không biết gì thì sau này sẽ khỏi phải biện bạch trước những người khác.

- Khi chúng ta xong hết mọi việc, tôi muốn ông quên hết mọi chuyện, như thể chúng ta chưa từng gặp nhau.

- Được. Căn cứ vào phần đầu thì cuộc nói chuyện giữa chúng ta không phải là thứ mà người ta muốn nhớ đến...

- Ồ, biết nói thế nào được! Ngay đến lúc này ông vẫn không dám nhìn thẳng vào mặt tôi đấy thôi. Chẳng phải chỉ riêng điều đó cũng đủ chứng tỏ là trí tò mò của ông đang bị kích động dữ dội sao? Ông đang nôn nóng muốn biết ở dưới lớp băng của tôi là cái gì.

- Vớ vẩn.

- Vậy là thế nào? Sợ ư?

- Không hề.

- Thế thì tại sao ông tránh nhìn vào mặt tôi?

- Tại sao à?... Vậy ra tôi phải lần lượt trả lời tất cả các câu hỏi của ông ư? Cái đó cũng nằm trong số mười ngàn yên hay sao?

- Nếu không muốn thì đừng trả lời. Chẳng cần nghe ông nói tôi cũng biết hết mọi câu trả lời của ông rồi. Chẳng qua là tôi định cất đờ cho ông phần nào cảm giác nặng nề...

- Rồi cuộc thì ông có cho tôi biết tôi phải làm gì không?

Vẻ bực bội, người đàn ông lấy trong túi áo vét tông ra một bao thuốc lá nhàu nát và trề môi dưới ra, vuốt lại bao thuốc cho phẳng phiu. Nhưng liền đó, cái má gầy guộc trên đó nổi hẳn lên những cơ miệng bắt đầu giật dật

như bụng con sâu. Anh ta có cái vẻ của một nạn nhân bị truy lùng. Nhưng tại sao? Qua kinh nghiệm, anh biết rằng nếu tiếp xúc với một đứa bé thì do bị kích động bởi trí tưởng tượng phi thường, nó có thể kinh hoàng, nhưng người đối thoại với anh là một người hoàn toàn trưởng thành kia mà. Các bạn đồng nghiệp tránh nhìn anh, đưa mắt đi nơi khác vì đau đớn cảm thấy ưu thế của họ. Chính vì biết điều đó, bằng cái mồi mười ngàn yên, anh muốn cầu lấy sự bình đẳng giả tạo. Chỉ thế thôi...

- Vậy thì ta bắt tay vào việc - Thận trọng, nhưng đồng thời cố ý dùng cách nói gay gắt, bắt đầu thám dò - Thế này này, ông có bằng lòng nhường cho tôi bộ mặt của ông không?...

KHUÔN MẶT NGƯỜI KHÁC

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch Giả: Phạm Mạnh Hùng

Quyển Vỡ Màu Đen (3):

Thay cho câu trả lời, anh ta rầu rĩ nhìn anh và quẹt mạnh que diêm. Que diêm gãy và đầu que diêm đang cháy bay xuống bàn. Anh ta cuống quýt dập tắt đầu diêm cháy, búng nó xuống sàn và hậm hực một cách bức tức, đánh que khác. Đúng như anh mong đợi. Tất cả những việc đó kéo dài mấy giây, nhưng trong những khoảnh khắc ấy, anh ta tập trung hết tâm trí, gắng sức tìm hiểu ý nghĩa mấy tiếng “nhường lại bộ mặt”.

Có vô vàn cách giải thích. Bắt đầu từ những điều ai nấy đều biết như giết người, dọa dẫm, vụ áp phe trong đó người ta muốn thay đổi diện mạo của mình và cuối cùng là những trường hợp hoàn toàn huyền hoặc khi người ta thực sự làm cái việc mua bán mặt... Đúng, quả là không dễ đoán tí nào. Nếu anh ta còn khả năng suy xét bình tĩnh, anh ta phải nhớ ra ngay món tiền mười ngàn yên - đây là một điều kiện hoàn toàn rành mạch. Mười ngàn yên có thể mua được những gì, điều đó anh ta biết. Phải chăng hợp lý hơn cả là đừng đoán mò làm gì cho khổ thân, mà cứ hỏi thẳng xem anh nói thế là ý làm sao? Không nghi ngờ gì nữa, anh ta bị áp chế bởi lớp băng trên mặt anh và đang lâm vào tình trạng khó chịu của một người bị một sự nguy biến nào đó không thể tưởng tượng nổi hành hạ trong giấc mơ. Nói chung, dường như anh không lắm khi quyết định đến tiệm ăn. Điều anh thích nhất là anh ta dường như vấp phải hàng rào dây thép gai, quan tâm đến cái ở dưới băng thì ít, mà quan tâm đến chính lớp băng thì nhiều hơn.

Trong giây lát nào đó - như một nhà quý thuật trừ danh vùng chiếc khăn tay - trong anh xảy ra sự biến hóa kinh dị. Như từ cái hố không khí vô hình bay vọt ra một con giòi, anh bỗng trở thành kẻ hung đồ sẵn sàng cắn ngập những chiếc nanh đã mài nhọn vào họng kẻ đối thoại của mình.

- Nào có gì đâu. Tuy tôi nói về mặt nhưng đây chỉ là nói về lớp da. Tôi muốn thay loại băng...

Mặt người đàn ông càng sa sầm hơn, dường như anh ta mãi mê hút thuốc - anh ta chum môi lại một cách hết sức cố gắng - xem ra anh ta đã quên hẳn công việc của anh và anh ta. Thoạt đầu, để ngăn ngừa sự phản đối của anh ta, anh định trình bày vắn tắt thực chất sự việc, nhưng bây giờ thì không cần nữa rồi. Dưới lớp băng, bất giác anh nặn ra một nụ cười chua chát không ai nhìn thấy. Trút giận là cách tốt nhất để giữ sức khỏe.

- Không, không, ông đừng lo. Tôi không có ý định lột da ông đâu. Cái duy nhất tôi cần là hình mẫu bề mặt da. Những nếp nhăn, những lỗ chân lông, những đường nét của da... Đại khái là tôi cần ông để tôi chuyển vào khuôn tất cả những gì cho phép cảm thấy là có da.

- À, khuôn...

Người đàn ông thở dài nhẹ nhõm, sự căng thẳng tan biến, yết hầu anh ta động đậy, anh ta gật đầu lia lịa, nhưng nỗi e sợ vẫn chưa hết hẳn. Rõ ràng là anh ta lo ngại. Anh định làm những chuyện xằng bậy gì khi mang bộ mặt hết như mặt anh ta, đây là điều không thể không khiến cho người đàn ông lo lắng. Đáng lẽ giải quyết ngay những ngờ vực của anh ta thì suốt thời gian ngắn cái món ăn người ta mang đến, anh luôn luôn giữ những trò bí ối lật lật với anh ta, chỉ càng khiến anh ta thấy mình nghi ngờ là phải. Đối với cá nhân anh ta, anh chẳng thù ghét gì. Có lẽ đấy chỉ là anh trả thù về việc anh phải thỏa thuận với anh ta về bộ mặt.

Cố nhiên chỉ cần những con đĩa này đừng làm khổ anh thì lớp băng cũng có cái duyên ưa của nó và vứt bỏ nó cũng không phải là dễ dàng lắm đâu. Chẳng hạn anh cho rằng ý nghĩa đích thực của mặt bộc lộ rõ nhất khi nó bị lấp dưới lớp băng - hiệu ứng của mặt nạ. Mặt nạ, đó là một trò chơi độc ác khi cái mà ta chờ đợi ở bộ mặt và cái mà ta nhìn thấy đối chỗ cho nhau. Nói chung có thể coi đó là cách tốt nhất để lẩn trốn mọi người - xóa bỏ mặt,

người ta xóa bỏ luôn cả tâm hồn. Hẳn là chính vì thế nên thời xưa, những tên đao phủ, những thầy tu bội giáo, những quan tòa giáo hội, những thầy tư tế, các giáo sĩ của những dòng tu bí mật, và cuối cùng là những tên cướp không thể không cần đến mặt nạ, mặt nạ rất cần thiết cho họ. Mặt nạ không chỉ có công dụng tiêu cực là che giấu bộ mặt, mà còn có mục đích tích cực hơn - che giấu diện mạo của con người, dứt bỏ mối liên hệ giữa mặt và tim, giải thoát người ta khỏi những ràng buộc về tinh thần với mọi người. Hãy lấy một ví dụ đơn giản hơn - hoàn toàn ứng với trường hợp này là tâm lý của gã công tử bột thích đeo kính đen làm dỏm ngay cả khi chẳng cần gì đến kính. Nhưng nếu như giải thoát mình khỏi tất cả những ràng buộc về tinh thần và giành được tự do vô giới hạn thì rất dễ trở thành tàn bạo vô hạn độ.

Thực ra, anh đã từng phải suy nghĩ về việc dùng băng làm mặt nạ. Đúng... Điều đó xảy ra lần đầu tiên từ trước khi xảy ra sự việc với bức vẽ của Klêê. Anh tự hào cho là mình giống người vô hình nhìn thấy mọi người mà không ai nhìn thấy mình cả. Tiếp đó là lần anh đến gặp ông K., người chế tạo những khí quan nhân tạo. K. ra sức nhấn mạnh tính chất ma túy của mặt nạ và nghiêm chỉnh báo trước với anh rằng anh sẽ biến thành kẻ nghiện ma túy không thể quan niệm được cuộc sống mà không có những cuộn băng. Vậy có thể cho rằng lần này chuyện đó xảy ra là lần thứ ba... Đã hơn nửa năm trôi qua, cỗ thể nào anh vẫn giẫm chân tại chỗ? Không, vẫn có sự khác nhau. Thoạt đầu đó là sự huênh hoang bình thường, rồi sau anh nhận được lời cảnh cáo của người ngoài, và cuối cùng bây giờ lần đầu tiên, anh thực sự nếm mùi cái thú vui bí mật làm người đeo mặt nạ. Tư tưởng của anh dường như vận động theo đường xoáy ốc. Thực ra trong thâm tâm anh hơi ngờ vực: sự vận động đó diễn ra theo hướng nào, theo đường xoáy ốc đi lên hay đi xuống?...

Vậy, tiếp tục cảm thấy mình là kẻ cường bức, anh rủ người đàn ông ra khỏi cửa hàng bách hóa, trả tiền thuê căn buồng ở khách sạn gần nhất và hai giờ sau, cũng bằng cách thức như hồi nọ, anh làm bản sao đúc cái tổ đĩa của

mình, anh in lại da mặt người đó. Nhìn gã kia, sau khi xong việc, nhét tờ giấy bạc mười ngàn yên vào túi và đi ra; gần như chạy ra cửa, anh cảm thấy một nỗi cô đơn đáng ghét, như thể mọi sức lực đều rò rỉ khỏi cơ thể anh. Nếu việc giao kèo với bộ mặt thực là việc làm trống rỗng thì có lẽ cả việc giao kèo với bộ mặt đeo mặt nạ cũng sẽ trống rỗng như thế.

Post scriplum. Không, lập luận ấy không đúng.

Có thể duyên do làm nảy sinh ra cảm giác ấy là như thế này: theo giả thiết của anh, những thay đổi diễn ra trong tâm hồn anh khi anh làm xong mặt nạ sẽ rất giống với tất cả những trường hợp người ta đội một cái lột già, để ẩn trốn mọi người... Cho nên chẳng lấy gì làm lạ về việc anh cảm thấy lo ngại, bởi lẽ anh đã rời xa mục đích thiết tha: khôi phục con đường mòn nối anh với mọi người. Thực ra ngay trong sự so sánh ấy đã có sự thiếu nhất quán nhất định. Mặt nạ không phải là mặt mình, coi mặt nạ là cái lột tức là gọi trắng là đen. Nếu mặt nạ khôi phục con đường mòn thì lột chặn ngang con đường đó - chúng là những đối cực thì đúng hơn. Trong trường hợp trái lại thì anh, với kỳ vọng lẩn tránh mặt nạ - lột và tìm mặt nạ - mặt, sẽ lâm vào tình trạng lố bịch.

Lại còn thế này nữa. Anh vừa chợt nghĩ: mặt nạ cần cho nạn nhân, còn cái lột ngoài cần cho kẻ bạo hành. Đúng không?

Chú thích:

[1] Gốc từ tiếng Đức: Erekr - phần nhô ra ở tường, hình bán nguyệt hay đa giác, được chiếu sáng bởi các cửa sổ (N.D).

[2] Xenxây - chỉ người lớn tuổi đáng tôn kính.

[3] Bach, Jean-Sébastien 1685-1750, nhạc sĩ nổi tiếng người Đức.

[4] Nguồn gốc từ tiếng Hy Lạp: rkeos - là dòng chảy, logia - học thuật. Một bộ môn vật lý nghiên cứu luồng chảy và sự biến dạng cái môi trường

dày đặc có độ nhớt, tính dẻo, tính đàn hồi (N.D).

[5] Tiếng La tinh: Tái bút (N.D).

[6] Máy có kính phân cực ánh sáng (N.D).

KHUÔN MẶT NGƯỜI KHÁC

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch Giả: Phạm Mạnh Hùng

Quyển Vở Trắng:

Thế là bây giờ anh đổi sang quyển vở mới, nhưng trong công việc của anh không có gì thay đổi đặc biệt. Thực vậy, trước khi anh có thể bắt đầu trang mới, mấy tuần trôi qua không có biến cố gì, như thế anh đã dừng ở điểm chết. Mấy tuần vô duyên, không mắt, không mũi, không mồm, giống như cái mặt nạ bằng băng của anh. Nhưng tuy thế vẫn xảy ra một điều gì đó: anh bỏ lỡ dịp lấy bằng sáng chế cho một công trình của anh, mà điều đó sẽ khiến anh tăng số vốn của mình, ngoài ra các nhân viên trẻ tuổi của phòng thí nghiệm đột nhiên phê bình anh kịch liệt về vấn đề ngân sách năm nay. Về bằng phát minh thì nó còn lâu mới có ứng dụng thực tế và quá chuyên biệt, vì thế không đáng bận tâm nhiều về nó. Còn ngân sách... Tuy nó không trực tiếp dính líu với những kế hoạch của anh về mặt nạ... Nhưng công việc là công việc, và anh phải cân nhắc đến nơi đến chốn mọi việc. Khi các bạn đồng nghiệp của anh nói về ngân sách, anh hiểu rằng họ coi đó là một bước chiến thuật nhất định của anh. Thật vậy, để tích cực ủng hộ nhóm cán bộ trẻ, thoát tiên anh đồng ý tổ chức một ban chuyên môn, nhưng khi đụng đến việc lập ngân sách thì kết quả là anh không giữ lời. Điều đó cố nhiên không phải là mưu mô, không phải là ghen tị hoặc ác ý, cũng không phải là mảnh lời đã sắp sẵn, tuy họ thì họ gọi hành động của anh như thế đấy. Anh chẳng có gì đặc biệt đáng khoe - chẳng qua là anh quên mất chuyện ấy. Nếu người ta buộc tội anh thiếu nghiêm chỉnh đối với công việc thì anh cho rằng anh phải ngoan ngoãn tiếp nhận lời buộc tội đó. Trước kia anh hầu như không nhận ra điều đó, nhưng sau khi họ nói, anh cảm thấy rất sắc bén rằng từ một lúc nào đó, anh bắt đầu mất hứng thú làm việc. Tuy thú nhận điều đó, chẳng lấy gì làm dễ chịu cho lắm, nhưng phải chăng ở đây đã lộ rõ ảnh hưởng của những con đĩa? Nếu tạm gác sang bên một số điều lương tâm cắn rứt thì thực tâm mà nói, sự phản đối của họ có tác dụng làm

cho anh tỉnh người. Bởi vì họ đã đối xử với anh một cách bình đẳng - không có những nụ cười giả tạo mà trước kia họ vẫn nặn ra khi gặp con người tàn tật...

Nhưng thế thì anh đã có khám phá gì trong cuộc “triển lãm mặt nạ Nô” mà như anh đã viết ở quãng gần cuối cuốn vở trước, tại đó hình như anh đã hoàn toàn giải quyết được vấn đề quan trọng nhất - chọn bộ mặt?

Viết về chuyện đó thật đáng buồn, về mặt không phải là cái của bí mật giấu kín không cho người ngoài nhìn thấy, mà là cửa chính, bởi vậy người ta chủ tâm xây và trang trí sao cho nó làm vui mắt khách đến. Nó là lá thư, chứ hoàn toàn không phải là tờ quảng cáo người ta gửi đi mà không suy nghĩ gì về việc ai sẽ nhận nó, bởi vậy nó không thể tồn tại mà không có người nhận. Tin chắc sự tính toán của mình là đúng, anh lập tức quyết định dành cho em quyền lựa chọn và nhờ vậy mà khoan khoái trút được gánh nặng. Thế là trò chơi của anh lập tức thành trò chơi tay đôi.

Buổi tối hôm ấy, một buổi tối màu bát gồm, khi sương mù ùng đục như nước bắn cuộn cuộn bốc lên cao, bao phủ bầu trời sớm hơn thường lệ một tiếng đồng hồ và ánh sáng của những cây đèn đường bắn thiu như thể khoe mẽ, hối thúc thời gian không thuộc quyền nó... Trong lúc đi về phía đám đông mỗi lúc một dày đặc hơn khi càng gần đến ga, anh lại thử nhập vai kẻ cường bức để kiếm cách tự giải thoát khỏi cái cảm giác cô đơn không thể chịu đựng nổi vẫn theo đuổi anh từ lúc anh chia tay với con người đó. Nhưng nếu không gặp riêng một người nào đó, chỉ có hai người với nhau như trong tiệm ăn của cửa hàng bách hóa thì có lẽ sẽ chẳng đi đến đâu. Khi người ta tạo thành đám đông, dù là một đám đông đáng ghét chiều chủ nhật như thế này đi nữa thì mặt họ, như những con amip chia cho nhau những chân giả, tạo thành một chuỗi liên, chẳng chỗ nào có một khe hở để anh có thể chen vào. Nhưng dù sao anh cũng không tìm cái kính như trước đó, khi anh ra khỏi nhà. Thậm chí anh có thể mạnh dạn thừa nhận rằng cái biển ánh sáng chói lòa đang xé tan sương mù, bồng bênh trôi, thở phập phồng, nổi

sóng kia thực là tuyệt đẹp. Có lẽ vì bây giờ anh đã có một kế hoạch hoàn toàn dứt khoát. Bản sao bộ mặt bằng anginat kali mà phải khó khăn lắm anh mới mua được và hiện giờ anh mang trong cái cặp dưới nách nặng kinh khủng... Thực ra nó được cân bằng bởi lớp băng thấm đẫm sương mù trên mặt anh. Nhưng dù sao đi nữa, anh đã có một kế hoạch và có thể tìm cách thực hiện nó. Anh cho rằng hy vọng về kế hoạch đó sẽ làm anh dịu bớt nỗi lòng, dù là chút ít.

Đúng, tối hôm ấy là như thế... trái tim anh mở rộng cho em, dường như mọi trở ngại ngăn rào nó đã biến mất. Và đấy không chỉ là hy vọng thụ động trút cho em cái trách nhiệm lựa chọn. Đấy không phải là vì lý do thực dụng: việc chuẩn bị đã xong và anh đã đi đến giai đoạn mà mặt nạ nhất định là sẽ xuất hiện chưa biết lúc nào. Nói thế nào cho rõ hơn đây... Ngây thơ như đứa trẻ, nhẹ nhàng như đi chân không trên cỏ, anh rút ngắn, rút ngắn dần khoảng cách giữa chúng ta.

Có thể đấy là sự bình tĩnh và vững tâm do anh đã dụ được em làm kẻ đồng lõa, dù là gián tiếp, trong việc làm mặt nạ, một công việc đòi hỏi sự đơn độc mà bề ngoài thậm chí có vẻ bất công. Đối với anh, nói gì thì nói, em là người ngoài số một. Không, anh dùng tiếng đó không phải theo nghĩa tiêu cực. Em là người đầu tiên mà anh phải khôi phục con đường mòn liên hệ giữa chúng ta, em là người mà anh phải viết tên lên lá thư đầu tiên của anh, theo nghĩa như thế anh gọi em là người ngoài số một. (Trong bất cứ trường hợp nào, thực quả anh không thể nào thiếu em được. Đối với anh, mất em có nghĩa là mất cả thế giới).

Nhưng lúc anh giáp mặt em thì mọi hy vọng của anh biến thành đồng giẻ không ra hình thù gì hết, giống như đám rong biển bị vớt lên khỏi nước. Anh không muốn bị hiểu sai. Anh hoàn toàn không muốn bẻ hợ về cách đối đãi của em đối với anh. Anh chẳng nghĩ gì đến chuyện đó - em thông cảm với anh bằng tấm lòng độ lượng vượt quá sự độ lượng trừ trường hợp em không cho anh thọc tay vào dưới váy em. Về nhiều mặt, hiển nhiên là

phải quy lỗi cả cho anh, hay nói đúng hơn là chính cho anh. Như một nhà thơ đã nói: phải chăng bao giờ bạn cũng có quyền đòi hỏi tình yêu của người bạn yêu?

Hôm ấy, em tiếp đón anh với thái độ niềm nở thoải mái như thường lệ, đúng hơn là với thái độ thương cảm thoải mái. Và sự im lặng của chúng ta cũng như bình thường...

Đã bao nhiêu thời gian trôi qua kể từ khi sự im lặng bao trùm giữa chúng ta, như thể chiếc nhạc cụ bị hỏng?

Những cuộc chuyện trò hàng ngày, việc trao đổi những tin tức cũ vẫn không ngừng, nhưng bị giảm tới mức thấp nhất và có tính chất thuần túy tượng trưng. Nhưng anh không có ý định đổ lỗi cho em về tình trạng đó. Anh hiểu rất rõ đấy là một phần lòng thương của em. Cái nhạc cụ hỏng dễ sai âm điệu. Thà im lặng còn hơn. Đối với anh đấy là sự im lặng cay đắng, đối với em chắc chắn còn cay đắng hơn nhiều. Chính hỏi thế anh phải làm cách nào lợi dụng trường hợp này để chúng ta nói chuyện lần nữa, anh rất hy vọng như vậy...

Nhưng dẫu sao, sẽ thật là tốt đẹp nếu như ít ra em cũng hỏi xem anh đi đâu về. Thời gian gần đây, lần này là một lần khác thường mà ngày chủ nhật, sáng tính mơ anh đã rời khỏi nhà và đi suốt ngày, vậy mà em không hề thốt lên một lời bày tỏ sự ngạc nhiên.

Em nhanh chóng điều hòa lửa trong bếp lò, rồi lập tức trở lại bếp, chưa kịp mang chiếc khăn mặt ấm đến thì đã lại chạy đi xem nước trong bồn tắm đã nóng chưa.

Em dường như không bỏ mặc anh, nhưng cũng không tìm cách gần anh hơn. Cố nhiên bất cứ người nội trợ nào trong nhà mình cũng xử sự như em, nhưng anh muốn nói điều này - sự diêm tĩnh được trừ tính quá kỹ của em trong những phút đó. Quả thật là em khá khéo léo. Muốn làm cho sự im

lặng của chúng ta có vẻ tự nhiên, em đo thời gian một cách tài tình, với mức chính xác của cái cân điện.

Để phá tan sự im lặng, anh quyết định tỏ ra cáu kỉnh, nhưng không ăn thua gì. Những cố gắng của em thực là anh hùng, anh lập tức chứng hừng và cảm thấy một cách hết sức nhạy bén là anh tự thị mới ngu xuẩn làm sao. Trường im lặng băng giá giữa chúng ta rõ ràng dày hơn anh tưởng. Hoàn toàn không phải là lớp băng mỏng mà chỉ một cái có thoát gặp sẽ làm cho tan ra. Tất cả những câu hỏi anh đã sắp sẵn lúc đi đường - hay những cái có để nói chuyện - chẳng qua là đốm lửa diêm rơi xuống núi băng.

Cố nhiên anh không lạc quan đến mức nghĩ rằng anh sẽ có thể đặt trước mặt em những mẫu của hai kiểu mặt và làm như mình là một tay buôn thực thụ, hỏi: thế nào, em thích kiểu nào hơn? Điều kiện đầu tiên là cái mặt nạ của anh không được lộ lộ ra là mặt nạ, vì thế anh không nên phơi bày ý nghĩa thực của câu hỏi của mình. Nếu không anh sẽ chỉ chuốc lấy những lời giễu cợt và châm chọc cay độc. Bởi vì anh không định dùng thuật thôi miên, nên bây giờ đương nhiên là các câu hỏi của anh phải xa xôi hơn. Nhưng tiếp sau đó, kế hoạch của anh không trôi chảy, và cái thành công mà anh phải khó khăn lắm mới chộp được vì đã không tiếc chân, như một thám tử tốt - thành công ấy suýt biến thành sự tai hại đối với anh. Nhưng dù sao anh vẫn cứ hy vọng rằng vào lúc cần thiết anh sẽ có thể sử dụng nó một cách thích đáng. Chẳng hạn, trong lòng không một chút băn khoăn, anh em xét những bộ mặt của các bạn anh mà tự dừng lại liên hệ với sở thích của em.

Nhưng em không phải là con cá mà hài lòng với sự im lặng. Im lặng là một thử thách nặng nề đối với em. Không phải ai khác mà chính anh rất đau khổ khi người ta dè bida khuôn mặt nay hoặc khuôn mặt khác, em biết điều đó nhưng vẫn cứ nâng đỡ anh.

Tự xỉ vả mình về thói đạo đức giả, anh lẳng lặng bỏ qua sự im lặng, trở về phòng làm việc của mình, cho những dụng cụ làm khuôn và thắng lợi

phẩm hôm nay của mình vào tủ khóa lại, rồi như thường lệ, bắt đầu tháo băng để bôi cream lên mặt và tiến hành việc xoa bóp hàng ngày. Nhưng tay bỗng dừng lại giữa chừng, anh mãi miết trong cuộc đối thoại với người nói chuyện tưởng tượng.

Không, đây không chỉ là cái mồi nhử... cần mấy chục calo lửa để nung chảy sự im lặng đó? Điều đó chỉ có bộ mặt đã mất của anh mới biết được. Có lẽ chiếc mặt nạ là câu trả lời chẳng?... Nhưng không có lời khuyên của em thì anh không thể làm cái mặt nạ được... Vậy có lẽ vứt ráo cả đi là hơn chẳng?... Nhưng nếu không phá vỡ cái vòng luẩn quẩn ấy ở đâu đó thì sẽ lặp lại vẫn một tình trạng như thế, như trong trò sắp ngửa dờ dẩn. Song dù sao cũng không được để mất hy vọng. Nếu không nung chảy được toàn bộ sự im lặng thì phải tìm cách đốt lên ở chỗ nào đó một đồng lửa dù là nhỏ nhoi - chỉ để hơi tay thôi cũng được...

Như người thợ lặn mặc áo quần của mình, anh lại quấn băng vào một cách cẩn thận. Phơi ra cái tổ đĩa thì anh sẽ không có được sự vững dạ nó cho phép anh vượt thắng sức đè nén của sự im lặng.

Để che giấu sự căng thẳng nó làm anh tê liệt, băng dán đi ung dung của con mèo, làm như không có chuyện gì xảy ra, anh trở lại phòng khách. Và như mãi miết đọc tờ báo buổi chiều, anh liếc mắt nhìn theo em đi xuống bếp và ra khỏi bếp. Em không mỉm cười, nhưng khi em làm việc này việc nọ, không ngừng vận động, em có vẻ mặt như thể em sắp mỉm cười. Đây là vẻ mặt thực sự kỳ diệu nó xuất hiện ở em một cách vô tình, thậm chí khiến anh nảy ra ý nghĩ: phải chăng chính vẻ mặt đó của em, vẻ mặt bất ngờ quyến rũ anh, là nguyên nhân chính khiến anh cầu hôn với em?

(Anh đã viết về điều đó rồi phải không? Thôi được, nếu như lặp lại thì cũng không có gì ghê gớm. Đối với anh, người đi tìm ý nghĩa trong vẻ mặt, điều đó như ánh sáng hải đăng. Ngay cả lúc này khi anh đang viết những dòng này và nghĩ về em thì cái trước tiên hiện ra trước mắt lại vẫn là vẻ mặt của em. Đúng vào giây lát mà trên khuôn mặt bề ngoài thân nhiên của em

xuất hiện nụ cười thì trong vẻ mặt em đột nhiên lóe lên một cái gì và mọi vật được chiếu rọi bởi ánh sáng ấy đều cảm thấy vững tâm, cảm thấy sự tồn tại của mình được khẳng định...). Trong lúc hào hiệp ban vẻ mặt đó cho các cửa sổ, các bức tường, các ngọn đèn - tất cả mọi cái xung quanh em, em lại không thể tự ép mình quay về phía anh. Mặc dù anh coi điều đó là hoàn toàn tự nhiên và nói chung anh tuyệt không hy vọng gì, nhưng anh bỗng cảm thấy anh sẽ hoàn toàn mãn nguyện nếu anh có thể bắt em quay về phía anh để anh nhìn thấy vẻ mặt em.

- Ta nói chuyện với nhau một chút.

Nhưng khi em quay lại thì vẻ mặt đó đã biến mất.

- Hôm nay anh vừa đi xem phim.

Em chờ anh nói tiếp, nhìn vào những khe hở giữa các dải băng với vẻ chăm chú đến nỗi không thể coi đó là sự chăm chú.

- Không, không phải vì anh muốn xem phim. Chẳng qua là anh cần bóng tối. Khi ở trên phố với bộ mặt như thế này, ta bắt đầu cảm thấy lòng nặng trĩu vì ý thức rằng ta đang làm việc gì xấu. Nó thật là một vật lạ lùng, cái bộ mặt... Trước kia anh hoàn toàn không nghĩ đến nó, thế mà khi không còn nó nữa thì anh cảm thấy như anh bị tước mất nửa thế giới...

- Phim gì kia?

- Anh không nhớ. Chắc là vì đầu óc anh đã hoàn toàn rối loạn. Thực ra, đột nhiên anh nảy ra ý tưởng dùng bạo lực. Thế là như để trú mưa, anh đâm đầu vào rạp chiếu phim gần nhất...

- Rạp đó ở đâu?

- Ở đâu thì cũng thế thôi chứ. Anh cần là cần bóng tối kia.

Em bậm môi với vẻ chê trách. Nhưng mắt em nheo nheo buồn rầu, chứng tỏ rằng em buộc tội không chỉ riêng mình anh. Anh cảm thấy ân hận vô cùng. Anh không được làm như vậy. Đáng lẽ phải nói chuyện khác kia.

- ... Em ạ, chính lúc đó anh đã suy nghĩ. Có lẽ thỉnh thoảng nên đi xem phim, ở đó tất cả người xem dường như đều thuê những bộ mặt của diễn viên và đeo lên mặt mình. Chẳng ai cần bộ mặt của chính mình, rạp chiếu phim là nơi người ta đến để sau khi trả tiền thì được đổi mặt một thời gian.

- Vâng, có lẽ thỉnh thoảng nên đi xem phim.

- Anh cho rằng nên đi, hoàn toàn đúng như thế. Dù sao ở đây cũng tối. Nhưng phim có ra cái quái gì nếu như các bộ mặt diễn viên không được ưa thích? Đúng không? Thì ta đi để thuê những bộ mặt đó và đeo lên mặt mình kia mà. Cho nên nếu những bộ mặt đó không khớp hoàn toàn thì đã mất đến một nửa hứng thú.

- Thế không có phim nào không có diễn viên hay sao? Phim tài liệu chẳng hạn...

- Không có ý nghĩa gì. Dù không có diễn viên đi nữa thì vẫn có những bộ mặt. Ngay cả cá, ngay cả sâu bọ cũng có diện mạo nào đó. Ngay cả cái ghế, cái bàn cũng có bộ mặt của nó mà ta có thể thích hoặc không thích.

- Nhưng liệu có người nào xem phim mà đeo mặt cá hay không?

Thích thú vì câu nói đùa, em run rẩy như con bướm. Cố nhiên em có lý. Hiển nhiên bất cứ sự im lặng nào cũng còn hơn là phơi ra ánh sáng bộ mặt cá ấy.

- Không, em lầm. Đây hoàn toàn không phải là nói về mặt anh. Hiện giờ anh không có mặt, như vậy không thể nói là thích hay không thích nó. Em thì lại là việc khác. Đối với em thì không thể có vấn đề em thích xem bộ phim với những diễn viên nào.

- Anh muốn nói gì thì nói, dù sao em cũng không thích những phim không có diễn viên. Cả bi kịch cũng như hài kịch đều không đem lại cho em sự thích thú nào hết.

- Ở thế thì tại sao bao giờ em cũng cố nhượng bộ anh!

Bất giác giọng nói của anh trở nên gay gắt, tự dưng anh thấy chần ngấy mọi thứ, và dưới lớp băng anh nhìn mặt ghê tởm, mặc dù chẳng ai có thể thấy được vẻ mặt đó. Có lẽ vì thời tiết lại bắt đầu nóng, những con đĩa bắt đầu ngộ nguậy, tất cả da mặt xung quanh chúng ngứa ran lên.

Cái đó không phải là sự im lặng có thể khắc phục được bằng cách thức như thế. Mặc dù chúng ta đến gần cuộc nói chuyện từ phía nào, nó luôn luôn đứng lặng vẫn ở một điểm. Anh không đủ gan nói tiếp và anh cũng im lặng. Sự im lặng của chúng ta không phải là tình trạng không lời, vì mọi cái đã nói hết rồi. Đây là sự im lặng cay đắng khi toàn bộ cuộc chuyện trò của chúng ta đã rã ra thành những mảnh nhỏ.

Rồi trong mấy tuần, anh tiếp tục vận động trong sự im lặng đó, vận động một cách máy móc, như thể cử động bằng những khớp xương đi thuê. Nhưng có lần, anh bỗng nhận thấy cây thông lá rụng ngoài cửa sổ đang đưa những chồi non xanh tươi mảnh mai trước gió, báo tin mùa hè sắp đến. Thế là đột nhiên anh nảy ra một quyết định. Điều đó xảy ra vào một buổi chiều mà, em nhớ chứ, anh bỗng hét lên trong bữa ăn, lấy cớ gì thì anh quên mất rồi.

- Em nói đi, nào, nói cho anh biết đi, cái gì buộc em phải sống với anh! - Anh biết, dù anh quát to đến thế nào đi nữa thì nó cũng chỉ là một phần sự im lặng của anh, và không đủ can đảm nhìn thẳng vào mặt em, anh nhìn chăm chăm vào cái khuyết màu cỏ úa cạnh cái cúc nhỏ màu lá mạ trên ngực, cố không lùi bước trước tiếng nói của chính mình, anh tiếp tục gào lên - Trả lời ngay đi, trả lời đi! Tại sao em không ly dị với anh? Bây giờ cần có sự sáng tỏ hoàn toàn, đó là vì lợi ích chung của chúng ta. Chỉ do quán

tánh chẳng? Nói đi, đừng ngại. Không thể cưỡng ép mình làm cái gì mình không tin chắc.

Khi đã thốt lên một thôi rồi vào phòng làm việc khóa cửa lại, anh ở trong một tình trạng thảm hại như chiếc điều giấy gặp mưa. Có thể có mối liên lạc gì giữa anh - người gây nên màn kịch điên rồ như thế vì một duyên cớ vợ vẫn là bộ mặt, và anh - người lãnh đạo một phòng thí nghiệm, hưởng lương chín mươi bảy ngàn yên? Và càng nghĩ nhiều thì anh càng biến thành chiếc điều thủng lung tung chỉ còn trơ lại bộ khung - giấy bong hết rồi!...

Khi chỉ còn trơ lại bộ khung và đã trấn tĩnh lại, anh hiểu rằng những lời xúc phạm thô lỗ mà anh ném vào mặt em thì phải dùng cho chính anh mới đúng. Đúng thế, chúng ta lấy nhau đã tám năm. Tám năm là một thời kỳ khá dài. Dù sao cũng đủ để ta trả lời thay cho nhau về việc ai thích ăn món gì, ai không thích món gì. Ờ, nếu như chúng ta có thể đại diện cho nhau về mặt khẩu vị thì lẽ nào không thể làm như thế khi nói về bộ mặt? Vậy thì chẳng cần gì phải hoài công đi tìm đề tài cho cuộc chuyện trò trong sự im lặng của chúng ta.

Anh bắt đầu đào bới ký ức. Ở chỗ nào đó nhất định phải có sự ủy nhiệm của em cử anh làm đại diện cho em. Không thể không có. Còn nếu như ngay từ trước khi xảy ra điều rủi ro, chúng ta đã xa nhau như thế thì anh cố sức vẫn hỏi cái gì khi bày ra tất cả công việc phiền toái này về chiếc mặt nạ? Như vậy thì quả thực là anh chẳng có gì để mà vẫn hỏi. Bởi vì tuyệt nhiên không có cái gì chúng ta phải che giấu nhau suốt trong tám năm đó, tám năm không hề có biến cố gì, thì anh chẳng cần gì phải hồ nghi điều đó lúc này, khi anh được che chắn bởi sự thiếu vẻ mặt một bức tường còn dày hơn cả những lớp băng của anh. Vì vậy anh đã mất quyền đòi hỏi bất cứ điều gì. Một khi anh đã không mất cái gì thì anh cũng không thể đòi bồi thường. Có lẽ anh nên chịu nhận là diện mạo ban đầu của anh cũng là chiếc mặt nạ và không chống cưỡng lại, bằng lòng với tình trạng hiện nay của mình chẳng?

... Vấn đề rất là sâu sắc. Bản thân việc anh coi nó là sâu sắc cũng đã là một điều cực kỳ sâu sắc. Vì vậy, dẫu là vì tự ái đi nữa, anh cũng phải làm tròn sứ mạng của người đại diện. Công việc đó đặc biệt hấp dẫn anh, nhưng anh động viên mọi hoài niệm, mọi ấn tượng, mọi cuộc nói chuyện, tạo nên mô hình của em và cố nhớ xem những đường nét nào của mặt được em ưa thích và đặt mình vào địa vị em, thử hình dung ra vẻ mặt của những người đàn ông khác nhau. Anh cảm thấy ghê tởm như thể có con sâu chui vào cổ áo. Nhưng trước khi định rõ những người đàn ông đó là người thế nào thì anh phải có cách gì nắm bắt cho đích xác hơn em là người thế nào chứ? Tất nhiên thấu kính phải được cố định vững chắc. Nếu nó chòng chành như con sứa thì có ra sức nhìn thế nào đi nữa cũng không thể nhìn thấy gì. Ngay cả lúc này, anh gắng hết sức nhìn em mà em lúc thì biến thành một điểm, lúc thì biến thành một đường, lúc thì biến thành một bề mặt, và cuối cùng trở thành cái trống rỗng không hình thù và lọt qua mạng lưới năm giác quan của anh.

Anh bàng hoàng sửng sốt. Vậy thì anh đã nhìn thấy gì, hướng đến cái gì, sống với tình cảm như thế nào suốt trong quãng thời gian hoàn toàn không phải là ngắn ngủi ấy? Chẳng lẽ anh biết về em ít ỏi đến thế ư? Anh lặng đi vì bối rối trước thế giới nội tâm của em - một miền xa lạ chìm ngập trong sương mù bao là màu trắng sữa. Anh cảm thấy hồ thẹn đến nỗi sẵn sàng quẩn lên mặt mình một lớp băng cũng bằng ngần ấy nữa.

Nhưng có lẽ ngược hẳn lại, may mắn thay là đã có lần anh bị dồn vào chân tường như thế này. Anh vớt con sâu khỏi cổ áo, trấn tĩnh lại và trở lại phòng khách - em ngồi úp mặt vào hai bàn tay, trước máy thu hình đã tắt tiếng nói. Chắc em khóc thầm. Chỉ nhìn thấy cảnh đó là anh hiểu ngay rằng có thể có cách giải thích khác về việc anh không đủ khả năng làm người đại diện cho em.

Có lẽ không thể khẳng định rằng với tư cách người đại diện, anh là người lý tưởng. Dù sao có thể nói chắc rằng sự tiếp xúc của anh với em

mang tính chất một chiều, thậm chí anh không tưởng tượng nổi là em có thể bộc lộ hứng thú đặc biệt đối với bộ mặt đàn ông. Điều đó dẫn tới cái gì? Bây giờ anh buộc lòng phải trở thành hoàn toàn như một kẻ mối lái! Chẳng phải hình thức bình thường của hôn nhân là khi mà ngay từ đầu người ta đã vứt bỏ vấn đề vợ mình có sở thích như thế nào đối với những khuôn mặt đàn ông hay sao? (khẩu vị ăn uống lại là chuyện khác). Khi người đàn ông và người đàn bà kết hôn, họ phải vứt bỏ mối ngờ vực và tò mò tương tự. Nếu không nhất trí về điều đó thì đừng lao vào một việc phiến toái như thế còn hơn!

Khe khẽ, để em khỏi nhận thấy, anh tiến đến từ phía sau - có một mùi như mùi đường nhựa sau trận mưa. Có lẽ đấy là mùi tóc em. Em quay lại, khịt mũi mấy lần như bị cảm lạnh, và để xua tan ảo tưởng của anh, em nhìn anh bằng cái nhìn sâu xa, sáng rõ, nó như cái nhìn trên tranh vẽ. Vẻ mặt hoàn toàn trong sáng, xa vắng, - những tia nắng xuyên qua cánh rừng trụi lá trong gió thu lạnh lẽo cũng giống như thế...

Chính lúc đó đã xảy ra chuyện ấy. Một cảm giác bùng bùng choán lấy anh. Có lẽ là ghen chằng? Có thể. Bên trong anh có một cục giống như quả ngư bàng có gai, nó bắt đầu to lên chùng bằng con nhím. Liên sau đó, anh bỗng phát hiện ra rằng tiêu chuẩn của vẻ mặt, đứa con lưu lạc tưởng như đã mất hẳn, hiện đang đứng cạnh anh. Thật là bất ngờ. Thậm chí anh không nhận rõ được sự bất ngờ đó. Nhưng anh không ngờ rằng anh ngạc nhiên đến như thế. Làm sao trước kia anh không hiểu rằng ngoài câu trả lời đó ra, không thể có câu trả lời nào khác? Đó chính là điều mà anh cảm thấy là không hợp lý.

Anh gác sang bên cái “làm sao” ấy và sẽ bắt đầu bằng cái kết luận mà anh sẽ đi tới. Mặt nạ của anh theo sự phân loại của Blang, phải thuộc kiểu thứ tư. “Kiểu không hai hòa, hướng ngoại”. Mặt nhọn về phía trước ở gần mũi... Theo quan điểm hình thái tâm lý, đó là bộ mặt cương nghị, hoạt động...

Tất cả những cái đó là quá ít ỏi, anh cảm thấy mình gần như bị lừa. Nhưng nghĩ cho kỹ thì có thể tìm ra cách giải thích. Thì khi biến thái, con nhộng vừa vẫn ở nguyên một trạng thái vừa chuẩn bị chuyển sang trạng thái mới. Sau khi anh vấp phải sự thay đổi đột ngột ý nghĩa của bộ mặt thì nó từ chỗ là cái mà anh lựa chọn, lại biến thành cái người ta lựa chọn cho anh, anh chỉ còn cách chăm chú theo dõi em, đi lần mò như một kẻ ở trong bóng tối mà dù mở mắt hay nhắm mắt, nhìn sang bên phải hay bên trái vẫn chỉ thấy tối đen. Tuy sự cần thiết phải theo dõi em - sự cần thiết giờ đây đã xuất hiện - làm tổn thương đến lòng tự ái của anh, khiến anh đâm nóng nảy, tức giận, cảm thấy bị hạ nhục, tuy anh đã mệt mỏi vì những ý nghĩ triền miên của mình, anh vẫn không thể rời mắt khỏi em lấy một phút.

Anh khao khát nhích lại gần em đồng thời lại khao khát rời xa em. Anh muốn biết rõ em, đồng thời lại cưỡng lại điều đó. Anh khao khát nhìn thấy em nhưng nhìn em anh cảm thấy nhục. Trong trạng thái như thế, khi sự nứt rạn giữa chúng ta ngày càng sâu, anh không còn cách nào khác ngoài cách dùng hai tay áp chặt chiếc cốc vỡ, khó nhọc bảo toàn hình dáng của nó.

Tất cả những điều đó anh hiểu rất rõ. Anh hiểu rằng đó là sự dối trá lộn xộn do anh bày đặt ra và rất thuận tiện cho anh, - tuồng như em là một nạn nhân bị xích vào anh, kẻ đã không còn quyền gì đối với em. Và em cam phận, tự ý gánh chịu cái số kiếp đó. Và cái ánh hào quang thoáng hiện trên mặt em khi bộ mặt nghiêm trang trở nên cười cợt, ánh hào quang ấy có dính dáng gì đến chính bản thân em không? Vậy là nếu muốn em có thể ruồng bỏ anh bất cứ lúc nào. Nhưng em có hình dung được điều đó đối với anh khủng khiếp thế nào không? Em có một nghìn vẻ mặt, còn anh không có vẻ mặt nào cả. Chỉ cần anh nhớ ra rằng dưới bộ kimônô của em là tấm thân, sống động và làn da mềm mại có một không hai, với một nhiệt độ có một không hai là anh bắt đầu suy nghĩ nghiêm chỉnh về việc những dẫn vật của anh sẽ không bao giờ hết chừng nào anh chưa cắm vào cơ thể em một chiếc kim không lỗ - cho dù như thế sẽ làm em thiệt mạng, - và biến em thành hiện vật của bộ sưu tập.

Tất cả là vì trong nội tâm anh có hai khuynh hướng giằng xé nhau: ý muốn khôi phục con đường mòn giữa chúng ta và lòng hận thù khiến anh muốn tiêu diệt em. Rốt cuộc, anh không còn phân biệt nổi đâu là tình cảm này, đâu là tình cảm kia, và cái tư thế mà mũi tên trên cánh cung của anh luôn luôn nhắm vào em đã trở thành tư thế quen thuộc hàng ngày, rồi sau đó trong tim anh không ngờ đã khắc sâu bộ mặt của người đi săn.

Mặt người đi săn không thể thuộc loại “hài hòa hướng nội”. Với bộ mặt như thế, hoặc anh sẽ biến thành bạn của những con chim non, hoặc trái lại, thành mối của những con thú dữ. Trong hoàn cảnh như thế, quyết định của anh chẳng những không có gì là bất ngờ, mà có thể nói là không tránh khỏi. Có lẽ anh bị quáng lòa bởi tính chất nước đôi của mặt nạ - phủ định mặt đồng thời tạo nên mặt mới, - nên anh đã quên mất cái cơ bản: ngay cả sự quáng lòa đó cũng là một hình thức hành động, có lẽ vì thế, đi đường vòng là điều không tránh khỏi đối với anh.

Có những “số ảo”. Những số kỳ lạ mà bình phương lên thì thành số âm. Trong mặt nạ cũng có cái gì giống những số đó: đeo mặt nạ lên mặt nạ thì cũng như chẳng đeo gì cả.

Chỉ cần chọn được kiểu, mọi việc còn lại đơn giản thôi. Chỉ riêng những bức ảnh anh thu thập để làm tài liệu nghiên cứu giúp cho việc phác hình bộ mặt, anh đã xem qua sáu mươi tám chiếc, và hơn một nửa trong số đó thuộc “kiểu mặt nhọn về phía trước ở gần mũi”. Mọi việc đã chuẩn bị xong, thậm chí chuẩn bị quá kỹ nữa kìa.

Anh quyết định lập tức bắt tay vào việc. Trong tay anh không có sẵn kiểu mẫu nào, nhưng anh thử vẽ ra trong trí tưởng tượng một số khuôn mặt, như vẽ một bức tranh bằng thứ màu vô hình, chõng hết lớp này lên lớp khác, và cứ như thế, mỗi lần lại mò mẫm xét xem chúng sẽ gây ấn tượng như thế nào đối với em. Trước hết, trên bản sao bằng antimon, anh dùng nhựa gỗ sủi bọt lấp đầy tất cả những chỗ bị lủng xuống bởi những con đĩa. Ở phía trên, thay cho đất sét, anh bắt đầu đặt những dải plaxtic, hết lớp này

đến lớp khác theo một hướng nhất định, theo các đường Langhê. Nhờ tập dượt trong nửa năm, các ngón tay anh như ngón tay của người thợ đồng hồ sờ mó mà định được độ cong của sợi dây tóc, biết rõ các chi tiết cực nhỏ của bộ mặt. Màu của mặt thì anh lựa theo màu của cổ tay. Để cho thái dương và cằm có màu sáng hơn, anh dùng vật liệu pha thêm một lượng nhỏ axit tianic để má có màu hơi hồng hồng, anh pha catmi đỏ vào vật liệu. Càng gần tới bề mặt thì anh dùng các chất màu càng thận trọng hơn, đặc biệt cần khéo hết sức để tạo một lớp màng mỏng màu xám nhạt cạnh mũi nhằm diễn đạt về tuổi một cách tự nhiên. Cuối cùng bằng nhựa cây nóng chảy, anh đổ một lớp trong suốt một lớp màng mỏng chứa chất huỳnh quang và có chiết suất lớn, đại loại như lớp kêratin trên đó đã tái hiện bề mặt làn da mà anh đã mua. Tiếp đó, trong một thời gian hết sức ngắn, anh cho lớp vỏ đã thu được chịu tác dụng của hơi nước dưới áp suất lớn, nó co lại và đóng cứng như đổ khuôn. Các nếp nhăn tạm thời chưa có, vì thế da trơn nhẵn, không có vẻ biểu cảm. Nhưng dù sao nó vẫn gây được cảm tưởng một cái gì đang sống, vừa mới lột khỏi một người còn sống.

(Anh đạt được kết quả đó trong thời gian khoảng hai mươi hai - hai mươi ba ngày).

Vấn đề tiếp theo sau; giải quyết như thế nào cái vệt ghép mặt nạ với da? Phần trán sẽ có cách che giấu khéo léo bằng tóc. (May thay tóc anh thừa đủ che và hơi xoăn). Xung quanh mắt, nếu làm nhiều nhiều nếp nhăn mảnh cho màu đậm một chút và đeo kính thì sẽ không ai nhận thấy gì. Môi thì có thể cho vào trong và ria thì gắn vào lợi, hai lỗ mũi sẽ được nối với những ống nhỏ cứng hơn và ống thì đưa vào trong. Khu vực cằm gây nên một số khó khăn. Chỉ có một lối thoát. Giấu nó đi nhờ bộ râu.

Dứt tóc trên đầu và chọn những sợi mảnh nhất, anh cắm từng sợi một vào mặt nạ, cố giữ đúng hướng và góc nghiêng hai ba mươi sợi một centimét vuông. Công việc đó rồi cũng xong xuôi - chỉ riêng việc đó cũng đã mất hai mươi ngày - nhưng anh vẫn bị ãy vò bởi cảm giác phản kháng

tâm lý. Trong thế kỷ trước, râu là hiện tượng bình thường, nhưng hiện nay, nói gì thì nói, cái đó hơi kiểu cách. Chẳng hạn, chỉ cần anh nghe thấy tiếng “râu” là thật hết sức đáng buồn, tiếng đó khiến anh liên tưởng - em nhớ chứ, - đến viên cảnh sát nọ ở ga.

Tất cả các bộ râu hiện có, tất nhiên không phải chỉ gồm có loại râu kẻ cướp và râu của người anh hùng. Có loại râu của các nhà tiên tri, có những bộ râu như râu Lê-nin, có râu của những người quý tộc châu Âu. Có những bộ râu như râu Ca-xtorô, có loại râu cực kỳ hiện đại, anh không biết gọi là loại râu gì, mà bọn thanh niên muốn làm ra vẻ nghệ sĩ thích để. Tuy khó tránh cái vẻ hơi rờm khi để râu và đeo kính đen nhưng bởi vì không còn cách nào khác, nên ít nhất cũng phải cố làm tất cả mọi việc một cách thật khéo léo, sao cho bộ râu không gây nên ấn tượng khó chịu.

Em đã nhìn thấy hết và chính em biết hết, nên hẳn là không cần nói lại lần nữa về việc công trình của anh thành công như thế nào. Bản thân anh không muốn đánh giá nó mà anh cũng chẳng biết anh có thể làm nó khác đi được không - cái đã đạt được khiến anh hài lòng, của đáng tội, anh đã không tránh được sự cắn rứt lương tâm về một số điều, nhưng...

Anh buột ra mấy tiếng “lương tâm cắn rứt về một số điều...” là hoàn toàn do tình cờ, nhưng nếu nghĩ kỹ thì mấy tiếng đó có ý nghĩa sâu sắc. Ý nghĩ của anh chưa đúc lại được thành lời, chưa xác định. Điều đó gây nên cảm giác hơi khó chịu, như cái mụn ở đầu lưỡi làm anh đau rát, chỉ cần mở miệng ra là cảm giác đau cảnh cáo anh: đừng có ba hoa dông dài...

Đêm hôm ấy, khi rốt cuộc anh đã làm xong chòm râu, trên ngón tay cái bàn tay phải đã có một vết bầm máu do cái kẹp để lại. Cảm giác đau khiến toàn thân anh đẫm mồ hôi, nó như than cháy rục bên trong mắt. Anh lau mãi mà nước mắt vẫn cứ tiếp tục ứa ra, nước mắt dính nhớp như mật ong pha loãng, và mắt nhòa đi như kính cửa sổ bám bẩn. Lúc anh đứng lên để vào nhà tắm tắm rửa thì đã rạng sáng - đêm qua đi lúc nào anh không hề biết. Lúc anh vô tình quay mặt đi tránh những vệt nắng sớm rục rỡ bị cắt

ngang bởi khung cửa sổ, một cảm giác mà anh đã có lần trải qua đêm xuyên vào não anh.

Anh nhớ tới một giấc chiêm bao. Đây là giấc chiêm bao giống như bộ phim câm cũ, mở đầu bằng một cảnh rất hiền hòa: có lần vào cuối mùa hè hay lúc chớm thu, hồi đó anh mười tuổi, hay có khi còn ít hơn, anh lơ đãng nhìn bố đi làm về đang cởi giày ở phòng ngoài. Nhưng bỗng nhiên thế giới sụp đổ. Thêm một ông bố nữa trở về. Ông bố này, thật kỳ lạ, vẫn chính ông bố trước, chỉ khác cái mũ đội. Ông bố cũ mang mũ rơm, còn ông bố mới thì đội mũ phớt mềm. Thấy ông bố đội mũ rơm, ông bố đội mũ mềm nhìn ông ta một cách khinh miệt và bằng cử chỉ cố tỏ ra thật thô lỗ, tỏ cho ông ta biết là ông ta nhầm địa chỉ. Thế là ông đội mũ rơm hết sức lúng túng, tay cầm chiếc giày, mím cười buồn rầu, gằn như chạy, đêm bỏ ra khỏi nhà. Tim anh vỡ ra trong lồng ngực lúc anh nhìn theo ông ấy, mà hồi đó anh còn bé lắm... Đến đây phim đứt đoạn. Sau đó chỉ còn lại một dư vị đắng cay.

Có thể gọi nó là tri giác trẻ thơ về sự đổi mùa trong năm... Nhưng nếu sự tình chỉ là thế thôi thì lẽ nào tất cả những cảm giác mà anh trải qua hồi ấy vẫn lưu lại một cách sáng rõ và rành rọt như thế qua hàng chục năm? Không chắc. Hai chiếc mũ mà anh nhìn thấy là một cái gì khác. Có lẽ đây là tượng trưng cho sự giả dối không thể chấp nhận được trong quan hệ giữa người ta với nhau... Chỉ có thể nói chắc một điều: sự đổi mũ dẫn tới chỗ sự tin cậy của anh trước kia đối với bố hoàn toàn bị phá hủy. Hẳn là từ đó anh luôn luôn cảm thấy xấu hổ thay cho bố.

Nhưng bây giờ, vị trí của chúng ta đã đổi chỗ cho nhau. Bây giờ đến lượt anh bào chữa. Anh ngấm nhìn trong gương bộ mặt đầy những con đĩa đỏ tía, điều đó thôi thúc anh mau mau làm mặt nạ. Dù sao anh cũng không được hổ thẹn. Nếu có những người thực sự đáng phải rầu lòng thì nói cho đúng hơn, đây là những người không thừa nhận rằng có thể có con người không có mặt - khi mà mặt là cái chứng minh thư của con người, - và bằng cách đó họ đem chôn sống anh. Có phải thế không?

Lại trở về tâm trạng gâp hấn, anh trở lại với cái mặt nạ. Cái diện mạo xòm xoàm trơ trẽn... cái diện mạo mang chiếc mũ lù lù... Chỉ có vẻ khiêu khích của nó là đập vào mắt... Ấn tượng khó chịu có lẽ là do nhìn những phần riêng biệt, - anh áp chiếc mặt nạ vào tường, lùi ra xa mấy bước, bắt đầu ngăm nó qua cái ống nhòm tạo bởi hai bàn tay khum vào nhau. Anh không cảm thấy vui sướng vì công việc đã hoàn thành, đúng hơn anh có một cảm giác giống như nỗi buồn, bởi vì khuôn mặt này của người khác đang dần dần làm chủ anh.

Chắc hẳn đó là do quá mệt mỏi, anh tự khích lệ mình. Xưa nay bao giờ anh cũng có cảm giác như thế khi làm xong một công việc lớn. Chỉ có những người không có trách nhiệm gì về kết quả của công việc mới cảm thấy niềm vui sướng khi công việc hoàn thành. Có lẽ trong vô thức, anh vẫn còn chịu ảnh hưởng của thành kiến đối với bộ mặt. Mặc dù anh ra sức đấu tranh chống lại sự thần thánh hóa bộ mặt, không có gì đảm bảo rằng trong đáy sâu của ý thức không còn gốc rễ của sự tậ hại đó. Cũng như thế những người không tin có ma vẫn cứ sợ bóng tối.

Thế là anh quyết định bằng bất cứ phương diện nào cũng bắt mình phải vùi đầu vào công việc. Để quyết định dứt khoát về việc cái mặt nạ nom như thế nào, anh thử đeo nó vào. Thoạt tiên anh lấy nó ra ở chỗ dưới tai, kéo ra ở chỗ cằm, gỡ quăng môi, rút những cái ống ra khỏi lỗ mũi và lấy hẳn nó ra khỏi bản đục. Nó lủng liếng như cái túi mềm đựng nước đá. Rồi anh căng nó lên mặt theo trình tự ngược lại. Dường như không có những sai lầm kỹ thuật. Như một vật đã dùng lâu, nó hình như khớp với mặt - cái cục mắc trong họng được nuốt tuốt xuống.

Anh nhìn vào gương. Một người lạ mặt lạnh lùng nhìn anh. Đúng như anh mong đợi, không một nét nào gợi nhớ đến anh. Biến hóa hoàn toàn, cả màu, cả nước bóng, cả cảm giác đầy đủ về da, - đại loại có thể nói là thành công. Nhưng sao vẫn có vẻ đại đại thế nhỉ? Có lẽ tại gương tồi... Hay ánh

sáng chiếu hơi thiếu tự nhiên... Anh giật tung những cánh cửa và ánh sáng mặt trời ủa vào phòng.

Những mảnh tia sáng sắc nhọn rung động như xúc tu của sâu bọ thọc vào mọi góc ngách của mặt nạ. Trên bề mặt nổi lên rõ mồn một những lỗ chân lông những hư hại nhỏ nhặt, thậm chí cả những nhánh mạch máu li ti. Nhưng không thể phát hiện thấy chỗ nào có khuyết tật gì cả. Thế thì cái gì tạo nên cảm giác không thỏa mãn? Phải chăng vì mặt nạ bất động nên thiếu vẻ biểu cảm? Nom nó như bộ mặt người chết đánh phấn hồng cho có vẻ còn sống, cái đó gây nên cảm giác khó chịu kinh khủng. Nên thử vận động một bắp cơ nào chẳng? Vì anh chưa làm được một chất đặc biệt để gắn mặt nạ vào mặt, anh định dùng một cái gì tương tự như nhựa băng dính, nhưng ít đậm đặc hơn, nên anh không thể dùng mặt nạ tái hiện chính xác sự vận động của các cơ, có lẽ anh sẽ chỉ làm được điều đó ở vùng mũi và miệng, ở đó mặt nạ tương đối ăn sát với mặt.

Trước hết anh làm căng các khớp miệng ra và thử nhếch mép về bên phải và bên trái. Khá lắm. Thật không uống công khi anh chú ý hết sức đến vấn đề giải phẫu đã gây cho anh bao nhiêu phiền toái - chông hết lớp này lên lớp kia một thứ vật liệu có hướng nhất định. Phấn chấn, anh quyết định thử mỉm cười thật sự. Nhưng mặt nạ chẳng mỉm cười tí nào. Chỉ hơi méo đi. Và méo đi một cách kỳ dị đến nỗi thậm chí anh nghĩ không biết có phải chính gương bị méo không. Lúc này cảm giác nó là vật chết càng rõ hơn khi nó bất động. Anh bối rối, anh có cảm giác như sợi chỉ gần các nội tạng của anh đã đứt, và trong ngực trở nên trống rỗng.

... Nhưng anh không muốn bị hiểu sai. Ngay trong ý nghĩ anh cũng không chủ bụng làm ra bộ bi thảm, buồn bán những đau xót của mình. Dù khá hay kém, nhưng đấy là chiếc mặt nạ anh tự chọn lấy. Đấy là bộ mặt mà anh đã chọn sau nhiều tháng thực nghiệm. Nhưng nếu vấn đề không ở chỗ cái mặt nạ làm khá hay kém thì anh phải làm gì đây? Liệu rồi anh có thể cầm lòng chấp nhận đấy là mặt anh và chấp nhận nó vô điều kiện không?

Ngay lúc ấy anh cũng cảm thấy rằng cái cảm giác trống rỗng khiến anh hoàn toàn mất tinh thần không phải chỉ do bối rối trước khuôn mặt mới, mà phần chính là do nỗi tuyệt vọng về sự tan biến, dường như anh nhìn thấy hình ảnh của chính anh lẫn trốn anh nhờ chiếc mũ tàng hình. Nếu vậy thì liệu anh có thực hiện được những kế hoạch tiếp theo nữa không?

Vẻ mặt cũng tương tự như những vòng tuổi do cuộc sống ghi tạc lại, và có lẽ anh thử cười ngay tức thời là nhằm. Hoàn cảnh sống tạo nên sự lặp đi lặp lại những vẻ mặt này hay vẻ mặt khác, và chúng đọng lại chẳng hạn dưới dạng những nếp nhăn, dưới dạng những nếp gấp. Bộ mặt mỉm cười thường xuyên quen với nụ cười tự nhiên. Trái lại bộ mặt cáu kỉnh quen với vẻ cáu kỉnh. Nhưng trên chiếc mặt nạ của anh, cũng như trên mặt trẻ sơ sinh không ghi lại một vòng tuổi nào cả. Đứa trẻ mang bộ mặt của người bốn mươi tuổi thì dù mỉm cười thế nào đi nữa cũng sẽ giống như một kẻ cầu quạu. Tất nhiên! Nhất thiết là thế! Cho nên việc đầu tiên anh sẽ đưa vào kế hoạch sau khi lánh vào nơi trú ẩn của mình sẽ là tập cho mặt nạ quen với những nếp nhăn. Nếu việc đó thành công thì mặt nạ sẽ trở nên thân thuộc, tiện lợi đối với anh. Nói chung, ngay từ đầu anh đã giả định một cái gì tương tự, bởi vậy lúc này không có căn cứ gì để thất vọng. Thế là, khéo léo đánh tráo một vấn đề bằng vấn đề khác, chẳng những anh không lắng nghe sự trách móc của lương tâm, mà trái lại, dần dà ngày càng sa lầy sâu hơn.

Vậy là anh đã đến gần nơi ẩn trốn ở nhà S mà anh nói đến ngay ở đoạn mở đầu những ghi chép của anh. Anh đã đi lạc đề ở chỗ nào nhỉ?... À phải, từ chỗ anh còn lại một mình và bắt đầu tháo băng... Thôi được, bây giờ anh sẽ viết tiếp chính từ chỗ ấy.

Việc đầu tiên mà anh làm ở nơi ẩn trốn của mình cố nhiên là tập cho mặt nạ có những nếp nhăn. Chẳng cần những thiết bị đặc biệt nào cả - đấy là một việc cực kỳ lớn lao, tỉ mỉ đòi hỏi tập trung toàn bộ ý chí, tính tự chủ, sự chủ tâm.

Thoạt tiên anh bôi lên khắp mặt một chất dính. Nên đeo mặt nạ từ mũi. Anh luồn khít những ống thở vào mũi, rồi gắn phần tiếp giáp với môi của mặt nạ vào lợi, rồi đập đập nhẹ cho nó dính sát vào mũi, má và cằm, chú ý sao cho không chỗ nào bị gấp nếp. Chờ cho mặt nạ ăn sát vào mặt, anh dùng đèn hồng ngoại làm cho nó nóng lên và trong thời gian còn duy trì được một nhiệt độ nhất định, anh lặp đi lặp lại cùng một điệu mặt. Vật liệu làm mặt nạ có tính chất là khi nóng lên quá một nhiệt độ nhất định thì tính đàn hồi của nó giảm hẳn, vì thế theo một hướng đã tạo cho vật liệu, tức là dọc theo các đường langhe, tự nhiên tạo nên những nếp nhăn tương ứng với vẻ mặt này hay vẻ mặt khác.

Nội dung và sự phân phối các vẻ mặt theo tỷ lệ phần trăm có thể trình bày như dưới đây:

Chủ tâm - 16 %

Tò mò - 7 %

Đồng ý - 10 %

Thỏa mãn - 12 %

Cười - 13 %

Phủ nhận - 6 %

Không bằng lòng - 7 %

Gớm ghét - 6 %

Nghi ngờ - 5 %

Băn khoăn - 6 %

Lo ngại - 3 %

Giận dữ - 9 %

Cố nhiên anh không cho rằng có thể thỏa mãn khi phân tích một hiện tượng phức tạp và tình tế như vẻ mặt thành những yếu tố cơ bản chỉ có như thế. Nhưng nếu pha trộn chúng trên bảng màu theo những tổ hợp khác nhau thì sẽ tạo được bất cứ sắc thái nào. Chắc không cần nói rằng tỷ lệ phần trăm cho thấy tần số của vẻ mặt này hay vẻ mặt khác. Nói vắn tắt, anh tưởng tượng ra một người thuộc loại mà sự biểu hiện cảm xúc diễn ra đại loại theo tỷ lệ như vậy. Cố nhiên nếu hỏi anh rằng lấy gì làm tiêu chuẩn thì anh khó trả lời ngay được. Chẳng qua anh tự đặt mình vào địa vị kẻ cảm dỗ và hình dung ra một cảnh tượng trong đó anh đứng trước em - mà em là tượng trưng cho những người khác - và cân nhắc hết vẻ mặt này đến vẻ mặt khác. Như một thằng ngốc, anh cứ luôn luôn lúc thì khóc lúc thì cười, lúc thì lại cáu, cứ như thế cho đến sáng. Vì thế, hôm sau mãi đến gần chiều anh mới thức dậy. Tia sáng lọt qua các khe cửa như lọc qua tấm kính đỏ. Hình như trời đổ mưa, cơn mưa hăng mong đợi từ lâu. Nhưng tâm trạng không sáng khoái hơn chút nào, sự mệt mỏi nồng chát như nước trà hãm làm cả cơ thể tê dại. Hai bên thái dương nóng bỏng và đau nhức. Không phải là ngẫu nhiên. Hơn mười tiếng đồng hồ anh liên tục cử động các cơ điệu mặt.

Hơn nữa, anh không chỉ vận động các cơ đó, mà còn làm căng thẳng thần kinh - khi cười thì cười thực sự, khi nổi cáu thì cáu thực sự.

Dù sao, trong thời gian ấy, ngay cả một nét biểu cảm hết sức nhỏ nhặt cũng ăn sâu vào bề mặt khuôn mặt mới của anh như một biểu trưng không chấp nhận bất cứ sự sửa đổi nào. Nếu như anh luôn luôn mỉm cười giả tạo thì trên mặt nạ của anh sẽ vĩnh viễn giữ lại dấu ấn của một bộ mặt chỉ có khả năng mỉm cười giả tạo. Vì thế, những dấu vết để lại dù chỉ trong khoảnh khắc anh không thể không có thái độ hết sức nghiêm chỉnh đối với chúng, bởi vì biểu hiện ra là hình dạng chúng sẽ được mặt nạ ghi lại như lai lịch của đời anh.

Anh chuẩn bị một chiếc khăn nóng và xoa mặt. Hơi thấm vào da. Da viêm tấy vì anh đã dùng đèn hồng ngoại kích thích các tuyến mồ hôi, còn chất dính bít các lỗ chân lông. Điều đó cố nhiên ảnh hưởng xấu đến các vết sẹo lồi. Nhưng không có gì khủng khiếp hơn sự thể là cái đã từng xảy ra nay lại không thể xảy ra được, và vị tất đã nên quá lo làm gì. Người chết đứng đưng với việc người ta hỏa táng hay chôn mình.

Trong ba ngày, anh lặp đi lặp lại vẫn một việc theo cùng một trình tự. Cái gì cần sửa thì anh đã sửa, mọi cái đã đi vào nề nếp, sang ngày thứ ba anh thử mang mặt nạ mà ăn tối. Đến một lúc nào đó anh sẽ phải đụng chạm với sự cần thiết như thế, nên tốt nhất là thử nghiệm tất cả ngay bây giờ. Bằng cách đó anh sẽ tạo nên những điều kiện tự nhiên nhất. Sau khi chất dính đã đủ đông cứng, anh xoa bù tóc lên và dùng tóc che rìa mặt nạ, đeo kính râm có mắt kính màu nâu để chỗ tiếp giáp của mặt nạ ở xung quanh mí mắt không lộ rõ lắm, và nói chung anh làm mọi việc chuẩn bị như để sửa soạn ra khỏi nhà.

Kìm nén sự cảm dỗ nó xui khiến anh nhìn vào tấm gương treo trước mặt, anh đặt lên bàn những món đồ hộp và bánh mì còn lại sau bữa ăn tối hôm qua, và tưởng tượng mình đang ở trong tiệm ăn hay trong một căn phòng nào khác, nơi anh cùng ăn với nhiều người, anh chậm rãi ngẩng đầu lên và nhìn vào gương.

Người kia cố nhiên cũng ngẩng đầu lên và nhìn anh. Rồi theo nhịp cử động của miệng anh, anh ta bắt đầu nhai bánh mì. Khi anh ăn xúp, anh ta cũng ăn xúp. Hơi thở của anh và anh ta trùng nhau, cái đó có vẻ rất tự nhiên, cảm giác môi là môi người khác, thần kinh suy nhược khiến cho không thể thực sự cảm thấy mùi vị thức ăn, làm cho khó nhai, nhưng nếu quên đi thì có thể quên hết mọi thứ, như người ta quên những chiếc răng giả. Duy có ở mép vẫn chảy ra những giọt nước miếng và những giọt xúp, và anh hiểu rằng cần luôn luôn chú ý đến điều đó.

Bỗng nhiên anh ta đứng lên và nhìn anh với vẻ ngờ vực. Giây lát đó lòng anh bỗng tràn ngập cảm giác về một sự hài hòa nào đó kích động xen lẫn bình yên. Tri giác và say sưa đều nhạy bén - như thể anh uống một liều thuốc ngủ quá lớn và nó ngấm ngay. Có lẽ lúc ấy cái vỏ của anh đã nứt ra ở một chỗ nào chăng? Một thời gian, anh và anh ta nhìn nhau - anh ta mỉm cười trước tiên, anh mỉm cười đáp lại, rồi không gặp sự chống cưỡng nào, anh lén vào mặt anh ta. Trong nháy mắt, hai người hòa vào nhau, và anh trở thành anh ta. Anh không cho rằng anh đặc biệt ưa thích bộ mặt ấy, - dù sao bây giờ anh bắt đầu suy nghĩ, cảm giác bằng bộ mặt ấy. Mọi việc tốt đẹp đến nỗi ngay cả anh là người biết mười mười cái vật giả của mình mà cũng hồ nghi không biết loại vật giả tương tự có tồn tại thật không?

Thực quả mọi việc quá trơn tru. Liệu có nên lo rằng sau này sẽ xảy ra những hiện tượng phụ do anh đã nếm trải tất cả luôn một lúc không? Anh lùi lại dăm sáu bước và nheo mắt. Lợi dụng lúc anh nom có vẻ đặc biệt khó coi, anh mở mắt ra. Nhưng mặt vẫn như trước, như cái âm thoa tiếp tục tỏa ra vẫn nụ cười ấy. Dường như không có sai lầm gì. Muốn gì thì gì, anh coi bộ trẻ ra ít nhất cũng đến năm tuổi.

Vậy thì lúc đó cái gì làm anh lo lắng đến như thế cho đến ngày hôm qua? Có lẽ anh cứ lý sự về một việc không đáng phải e ngại chi cho lắm - ấy là chuyện da mặt không có quan hệ gì đến tính cách con người - thì chỉ là vì anh bị định kiến trói buộc chăng? So với cái tổ đĩa hay cái mặt nạ bằng băng thì mặt nạ hiện giờ bằng nhựa tổng hợp giống mặt người đang sống hơn nhiều. Nếu cái thứ nhất là cánh cửa trang trí vẽ trên tường thì cái này có thể so sánh với cánh cửa mở rộng qua đó hơi ấm mặt trời tràn vào.

... Tiếng chân ai mà hình như anh vẫn nghe thấy từ lâu mỗi lúc một vang to hơn, lại gần. Khi tiếng đó đến sát cạnh anh thì hóa ra đó là tim anh. Cánh cửa mở hồi thúc anh.

Được rồi, anh sẽ đi ra! Qua bộ mặt mới, bộ mặt người khác, anh sẽ đi vào thế giới của những người lạ khác nữa.

Tim đập gấp. Trong tâm hồn anh, hy vọng và lo ngại đấu tranh với nhau như ở đũa trẻ lần đầu tiên được phép đi xe lửa một mình. Nhờ chiếc mặt nạ, cố nhiên mọi cái sẽ thay đổi. Không chỉ riêng anh, thế giới cũng sẽ hiện ra trong bộ trang phục mới. Và sự hồ nhục chẳng mấy chốc chìm lấp mất tăm, nó bị cuốn hút vào cái xoáy của những hy vọng.

Post scriptum. Anh nghĩ rằng cần phải thú thực: hôm ấy anh đã uống một liều thuốc lớn. Không, không chỉ riêng hôm ấy. Từ hồi nào đó, anh đã làm việc ấy thường xuyên. Không phải để làm tê liệt nỗi lo lắng, như thoạt nhìn có thể tưởng nhầm. Xét cho đúng hơn thì mục đích là loại bỏ sự căng thẳng thần kinh không cần thiết và bảo tồn một trạng thái hợp lý hơn. Như anh đã nhiều lần nhắc lại, mặt nạ của anh trước hết phải có ý nghĩa đấu tranh chống định kiến về bộ mặt. Nên anh luôn luôn nhớ đến nó, như thể anh đang điều khiển một cỗ máy hết sức phức tạp.

Còn điều này nữa... Khi anh dùng thuốc ngủ trộn với thuốc an thần theo tỷ lệ nhất định thì suốt mấy phút sau khi thuốc ngấm, anh ở trong trạng thái thanh thản bình yên, như đang nhìn bản thân mình qua kính viễn vọng. Vì cho rằng đây là trạng thái ngây ngất do thuốc ngủ gây nên, tự nhiên anh tránh viết về nó, nhưng bây giờ anh cảm thấy rằng cái mà anh trải qua trong mấy phút ấy sâu hơn anh tưởng nhiều. Chẳng hạn, một cái gì làm anh đến gần hơn thực chất của mối quan hệ giữa những con người liên kết với nhau, bởi một dấu hiệu tượng trưng mang tên là bộ mặt...

Khi thuốc chỉ mới bắt đầu ngấm, anh có cảm giác như thể anh vấp phải đá. Trong khoảnh khắc nào đó, cơ thể anh bỗng bồng bềnh trong không trung và anh cảm thấy hơi choáng váng. Rồi hai lỗ mũi bắt đầu ngứa ngáy vì mũi cỏ đã cắt, trái tim vượt thoát ra ngoài, bay vào khoảng rộng xa xăm. Không, có lẽ anh diễn đạt không chính xác lắm. Đột nhiên dòng thời gian dừng lại, anh mất phương hướng, ngoi ra khỏi dòng. Không phải chỉ có một mình anh ngoi ra, mà tất cả những người bay cùng với anh đều dứt bỏ những liên hệ đã có từ trước và tản tác khắp các ngã. Sau khi vượt thoát ra khỏi dòng, anh

có cảm giác được giải phóng, anh trở nên hào hiệp vô cùng, và bằng lòng với tất cả mọi điều, anh nhắc lại cái kết luận vội vã và lạ lùng là mặt anh, hiểu theo nghĩa nó giống mặt Bôđixatva, thì hết như mặt em. Thời gian anh tuyệt đối dừng đứng với cái mệnh danh là mặt kéo dài chừng bảy tám phút.

Khi dòng thời gian ngừng lại giây lát, anh dường như đã khắc phục được không chỉ riêng những bụi đĩa, mà cả bộ mặt của mình nữa và có thể nhìn mọi vật bằng cặp mắt khác. Hẳn là trong những phút mà anh vứt bỏ những nghi ngờ, tin cậy vào những quan hệ giữa người và người, lọt vào trong qua cái cửa sổ mang tên là bộ mặt thì trước mắt anh thoáng hiện, dù chỉ trong khoảnh khắc, cái tự do mà anh không thể hình dung ra được. Hẳn là anh đã bất ngờ chạm trán với hiện thực khủng khiếp; mọi người đều đóng cái cửa sổ tâm hồn bằng chiếc mặt nạ bằng thịt và dùng nó che giấu những tổ đĩa của mình. Có lẽ do bị mất bộ mặt anh đã có thể tiến sát đến một thế giới khác thực sự, chứ không phải là thế giới vẽ trên cửa sổ. Khi ấy cái cảm giác tự do hão huyền là sự thực. Khi ấy nó không phải là sự lừa dối tạm thời do các chất ma túy đem đến.

Rồi sau đó... Mặc dù điều đó hết sức khó chịu... Cái mặt nạ của anh sẽ có thể dễ dàng đảm nhận vai trò che đậy thật sự... Nghĩ cho kỹ thì không loại trừ một điều là chính ở đây ẩn giấu cái nguyên nhân khiến hồi đó anh xấu hổ về mặt nạ của mình. Nhưng mặt nạ đã che giấu mặt anh. Thêm nữa liều thuốc gần gấp đôi đã bắt đầu có hiệu lực, khiến anh quên cái tự do có được nhờ tình trạng không có mặt. Anh tự nhủ: dù là trong thế giới chuyện cổ tích, con vịt con xấu xí dẫu sao cũng đã được quyền biến thành con thiên nga trắng...

Để biến thành người hoàn toàn khác, đương nhiên cần bắt đầu từ quần áo. Nhưng tiếc thay anh vẫn chưa chuẩn bị cái đó, lại nữa, chiều hôm ấy anh cần đạt được sự thăng bằng, vì thế anh quyết định chỉ mặc chiếc bludông và ra khỏi nhà. Mặt nạ đã hoàn chỉnh không khác gì mặt thật và không lo nó sẽ gây nghi ngờ.

Cầu thang lối đi sau cột kẹt và rất lạ là anh cân nặng như thế mà lại bay trong không trung. May thay, cho tới lúc ra đến phố, anh không gặp một ai. Nhưng khi rẽ ở góc đường, anh chạm trán với một chị hàng xóm mang túi đựng các thứ vừa mua. Anh đứng sững lại như chôn chân xuống đất, đúng thực là nghiêng răng ken két vì bức bối, nhưng chị ta chỉ nhìn anh một thoáng rồi thản nhiên đi đường của mình. Tuyệt. Đấy chẳng phải là chứng cứ ngoại phạm tốt nhất chứng tỏ rằng mọi chuyện đều ổn cả sao?

Anh tiếp tục đi. Bởi vì anh theo đuổi một mục đích làm quen với chiếc mặt nạ, nên anh bắt cần là đi đâu. Thực vậy, ngay việc đi ngoài đường cũng không phải là việc dễ dàng. Trái với mọi mong đợi, đầu gối không gặp lại được, như thể bị khô dần, hơi thở như cái bản lề bị kẹt. Vì xấu hổ, tuy mặt nạ không thể ửng đỏ được, vì sợ người ta nhận ra sự thật, anh co dúm lại và run như con gà phải nước. Nhưng nếu như luồng mắt người khác thâm nhập được qua cái mặt nạ thì đúng hơn cả là do sự ngỡ ngàng của anh. Khi anh tỏ ra đáng ngờ thì anh sẽ bị nghi ngờ. Xét cho cùng, anh chỉ thử thay đổi tí chút hình trang trí trên tờ giấy bọc thôi mà. Mong sao anh không bị lên án. Nhưng nếu anh không tự làm hại mình thì không việc gì phải sợ người xung quanh.

Trong lúc anh lập luận như vậy, hứng khởi của anh bay biến đâu hết, sức lực phản bội tình cảm, cũng như tình cảm phản bội sức lực, tay chân anh càng rã rời hơn. Ba tiếng đồng hồ trôi qua như vậy. Gặp một tủ kính bày hàng quá sáng, anh sang qua đường, làm như thể bị cái cửa hàng ở bên kia đường lôi cuốn. Nếu phố tràn ngập ánh đèn nê-ông sáng rực, anh chọn những ngõ tối, như thể đi tìm những chuyện phiêu lưu. Nếu khi đến gần bến, anh thấy chiếc xe điện hay ô-tô buýt đang đến gần thì anh cố ý rảo bước, tránh sự cám dỗ nó xui khiến anh lên xe. Hay trái lại, anh có ý đi chậm lại, để cho xe vượt Lên trước. Rốt cuộc, anh mệt mỏi về chính bản thân mình. Dù anh có đi như thế bao nhiêu ngày chẳng nữa thì anh cũng sẽ không thể thực sự quen với việc mang mặt nạ.

Anh gặp một hàng bán thuốc lá áp sát vào một cửa hàng bán kẹo. Anh quyết định thực hiện một cuộc phiêu lưu mạo hiểm. Mạo hiểm, ấy là nói ngoa ngắt thế thôi, chẳng qua anh quyết định rẽ vào mua thuốc lá. Chưa đến cửa hàng, tim anh đã đập thình thịch dưới mỏ ác. Ở chỗ nào bên trong có cái gì vỡ toác ra và nước mắt tuôn trào. Mặt nạ lập tức trở nên nặng trĩu và bắt đầu tuột ra. Chân run rẩy như thể anh xuống cái vực thăm không đáy mà chỉ bám vào sợi dây mảnh. Vì một gói thuốc lá gì đấy, anh gây nên sự ồn ào như thể giao chiến với con quái vật.

Nhưng anh không biết tại sao, chỉ cần luồng mắt anh gặp người bán hàng đến gần anh với vẻ mặt dừng dừng là dường như anh đã bị thay thế, anh bỗng trở nên can đảm. Có lẽ vì cô bán hàng chú ý đến anh không hơn một người mua bình thường hay có lẽ vì bao thuốc lá như con chim chết nhẹ bỗng nằm trên tay anh? Không, nguyên nhân đúng hơn là ở đổi thay do mặt nạ đem đến. Cho đến lúc này, anh chỉ tưởng tượng ra cái nhìn của người khác, anh sợ cái bóng của chính mình, nhưng chỉ cần anh gặp những cái nhìn thực sự là anh dường như nhìn thấy hình dạng thật của mình. Trong quan niệm của anh, mặt nạ có lẽ biến anh thành vật trưng bày, nhưng thực tế nó là lớp bọc không trong suốt che giấu anh. Bên dưới nó là những mạch máu phập phồng, những tuyến mồ hôi tiết mồ hôi, còn trên bề mặt thì không có lấy một giọt.

Nhờ vậy anh dễ dàng thoát được nỗi sợ bị đỏ mặt, nhưng anh hoàn toàn kiệt lực. Anh không còn sức tiếp tục đi nữa, anh gọi tắc xi và trở về nơi ẩn trốn của mình. Anh trở về trong tâm trạng chán nản vì nghĩ rằng sự đền bù duy nhất cho tất cả những gì anh đã phung phí chỉ là bao thuốc lá, nhưng nếu xét rằng anh đã ý thức được mình trong chiếc mặt nạ thì cuộc mua bán lại là có lợi. Để xác nhận điều đó, khi anh về buồng mình, tháo mặt nạ, rửa sạch chất dính và nhìn mặt mình, không hiểu sao anh có cảm giác những bụi đĩa không thực lắm nữa. Chiếc mặt nạ trở nên thực không kém gì những con đĩa, và nếu coi mặt nạ là diện mạo tạm thời thì những con đĩa cũng là

diện mạo tạm thời. Nói chung, dường như mặt nạ đã điềm nhiên bắt rễ vào mặt anh.

Hôm sau anh quyết định mở rộng phạm vi thí nghiệm của mình. Trước hết, ngay sau khi trở dậy, anh gọi viên quản lý đến và nói rằng nếu căn phòng bên chưa có ai ở thì anh muốn thuê cho “người em trai”. Người em trai đó dĩ nhiên là một anh nữa - anh mang mặt nạ.

Tiếc thay, anh đến muộn - buổi đã cho thuê trước đó một ngày.

Nhưng điều đó không thể khiến anh thay đổi kế hoạch. Ngoài ra, anh nhân cơ hội này kể chuyện về “người em trai” - đối với anh điều đó rất quan trọng, để người nói chuyện với anh nhớ kỹ là anh có người em.

- Em trai tới ở một vùng ngoại ô rất không thuận tiện, thêm nữa chú ấy phải làm việc vào những giờ rất khác nhau, cho nên chú ấy rất muốn có một căn buồng để đôi lúc có thể nghỉ ngơi. Nhưng nếu tình hình như vậy thì chẳng làm thế nào được. Tình cảnh anh em tôi cũng đại loại như nhau, chúng tôi không khó tính lắm, vì vậy hai anh em sẽ ở chung.

Rồi lập tức anh đề nghị tăng tiền thuê nhà lên ba mươi phần trăm. Viên quản lý làm ra vẻ bối rối, hết sức bối rối nhưng trong thâm tâm y chẳng bối rối chút nào. Rốt cuộc, anh đã có thêm một chiếc chìa khóa nữa cho người em trai.

Khoảng mười giờ, anh đeo mặt nạ vào và ra khỏi nhà. Anh cần chọn quần áo cho hợp với chiếc mặt nạ đeo kính và có râu. Sau khi ra khỏi nhà, một thời gian anh không thể thẳng được sự căng thẳng - lần đầu tiên anh ở ngoài phố giữa ban ngày ban mặt. Có phải qua một đêm những sợi tóc trên mặt nạ đã bén rễ và bắt đầu phát triển chẳng? Hay có lẽ vì liều thuốc an thần quá lớn?... Dù thế nào đi nữa, lúc chờ ô-tô buýt anh bắt đầu bình tĩnh nhả khói thuốc lá.

Nhưng khi đến cửa hàng bách hóa mua bộ com lê anh mới thực sự nhận rõ chiếc mặt nạ có sức sống và ngang ngạnh như thế nào. Tuy thích hợp nhất với cái kính và bộ râu là một bộ đồ sặc sỡ, thế nhưng anh lại chọn chiếc vét tông nghiên trang đúng mốt, cổ hẹp ba khuy. Quả tình anh không thể tin được. Thứ nhất, chỉ riêng việc anh có phần am hiểu thời trang đã là điều anh không quan niệm nổi. Chưa hết, anh còn đặc biệt rẽ vào gian kim hoàn mua chiếc nhẫn. Thì ra chiếc mặt nạ không biết đến những mong muốn của anh, nó tự đi đến chỗ nào nó muốn. Thực ra điều đó không làm anh lo ngại lắm, nhưng khiến anh rất đỗi ngạc nhiên. Tuy trong chuyện đó chẳng có gì đáng cười, nhưng cơn cười cứ dâng lên hết đợt này đến đợt khác như thể anh bị cù, và hòa nhập với trận cười ấy, anh rơi vào tâm trạng vui nhộn.

Ra khỏi cửa hàng bách hóa đó, anh quyết định, có lẽ theo quán tính, thực hiện thêm một cuộc phiêu lưu nhỏ nữa. Không, không có gì nghiêm trọng, chỉ là ghé vào một tiệm ăn nhỏ của người Triều Tiên ở một ngõ hẹp, xa những phố trung tâm sáng choang. Đã lâu anh không ăn bữa nào hẳn hoi, bây giờ đói cồn cào, thêm nữa món thịt nướng hết sức ngon lành bao giờ cũng là món anh thích nhất. Nhưng chỉ vì thế thôi ư? Phải chăng món thịt nướng là lý do duy nhất thôi thúc anh đến đây?

Anh hành động có ý thức tới mức độ nào đó là vấn đề khác. Nhưng sẽ là giả dối nếu nói rằng việc chọn quán ăn Triều Tiên là không có căn cứ nào. Rõ ràng anh có tính đến việc đó là quán ăn Triều Tiên và ở đây sẽ có nhiều người Triều Tiên, có nhiều, bất giác anh hy vọng rằng nếu như chiếc mặt nạ của anh còn có những thiếu sót nào đó thì những người đó, vì là người Triều Tiên, chắc sẽ không nhận thấy gì, hơn nữa anh có cảm giác rằng tiếp xúc với họ anh sẽ thoải mái hơn. Cũng có lẽ anh tìm thấy sự tương đồng giữa anh, kẻ bị mất bộ mặt với những người Triều Tiên thường là đối tượng của thành kiến chủng tộc và tự dưng anh cảm thấy thân thiết với họ. Cố nhiên bản thân anh, hoàn toàn không có thành kiến với người Triều Tiên. Trước hết, người không có mặt thực quả không có quyền có thành kiến.

Thực ra, thành kiến chủng tộc là một thực thể hiển nhiên, vì nó vượt ra ngoài khuôn khổ ý đồ cá nhân và trùm bóng đen lên lịch sử, lên dân tộc. Cho nên, dù sao đi nữa, về mặt chủ quan, bản thân sự kiện anh tìm chỗ ẩn náu giữa những người đó chẳng qua là thiên kiến lộn trái ra ngoài, nhưng...

Một làn khói mảnh màu da trời cuộn bốc lên. Cái quạt máy cổ lỗ kêu cành cạch. Có ba người khách, may thay cả ba dường như đều là người Triều Tiên. Hai người thoạt nhìn không khác gì người Nhật, nhưng họ nói liếng thoảng bằng tiếng Triều Tiên, đó là bằng chứng không thể bác bỏ được rằng họ là người Triều Tiên thực sự. Tuy mới là buổi trưa, ba người đã đánh ngã cả một lô chai bia, điều đó càng làm họ bốc hơn và kích thích lời nói thường là cao hứng của họ.

Anh chạm nhẹ vào chiếc mặt nạ ở gần má để kiểm tra xem có ổn cả không và lập tức anh lây cái vui vẻ của họ. Hay nói cho đúng hơn, về mặt tâm lý, điều đó được giải thích như là ý muốn của những người hành khất thích nói về những người bà con giàu có, - những người như thế ta thường có thể gặp trong tiểu thuyết. Nhưng dù thế nào đi nữa, sau khi đến chỗ cái bàn con khập khiễng và gọi món thịt rán, anh cảm thấy rõ rệt mình gần như là một nhân vật điện ảnh.

Một con gián bò loăng quăng trên tường. Anh cuộn tròn tờ báo không rõ ai bỏ quên trên bàn, hất nó xuống sàn. Rồi anh bắt đầu lơ đãng đọc các đầu đề: “Cần có:”, “Ở các rạp chiếu phim, các phòng mюзic-hôl, các nhà giải trí...”. Sự kết hợp tất cả những chữ tượng hình đó nung nấu trí tưởng tượng của anh một cách kỳ lạ. Qua các thông báo, trước mắt anh mở ra một cảnh quan đầy những điều bí ẩn và ám chỉ, mà những chuyện ba hoa không ngừng của ba người Triều Tiên là nhạc đệm lý tưởng.

Ở đây có cái gạt tàn tiên đoán số phận. Nó có cấu tạo đặc biệt: khi bỏ vào đó đồng mười yên và ấn nút thì từ cái lỗ ở phía dưới nháy ra tờ giấy nhỏ cuộn tròn to bằng que diêm. Hình như chiếc mặt nạ của anh vui vẻ cao

hứng đến nỗi nó quyết định cũng thử hạnh phúc xem sao. Anh mở tờ giấy ra, số phận của anh được xác định như sau:

“Điều may mắn nhỏ: cứ chờ rồi sẽ được. Nếu gặp một người có nốt ruồi dưới mắt thì hãy đi về hướng tây”.

Anh sắp cười phá lên thì một trong những người Triều Tiên bỗng nói bằng tiếng Nhật, quay về phía cô gái mang bữa ăn sáng đến cho anh, anh ta nói to:

- Đây, cô gái quê ơi, cô có khuôn mặt nom như cô ả Triều Tiên vậy. Thực vậy. Thực đấy, hết như mặt cô ả Triều Tiên.

Tuồng như không phải anh ta nói, mà gào lên. Sợ hãi rụt cổ lại như thể anh ra chế nhạo anh, anh nhìn trộm cô gái phục vụ bàn ăn, nhưng cô ta không hề tỏ ra lo ngại chút nào, đặt đĩa thịt trước mặt anh và nở nụ cười rộng như hòa với tiếng cười hô hô của ba người bạn. Anh bối rối. Có lẽ câu “cô Triều Tiên” không có ý xấu như anh tưởng chẳng? Mà cũng đúng thôi, chính người đàn ông trạc tuổi trung niên đã gào lên đó là người cục mịch nhất trong bọn, và tiếng “nhà quê” hợp với anh ta hơn ai hết. Căn cứ vào câu chuyện huyền thuyên vui vẻ của họ, có thể đoán rằng họ chỉ bìm cợt chính bản thân họ. Thêm nữa, rất có thể cô gái cũng là người Triều Tiên. Chẳng có gì là lạ khi những người Triều Tiên ở tuổi cô ta chỉ biết tiếng Nhật. Thế thì cách nói mà người đàn ông nọ đã dùng chẳng những không phải là lời chế nhạo, mà có thể coi là câu tán thưởng đầy tình cảm thân thiện. Phải, đúng là như vậy. Thì người Triều Tiên không thể dùng từ “Triều Tiên” theo nghĩa xấu.

Vậy đấy, anh cứ vừa lý sự thế này thế nọ vừa cảm thấy lương tâm cắn rứt: anh đã đánh lừa mình một cách hèn hạ, làm ra vẻ như mình có tình cảm thân thiết với những người Triều Tiên. Nói một cách hình ảnh, vị trí của anh nó như thế này: người hành khất da trắng cầu xin ông vua da màu. Tuy thành kiến được áp dụng như nhau cả với họ cũng như với anh, bản chất nó

có khác. Họ có quyền chế nhạo kẻ mang thành kiến còn anh không có quyền. Họ có bạn bè đoàn kết với họ trong cuộc đấu tranh chống thành kiến, còn anh thì không. Nếu anh thực sự quyết cùng chung cảnh ngộ với họ thì anh phải can đảm vứt bỏ mặt nạ và phơi ra cái tổ đĩa. Thế thì anh sẽ phải gọi về những bóng ma không có mặt... Không, một giả thiết dở dẩn. Kẻ không yêu bản thân mình có thể tìm bạn được không?

Sự phẫn chấn lập tức nguội lạnh, mọi cái đều trở nên đáng ghét, anh chỉ còn cách chán nản trở về nơi ẩn trốn của mình và lại cảm thấy nổi hổ thẹn thối vào mọi lỗ chân lông. Nhưng về đến trước nhà - chẳng lẽ anh đã đổi khác đến thế ư? - Anh lại xử sự một cách đần độn không thể tha thứ được. Anh vừa rẽ ra sau góc nhà, không hề ngờ vực gì cả, thì đột nhiên gặp cô bé con viên quản lý.

Tựa lưng vào tường, cô bé chơi iô-iô [1] một cách vụng về. Con iô-iô rất to, lấp lánh ánh vàng. Anh dừng lại như bị chôn chân xuống đất. Thật là ngốc nghếch. Con đường anh đi là con đường cụt, chỉ người nào ra chỗ đỗ ô-tô ở sau nhà hay dùng cầu thang sau mới cần đến nó. Chừng nào anh chưa ra mắt gia đình viên quản lý trong vai “Người em trai” thì không nên mang mặt nạ mà đi lối sau. Thực ra, vì nhà mới xây xong và hầu hết những người đến ở đều là người mới, nên có lẽ anh cứ thản nhiên như không mà đi là hay hơn cả, nhưng, anh đã toan làm ra vẻ ung dung đàng hoàng, nhưng muộn rồi... Cô bé dường như cũng đã nhận thấy sự lúng túng của anh. Làm thế nào ra khỏi tình thế đó?

Người ở trong căn buồng kia. - Anh hiểu rằng lời giải thích đó vụng về biết dường nào, nhưng không nghĩ nổi cách gì thích hợp. - là em của chú... Chú ấy hiện giờ có nhà không? Khấp mặt chú ấy quần băng... Chắc cháu biết chú ấy chứ?

Nhưng cô bé chỉ hơi động đậy, chẳng trả lời gì và không thay đổi nét mặt. Anh mỗi lúc càng bồn chồn hơn. Liệu con bé có nhận thấy gì không? Không, hẳn là không... Nếu tin lời viên quản lý, bố nó, thì tuy nom bề ngoài

nó đã gần như một thiếu nữ, nhưng ở mặt phát triển trí tuệ thì không biết nó có thể theo học dù chỉ là bậc tiểu học được không? Hình như hồi nó còn nhỏ tuổi lắm, nó bị một cơn sốt biến chứng thành viêm não và rút cục không hồi phục hoàn toàn. Cái miệng yếu ớt như đôi cánh côn trùng. Cái cằm con nít. Đôi vai hẹp xuôi xuống. Và cái mũi mảnh như mũi người lớn, tương phản với những cái đó. Đôi mắt to, hình bầu dục, trống rỗng... Có lẽ anh không lầm khi lập tức có ý nghĩ như vậy về con bé.

Nhưng trong sự im lặng của nó có cái gì gây cho anh cảm giác ngưng ngừng, không cho phép anh cứ thế đi qua. Để bắt nó phải lên tiếng, anh nói điều vừa chợt đến trong óc.

- Con iô-iô to đấy chứ nhỉ? Nó nhảy tốt chứ?

Con bé run lên vì sợ hãi, giấu món đồ chơi ra sau lưng và trả lời một cách xác xược:

- Của tôi, tôi không nói dối!

Anh suýt cười phá lên. Đồng thời anh muốn trêu ghẹo nó thêm chút nữa. Và trả thù nó về việc nó khiến anh phải trải qua những phút khó chịu, về việc nó đã thét lên khi lần đầu tiên nhìn thấy bộ mặt quẩn băng của anh. Tuy con bé lạc hậu về mặt phát triển trí tuệ, nó có cái vẻ dễ mến của thần Enơ [2]. Nếu mọi việc sẽ diễn ra một cách ổn thỏa, cuộc chuyện trò với nó sẽ giúp tước bỏ phần nào uy lực của mặt nạ, cái uy lực ngày càng trở nên nguy hiểm.

- Thực ư? Thế lấy gì làm bằng chứng là cháu không nói dối?

- Chú nên tin cháu. Cháu chẳng làm điều gì xấu kia mà.

- Ờ, được, chú tin. Nhưng chú cảm thấy như trên con iô-iô có viết tên một người nào khác.

- Ô, cái đó thì hoàn toàn không có. Ngày xưa ngày xưa một con mèo đã nói... Nó giống như con mèo nhà cháu, không phải là nhiều màu, mà trắng tuyền, hoàn toàn trắng...

- Tốt, cháu sẽ cho chú xem chứ?

- Cháu giữ rất kín những điều bí mật.

- Những điều bí mật ư?...

- Ngày xưa ngày xưa một con mèo đã nói. Những con chuột muốn đeo lên cổ cháu một cái chuông con, cháu phải làm gì đây?

- Thôi được, cháu có muốn, chú mua cho cháu một cái hệt như thế không?

Anh cảm thấy hài lòng ít ra là anh đã có thể nói chuyện bình tĩnh đến như thế, nhưng kết quả của sự xu nịnh đó vượt xa mọi sự mong đợi của anh.

Con bé cọ lưng vào tường và có một lúc, dường như nó chăm chú cân nhắc những lời anh nói. Rồi nó ngờ vực liếc nhìn anh:

- Giữ kín không cho bố cháu biết chứ?

- Tất nhiên là giữ kín.

Bất giác anh bật cười (thì anh vẫn cười mà!), và để tạo nên hiệu quả mặt nạ cười, anh bật cười càng to hơn. Cuối cùng dường như con bé đã hiểu được. Nó thả lỏng các cơ mặt căng như dây đàn và trề môi dưới ra.

- Được... Đư-ợc - Nó nói dài giọng mấy lần và buồn rầu cọ con iô-iô vào vạt váy - Nếu chú mua thật thì cháu sẽ đưa cho chú cái này... Nhưng nói thật đấy thật đấy, cái này không phải là cháu đánh thố... Khi người ta mới chỉ hứa cho cháu... Nhưng cháu sẽ đưa cho... Ngay bây giờ cháu sẽ đi và sẽ đưa cho... Cháu thích thứ đó, dù của ai cho cũng thế, cháu thích lắm cơ...

Vẫn áp sát vào tường, nó nghiêng người, lén lén lách qua bên anh. Trẻ con là trẻ con... Anh đã hoàn toàn yên tâm, nhưng lúc đi ngang qua chỗ anh, nó thì thầm:

- Ta chơi trò giữ bí mật!

“Chơi trò bí mật”? Thế nghĩa là thế nào? A, không việc gì phải bận tâm. Con bé tối dạ như thế mà có khả năng bày đặt ra những trò ma mãnh phức tạp đến thế ư? Dễ dàng hơn cả là cứ cho rằng đấy là do trí tuệ nghèo nàn của nó, nhưng con chó trí tuệ cũng nghèo nàn, song để kéo bù lại, nó có tài đánh hơi rất nhạy... Bản thân việc anh lo ngại về chuyện đó là bằng chứng dứt khoát rằng niềm tin của anh lại lung lay...

Nói chung, cảm giác lảng động lại là rất khó chịu. Chỉ có mặt anh là đã hoàn toàn mới, còn ký ức và thói quen vẫn như trước - như vậy chẳng khác nào mức nước bằng cái gàu không đầy. Vì anh đeo mặt nạ, nên cần cái mặt nạ hợp với nhịp điệu trái tim anh. Anh mong muốn đạt được sự hoàn hảo trong hoạt động của mặt để ngay cả máy tách lọc sự giả dối cũng không thể tố giác anh được...

Anh tháo bỏ mặt nạ. Chất dính thấm đẫm mồ hôi có mùi nho quá chín. Lúc đó sự mệt mỏi dâng tràn lên như từ cái rãnh tù đọng ngập rác và ngưng lại trong các khớp như nhựa cây dính quện. Nhưng tất cả tùy thuộc vào cách nhìn nhận: không thể coi lần thử đầu tiên là một thất bại. Những đau đớn khi sinh đứa trẻ không phải là chuyện đùa. Vậy mà ở đây, một người lớn đã ổn định tính cách lại định biến thành một người khác hẳn - liệu anh có nhất thiết phải coi những chỗ xù xì này nọ, những thất bại này nọ là điều tự nhiên không? Hay nói cho đúng hơn, anh phải biết ơn vì đã không bị thương tổn chí mạng?

Lau sạch phía trong mặt nạ, anh lại căng nó lên bản đúc, rửa mặt và xoa crem để cho da được nghỉ ngơi chút ít. Anh lên giường nằm. Chắc đây là

phản ứng đối với sự căng thẳng quá lâu: tuy mặt trời chưa lặn, anh ngủ say lì. Anh thức giấc thì trời đã rạng sáng.

Trời không mưa, nhưng sau làn sương mù dày đặc đọng thành những giọt lớn, khu phố buồn bán ngẫn cách anh với một phố thông suốt nom như một khu rừng tối thăm ở đằng xa. Bầu trời nhợt màu, chắc cũng tại sương mù, hơi nhuộm sắc hồng và bây giờ dường như càng tím hơn bình thường. Anh mở toang cửa sổ, hít đầy lồng ngực thứ không khí căng như gió biển, và anh cảm thấy những phút ấy, những phút tạo ra cho những kẻ lẩn trốn, những phút hoàn toàn không cần phải lo ngại về con mắt người ngoài - thực là những phút tuyệt diệu dành riêng cho anh. Ờ, phải chăng diện mạo đích thực của sự tồn tại của con người bộc lộ ra chính trong màn sương mù như thế? Cả bộ mặt thực, cả mặt nạ, cả cái tổ đĩa - tất cả những trang phục giả dối đó hiện rõ lên như được chiếu tia phóng xạ... Nội dung thực, thực chất của chúng được phơi trần hết ra... Có thể ném nấp tâm hồn con người như ném quả đào đã bóc vỏ. Để được ném cái đó, cố nhiên phải trả giá bằng sự cô đơn. Nhưng chẳng phải là đẳng nào cũng thể thôi ư? Biết sao được, có thể là những người có mặt cũng cô đơn không kém gì anh. Dù anh treo tấm biển như thế nào lên mặt mình thì cũng chẳng can gì phải đưa một kẻ bị đắm tàu vào ở trong bản thân mình.

Sự cô đơn, vì anh tránh nó, nên nó là địa ngục, nhưng đối với những người khao khát cô đơn thì nó là lạc thú. Ừ, nhưng nếu từ bỏ vai một nhân vật trong vở kịch sướt mướt và tình nguyện làm nhà ẩn tu thì sao? Một khi trên mặt anh đã in dấu của sự cô đơn thì thật vô lý nếu không nhân đó mà kiếm lợi. May thay, anh có một vị thượng đế - hóa học cao phân tử, có kinh bốn - lưu biến học, có đền thờ - phòng thí nghiệm, và hoàn toàn không sợ sự cô đơn gây trở ngại cho công việc hàng ngày. Trái lại, chẳng phải nó đảm bảo cho mỗi ngày của anh càng giản dị hơn, đứng đắn hơn, êm đềm hơn và lại càng súc tích hơn trước đó sao?

Anh nhìn bầu trời đang hồng lên và trong tâm hồn mỗi lúc một tươi sáng hơn. Thực ra, nếu nhớ tới những trận đánh kịch liệt mà anh đã trải qua trước đó thì sự thay đổi tâm trạng như thế có vẻ quá đột ngột, hơi mất cân bằng, nhưng nếu chèo thuyền ra biển khơi và không mong chi trở về thì cơn có gì mà còn than thở. Thật tình vui sướng vì hiện thời vẫn còn trông thấy bờ, vẫn còn có thể cho thuyền quay trở lại, anh liếc nhìn chiếc mặt nạ nằm trên bàn. Thanh thản và khoan dung, chân tình, anh sẵn lòng thực tâm vĩnh biệt nó.

Ánh sáng tràn lan trên bầu trời vẫn chưa chạm đến chiếc mặt nạ. Bộ mặt ấy, bộ mặt tối thâm không có chút biểu cảm nào của người khác, đang nhìn anh, không có ý định phục tùng và nó giấu kín ý chí của nó, có sức chống đối việc anh tiến gần lại với nó. Anh có cảm giác cái mặt nạ này là hung thần ở một nước trong truyện cổ tích, và đột nhiên anh nhớ đến một chuyện cổ tích mà trước đây anh đã đọc hay đã nghe kể.

Ngày xưa ngày xưa có một ông vua. Có lần vua mắc một bệnh gì không sao hiểu được. Đây là một bệnh khủng khiếp nó làm cho cơ thể vua cứ tan biến dần. Các thầy thuốc đều bó tay, thuốc thang thầy đều vô hiệu. Thế là vua bèn ban ra một đạo dụ mới, quy định xử tử tất cả những ai nhìn thấy vua. Điều luật mới quả là có ích: tuy vua đã bị tan mất mũi, đã mất cả hai bàn tay cho đến tận cổ tay, hai chân từ đầu gối trở xuống đã bắt đầu tan biến, thế mà không ai nghi ngờ gì, cứ cho là vua vẫn sống khỏe mạnh. Còn bệnh vẫn tiếp diễn, vua cứ tan dần đi như cây nến, đã không còn cử động được nữa, khi ấy vua mới quyết định cầu cứu, nhưng muộn quá rồi - ông ta đã mất mồm. Thế rồi ông vua biến mất. Nhưng các quan đại thần hết lòng trung với vua không người nào tỏ ra nghi ngờ về việc vua còn tồn tại hay không. Người ta còn kể rằng ông vua đã biến mất tăm ấy vì không còn gây điều ác được nữa, nên nhiều năm ròng ông ta nổi tiếng là vị minh quân và được dân yêu mến.

Đột nhiên anh nổi cáu, anh đóng cửa sổ lại và lại quăng mình lên giường. Vẫn chưa quá nửa ngày kể từ khi anh quyết định thử mặt nạ. Và cái thí nghiệm nhỏ nhất đó không tạo nên căn cứ nào để lo lắng dữ dội như thế. Có thể dùng máy giảm âm bất cứ lúc nào. Anh nhắm mắt, bắt đầu liên tiếp nhớ lại những mẫu hình ảnh vô nghĩa: cái cửa sổ ướt nước mưa, rồi sau đó khi thì một cọng cỏ đâm lên qua một kẽ nút ở vỉa hè, khi thì cái vệt trên tường nom giống như một con vật, khi thì cục u trên cái cây già bị thương tổn, khi thì cái mạng nhện sắp thủng dưới sức nặng của giọt sương. Một nghi thức thường dùng khi anh bị kích động và không ngủ được.

KHUÔN MẶT NGƯỜI KHÁC

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch Giả: Phạm Mạnh Hùng

Quyển Vỡ Trắng (2):

Nhưng bây giờ cách ấy không ăn thua gì. Trái lại, anh không biết tại sao, sự tức giận cứ tiếp tục phình lên, và trở nên không thể chịu đựng nổi. Đột nhiên anh nghĩ: giá như sương mù ngoài đường biến thành khí độc. Giá như núi lửa phun hay xảy ra chiến tranh và thế giới chết ngạt, còn hiện thực rã ra thành từng mảnh. K. chuyên gia về các bộ phận giả của cơ thể có kể với anh rằng trong chiến tranh, những người lính bị hỏng mặt đã tự sát. Gần suốt thời thanh niên anh đã ở mặt trận và biết rất rõ rằng những chuyện như thế là có thật. Trong những năm ấy, bộ mặt bị sứt giá. Khi cái chết gần anh hơn cả người bạn thân nhất thì con đường mòn liên hệ anh với mọi người còn có ý nghĩa gì? Người lính xông lên tấn công chẳng cần đến bộ mặt làm quái gì. Đúng, đấy là cái thời buổi có một không hai khi bộ mặt quần băng là bộ mặt tuyệt đẹp.

Trong trí tưởng tượng, anh biến thành người lính pháo binh nã đạn vào tất cả những gì lọt vào mắt anh ta. Và trong làn khói thuốc súng ấy, cuối cùng anh đã ngủ thiếp đi.

Ảnh hưởng của tia sáng mặt trời đối với tâm thần con người thật là kỳ lạ. Hay có lẽ anh đã ngủ no mắt rồi chẳng? Khi anh xoay mình nằm nghiêng sang phía bên kia và mở mắt ra thì đã mười một giờ và tâm trạng rên rỉ của anh lúc chập tối đã tan biến sạch như sương buổi sớm.

Ngày mai là hết thời hạn của chuyến đi công tác bịa đặt của anh. Nếu anh định thực hiện kế hoạch của mình thì trong ngày hôm nay nhất thiết phải quen hẵn với chiếc mặt nạ. Lòng hào hứng, anh lồng mặt nạ vào và sửa soạn lên đường. Hơi ngượng ngập, anh thắt bộ đồ mới, đeo nhẫn vào ngón tay và sửa sang phục sức xong, nom anh rất mực trang nhã. Không thể

tưởng tượng nổi đó chính là con người mặc chiếc áo blu dính đầy hóa chất, từ sáng đến đêm miệt mài với việc nghiên cứu về phân tử. Anh muốn giải thích rõ tại sao lại không thể tưởng tượng được điều đó nhưng đáng tiếc là anh bất lực. Không chỉ là bất lực, mà anh say sưa vì sự hóa thân tài tình của mình. Và ở một điểm nào đó, vào sâu khoảng hai ngón tay cách đáy mắt, không ngừng vang lên tiếng nổ lách tách của pháo bông, tiếng lách tách báo trước sự khởi đầu của một cái gì... Anh cư xử như một chàng công tử đi xem hội.

Lần này anh quyết định ra khỏi nhà qua lối chính. Bởi vì anh là “người em trai”, nên không cần đặc biệt tránh con mắt người ngoài, và nếu may mắn mà anh gặp con bé thì có thể hỏi cho rõ cửa hàng nào bán iô-iô. Anh không hề biết ở đâu bán những thứ đồ chơi như thế. Sau khi đưa con đầu lòng của chúng ta chết đi, rồi sau đó em bị sẩy thai, anh xa lánh hẳn thế giới trẻ con, có lẽ cố tình tránh chúng nó. Nhưng đáng tiếc là anh không gặp cả con bé lẫn viên quản lý.

Anh không có mục đích gì đặc biệt, vì thế anh bắt đầu bằng việc đi tìm mua iô-iô. Tuyệt không hay biết gì về một cửa hàng nào chuyên bán đồ chơi, trước hết anh bắt đầu ghé qua các gian đồ chơi của các cửa hàng bách hóa. Có lẽ vì cái đó là một mới gần đây, gian nào cũng có một quầy kính trưng bày iô-iô mà xung quanh đó trẻ em bâu kín như ruồi. Xét về mặt vệ sinh tâm lý, có lẽ hòa với đám đông ở một chỗ như thế là không nên, vì thế anh lưỡng lự. Nhưng rốt cuộc thì anh phải chấm dứt vĩnh viễn “cái trò chơi giữ bí mật” ấy, và anh quyết định, anh len qua cái vương quốc ruồi ấy. Nhưng không có loại iô-iô hình dáng như anh muốn. Cái iô-iô mà con bé chơi cả về hình dáng cũng như về màu đều không giống những iô-iô bán ở các cửa hàng bách hóa. Nếu nói về bánh, kẹo chẳng hạn thì anh thích loại bánh kẹo ở một cửa hàng nhỏ rẻ tiền hơn. Ra khỏi cửa hàng bách hóa, anh đi vờ vẩn hơn một tiếng đồng hồ tìm một cửa hàng thích hợp, bỗng nhiên trong một phố nhỏ đối diện với ga, anh gặp một cửa hàng nhỏ bán đồ chơi.

Đúng như dự đoán, nó tuyệt nhiên không giống các gian đồ chơi của các cửa hàng bách hóa. Cửa hàng không bán giá hạ như các quán bánh kẹo rẻ tiền, nhưng ở đó không chỉ có những vật đắt tiền. Chắc nó nhằm vào người mua là bọn trẻ khá lớn được người ta cho tiền và mua đồ chơi theo ý thích của mình - bao trùm nơi đây là bầu không khí tội lỗi hồn nhiên chìm trong bí mật. Nói cho đúng hơn, ở đây người ta đầu cơ một cách trơ trẽn tâm lý của đứa trẻ thích nước ngọt có màu trong cái túi hình tam giác hơn là nước quả trong chai. Đúng như anh dự tính, ở đây có cái iô-iô anh cần. Hai tay cầm quả cầu bằng nhựa tổng hợp phân thành hai bán cầu, anh mỉm cười chua chát vì bất ngờ nghĩ tới người sáng tạo ra iô-iô đã biết biểu hiện thực chất của cái cửa hàng nhỏ trong ngõ phố một cách tuyệt vời. Mọi cái được thực hiện hết sức tinh vi. Sự giản dị của hình thức và màu sơn chói lọi. Nếu như người đó không tàn nhẫn đối với óc thẩm mỹ của mình thì không đời nào anh ta nghĩ ra cái vật như thế. Tuy nhiên đây không phải là thiếu thẩm mỹ, mà nói cho đúng hơn là sự tác động hết sức có ý thức đối với óc thẩm mỹ của mình - cũng y hệt như là say sưa dùng gót giày xéo nát khiếu thẩm mỹ của mình sau khi hất nó xuống đất như hất một con sâu. Tàn bạo, phải không? Ừ được, lẽ tự nhiên là cũng có điều tàn bạo. Nhưng nếu anh ta đã tự ý chọn con đường đó thì phải chăng đây là do sự thôi thúc của lòng ham muốn trả thù, của cảm giác về tự do, như cởi hết quần áo và để mình trần truồng? Bởi vì đây không phải là tự do hành động theo sở thích của mình, mà là tự do trốn tránh sở thích của mình...

Đúng, chẳng cần chối cãi làm gì, cái ẩn tượng như thế cắt nghĩa được; cứ lấy ngay sự việc xảy ra với anh là đủ rõ. Anh phải tiến về phía trước, từng bước chà đạp lên sở thích của mình, nếu anh muốn tạo nên trái tim người khác thích hợp với bộ mặt người khác. Nhưng đây không phải là việc khó như anh tưởng. Và tuồng như cái mặt nạ có khả năng kêu gọi mùa thu, trái tim mệt mỏi của anh biến thành chiếc lá khô sẵn sàng rụng xuống, chỉ cần lay nhẹ cành cây. Anh không đặc biệt đa cảm, nhưng anh ngạc nhiên rằng anh không cảm thấy đau chút nào, dù là cảm giác cay mắt như xoa bạc

hà hay đau như bị muỗi cắn. Có lẽ cái “tôi” riêng của anh hoàn toàn không như nó biểu hiện ra ngoài.

Nhưng rốt cuộc thì anh định vẽ trái tim như thế nào trên tấm vải cũ đã bạc màu đó? Không phải tim đứa trẻ, cố nhiên, và không phải tim của chính anh. Tim cho những kế hoạch nay mai của anh... Tuy anh không thể gọi nó bằng một thuật ngữ có thể tìm thấy trong từ điển, chẳng hạn như iô-iô, bưu thiếp du lịch, hộp đựng châu ngọc, bùa mê... Xét về mặt nó là chương trình hành động thì anh hình dung nó còn rõ hơn nhiều so với tấm bản đồ chụp từ máy bay. Biết bao lần anh lặp lại những lời bóng gió buộc em phải suy nghĩ. Nhưng giờ đây, khi mọi việc đã xong, có thể nói và nghe nói về việc chúng có ý nghĩa và hậu quả như thế nào, có thể sờ mó được chúng theo nghĩa đen thì vị tất đã nên chỉ dùng những lời bóng gió vì sợ rằng nếu bọc chúng trong cái vỏ ngôn từ thì sẽ gây đau đớn cho em. Anh sẽ nhân dịp này mà kể lại hết. Anh, xem như một người hoàn toàn xa lạ với em, quyết định quyến rũ em... còn em là tượng trưng cho một tha nhân.

Không, khoan đã... Anh hoàn toàn không định viết về chuyện đó... Anh đâu có giống một kẻ nhát gan, cứ kéo dài thời gian bằng cách lặp đi lặp lại điều mà người ta vốn đã biết. Anh chỉ muốn kể lại cái hành vi kỳ lạ của anh mà thậm chí chính anh không ngờ tới sau khi anh đã mua cái iô-iô đó.

Chừng một phần ba cửa hàng đồ chơi là những giá trưng bày các loại súng ngắn đồ chơi. Trong số đó hình như có một số là hàng ngoại và khá đắt, nhưng quả là đẹp. Anh cầm lấy một khẩu, nó khá nặng, nòng đồ chì, còn về những bộ phận khác - cơ cấu nạp đạn, cò thì không khác gì súng thật. Anh nhớ anh đã từng đọc một bài báo trong đó nói rằng súng ngắn đồ chơi có thể sửa lại để bắn đạn thật. Có lẽ người ta dùng chính loại này chẳng? Chẳng hiểu em có thể tưởng tượng ra anh đang ngạc nhiên xem xét khẩu súng đồ chơi không nhỉ? Những người bạn thân nhất của anh ở phòng thí nghiệm cũng chưa chắc đã có thể hình dung nổi. Mà chính bản thân anh

có lẽ cũng không bao giờ nảy ra được ý nghĩ như thế nếu như anh không phải là người chứng kiến những hành động của chính mình.

Người chủ cửa hàng vừa quay con iô-iô vừa thì thầm với nụ cười nửa miệng đơn đả: “Ông thích ư? Có lẽ nên đưa ông xem những thứ tôi đã để riêng ra chẳng?!” . Lúc ấy, trong giây lát, anh bắt đầu nghi ngờ không biết có phải là anh đẩy chẳng... Hay đúng hơn thì có lẽ nên nói thế này: anh bối rối vì đã không phản ứng về điều đó như anh đáng phải phản ứng. Bối rối đồng thời ý thức rõ về điều đó - có mâu thuẫn không nhỉ? Không, đây là lỗi tại chiếc mặt nạ. Không thèm để ý đến sự lúng túng của anh, chiếc mặt nạ gật đầu ưng thuận với ông chủ cửa hàng đang sợ hãi nhìn quanh, và như để khẳng định khả năng chứng minh sự tồn tại của mình, nó bắt đầu sôi nổi ước hẹn về món đồ chơi đã được cất riêng ra.

Đấy là khẩu súng ngắn dùng hơi “wante”. Cách ba mét nó bắn xuyên thủng tấm ván dày năm milimét - khẩu súng mạnh đấy, nhưng giá khá cao - hai mươi năm ngàn yên. Em nghĩ sao, anh đã làm gì nhỉ?... Người ta để lại cho anh với giá hai mươi ba ngàn, và anh mua khẩu súng đó. “Xin chú ý cho rằng như vậy là bất hợp pháp đấy! Súng ngắn bắn bằng hơi không phải như súng dài bắn bằng hơi, nó tương đương với súng thật. Việc giữ súng không cho phép bị xử phạt nghiêm khắc. Tôi nghiêm chỉnh yêu cầu ông lưu ý đến điều tôi vừa nói...”. Nhưng anh vẫn cứ mua khẩu súng.

Anh có một trạng thái rất lạ. Cái “Tôi” thực của anh với bộ mặt thực nằm ẩn sâu giữa những ống cao su toan cho an toàn kêu lên bằng một giọng nhỏ nhẹ thanh thanh. Chuyện như thế không được để cho xảy ra, nhưng... Thì anh chọn kiểu khiêu khích hưởng ngoại chỉ vì một động cơ duy nhất là tạo nên được bộ mặt người đi săn thích hợp với vai trò kẻ quyến rũ em. Bây giờ nói về chuyện khác... Anh chỉ yêu cầu chiếc mặt nạ một điều: giúp anh bình phục. Anh chưa bao giờ yêu cầu nó: cứ làm theo ý thích của mi. Anh có khẩu súng ngắn này, anh phải làm gì với nó bây giờ...

Nhưng chiếc mặt nạ dường như cố ý phô ra cái gói nhỏ cứng đanh nhô ra khỏi túi, chế nhạo sự lúng túng của anh, lấy thế làm khoái chí. Cố nhiên chính nó cũng không biết rõ câu trả lời như thế nào những câu hỏi của bộ mặt thật của anh. Tương lai chẳng qua là đạo hàm của quá khứ. Chiếc mặt nạ mới sống chưa được hai mươi tư giờ sau khi ra đời không thể có kế hoạch hành động cho ngay mai. Phương trình xã hội của con người thực chất là một hàm số của tuổi, và chiếc mặt nạ có tuổi bằng số không xử sự như đứa con nít, quá ư thoải mái.

Đúng, đứa con nít ấy đeo kính râm, soi hình trong tấm gương ở phòng vệ sinh nhà ga có lẽ do ảnh hưởng của thứ đồ vật giấu trong túi, đã xử sự khiêu khích ra mặt. Thực tình mà nói, anh không thể quyết định là nên nhô vào đứa con nít không có tuổi đó hay nên e sợ nó.

Vậy thì phải làm gì đây?... Tuy nhiên, đây không phải là câu hỏi “làm gì” của một người bối rối chịu bó tay, mà đúng hơn là một câu hỏi đầy tò mò. Dù sao, đối với cái mặt nạ, đây là cuộc dạo chơi độc lập đầu tiên, và anh không có kế hoạch nào khác ngoài việc đưa nó đi dạo chơi. Trước hết, anh muốn cho nó quen với bầu không khí của người, nhưng do chuẩn bị quá vội vã, anh đã làm hỏng hết và để đổ dành, anh đành phải dặt tay đưa nó đi. Nhưng sau sự việc xảy ra ở cửa hàng đồ chơi, chủ và khách đã đổi vị trí cho nhau. Không thể nói chi đến chuyện dặt nó đi nữa - anh bàng hoàng đến nỗi chỉ có thể mù quáng tuân theo con quỷ thèm khát đó, nó giống như kẻ tội phạm vừa được trả tự do...

Vậy thì phải làm gì đây?... Trong lúc anh dùng những ngón tay nhẹ nhàng vuốt chòm râu (có lẽ đây là phản ứng đối với lớp băng trước kia quấn kín mặt anh), chiếc mặt nạ ngược lấy những vẻ biểu cảm khác nhau, như một người đi săn khao khát thành công. Thái độ sẵn sàng, khinh miệt, vẻ dò hỏi, vẻ tham lam, vẻ khiêu khích, sự chú ý, mong muốn, vững tin, sự khao khát, tò mò... Nói chung là mọi vẻ biểu cảm, từng trạng thái riêng biệt trong những biến điệu khác nhau có thể hình dung được trong trường hợp tương

tự - nó tìm kiếm những vẻ biểu cảm đó như con chó xông xịch trốn chủ. Đây là dấu hiệu tỏ rằng chiếc mặt nạ bắt đầu có thái độ phản nhiên đối với phản ứng của người ngoài và anh không thể chối cãi rằng trong chừng mực nào đó anh thậm chí còn cảm thấy thích thú, mặc cho nó bịp những kẻ khác.

Nhưng đồng thời anh cảm thấy lo ngại ghê gớm. Dù nó khác bộ mặt thực của anh thế nào đi nữa thì anh vẫn là anh. Anh không hề bị thôi miên, không say ma túy, vì thế về bất cứ hành động nào của chiếc mặt nạ, - thậm chí về việc giấu trong túi khẩu súng ngắn bằng hơi, - trách nhiệm phải quy về anh chứ không phải bất cứ ai khác. Tính chất của mặt nạ không phải là cái gì giống như con thỏ được lấy ra từ chiếc mũ của nhà ảo thuật. Nó là một bộ phận của chính anh, xuất hiện không do ý muốn của anh, mà nhờ ở chỗ đội bảo vệ bộ mặt thật của anh đã vít kín mọi lối ra vào. Tuy về lý thuyết, anh hiểu rằng tất cả những cái đó đúng như thế, nhưng anh không thể hình dung được đầy đủ tính chất của mặt nạ, cứ như anh đã mất trí nhớ. Em hãy tưởng tượng xem anh tức giận như thế nào khi chỉ có cái “Tôi” trừu tượng của anh là tồn tại và anh không đủ sức truyền cho nó một nội dung.

Rốt cuộc anh hoang mang và quyết định kín đáo ẩn phan hãm.

- Thất bại của đợt thực nghiệm nọ, đợt thực nghiệm thứ ba mươi hai. Các thí nghiệm làm kém hay ngay trong giả thuyết có thiếu sót?

Anh quyết định lấy vấn đề quan trọng ấy đối với phòng thí nghiệm làm đề tài và cố nhớ lại lập trường trước đây của anh. Anh đã đề ra giả thuyết là trong một số hợp chất cao phân tử có sự phụ thuộc biểu thị bằng hàm số giữa sự biến đổi hệ số đàn hồi do áp suất và sự biến đổi do nhiệt độ, và thu được kết quả rất khả quan, nhưng đợt thực nghiệm cuối cùng, đợt thứ ba mươi hai đã lật nhào mọi hy vọng của anh và anh ở trong tình trạng khá nặng nề.

Nhưng cái mặt nạ chỉ cau mày bực bội. Một mặt anh cho đó là điều tự nhiên, nhưng mặt khác anh cảm thấy lòng tự ái bị châm chích...

Ghi chú ngoài lề. Thực thà mà nói, cái mặt nạ chẳng qua là một phương tiện giúp cho anh bình phục. Em hãy tưởng tượng là em cho thuê một buồng mà người ta chiếm cả ngôi nhà của em, - cái đó kể thì chẳng có liên quan gì với lòng tự ái cả.

... Lúc đó anh bèn tạo ra một bộ dạng khiêu khích.

- Rốt lại thì mày cần gì kia chứ? Nếu tao muốn tao sẽ dứt bỏ mày ngay bây giờ cho mà xem!

Nhưng chiếc mặt nạ lạnh lùng thân nhiên biện bác

- Anh ạ, tôi có là thứ người gì đâu. Cho tới nay tôi đã bỏ ra bao công sức để trở thành một kẻ nào đó và bây giờ nhất thiết là tôi sẽ lợi dụng cơ hội này, tôi muốn chối bỏ cái số phận thảm hại là lại phải trở thành một kẻ nào đó. Thế anh thì sao? Nói cho thẳng thắn, phải chăng anh muốn làm cho tôi thành một kẻ nào đó? Đúng, tôi cho là như thế, nhưng anh không làm nổi đâu, vì vậy ta hãy để nguyên mọi cái như hiện nay. Đồng ý chứ? Hãy xem đây! Không phải là ngày nghỉ mà chen chúc ghê chưa?... Có sự chen chúc xô đẩy không phải vì người tụ tập đông, mà người tụ tập đông là vì có chen chúc xô đẩy. Tôi không nói dối đâu. Những sinh viên để tóc như những tên du côn, những bà vợ trinh thực son phấn như những nữ diễn viên nổi tiếng dĩ thừa, những cô gái lem nhem mặc những bộ cánh thời trang như những ma-cơ-nanh gầy nhom... Cho dù đó là những mơ ước thoáng qua, nhưng vì muốn chẳng là ai cả, họ hòa nhập vào đám đông chen đẩy nhau. Hay có lẽ anh định khẳng định rằng chỉ có chúng ta là khác chẳng?

Anh chẳng biết trả lời sao. Mà cũng không thể có câu trả lời được kia. Bởi vì mọi cái đều do mặt nạ khẳng định, mà những điều khẳng định của nó thì nó nghĩ ra bằng cái đầu của anh. (Em cười chứ gì? Không chờ đợi điều đó tức là mong muốn quá nhiều. Một sự bông đùa chua chát đến mức không thể cười nổi. Anh sẽ hoàn toàn hài lòng nếu em thừa nhận rằng những lời anh nói có ít ra là một tí chút lương tri, nhưng...)

Anh bị đặt vào chân tường hay lấy cớ là bị dồn vào chân tường, anh không chống cự nữa và quyết định để cho cái mặt nạ muốn làm gì thì làm. Thế là cái mặt nạ, tuy chẳng là thứ người gì cả, đột nhiên nghĩ ra một kế hoạch hợp lý, táo tợn chẳng kém gì sự việc khẩu súng ngắn. Đại khái là sau bữa ăn trưa, anh sẽ thử đến gần nhà chúng ta, thử nhìn xem mọi cái nom như thế nào. Không, không phải là nhà chúng ta nom như thế nào, mà bản thân anh có bộ dạng như thế nào. Anh sẽ chịu đựng được đến mức nào cuộc thử thách hoạch định cho ngày mai trong vai kẻ quyến rũ - thử ngó qua nhà chúng ta một chút. Trong thâm tâm anh vẫn nuôi một hy vọng gì đó, nhưng anh không thể diễn tả thành lời được và sẵn sàng chấp nhận kế hoạch của chiếc mặt nạ.

Post-scriplum. Anh không có ý định giành lấy điểm số tốt, nhưng anh cho rằng trước đây anh quá hiền. Anh giống như một người thừa nhận thuyết mặt trời là trung tâm mà lại đi tuyên truyền thuyết trái đất là trung tâm. Không, anh cho rằng hiền hậu là một tội, và là một tội không nhỏ. Chỉ cần nghĩ đến chuyện nó có thể dẫn tới cái gì là sự hổ thẹn từ tất cả các lỗ chân lông trên cơ thể anh ngộ nguậy bò ra như những con sâu. Nếu anh xấu hổ khi đọc lại những điều anh đã viết thì em hãy tưởng tượng xem anh xấu hổ biết chừng nào khi nghĩ rằng em đang đọc những cái đó? Bản thân anh hiểu rất rõ rằng thuyết mặt trời là trung tâm là đúng, thế mà... Có lẽ anh gán cho sự cô đơn của mình một ý nghĩa quá lớn... Anh tưởng như nó sâu hơn sự cô đơn của toàn nhân loại. Để bày tỏ sự hối hận, anh sẽ thẳng tay vứt bỏ khỏi quyển vở tiếp theo tất cả những câu dù là đã động xa xôi đến trạng thái bi kịch.

Chú thích:

[1] Món đồ chơi gồm hai bán cầu nối với nhau bằng sợi dây nhỏ. Thả bán cầu dưới cho rơi xuống, dây xoắn lại và nó bay lên phía trên.

[2] Nhân vật của thần thoại Đức và Bắc Âu, thường làm điều thiện cho mọi người (N.D).

KHUÔN MẶT NGƯỜI KHÁC

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch Giả: Phạm Mạnh Hùng

Quyển Vở Xám:

Tuy mới có năm ngày trước, anh đã đi xe điện trên con đường này, nhưng sự cảm nhận vẫn tươi mới như đã năm năm trôi qua rồi. Chẳng còn gì lạ. Đối với anh con đường này quen thuộc đến mức có nhắm mắt lại mà đi anh cũng không lạc, nhưng đối với cái mặt nạ thì đó là con đường hoàn toàn mới. Nếu nó có nhớ ra con đường này thì chắc là vì ngay từ trước khi ra đời, nó đã mơ thấy lúc còn trong bào thai.

Đúng, thực vậy... Ngay cả những đám mây giống như những di tích cổ viền bộ râu bạc trắng mà anh nhìn thấy qua cửa sổ toa xe, ngay cả những đám mây ấy cũng có hồi ức... Mặt trong của mặt nạ được rửa bằng nước xô-đa và trên đó phồng lên những nốt rộp nhỏ... Theo bản năng, anh đưa mu bàn tay quệt vầng trán không đồ mồ hôi và lập tức nhìn quanh - có ai nhận thấy sự sợ ý của anh không nhỉ?... Khoảng cách giữa anh và những người khác? Anh có thể dám nhập vào với những người khác mà vẫn giữ khoảng cách tự nhiên. Đột nhiên anh muốn cười phá lên không gì kìm lại nổi. Sự kích động như lọt vào đất của quân địch nhường chỗ cho sự yên tâm như trở về nhà, sự cắn rứt lương tâm như khi phạm tội nhường chỗ cho niềm vui sướng về cuộc gặp gỡ mới. Anh sẽ làm những gì anh muốn. Như một kẻ loạn dinh dưỡng rồi cuộc đã được phép ăn, theo nhịp lắc lư của toa xe, anh ra sức, như cành liễu trút bỏ những tua cuốn, vươn tới cái trán trắng của em, tới cái vết sẹo màu hồng nhợt vì bị bỏng ở cườm tay, tới những đường gân ở mắt cá chân nom như mặt trong của cái vỏ sò.

Sao, bất ngờ quá phải không? Nếu em nghĩ thế thì cũng đành, chẳng làm thế nào được. Nếu em nói rằng đó là cơn mê sáng của cái mặt nạ say thì anh chẳng có lý gì để bác bỏ. Thực quả trong những ghi chép của anh, lần đầu

tiên anh viết về em như thế. Nhưng đây hoàn toàn không phải là anh từ bỏ em khi thời hạn đã hết, như gửi tiền có kỳ hạn. Đúng hơn, anh cho rằng anh không có cái quyền đó. Một bóng ma không có mặt mà thẩm định về thân thể em thì còn vô lý hơn con nhái thẩm định về tiếng chim hót. Anh sẽ gây đau đớn cho bản thân anh, rồi sau đó hẳn là gây đau đớn cho em... Ờ, phải chăng nhờ cái mặt nạ mà lời nguyền rủa đó được trừ bỏ? Đối với anh đây là câu hỏi còn khó khăn hơn. Nhưng càng về sau vấn đề sẽ càng dai dẳng hơn đòi phải được giải quyết. Anh sẽ chờ, sẽ không muộn đâu.

Làn sóng đầu tiên những người hết giờ làm việc đã bắt đầu tràn ra và xe điện chật lên. Anh hơi xoay người đi và một thiếu phụ mặc chiếc măng-tô màu lá mạ chạm hông vào đùi anh. Anh khẽ xoay đi để cô ta không cảm thấy anh có khẩu súng ngắn, và anh càng áp sát vào cô ta hơn. Thật ra thiếu phụ cũng không hết sức tránh né anh, thế là anh quyết định cứ giữ nguyên vị trí. Mỗi lần toa xe giật, anh và cô ta lại áp sát hơn vào nhau, nhưng bây giờ anh không né ra. Mông thiếu phụ lúc thì cứng hơn, lúc thì mềm hơn, và cô ta cố làm ra vẻ đang thiu thiu ngủ. Trong lúc anh đang vui vẻ giải trí với ý nghĩ sự thể sẽ ra sao nếu anh thúc đầu mũi súng vào mông cô ta thì rất cuộc xe đến cái ga mà anh cần xuống. Khi ra khỏi toa xe, anh nhìn thiếu phụ: cô ta vờ làm ra vẻ chăm chú xem những tấm biển gần sân ga. Nhìn từ phía sau, bằng vào kiểu tóc thì cô ta có vẻ không trẻ lắm. Không, chuyện vừa xảy ra chẳng có ý nghĩa gì đối với các sự việc xảy ra sau này. Anh muốn kể câu chuyện đó chỉ là vì anh nghĩ: cái chuyện như vậy chắc sẽ không bao giờ xảy ra nếu như anh không mang mặt nạ.

Post-scriplum. Không, phần ghi chép này của anh thiếu thành thực. Vừa thiếu thành thực vừa thiếu ngay thẳng. Phải chăng là vì anh xấu hổ với em? Ngay từ đầu, lẽ ra anh không nên đã động gì tới chuyện ấy thì hơn. Chỉ cần anh nói xa xôi đến hiệu quả của cái mặt nạ là anh đã đỡ phí mười-hai mươi đồng cho sự thú nhận về sự dâm dục như thế này. Vì thế anh nói rằng anh thiếu ngay thẳng. Và bởi lẽ anh đã phần nào đánh lừa em, nên chẳng những

anh không thể kể lại những dự định thực của anh, mà tất nhiên còn vấp phải nỗi đau xót là em không hiểu anh.

Anh không có ý biến sự ngay thẳng thành vật để buôn bán. Nhưng một khi anh đã đề cập tới điều không tránh khỏi phải đề cập đến thì anh sẽ cố gắng không che giấu gì hết, phơi bày hết những dự định thực của anh. Theo quan điểm đạo đức thông thường thì đây là một hành động vô liêm sỉ đáng hổ hân. Nhưng nếu coi đó là hành động do cái mặt nạ thực hiện thì anh nghĩ rằng nó có thể là chiếc chìa khóa để hiểu những hành động của anh sau này. Thành thực mà nói, trong những phút ấy, anh bắt đầu cảm thấy hứng tình. Sự việc đã xảy ra có lẽ chưa thể coi là thông dâm, nhưng dù sao đây là hành động thủ dâm về tinh thần. Ừ, thế thì anh có bội tình với em không nhỉ? Không, anh không muốn dùng từ “bội tình” theo kiểu đó. Nói thực ra thì anh không ngừng phụ tình em từ khi mặt anh biến thành cái tổ đĩa. Ngoài ra, anh sợ em ghê tởm và không muốn đọc tiếp nữa. Vì thế anh không đả động đến điều đó, nhưng ít ra bảy mươi phần trăm những ý nghĩ của anh là những mơ tưởng tình dục. Chúng không bộc lộ ra trong hành động của anh, nhưng ở trạng thái tiềm tàng, thực ra anh là kẻ cuồng dâm.

Người ta thường nói rằng tình dục và cái chết gắn bó khăng khít với nhau, nhưng ý nghĩa đích thực của những lời đó thì chính khi ấy anh mới hiểu. Trước kia anh chỉ hiểu câu đó một cách hời hợt là sự hoàn tất hành động giao hợp gây cảm giác mê mên đến mức thậm chí có thể gọi nên ý nghĩ về cái chết. Nhưng khi anh bị mất bộ mặt và biến thành kẻ bị chôn sống thì lần đầu tiên anh thấy câu đó có ý nghĩa hoàn toàn thực tế. Cũng như cây cối ngừng ra quả trước khi mùa đông tới, cây sậy cho hạt trước khi khô héo, tình dục chẳng qua là sự đấu tranh của con người với sự chết. Cho nên phải chăng là đúng đắn nếu nói rằng sự hứng tình mà không có đối tượng xác định là niềm khao khát phục sinh của con người mà một cá nhân cảm thấy khi nó đứng trên ngưỡng cửa sự chết. Bằng chứng là tất cả những người lính đều mắc chứng dâm. Nếu trong dân thành phố số người mắc chứng xung động thỏa dục tăng lên thì thành phố đó, mà có thể là cả nước phải sẵn

sàng đón chờ nhiều người chết. Khi con người quên cái chết thì hứng thú tình dục lần đầu tiên biến thành tình yêu nhằm vào một đối tượng nhất định, và khi ấy sự tái sinh sản loài người một cách ổn định được đảm bảo.

Hành vi của cái mặt nạ trong xe điện được giải thích bởi duyên do là anh và người đàn bà đều cô đơn không thể chịu nổi, nhưng xuất phát từ sự phân loại của anh thì có lẽ chiếc mặt nạ trải qua giai đoạn chuyển tiếp từ tình dục tới tình yêu - trạng thái tình yêu nhục dục. Tuy mặt nạ vẫn chưa sống hẳn, mới sống nửa vời, nhưng dù sao nó đã bắt đầu sống. Trong hoàn cảnh đó, nó phụ tình em thế nào được, nó chưa có khả năng phụ tình. Theo chương trình do anh đề ra, cái mặt nạ chỉ có thể sống cuộc sống đầy đủ sau khi gặp em.

Từ sự bổ sung đó, có lẽ có thể rút ra kết luận như sau. Nhờ chiếc mặt nạ, anh đã tránh được sự động tình cực độ của kẻ mắc chứng xung động thỏa dục, nhưng anh vẫn hầu như là kẻ mắc chứng đó. Tuy nhiên không phải nhục dục dẫn anh đến với em. Thậm chí anh tin chắc rằng sự hứng dục là kích thích cho sự giải phóng. Vì thế anh phải bằng bất cứ cách nào bắt em yêu cái mặt nạ.

“Đây là việc giáo dục cái mặt nạ, và tốt nhất là bắt nó tự thể nghiệm tất cả” - anh nghĩ khi đi tiểu tiện trong phòng vệ sinh nhà ga. Anh quyết định tránh những phố buôn bán ồn ào và đi trong những ngõ hẻm. Anh không muốn bất ngờ gặp em ở gần cửa hàng cá. Anh vẫn chưa tin là anh có thể chịu đựng nổi sự bất ngờ, ngoài ra anh muốn cuộc gặp gỡ đầu tiên giữa em và cái mặt nạ diễn ra theo kế hoạch anh đã vạch ra ngay từ đầu. Anh có cảm giác như thể anh lâm vào thế bí. Chẳng có nguyên nhân gì mà hai chân cứ ríu vào nhau và anh suýt vấp ngã ở chỗ bằng phẳng. Há mồm thở như con chó để làm lạnh không khí nóng tích tụ dưới chiếc mặt nạ làm anh rất mặt, anh nhắc đi nhắc lại như đọc lời chú: “Này nhé, ta đến đây lần đầu tiên. Cả những gì ta nhìn thấy cũng như những gì ta nghe thấy đều là mới đối với ta. Cả những ngôi nhà rồi đây sẽ lọt vào mắt ta, cả những người mà có thể ta sẽ

gặp đều là mới thấy lần đầu. Nếu có cái gì trùng hợp với những hồi niệm của ta thì đó hoặc là sai lầm, hoặc là sự tình cờ, hoặc là ảo ảnh trong chiêm bao. Cả cái mái cửa nấp bị gãy ấy. Cả cây đèn hiệu của cảnh sát sơn dở dang. Cả cái góc phố ấy, nơi quanh năm có nước bắn dềnh lên từ cái rãnh tháo nước đầy ứ. Cả những cây du ngất ngheo dọc đường phố. Rồi... Rồi...”.

Rồi như nhổ cát lọt vào miệng, anh cố trục xuất ra khỏi ký ức những màu sắc và hình ảnh, hết cái này đến cái khác, nhưng vẫn cứ còn lại một cái gì mà anh không thể thoát được nó. Cái đó là em. Anh thu hết nghị lực và nói với chiếc mặt nạ: “Mi là kẻ hoàn toàn lạ. Cuộc gặp gỡ ngày mai sẽ là cuộc gặp gỡ ban đầu với nàng, mi chưa bao giờ gặp nàng, chưa từng nghe nói về nàng. Còn những ấn tượng của mi thì mau mau vứt đi đâu thì vứt!” Nhưng quang cảnh xung quanh càng tan ra và bay biến khỏi trí nhớ thì hình ảnh em, và chỉ có nó, càng nổi rõ hơn lên và anh không đủ sức chống lại điều đó.

Cuối cùng, anh và cố nhiên cả cái mặt nạ nữa, đặt hình ảnh em vào trung tâm, như con bướm bị ánh sáng lôi cuốn, bắt đầu lượn vòng quanh không biết chán theo một hình tứ giác không đều, gần như quét vào nhà ta.

Các bà hàng xóm, tay cầm ví vội vã đi, không mấy may để ý đến anh; còn trẻ em thì mãi miết chơi, cố không bỏ lỡ những phút ngắn ngủi còn lại cho đến bữa ăn tối. Nói chung không có gì phải e ngại rằng người ta sẽ nhận ra anh. Khi lần thứ năm hay thứ sáu anh đến gần nhà thì đèn đường đã bật sáng trời bắt đầu tối nhanh. Anh bắt đầu chăm chú quan sát, đi thật chậm để không gây nghi ngờ và nhận ra rằng em có nhà: từ khung cửa sổ không nhìn thấy, ánh sáng dịu dịu hắt ra sân. Ánh sáng ở phòng khách. Chẳng lẽ chỉ có một mình em mà em cũng bày bàn ăn chu tất như thế ư?

Anh bỗng cảm thấy điều gì giống như ghen với cái ánh sáng đó của phòng khách. Không phải với một cái gì cụ thể, như tuồng ở đó có một người khách nào đó và người ấy chiếm chỗ của anh. Dường như anh ghen với chính sự thể là ở đấy có một phòng khách bình thường bất biến, và tối

đến thì ở đó có đèn bật lên. Giá như lúc này, trong lúc chờ bữa ăn tối anh được đọc tờ báo buổi chiều dưới ánh sáng đó, thế mà nhờ cái mặt nạ để giấu mặt mình, anh buộc phải lớn vồn dưới cửa sổ. Thật bất công biết bao, khó chịu biết bao. Ánh sáng điềm tĩnh của phòng khách không hề mờ đi vì vắng anh... Chắc là cũng hết như thế, em...

Cả chiếc mặt nạ mà trước đó anh rất hài lòng về nó, đặt hy vọng lớn lao vào nó thì lúc này anh cảm thấy nó không đáng tin cậy, tái nhợt đi. Cả vở diễn lớn lao mà anh trù tính, trong đó nhờ cái mặt nạ anh phải thực hiện xuất sắc vai của mình dưới bộ dạng một người khác, cả vở diễn đó té ra thực sự chỉ là một vở kịch nhợt nhạt và yếu ớt trước cái sinh hoạt thường ngày khắc nghiệt: tối đến, bật công tắc một cái, thế là ánh sáng tràn ngập phòng khách. Đứng vào lúc mặt nạ gặp nụ cười của em, nó sẽ tan ra ngay như tuyết tan vào mùa xuân.

Để tránh cảm giác thất bại, anh quyết định cho phép chiếc mặt nạ buông thả trí tưởng tượng. Những mơ ước chưa thành hình, cũng như chính cái mặt nạ, mà có lẽ cũng không phải là những mơ ước, chẳng qua chỉ là những ảo tưởng về cái thường nhật đã chui ra khỏi vỏ, - về cái đó thì anh sẽ lờ đi không nói đến. Thế là, sau khi quyết nhắm mắt bỏ qua hết, anh lại bắt đầu làm ra vẻ bận rộn, đi vòng quanh nhà theo một hình tứ giác không đều.

Nhưng trí tưởng tượng phóng túng không khuyến khích chiếc mặt nạ, nó chỉ cho thấy rõ cái vực sâu ngăn cách anh và mặt nạ là không thể vượt qua được và quý quyết biết chừng nào.

Sau khi xông xích, chiếc mặt nạ trước hết sẽ sờ sảng đi thẳng đến nhà chúng ta. Anh sẽ đóng vai kẻ môi giới. Cái cửa rào tuột mất một bản lề. Con đường nhỏ trải đá rậm có bùn trét đầy giữa các kẽ, vì thế bước chân không gây tiếng động, cửa vào đã tróc sơn, loang lỗ từng mảng như vết hắc lào. Cái máng nước đã gần mục nát lán lóc bên bậc tam cấp... Em cần quái gì phải bận tâm, đây là nhà người khác kia mà! Sau khi ấn nút chuông và lùi lại một bước để cho hơi thở trở lại đều đặn, anh sẽ lắng nghe xem em đang

làm gì. Tiếng bước chân đến gần, đèn bật sáng trên bậc tam cấp, có tiếng em hỏi: “Ai đấy?”.

Không, dù anh có cố gắng kể tỉ mỉ như thế nào về tất cả mọi chuyện thì cũng chẳng có ích gì. Chẳng cần phải làm thế, mà trước hết là không thể làm nổi. Trái lại, phải chẳng là kỳ quặc nếu anh cứ cố bằng mọi cách chấp thành một đoạn văn mạch lạc những mẩu mơ tưởng rời rạc giống như những dòng chữ cầu thả trên tấm bảng đá đen mà ở đó những chữ đã viết đã bị xóa đi và người ta viết lại theo những chữ bị xóa, chẳng rõ viết tự lúc nào và theo trình tự nào - có lẽ đem so sánh những dòng đó với những chữ nguệch ngoạc trong nhà xí công cộng là đúng hơn cả chẳng? Anh chỉ muốn chọn hai ba cảnh, giới hạn ở mức độ cần thiết nhất, để em hiểu những ý tưởng nông cuồng ấy đã giáng cho anh một đòn như thế nào.

Thứ nhất là cái cảnh thảm hại sau khi anh nghe thấy tiếng nói của em giống như tiếng thì thầm. Nhanh như chớp, anh thọc chân vào cái khe của cánh cửa hé mở một cách e dè, giật mạnh cánh cửa và nhanh nhẹn chĩa súng vào mặt em, khuôn mặt sợ hãi như thể đột nhiên em bị sặc gió. Em hãy tưởng tượng xem anh luống cuống như thế nào. Không một chút thiện cảm. Anh vẫn thường bực tức về thái độ thờ ơ của em, đúng thế, nhưng dù sao cũng chẳng cần gì phải xử sự như tên cướp trong một bộ phim. Nếu anh là kẻ quyến rũ thì chẳng nhẽ không nghĩ ra được thủ đoạn gì thích hợp hơn với kẻ mình quyến rũ ư? Xét cho cùng, vì mọi cái đó diễn ra trong trí tưởng tượng của anh, nên có thể dùng bất cứ cách nói dối quen thuộc nào, chẳng hạn anh là bạn học cũ của chồng em và nhớ tình bạn cũ tạt vào thăm - anh nên sự như thế mới phải. Nói chung anh không thể thành kẻ cám dỗ được. Thế anh có phải là kẻ báo thù không nhỉ? Có lẽ trong chiếc mặt nạ của anh ngay từ đầu đã che giấu niềm khao khát trả thù chẳng? Thực vậy, anh cảm thấy căm thù, tâm trạng của anh là tâm trạng gây gổ, tất nhiên là có cả ý thức trả thù - tất cả là nhằm chống lại những kẻ muốn tước bỏ của anh cả những quyền công dân cùng với bộ mặt đã mất. Thế nhưng đối với em?... Anh không biết... Anh cho rằng không được đối xử với em như thế, nhưng

anh không biết... Sự rồ dại chi phối anh khiến lý trí hoàn toàn tê liệt, làm mất khả năng suy xét.

Đây là sự ghen tuông. Anh đã nhiều lần cảm thấy một cái gì giống như sự ghen tuông do tưởng tượng, nhưng lần này thì khác. Một cơn run nhúc cảm mãnh liệt không thể nghĩ ra ngay cho nó một cái tên. Không, có lẽ đúng hơn hết thì nên gọi nó là “nhu động”. Những vành đai gây đau đớn cứ qua những quãng thời gian bằng nhau lại lần lượt chạy từ chân lên đầu. Em sẽ hiểu rõ hơn như thế là thế nào nếu em hình dung ra chuyển động của những hàng chân con rết. Quả thực anh cho rằng ghen là một cảm giác súc vật có thể dễ dàng thúc đẩy người ta tới chỗ thậm chí giết người. Có hai quan điểm đối với sự ghen tuông: coi nó là sản phẩm của văn hóa và coi nó là một bản năng nguyên thủy mà ngay cả dã thú cũng có. Căn cứ vào những gì đã xảy ra với anh lúc đó, anh cho rằng đó là loại ghen thứ hai.

Nhưng xét cho cùng thì cái gì khiến anh ghen đến như vậy chứ? Nguyên nhân dớ dẩn đến nỗi anh thực tình không dám viết về nó. Anh ghen với cái mặt nạ, ghen vì nó sẽ sờ tay vào thân thể em... Vì rằng em sẽ không kiên quyết gạt bàn tay đó đi. Em sẽ không chống cự đến cùng, cho dù có phải liều thân. Đây là cái khiến anh ghen, và máu rần rật hai bên thái dương, trước mắt hiện lên những vòng tròn bông bênh. Kể ra thật là chuyện buồn cười. Bởi vì mọi hành động của em mới chỉ tồn tại trong trí tưởng tượng của anh, chỉ là do chiếc mặt nạ bày đặt ra - vì vậy chính anh tạo nên nguyên nhân để ghen tuông và chính anh ghen với hậu quả.

Nếu anh ý thức rõ mọi việc như thế, anh phải lập tức chấm dứt những tưởng tượng ngông cuồng hoặc ra lệnh cho cái mặt nạ bắt đầu lại tất cả, nhưng... Chẳng hiểu sao anh không làm như thế. Chẳng những anh không làm mà dường như thèm muốn ghen tuông anh còn xúi giục chiếc mặt nạ. Không, có lẽ đây không phải là muốn ghen, mà vẫn là sự trả thù. Anh sa vào cái vòng lẩn quẩn luôn luôn đổ dầu vào lửa: những dẫn vật ghen tuông buộc anh thôi thúc cái mặt nạ giở trò cưỡng ép, sự cưỡng ép càng thối bùng

lên ngọn lửa ghen tuông. Mà nếu như vậy thì chính cảnh tượng đầu tiên ấy là mong muốn ngấm ngấm của chính anh. Như vậy, rõ ràng có những vấn đề mà anh phải can đảm nhìn thẳng vào nó, không được đố hết cho cái mặt nạ. Thôi được, sự thế sẽ ra sao nếu như... Giả định đó không lấy gì làm dễ chịu lắm nhưng... Nếu như ngay từ trước khi bị mất bộ mặt... Ngay từ khi anh sống cuộc sống gia đình như mọi người... Chính anh vẫn ngấm ngấm nuôi dưỡng những mầm mống ghen tuông, ghen với em ư? Hoàn toàn có thể như thế, một khám phá đáng buồn. Có điều là anh tình ngộ chậm quá...

Quá chậm. Cái mặt nạ lẽ ra phải là trung gian giữa chúng ta lại là một cái ngõ trơ tráo, cố nhiên, nếu như nó là một kẻ quyến rũ dịu dàng thì cũng sẽ không có gì thay đổi. Trái lại, thậm chí có thể xảy ra sự đau khổ vì cơn ghen ác tính không có lối thoát. Và kết quả là một trong vô số cảnh cưỡng ép rất giống nhau.

Với anh, sự sợ hãi của em trở thành cơn co giật dục tình mà chính anh không ngờ. Không, đủ rồi... Dù đó là vở diễn tạo nên để phản đối cái thông tục thường ngày, nhưng cái đã xảy ra vượt quá phạm vi của cái có thể chấp nhận được. Nếu tất cả những cái đó là mộng mị thì anh muốn nó mang bộ y phục kiêu diễm của phúng dụ, còn đây là sự ngông cuồng thiếu sức tưởng tượng, sự ngông cuồng giống như một chuyện bịa. Để rồi, toàn những trò vô vị tầm thường.

Cảnh cuối cùng. Dù nó vô vị đến thế nào đi nữa, anh không có ý định vờ như không có gì xảy ra. Số là cảnh đó chẳng những vô vị tầm thường, mà về tính chất bỉ ổi của nó, có thể đây là cực điểm, đồng thời nó là điểm ngoặt quyết định những hành động sau này của anh. Chĩa khẩu súng vào mặt em, anh bắt đầu bắt em phải thú nhận: “Không có tôi, ở đây cô vẫn thủ dâm phải không? Đừng giấu diếm, không ăn thua gì đâu. Tôi biết cô vẫn làm gì”. Bền bỉ không thể tưởng được, chậm chạp nhưng không để cho tránh né, anh truy ép em. Thật không sức đâu chịu đựng nổi. Đã tới lúc chấm dứt những ý nghĩ mọi rợ, bắn thiu ấy. Làm cách gì bắt em phải chịu đền nợ? Cách hay

nhất, cách duy nhất - anh tin chắc như vậy - là dứt bỏ mặt nạ đúng vào lúc em há miệng để trả lời.

Nhưng ai phải đền nợ? Cái mặt nạ ư? Anh ư? Hay là em chẳng?... Ờ, có lẽ anh chưa suy nghĩ đến nơi đến chốn về chuyện đó. Đương nhiên là chưa suy nghĩ. Nhưng anh muốn kẻ phải đền nợ không phải là người nào trong chúng ta, mà là chính khái niệm mặt nạ đã dồn anh vào tình thế như vậy.

Anh bắt đầu cảm thấy một sự trống rỗng không thể chịu nổi, vì giữa anh và mặt nạ đã tạo nên một vực thẳm như thế. Có lẽ anh đã linh cảm thấy tai họa đang đến chẳng? Tuy mặt nạ, như tên nó chỉ rõ, chỉ là bộ mặt giả và không được có ảnh hưởng gì đến cá tính của anh, nhưng chỉ cần nó xuất hiện trước mắt em là nó bay đi xa đến nỗi không thể nào vươn tay với tới nó được, và anh hết sức bối rối, nhìn theo nó bằng cái nhìn bất lực. Thế là bất chấp những kế hoạch của anh sản sinh ra chiếc mặt nạ anh buộc phải thừa nhận thắng lợi của bộ mặt. Muốn cho anh hòa nhập vào một cá tính duy nhất, cần dứt bỏ chiếc mặt nạ, chấm dứt tấn hài kịch của những chiếc mặt nạ.

Tuy nhiên đúng như đáng phải chờ đợi, chiếc mặt nạ cũng không bướng lắm. Khi nó vừa thấy rõ quyết tâm của anh, nó lập tức mỉm cười cay đắng, cụp đuôi lại và ngừng ngay những ý tưởng ngông cuồng của nó. Anh cũng ngừng truy ép nó. Mặc dù anh ra sức khích mình chống lại những ý tưởng ngông cuồng, anh không có ý định chống lại những kế hoạch mai này của anh, như vậy anh với cái mặt nạ là những kẻ đồng mưu phạm tội, có thể nói là cùng một giuộc. Không, gọi anh và nó là những kẻ đồng phạm thì có lẽ không đúng. Không cần tự hạ mình tới mức đó. Dù sao, trong những kế hoạch mai này không có việc giơ súng ra dọa. Động cơ tính dục thì có, dĩ nhiên nhưng nó không có gì chung với sự trơ trên nợ. Tỏ ra dâm dăng với một phụ nữ trừu tượng tình cờ gặp trên xe điện thì cũng cho là được đi, nhưng bộc lộ ra như thế với chính vợ mình thì có kẻ nào muốn như vậy không?

Khi lần cuối cùng anh đi ngang qua nhà và qua hàng rào nhìn vào cửa sổ phòng khách thì anh thấy vô số dải băng buông thõng xuống từ trên trần, nom như những sợi tảo biển đẹp. Để đón anh ngày kia đi công tác về, em đã giặt những cuộn băng anh quấn mặt. Giây lát đó, anh có cảm tưởng như tim chọc thẳng cơ hoành và rơi xuống dưới. Anh vẫn yêu em. Có thể anh xử sự không đúng đắn, nhưng anh vẫn yêu em như trước. Điều bi kịch nhất là anh chỉ có thể khẳng định tình yêu của mình bằng cách như thế. Như một đứa trẻ không được cho đi tham quan - nó chỉ còn biết ghen với những địa điểm lịch sử và những di tích cổ.

Post-scriptum viết trên những tờ rời kẹp vào cuốn vở. Có lẽ em sẽ cảm thấy chán ngán, nhưng anh muốn một lần nữa thử xem xét kỹ những ý tưởng nông cuồng trơ trẽn của cái mặt nạ. Em ạ, khi anh nhìn những sự việc ấy bằng con mắt ngày hôm nay thì anh cảm thấy rằng trong mọi mảnh lời xung quanh ý tưởng nông cuồng có ẩn chứa mọi ý nghĩa nhất định mà anh không nắm bắt được, nói theo ngôn ngữ trinh thám thì đó là chiếc chìa khóa khiến ta có thể chỉ ra kẻ phạm tội, hay dấu hiệu tỏ rằng vụ rắc rối đã giải quyết xong - tất cả là ở đó.

Anh dự định sau này sẽ kể về phần chót đúng như là phần chót. Anh hy vọng chậm nhất là ba ngày nữa, tính từ lúc anh viết những dòng này, anh sẽ cho em xem những ghi chép của anh, và ba ngày mà anh vừa nói chỉ là tính phỏng chừng số ngày cần thiết để hoàn tất một việc khó. Cho nên nếu mục đích của anh chỉ là kể về phần cuối, anh không viết những đoạn bổ sung này, mà chỉ đưa nó vào phần cuối của những ghi chép. Để cho cân đối, con đường như thế là con đường đúng nhất - không thể phản đối cái đó được. Nhưng mục đích của anh hoàn toàn khác. Anh muốn sửa lại đôi chút khái niệm “dục tình” mà anh định dùng nó để giải thích tất cả, thế mà té ra, như người ta thường nói, anh lại phải đeo tảng đá vào chân... hay có lẽ anh muốn sửa đổi chút ít sự khẳng định rằng giữa anh và cái mặt nạ khác nhau rất nhiều. Bởi vì anh đã nhận lỗi thì có lẽ nên cho anh có dịp tự bào chữa, cố nhiên là nếu anh sẽ không xuyên tạc các sự kiện.

Hôm ấy anh đưa cái mặt nạ ra khỏi nhà với tấm lòng thanh thản, như thể đưa đứa con yêu đi dạo chơi. Anh lấy cái vui nhộn của con chó con lần đầu tiên được thả ra khỏi chuồng - anh cảm thấy vui vẻ, yêu đời. Nhưng vì cơn ghen không biết từ đâu nảy ra, anh và chiếc mặt nạ lâm vào một tình thế là vì em mà anh và nó đánh giáp lá cà. Cơn ghen đó buộc anh phải nhớ tới tình yêu và lòng chung thủy đối với em. Vì thế những kế hoạch hoãn sang hôm sau đòi phải thực hiện ngay. Thế là dù muốn hay không, anh cũng phải đề nghị với chiếc mặt nạ một cuộc đình chiến tạm thời.

Cố nhiên, ngẫm sâu bên trong có cái gì vướng mắc như cái gai. Chuyển xe điện đi vào thành phố vắng tanh, và bất kể anh ngồi vào chỗ nào, kính cửa sổ cũng biến thành những tấm gương đen ngòm soi hình chiếc mặt nạ của anh. Một thằng cha kỳ quặc: để râu, trang phục cầu kỳ, đeo kính đen dù là đã chiều tối... Cuối cùng, anh hạ tối hậu thư cho nó: hoặc nó thực tâm ưng thuận đình chiến, hoặc anh dứt bỏ mặt nạ. Rốt cuộc, cái ngữ đó giấu khẩu súng lục vào túi. Nó quý quyết biết bao! Thậm chí anh có cảm giác rằng cái mặt nạ mỉm cười hiểm độc, nói:

- Đủ rồi, đừng cầu nhau nữa, tôi là cái tai ách không tránh khỏi đối với anh. Nếu anh định từ bỏ tôi thì tốt hơn hết là ngay từ đầu đừng mưu toan gì cả. Còn đã khởi sự thì hãy im lặng. Muốn có được cái gì thì phải sẵn sàng trả giá về cái đó...

Anh hé mở cửa sổ. Luồng không khí ban đêm cứng cỏi, sắc như lưỡi dao cạo ứa vào. Nó chỉ làm mát gáy và hai lòng bàn tay và tức khắc lặng đi trước “cái tai ách không tránh khỏi”, thậm chí không chạm đến đôi má nóng bừng. Về mặt tâm lý, anh đến khổ vì chiếc mặt nạ không hòa hợp với anh thành một toàn bộ thống nhất, nhưng về mặt sinh lý, anh khó chịu vì tiếp giáp quá sát sao với nó. Trạng thái của anh giống như trạng thái của người cấy răng giả.

Nhưng anh cũng không nhượng bộ, cố tự bào chữa, vì chừng nào thỏa hiệp đình chiến vẫn tạm tạm được duy trì thì anh muốn làm cách nào đạt

cho bằng được mục đích chính của mình - khôi phục con đường mòn giữa chúng ta, miễn là anh chịu chấp nhận một số trở ngại (chẳng hạn sự ghen tuông). Nhưng lẽ nào anh có thể nuôi trong lòng cái hứng thú vô sỉ như thế đối với vợ mình? Tỷ lệ nghịch với thái độ của anh đối với chiếc mặt nạ, anh ngày càng trở nên dễ tính hơn đối với em đến độ đáng ngạc nhiên.

Nhưng có phải thế hay không? Kết quả thế nào thì em đã biết, thành thử anh sẽ không lặp lại... vấn đề không chỉ là kết quả... Có những căn cứ nào để đối xử thành kiến như vậy chỉ riêng đối với anh thôi?

Hành vi tính giao có thể coi là thuộc lĩnh vực giới tính của những quan hệ trừu tượng của con người. Nếu chỉ giới hạn ở những quan hệ trừu tượng, quá xa xôi mà ngay cả trí tưởng tượng cũng không bao gồm nổi thì người khác tất không tránh khỏi biến thành một đối nghịch tưởng tượng - một kẻ thù, còn sự đối lập về giới tính trở thành hành vi tính giao. Chẳng hạn, chừng nào còn người phụ nữ trừu tượng thì nhất thiết không thể không có tính dâm của người đàn ông. Tính dâm tuyệt nhiên không phải là kẻ thù của người phụ nữ như người ta thường nghĩ, mà trái lại, người phụ nữ là kẻ thù của tính dâm. Như vậy, có lẽ hợp lý nếu giả định rằng sự tồn tại tính dâm không phải là giới tính bị xuyên tạc, mà trái lại là hình thức điển hình của đời sống tình dục ngày nay.

Dù sao đi nữa, chúng ta đang sống trong một thời đại mà không thể như trước kia vạch ra một ranh giới rạch ròi, ai cũng có thể nhận thấy giữa đồng loại [1] với kẻ thù. Trong xe điện, vô số kẻ thù bầu quanh anh sát gần hơn là những đồng loại. Có những kẻ thù biến thành những lá thư lọt vào nhà, có những kẻ thù - mà không thể nào thoát khỏi chúng - biến thành sóng radiô lọt vào từng tế bào. Trong hoàn cảnh đó, vòng vây của kẻ thù trở thành bình thường - ta quen với nó, và sự tồn tại của đồng loại cũng khó nhận thấy như cái kim trong sa mạc. Chính khi ấy đã nảy ra một ý tưởng cứu nguy: “Ta sẽ làm cho những người xa lạ thành người ở gần ta”, nhưng có thể hình dung nổi là sẽ tìm được một nhà kho khổng lồ chứa đủ một người mà đơn vị để

tính số lượng của họ là con số tỉ đợc không? Có lẽ, để thành đạt trong đời, hợp lý hơn là nên từ bỏ những hoài bão cao cả không vừa sức ta và thực tâm chấp nhận tình trạng tất cả những người xung quanh đều là kẻ thù. Phải chăng như vậy sẽ tạo đợc miễn dịch đối với sự cô đơn một cách yên ổn hơn và mau chóng hơn?

Chẳng có gì đảm bảo rằng kẻ bị sự cô đơn đầu đợc sẽ không háo dâm với người ở gần mình, ít nhất là với vợ. Trường hợp anh không phải là ngoại lệ. Nếu trong hành đợng của chiếc mặt nạ ta thấy có sự trờu xuất nhất định những quan hệ của con người - có lẽ vì sự trờu xuất đó mà anh ham mê những ý tưởng ngông cuồng - thì anh, vì khao khát tìm lối thoát ra khỏi tình thế đã hình thành, không còn cách nào khác ngoài việc ngậm miệng không nói gì về mình. Đúng, dù anh có kể ra bao nhiêu việc tốt lành anh đã làm đi nữa thì bản thân việc anh nghĩ ra một kế hoạch như thế đã nói lên khá hùng hồn về những ảo tưởng tình dục của anh.

Như vậy, kế hoạch chế tạo mặt nạ là kết quả không phải của một niềm mong muốn đặc biệt của anh, mà là biểu hiện của nhu cầu hết sức bình thường của con người hiện đại đợc trờu tượng hóa. Thoạt nhìn thì có vẻ như anh thất bại vì chiến lược mặt nạ, nhưng thật ra chẳng có gì giống sự thất bại.

Khoan! Kế hoạch tạo nên mặt nạ chẳng phải là cái gì đặc biệt. Đúng không nào? Ngay chính số phận anh - bị mất bộ mặt, buộc phải cầu đến sự trợ giúp của cái mặt nạ này - chính số phận đó cũng chẳng phải là cái gì phi thường - điều đó, nói cho đúng hơn, là số phận chung của những con người thời nay. Chẳng phải thế sao? Một khám phá nhỏ, cố nhiên. Duyên do gây nên nỗi tuyệt vọng của anh không chỉ là vì không còn mặt nữa, mà phần chính là số phận anh không có gì chung với số phận những người khác. Anh không thể đè nén trong anh tình cảm ghen tuông ngay cả với người bị bệnh ung thư, vì người đó còn đợc chia sẻ số phận của mình với những người khác. Giá như không phải thế... Miễn là cái hố mà anh sà xuống không phải

là cái giếng tình cờ bỏ ngõ, mà là căn phòng giam nhà tù, mọi người đều biết rất rõ là có loại phòng giam đó! Điều đó cũng không thể đẩy anh vào tình trạng tuyệt vọng. Em phải hiểu anh muốn nói gì. Cảm giác tuyệt vọng cô đơn khi một gã trai bắt đầu vờ tiếng hay một cô gái bắt đầu thấy thánng cảm thấy chỉ hấp dẫn của sự thủ dâm mà tưởng rằng cái hấp dẫn đó là thứ bệnh lạ thường chỉ riêng họ mắc phải... Hay cảm giác thất vọng bẽ bàng khi một vụ ăn cắp nhỏ nhặt trẻ con (một quả cầu nhỏ của bộ ghép hình, hay một miếng tẩy, hay một mẫu bút chì) - thứ bệnh sởi mà người nào cũng mắc một lần trong đời - bị coi như một tội nhục nhã mà chỉ có mình anh phạm phải... Thật là bất hạnh nếu sự ngu dốt như vậy kéo dài quá một thời kỳ nhất định, khi ấy sẽ xuất hiện những triệu chứng ngộ độc và những người như thế sẽ biến thành những kẻ phạm tội dâm dục thực sự, thành những kẻ ăn cắp bình thường. Và dù họ ra sức tránh cái bẫy đang rình họ, nhận thức hết sức sâu sắc rằng họ đang phạm tội thì cũng sẽ chẳng có kết quả gì. Phương cách có hiệu quả hơn nhiều là thoát ra khỏi trạng thái cô độc bằng cách nhận biết rằng có người nào đó đang phạm một tội: hết như ta, tức là ta có kẻ đồng phạm.

Có lẽ cái cảm giác thân thiết với những người không quen - gặp người nào cũng muốn ôm hôn - mà anh đã trải qua sau đó, khi đã ra khỏi nhà và uống vodka, thứ rượu anh không quen uống, và say (về trường hợp này thì để sau anh sẽ viết, ở đây anh không muốn lặp lại), có lẽ cảm giác đó xuất hiện là vì anh nuôi một hy vọng mỏng manh tìm thấy trong bọn họ một người nào cũng bị mất bộ mặt như anh. Cố nhiên điều đó không có nghĩa là anh cảm thấy thân thiết với đồng loại, - chẳng qua anh chia sẻ với họ cái cảm giác cô độc do những quan hệ trừu tượng làm nảy sinh ra, mà những quan hệ trừu tượng xuất hiện là vì mọi người xung quanh đều là kẻ thù. Bởi thế, anh cũng chẳng nên hy vọng rằng người ta, như những nhân vật trong một cuốn tiểu thuyết nào đó, sẽ vui sướng như những con cún con, nhảy cẫng lên trên tấm chăn đệm màu xám của những dự định tốt lành...

Nhưng đối với anh, điều sau đây là một khám phá khủng khiếp. Những người cùng chung số phận như thế bị giam giữa những bức tường bê-tông như những tù nhân. Đêm đến, vô số tiếng thở dài, tiếng càu nhàu, tiếng nước nở sôi trào lên như những đám mây giông - cả nhà tù tràn đầy những lời nguyền rủa.

- Không phải chỉ mình ta, không phải chỉ mình ta, không phải chỉ mình ta...

Còn ban ngày, may mắn ra thì họ phân phối thời gian giữa việc tập thể dục và trị liệu bằng ngâm tắm, còn nếu có dịp thì lén lút thổ lộ với ai đó về số phận của mình, họ trao đổi những cái nhìn, những điệu bộ, thì thầm với nhau...

- Không phải chỉ mình tôi, không phải chỉ mình tôi, không phải chỉ mình tôi...

Gộp tất cả những tiếng đó lại thì nhà tù thật là đồ sộ. Điều đó hoàn toàn tự nhiên. Những tội người ta kết buộc cho họ là: Tội đã mất bộ mặt, tội để cho con đường mòn liên hệ họ với những người khác bị cắt đứt, tội đã mất khả năng hiểu những đau xót và vui sướng của những người khác, tội đã bị mất sự sợ hãi và vui sướng vì phát hiện ra cái chưa từng biết ở những người khác, tội đã quên bốn phận sáng tạo vì những người khác, tội đã để mất cái âm nhạc đã cùng nghe với nhau - tất cả những cái đó là những tội biểu lộ rõ quan hệ giữa những người thời nay, vậy là xét toàn bộ, cả thế giới của chúng ta là một nhà tù khổng lồ. Nhưng dù sao, tất cả những cái đó cũng chẳng làm thay đổi chút gì cái địa vị thẳng tù của anh. Ngoài ra người ta mất bộ mặt tinh thần của mình, còn anh mất cả bộ mặt bằng da bằng thịt nữa, vì vậy đương nhiên là có sự khác nhau giữa anh và họ về mức độ cô lập trong tù. Thế nhưng anh vẫn không thể dứt bỏ niềm hy vọng. Khác với những kẻ bị chôn sống, trong địa vị của anh có cái gì khiến anh phải hy vọng. Thân phận của kẻ hèn kém - không có mặt nạ thì nó không thể bắt, không thể đọ súng với kẻ thù, không thể thành kẻ phóng đãng, không thể

chiêm bao - thân phận ấy không phải chỉ là của riêng anh, mà là số kiếp chung, nó trở thành đề tài của những cuộc đàm thoại giữa chúng ta. Có thể. Có lẽ chính là thế.

Ờ, nhưng em nghĩ thế nào về điều đó? Nếu anh lập luận một cách lô gíc thì em cũng không phải là ngoại lệ và anh cho rằng em đành phải đồng ý với anh. Cố nhiên là em sẽ đồng ý... Không thì em không được quyền hất tay anh khỏi váy em, và dồn anh vào tình trạng con khỉ bị thương, không được quyền lẳng lẳng quan sát anh sa vào cái bẫy do chiếc mặt nạ giương ra, không được đẩy anh vào tình trạng thất vọng đến nỗi anh không còn cách nào khác, đành phải viết ra những ghi chép này. Chính em đã chứng minh rằng mặt em thuộc kiểu mặt hài hòa cương nghị, nó chính là cái mặt nạ chứ chẳng phải là cái gì khác. Như vậy, thực chất anh với em là cùng một giuộc. Trách nhiệm không phải chỉ riêng anh gánh chịu. Kết quả là những ghi chép này. Anh không thể ra đi mà không nhắc nhở đến bản thân mình. Chắc em sẽ đồng ý với điều đó.

Cho nên anh van em, đừng chế nhạo những ghi chép của anh. Viết không đơn giản là đặt một chuỗi con chữ thay cho các sự kiện, viết là quyết định làm một cuộc du hành liêu lĩnh. Anh không đi qua vẫn những chỗ nhất định như một người đưa thư. Có cả sự nguy hiểm, cả những khám phá, cả sự thỏa mãn. Có lần anh cảm thấy sống dù chỉ để mà viết cũng là đáng sống và thậm chí anh nghĩ rằng anh mong muốn cứ viết hoài như thế này mãi. Nhưng anh đã có thể kịp thời ngăn mình lại. Hình như anh đã tránh được tình thế kỳ cục của con quái vật gớm ghiếc tặng quà cô gái mà nó không thể nào với tới được. Ba ngày dự định kéo thành bốn, rồi thành năm - anh chẳng làm gì để tranh thủ thời gian. Nếu em đọc hết những ghi chép này thì hẳn là việc khôi phục con đường mòn sẽ trở thành công việc chung của chúng ta. Em cho rằng anh nói tất cả những điều đó để tự khích lệ mình chứ gì? Không, anh không thích làm kẻ quá lạc quan và anh không phải là kẻ tự tin đến ngu xuẩn. Anh hiểu rằng chúng ta là những người bạn làm tổn thương lẫn nhau, vì thế anh hy vọng có sự thông cảm lẫn nhau, đặc biệt anh

chờ xem em có ủng hộ anh không? Thôi được, ta hãy tắt đèn đi không chút chần chừ. Đèn tắt thì hội hóa trang chấm dứt. Trong bóng tối, không còn mặt, cũng không còn mặt nạ, anh muốn chúng ta một lần nữa làm cho nhau thỏa mãn ra trò. Anh muốn tin vào điệu nhạc mới từ trong bóng tối này đến với anh.

Sau khi xuống xe điện, anh nhào ngay vào quán bia. Hiếm khi anh cảm thấy biết ơn như thế đối với bề mặt cốc bia mờ hơi nước. Có lẽ vì cái mặt nạ làm cho da mặt không thở được, cổ họng khô rát. Anh nốc một hơi nửa lít bia, như cái bơm hút.

Chất rượu mà đã lâu anh không dùng ngấm nhanh hơn bình thường.

Mặt nạ cố nhiên không đổi màu. Thế nhưng những con đĩa ngọ ngoạy, chúng bắt đầu ngứa ngứa. Chẳng để ý đến cái đó, anh liên tiếp uống cốc thứ hai, cốc thứ ba, cơn ngứa bắt đầu dịu hẳn. Hứng chí, anh làm thêm chai vodka.

Khi ấy sự cáu kỉnh mà anh cảm thấy trước đó đột nhiên biến mất, thay thế cho nó là thói huênh hoang gây gổ thông thường. Cái mặt nạ hình như cũng bắt đầu say.

Mặt, mặt, mặt, mặt... Anh lau cặp mắt ướt lệ, như không phải ướt vì mồ hôi, và qua khói thuốc lá cùng tiếng ồn ào, anh bắt đầu ngông nghênh, hẳn học nhìn vô số khuôn mặt đầy chật trong phòng. Sao, mi muốn nói gì ư? Nói đi!... Sẽ không nói ư? Chẳng có gì để nói. Chỉ riêng một việc mi nói năng nhảm nhí, dùng vodka để nuốt cho trôi những lời tầm bậy đó đủ chứng tỏ mi cần chiếc mặt nạ lắm lắm... Trong khi chửi rửa các cấp trên, huênh hoang về việc một người quen của người quen, của một người quen của mi có vai vế như thế nào, mi đã bốc đồng hết sức để cố trở thành người khác, cố che giấu bộ mặt thực của mình. Dù sao cũng là một cách say vụng về... Bộ mặt thật không bao giờ có thể uống như chiếc mặt nạ uống... Khi người ta nói bộ mặt thật uống say thì có nghĩa là nó đã trở thành bộ mặt thật say

rượu... Dù nó có uống say đến gần chết giấc thì nó sẽ chỉ rất giống mặt nạ, chứ không bao giờ có thể biến thành mặt nạ... Nếu anh muốn xóa bỏ tên, công tác, gia đình, thậm chí cả quốc tịch của mình, chỉ cần một liều thuốc độc mạnh là xong... Với cái mặt nạ thì mọi việc đều khác... Cách say của nó là thiên tài... Không dùng lấy một giọt rượu, nó có thể trở nên hoàn toàn không giống bất cứ người nào... Lúc này anh là như thế đấy! Anh ư? Không, đấy là cái mặt nạ... Quên thỏa hiệp đình chiến vừa ký cái mặt nạ lại vẫn cả gan làm những trò có ma quỷ biết là cái gì... Nhưng chính anh uống dường như cũng không kém gì cái mặt nạ, vì thế anh chẳng muốn mắng nó chút nào. Trong trạng thái như vậy, liệu anh có thể chịu trách nhiệm về kế hoạch ngày mai được không?... Tiếng nói hỏi về việc đó chẳng có gì là nài nỉ, cho nên anh không đếm xỉa đến đòi hỏi từ lâu của chiếc mặt nạ đòi dành cho nó quyền tự trị.

Chiếc mặt nạ ngày càng dày thêm lên. Cuối cùng nó biến thành một pháo đài vây hãm anh bằng bê-tông, và bọc trong bộ phận bê-tông ấy, anh ra đường phố ban đêm, cảm thấy mình là người đi săn trang bị nặng nề. Qua các lỗ cửa sổ các phố nom như chỗ trú của những con mèo hoang quái gở. Chúng đi lang thang, tụ thành từng đàn, ngờ vực đánh hơi, thử tìm những cái đuôi, tai, cẳng chân của mình bị rơi ra. Anh nấp sau chiếc mặt nạ không có tên, không có địa vị xã hội, không có tuổi, và anh kiêu hãnh, vì thắng lợi, trông cậy vào sự an toàn mà anh tự đảm nhiệm cho mình. Nếu như tự do của chúng là tự do của kính mờ thì tự do của anh là tự do của kính tuyệt đối trong suốt. Một ham muốn tức thời rộ lên: háo hức muốn lập tức sử dụng cái tự do đó. Đúng, có lẽ mục đích của cuộc đời là tiêu dùng tự do. Con người thường hành động như thế mục đích cuộc đời là tích cóp tự do, nhưng phải chăng đó là một ảo tưởng nảy sinh từ tình trạng thiếu tự do kinh điển? Chính vì người ta đặt cho mình mục đích như thế, họ bắt đầu luận về sự diệt vong của vũ trụ, và một trong hai điều: hoặc biến thành kẻ ky cốp, hoặc trở thành kẻ cuồng tín tôn giáo... Điều đó đúng, ngay cả kế hoạch ngày mai tự nó cũng không thể là mục đích. Bằng cách quyến rũ em, anh muốn, mở rộng phạm vi hoạt động của giấy căn cước của anh, vì vậy kế hoạch cần

được xem như một thứ phương tiện. Dù sao, điều quan trọng là cái mà anh định làm lúc này. Lúc này cần sử dụng không tiếc rẻ mọi khả năng của chiếc mặt nạ.

Post-scriptum. Tất cả những cái đó cố nhiên là lỗi ngụy biện sặc mùi rượu. Anh vừa mới bộc bạch với em tình yêu của anh, và trong lúc những lời đó còn âm vang, anh không được gán ép cho em những lý lẽ láo xược bào chữa một cách trơ tráo cho mối liên hệ bí mật giữa chúng ta. Anh không được gán ép nó cho chính anh. Vì anh không được làm như thế, nên anh chuẩn bị lời vĩnh biệt chiếc mặt nạ. Nhưng có điều này làm anh hơi lo ngại: anh không thể từ bỏ ý nghĩ rằng ngay cả khi không say, anh vẫn vận dụng những lý lẽ như vậy vì cho rằng những lý lẽ đó là hoàn toàn tự nhiên...

“Mục đích không phải là kết quả của sự nghiên cứu, quá trình nghiên cứu - đấy mới là mục đích”. Đúng, đấy là những lời mà bất cứ nhà nghiên cứu nào cũng sẽ nói, như một điều đương nhiên. Thoạt nhìn thì tưởng như những lời đó không dính líu gì với điều mà anh khẳng định, nhưng nghĩ kỹ thì thấy chúng nói vẫn về điều ấy. Quá trình nghiên cứu, xét cho cùng, chẳng qua là sự tiêu dùng tự do về mặt vật chất. Đối lại với điều đó, kết quả nghiên cứu hiển thị trong những giá trị, góp phần tích lũy tự do. Những lời đó rõ ràng ngụ ý răn ngừa khuynh hướng lẫn lộn mục đích và phương tiện gán cho kết quả ý nghĩa quá lớn. Anh cho rằng đó là logic tinh tảo nhất trần đời, nhưng nếu đối chiếu mọi việc thì hệ thống lập luận của anh sẽ hết như lỗi ngụy biện của cái mặt nạ say? Nhiều điều không làm anh vừa lòng. Có lẽ vì khao khát từ bỏ cái mặt nạ, thực ra anh lại giữ nó để phòng sẵn chẳng? Hay có lẽ tự do giống như một thứ thuốc mạnh: dùng liều nhỏ thì có tác dụng chữa bệnh, tăng liều lên thì có tác dụng xấu. Anh muốn hỏi ý kiến em. Nếu như dù thế nào chẳng nữa anh vẫn cứ phải tuân theo yêu cầu của cái mặt nạ thì luận thuyết của anh cho rằng mặt nạ là cái nhà tù, điều mà anh đã viết một cách hết sức chặt vật và mất nhiều thời gian, mà nói gì đến luận thuyết, tất cả những ghi chép của anh đều là sản phẩm của những quan niệm sai lầm. Thậm chí anh không hề nghĩ tới chuyện em sẽ đồng ý với những

lời biện thuyết của anh cốt để bào chữa cho mối liên hệ giấu diếm giữa chúng ta.

Vậy thì nên làm thế nào với cái tự do quá đáng ấy?...

Nếu có người nào bình tĩnh quan sát hành vi tham lam của anh thì hẳn là người đó sẽ phải nhăn mặt. Nhưng cảm ơn trời, chiếc mặt nạ không phải là người nào cả, nên dù nghĩ về nó thế nào thì nghĩ, nó chẳng hề cảm thấy đau đớn. Thuận tiện biết bao cái cảm giác giải phóng ấy mà ta chẳng cần lấy làm hổ thẹn về nó, chẳng cần biện bạch về nó. Sự giải thoát khỏi lương tâm dìm anh chìm lút đầu vào cái âm nhạc sủi bọt.

Ghi chú ngoài lề. Đúng, cần viết riêng về việc anh cảm thụ thứ nhạc đó như thế nào. Biển quảng cáo bằng đèn nê-ông, trang trí đèn, ánh đèn trên bầu trời đêm, những cặp chân phụ nữ đi bít-tất dài, - khi thì to lên, khi thì nhỏ đi - khu vườn bỏ hoang, xác con mèo trong hố rác, những mẫu thuốc lá bị giẫm bần và nhiều thứ nữa. Không thể kể ra hết được - mỗi cái đó biến thành một nốt nhạc nhất định, vang lên, tạo nên điệu nhạc. Chỉ riêng nhạc điệu đó đã khiến anh muốn tin rằng thực tế có cái thời gian mà anh khoái trá cảm thấy trước...

Post-scriptum. Đoạn “Ghi chú ngoài lề” này dĩ nhiên đi trước Post-scriptum ở trên về thời gian và hiển nhiên là được viết liền sau đoạn văn chính. Bây giờ anh khó nhớ lại điệu nhạc đó nổi lên ở đâu. Nhưng cũng không có được sự vững tin cho phép gạch đoạn ghi chép này đi, vì thế anh quyết định vẫn để.

Tuy chứng cứ ngoại phạm của mặt nạ hoàn toàn đầy đủ, còn tự do mà nó hứa hẹn là bất tận, nhưng bằng lòng với cái tự do chỉ cần để thỏa mãn những ham muốn của mình, như một kẻ không có lấy một đồng xu mà bỗng nhiên được một đồng tiền mà không biết dùng tiền ấy làm gì - đây chẳng phải là điều đáng ghê tởm sao? Mới vừa rồi em đã thấy có điều đó. Sự say rượu mạnh thêm bởi cảm giác say tự do, khắp cơ thể anh nổi lên những cục

u ham muốn, anh trở nên giống như cái cây già đầy bấu cụt. Rốt cuộc cái tự do đã nằm trong tay anh mà anh đã phải trả giá bằng tuổi tác, bằng địa vị và công việc, nếu đem so sánh với tự do trước kia của anh thì có thể nói là cũng như thịt tươi ứa máu so với từ “thịt” khô khan. Chỉ nhìn và im lặng - cái đó sẽ chẳng đem lại gì cho anh. Cái mặt nạ của anh không vừa lòng - nó mở toang đường đi ra như cái mồm há hoác của con quỷ biển và bắt đầu hau háu rình mò. Nhưng tiếc thay, anh không biết nên dùng tự do để chộp con mồi gì. Có lẽ anh đã được tập rèn quá lâu và cuối cùng đã quen tiết kiệm tự do. Những mong muốn của anh nhỏ nhặt thôi, nhưng dù sao cơ thể cùng đây những ham muốn như những mụn mưng mủ, còn anh thì thật là tức cười, phải dùng những phép tính lôgic tính toán những ham muốn của mình.

Anh không thể khoe là mình có những ham muốn nào đặc biệt phi thường. Dù sao chúng cứ ngoại phạm đã được đảm bảo và anh bất cần là những ham muốn đó vô liêm sỉ và sâu xa đến thế nào. Đúng hơn là thế này: vì anh đã được nếm mùi tự do thoát khỏi bộ mặt thật, vậy thì thậm chí rất nên hành động bất chấp lương tri, vì phạm pháp luật. Thế là, giúp sức cho anh, như theo đơn đặt, - có thể khẩu súng hơi là nhân tố kích thích - đã xuất hiện những hành động mà chỉ bọn cướp mới dùng đến: đe dọa, tống tiền, cướp lột. Cố nhiên, nếu như anh có thể thực hiện thành công những việc đó thì đối với anh đấy sẽ là thắng lợi lớn. Nếu như bản chất thực của những hành động đó sẽ bị phơi trần, thì tính kỳ quặc của sự kết hợp những cái đó chắc chắn sẽ là một tin báo chí giật gân nhất hạng. Với người nào thực sự muốn thử cái xem, anh không có ý định dùng sức mạnh ngăn cản. Anh cho rằng sẽ là điều có ích nếu giải thích cho những người không có mặt nạ, hay nói cho đúng hơn, những người mang mặt nạ giả hiểu rõ thực chất của những quan hệ trừu tượng của con người dù sao đi nữa, anh muốn ít ra cũng trả thù về những con đỉ của mình.

Anh chẳng thiết gì lên mặt đạo đức giả, nhưng chẳng hiểu sao anh không ưa gì những thói xấu loại đó. Nguyên nhân hết sức đơn giản. Thứ

nhất, anh không thấy đặc biệt cần thiết phải biến thành cái mặt nạ - bộ mặt quần băng hoàn toàn vừa ý anh. Lý do thứ hai: sự tổng tiền như thế, sự đe dọa như thế là mục đích thì ít, mà là phương tiện kiếm tiền để bù phí tổn về tự do thì nhiều hơn. Thêm nữa, tám mươi ngàn yên còn lại sau chuyển đi công cán làm ấm túi một cách dễ chịu. Đủ cho tối nay và ngày mai. Không lấy gì làm nhiều, nhưng xoay tiền bằng cách này thì anh sẽ nghĩ sau, khi nào cần đến.

Nhưng xét cho cùng thì mục đích dưới dạng thuần túy, không pha trộn phương tiện là như thế nào? Đáng chú ý là hầu hết những hành động bất hợp pháp mà anh có thể nhớ được đều liên quan tới việc chuyển giao quyền sở hữu, tức là liên quan tới tiền. Anh sẽ nêu một dẫn chứng: những trò đổ đên ràng buộc người ta bởi sự cô đặc tinh thuần của đam mê... Hỏi nhà tâm lý học thì ông ta sẽ gọi đó là sự khao khát giải thoát, khao khát thay thế sự căng thẳng kinh điển bằng sự giải tỏa giấy lát... Nếu quả thật như vậy thì chẳng cần gì phải bận tâm về việc cái đó gọi là sự tiêu dùng tự do hay là sự giải thoát... Nhưng nếu lấy sự căng thẳng giấy lát đó và loại trừ khỏi đó cơn triều lên và triều xuống của tiền thì liệu nó có trở nên nhạt nhẽo không nhỉ? Bản thân việc cuộc đổ đên này tạo nên tiền đề cho cuộc đổ đên khác và chuỗi những cuộc đổ đên nếu có thể được, sẽ kéo dài bất tận, và cuối cùng trò đổ đên biến thành thói quen, bản thân sự việc đó chứng tỏ biên độ giữa mục đích và phương tiện thực ra như thế nào. Những tội phạm điển hình như tổng tiền, ăn cắp, cướp bóc, giả mạo không thể có được nếu như trong đó không có phương tiện. Ngay cả những người thoát nhìn tưởng như không đếm xỉa gì đến pháp luật và hành động chỉ theo ý riêng thật ra vẫn sống trong một thế giới không tự do mà những khuyết điểm vẫn thấm lậu vào. Phải chăng mục đích dưới dạng thuần túy là điều hảo huyền.

Anh còn có những ham muốn do những khát vọng khác chi phối. Chẳng hạn, dọa đội bảo vệ viện, rồi cuỐm đi trong két những tài liệu mà anh quan tâm, hay phá khóa cửa phòng hành chính, lấy cắp các biểu đồ những thí nghiệm đã tiến hành và những giấy tờ thanh tra tài chính, đấy là những ước

muốn thực tế rất đặc trưng đối với anh. Cố nhiên đây là những ý tưởng nông cuồng tức cười, thích hợp cho bộ phim nhiều tập chiếu trên màn truyền hình dành cho trẻ em thì đúng hơn và tuyệt đối vô ích nếu tưởng tượng đến cái nguồn kích thích là sự bất bình của cái công ty chỉ dành cho viện nghiên cứu quyền độc lập danh nghĩa. Nhưng dù sao những ý tưởng đó cũng là phương tiện, thêm nữa chưa chắc chúng đã có thể thực thi cái vai trò mà mặt nạ cần phải có đối với anh. Còn nếu như anh sẽ làm tất cả để cái mặt nạ có được tới mức hoàn hảo cái mà chỉ nó mới có thể có và anh sẽ thích nghi với cuộc sống ấy...

Ghi chú ngoài lề. Cố nhiên, rõ ràng là nếu không nảy sinh những trở ngại đặc biệt thì anh sẽ phải suốt đời sống cuộc sống nước đôi với cái mặt nạ và mặt thật của mình. Khi ấy có lẽ nên ngẫm nghĩ lại lần nữa...

Trong vô số những tội phạm chỉ có một dẫn chứng cho phép phát hiện ra những khả năng phi thường. Đây là sự phóng hỏa. Trong hành động phóng hỏa, đương nhiên cũng có những yếu tố nó là phương tiện tích lũy tự do: được bồi thường bảo hiểm, xóa các chứng cứ sau vụ ăn cắp, những ý đồ háo danh của người lính chữa cháy. Chẳng phải hầu hết các vụ phóng hỏa khác phát sinh không phải do ác ý có tính toán như vậy, xét cho cùng đều có nguyên nhân là niềm khát khao lấy lại cái tự do bị kìm hãm hay bị tước đoạt mất hay sao? Nhưng có những vụ phóng hỏa dưới dạng thuần túy, chúng không phải là một giá trị nào cả, mà chỉ để thỏa mãn thói nông trực tiếp... Ngọn lửa bùng bùng liếm các bức tường, quần xung quanh các cây cột, chọc thủng trần nhà và đột nhiên vút lên cao, vươn tới các đám mây, và khinh miệt nhìn bầy người đang cố gắng quýt, biến thành tro bụi một mẫu lịch sử mà mới vừa rồi hiển nhiên là vẫn tồn tại. Những vụ phóng hỏa không pha trộn gì hết, khi mà những hủy hoại đó là món ăn thỏa mãn cái đói tinh thần... Chắc là những trường hợp như vậy cũng có thể có. Cố nhiên anh không cho rằng đó là mong muốn bình thường. Trong dân gian những kẻ như thế được gọi là những kẻ châm môi lửa - những con quỷ hỏa hoạn - như vậy người ta hiểu rằng hành động của những kẻ đó vượt ra ngoài khuôn

khô cái được mọi người chấp nhận. Nhưng mặt nạ là mặt nạ, không liên quan gì với cái được mọi người chấp nhận, cho nên nếu việc sử dụng tự do được đảm bảo thì vấn đề bình thường hay bất bình thường không đặt ra.

... Tuy nhiên, bản thân anh không hề có nhu cầu gây hỏa hoạn, vậy thì anh cần gì tất cả những cái đó? Khi anh đi vợ vẫn trong các ngõ hẻm lách, gần như chạm vai vào những tấm biển kêu gọi thì anh thử tưởng tượng như tuồng từ dưới tấm mái che này hay từ cái khe kia trong tường bỗng phụt ra ngọn lửa, nhưng điều đó tuyệt nhiên không làm anh xúc động. Anh cho rằng anh không hoảng sợ gì cho lắm. Em cứ thử mang mặt nạ ít ra lấy một lần thì sẽ hiểu hết ngay. Khuynh hướng kìm nén những hành động không xứng đáng ở con người, kỳ lạ thay, rất là nhỏ mọn, không thể trông cậy vào nó. Cái đó giống như một đứa trẻ nhát gan dùng hai tay che mặt và nhìn qua các kẽ ngón tay, bình tĩnh xem bộ phim có những con quái vật. Người phụ nữ càng son phấn lòe loẹt thì càng dễ bị quyến rũ. Đây không chỉ là nói về sự cám dỗ tình dục, con số thống kê hoàn toàn xác nhận điều đó cả đối với những tên ăn cắp chuyên nghiệp. Ôi, trật tự, ôi tập tục, ôi luật pháp! - ồn ào xiết bao xung quanh những cái đó, nhưng rút cục đấy chỉ là cái pháo đài bằng cát có thể tan ra bất cứ lúc nào, nó chỉ được duy trì bởi một lớp da mỏng - tức là bộ mặt thực.

... Quả có như thế - anh không sợ. Giờ đây chẳng cần gì phải từ bỏ thói vô liêm sỉ - ai cần cái đó. Thì bản thân mặt nạ là kết quả của thói vô liêm sỉ của anh kia mà. Chẳng cái gì có thể không thềm đếm xia đến sự thỏa thuận, giữa mọi người bằng cái mặt nạ đã được đào lên, nó không bị bắt buộc phải có ý thức rằng nó là mặt nạ, tuy luật kể ra cũng không cấm điều đó. Anh có thể hình dung được tâm lý của kẻ gây hỏa hoạn, tuy bản thân anh không phải là kẻ gây hỏa hoạn. Tuy nhiên, anh có hơi lo ngại về nỗi cái mục đích duy nhất dưới dạng thuần túy mà phải khó khăn như thế mới phát hiện được, tiếc thay lại không phải là cái mà anh đặt trước. Làm thế nào được - anh chẳng có kế hoạch thích hợp nào khác, đúng vậy đấy. Dù sao thà là một kế hoạch như thế còn hơn chẳng có kế hoạch nào. Thế nhưng anh vẫn

không cho rằng tất cả những mong muốn ấy - chứng phù khắp người anh như những nhọt mưng mủ - có thể xếp vào loại phương tiện. Dù anh có nhắc đi nhắc lại bao nhiêu lần đi nữa rằng anh đã được tập rèn tới mức quá quen với việc tiết kiệm tự do và nguyên nhân là ở đây, thì mọi chuyện vẫn cứ rất đáng buồn. Bằng cách nào chẳng nữa, anh sẽ gác việc gây hỏa hoạn lại, sau này sẽ hay...

Hãy khoan, anh đã viết điều đó và lưu ý rằng anh đã bỏ lỡ một thời cơ rất quan trọng, anh không biết là do cố ý hay tình cờ. Nếu anh nói về những hành động bất hợp pháp thì dĩ nhiên ngay từ đầu anh phải nhắc đến một con quỷ nữa - đây chính là tên cướp, con quỷ của đường cái lớn. Nếu kẻ phóng hỏa được phép nhập vào số những người có mục đích dưới dạng thuần túy thì anh nghĩ rằng sẽ không có gì là dở nếu đưa vào nhóm đó cả tên cướp nữa. Nhất định không có gì là dở. Vì cái việc mà nó làm, tuy không gây ấn tượng bề ngoài như hành động của kẻ phóng hỏa, nhưng chỉ cần nhìn sâu hơn thì thấy rõ không thể có hành động phá hoại nào khủng khiếp hơn sự giết người. Dù sao đi nữa, liệu anh có thể quên một dẫn chứng nổi bật như thế không? Thế nhưng, có lẽ chính vì nó quá nổi bật mà anh đã quên phứt đi. Phải chăng vì anh không có thiên hướng đốt phá và ngay từ đầu đã chùng lại vứt bỏ khỏi đầu óc những hành động đòi hỏi động cơ phá hoại mạnh hơn, - đối với anh thậm chí không tồn tại vấn đề như thế.

Kiểu hướng ngoại hay gây gổ... cái mặt nạ của anh vẫn tự coi mình là kẻ đi sẵn, nghe nói đến “những động cơ phá hoại” nó liền sẵn tới. Anh ghê tởm phải kể lại điều đó, nhưng sự thể chính như vậy đấy, biết làm sao được. Có lẽ là anh lặp lại điều đã nói rồi, song hoàn toàn không phải do hèn nhát. Anh phủ nhận sự hèn nhát, tất nhiên không phải vì cho rằng nhất thiết phải chối cãi điều đó. Thành thực mà nói, anh khó chịu ngay cả về việc dùng những tiếng “con quỷ gây hỏa hoạn”, “con quỷ của đường cái lớn”, duyên do vì cái tiếng “con quỷ”. Dòng điện một ngàn vôn lúc ấy đang kích thích cái mặt nạ không có gì chung với bản năng phá hoại... Nhắc đến một cái gì

nhầy nhụa, dính nhớp mà anh không thể nào chọn được cách diễn tả thích hợp nhưng nói chung là trực tiếp đối lập với sự phá hoại.

Có lẽ sẽ là nói quá nếu khẳng định rằng trong anh hoàn toàn không có những bản năng phá hoại. Anh muốn lột da mặt em để em cảm thấy những đau khổ hệt như anh đã trải qua, anh mơ ước gieo rắc trong không trung một chất khí độc làm tê liệt thần kinh thị giác, để làm cho cả thiên hạ đều mù - chính những động cơ như thế đã tác động đến anh không phải chỉ một đôi lần. Thực tế, trong những ghi chép này, anh nhớ là anh đã nhiều lần tỏ ra hằn học như thế. Một điều càng bất ngờ hơn, nếu nghĩ cho kỹ, là ý muốn trút giận lên đầu một người nào đó, ý nghĩ đó xuất hiện ở anh ngay từ trước khi mặt nạ xuất hiện, còn khi nó đã xong xuôi thì anh đột nhiên cảm thấy trong anh xảy ra những thay đổi gì đó, tuy sự chống đối vẫn như trước. Có lẽ quả thật đã xảy ra những thay đổi gì đó. Và chính vì thế mặt nạ muốn dùng tự do của nó vào việc khác hẳn. Không phải vào một việc gì thụ động - phá hoại và chờ sự trừng phạt. Khoan, rốt cuộc thì anh muốn nói gì nhỉ?... Phải chăng anh muốn sự hài hòa cổ điển như tình yêu, như tình bạn, như sự hiểu biết lẫn nhau? Hay có lẽ anh muốn ăn kẹo bông ngon ngọt, dính dính và âm ẩm dễ chịu mà người ta vẫn bán trên các đường phố vào những ngày hội?...

Tức tối như đứa trẻ không có được cái nó muốn, anh tạt vào tiệm cà phê đầu tiên thoát gặp và bắt đầu dùng nước lạnh xen lẫn với kem tươi vào cái cục ham muốn rần rần như năm đấm từ dưới đáy sâu của họng dâng lên. Anh muốn làm một việc gì, nhưng không biết là việc gì. Nếu cứ tiếp tục như thế này thì hoặc là anh sẽ vứt bỏ hết, hoặc là anh sẽ gắng gượng làm cái việc mà anh không muốn. Khi ta không làm gì cả thì sự ân hận lên đến. Một cảm giác gớm ghét như phải đi bít tất ướt... Khuôn mặt dưới mặt nạ hùng hục như trong nhà tắm hơi, hình như mũi chảy máu. Cần trù tính một việc gì... Anh hiểu rất rõ toàn bộ tính khôi hài của tình thế mà anh đã lâm vào: chính mình biến thành kẻ phân tích trạng thái tâm lý của mình và phải phân

loại những mong muốn của mình, sàng lọc, xác định thực chất của những mong muốn ấy và đặt cho nó một cái tên.

Nếu cần, anh bất chấp hết - anh có thể bắt đầu từ cái kết luận mà anh đã đi tới. Đây là sự ham mê tình dục. Em cười, hẳn là thế chứ gì? Kết luận, cho dù có kèm theo những lời rào đón hay đẹp như thế nào đi nữa, cũng là khá tầm thường. Nhưng anh đã hiểu nhiều điều, vì thế anh không thấy nó bất ngờ lắm đâu. Có điều sự tầm thường ở mức nhập môn đại số học và được thừa nhận không chứng minh thì đó là điều anh không thể chịu nổi. Thật hết sức kỳ lạ, lòng tự trọng có thể sống yên ổn bên cạnh sự vô sỉ.

Thế là quyền vỡ thứ ba đã sắp hết. Chẳng làm thế nào được, đành phải hạn chế ở tiến trình thực nghiệm do cái mặt nạ trù tính vậy thôi. Tuy như vậy thì sẽ đáng chán, nhưng anh cho rằng tốt hơn cả là chỉ kể về những lý do khiến cho việc dùng tự do dưới dạng thuần túy thực tế là sự ham mê tình dục. Việc sử dụng tự do, dù có tính chất thuần túy như thế nào, tự nó không tạo nên những giá trị. (Nếu nói về các giá trị thì nói cho đúng hơn là chúng do sự tự do sinh ra) Anh không có ý khẳng định rằng cấu trúc logic của anh hoàn hảo, nhưng sang ngày hôm sau, mọi hành động của anh đều đi theo sự dẫn dắt của niềm ham mê tình dục đó, và bởi vì anh hy vọng ở sự nhận xét công bằng của em, nên anh cho rằng cần ngay thẳng với chính mình.

Miễn là đừng có tính tàn ác thì không khó gì lắm mà không hiểu được tại sao cái mặt nạ khước từ việc phóng hỏa và giết người, không khó gì là không hiểu được tâm trạng của nó. Trước hết, bản thân cái mặt nạ là hành động phá hoại những tục lệ hiện có trên thế giới. Lương tri thông thường không thể giúp trả lời câu hỏi: phóng hỏa hay giết người có phải là sự phá hoại lớn hay không? Muốn cho sáng tỏ, tốt hơn hết là hãy tưởng tượng tình trạng dư luận xã hội sẽ ra sao nếu bắt đầu có sự sản xuất hàng loạt những chiếc mặt nạ chế tạo cũng khéo léo như chiếc mặt nạ anh đang đeo, và chúng được phổ cập rộng rãi. Những mặt nạ hiển nhiên sẽ được ưa chuộng một cách kinh dị, nhà máy của anh sẽ không sao đuổi kịp nhu cầu, dù có

hoạt động suốt ngày đêm, ngày càng mở rộng thêm đi nữa. Một số người đột nhiên biến mất. Một số khác phân đôi phân ba. Chứng minh thư trở nên vô dụng, ảnh nhận dạng chụp thu ngắn mất mọi ý nghĩa, ảnh mà chồng sắp cưới và vợ sắp cưới trao cho nhau có thể đem xé bỏ. Người quen và người không quen lẫn lộn với nhau, bản thân và ý niệm ngoại phạm sẽ bị loại bỏ. Sẽ không thể tin những người khác, mà cũng không có căn cứ để không tin những người khác, sẽ phải sống trong tình trạng không có trọng lượng, trong chiều đo mới của những quan hệ giữa người với người, như thể nhìn vào chiếc gương chẳng có ảnh gì cả.

Không, hẳn là phải chuẩn bị đối phó với tình trạng tệ hại hơn. Vì sợ người ta không nhìn thấy mình, mỗi người đều sẽ đối mặt nạ, mà duyên do không hẳn là vì mình đã biến thành một con người khác vô hình, mà cái chính là mình đã trở nên trong suốt. Khi thói quen liên tục chạy theo những mặt nạ luôn luôn mới đã trở nên phổ biến, cái từ “cá nhân cá thể” sẽ trở nên bất nhả đến nỗi chỉ có thể nhìn thấy nó trên các bức tường nhà xí công cộng, còn những bình đựng và bao bì gói bọc cá nhân - “gia đình”, “dân tộc”, “quyền”, “nghĩa vụ” - sẽ biến thành những từ chết không thể nào hiểu nổi nếu không có chú giải tỉ mỉ.

Cuối cùng, nhân loại liệu có thể chịu đựng nổi không sự thay đổi đột ngột các chuẩn đó, liệu có thể ở trong trạng thái không trọng lượng mà vẫn tìm ra những quan hệ mới có thể chấp nhận được, tạo lập những tục lệ mới hay không? Cố nhiên anh không có ý khẳng định là không thể được. Khả năng thích ứng phi thường của con người, khả năng hóa thân vô cùng lớn lao của người ta đã được chứng minh bởi lịch sử đầy rẫy những cuộc chiến tranh và cách mạng. Nhưng trước khi đó... Trước khi mặt nạ được phép truyền hơi thở của như thế... Liệu người ta có đủ lượng khoan dung để không cầu viện đến bản năng tự vệ - thành lập những đội đấu tranh chống bệnh dịch - hay không, anh cho rằng vấn đề là ở đó. Dù mặt nạ hấp dẫn đến đâu đi nữa với tư cách là nhu cầu của cá nhân, những tục lệ hiện có trong xã hội sẽ dựng lên trên đường đi của nó những chiến lũy kiên cố và biểu thị

quyết tâm chống lại. Chẳng hạn, trong các cơ quan, các công ty, trong lực lượng cảnh sát, trong các viện nghiên cứu khoa học, khi đảm nhiệm các chức trách, việc dùng mặt nạ sẽ bị cấm chỉ. Cũng có thể phỏng đoán rằng các diễn viên nổi tiếng sẽ càng tích cực hơn, nhất quyết đòi giữ gìn quyền tác giả đối với khuôn mặt, họ sẽ đẩy lên phong trào chống việc tự do chế tạo mặt nạ. Ta hãy lấy một ví dụ thông thường hơn: chồng và vợ, khi nguyện yêu nhau suốt đời, sẽ phải hứa với nhau là không có những mặt nạ bí mật. Khi giao dịch buôn bán, thậm chí có thể nảy sinh một thể thức mới; trước khi bắt đầu điều đình, phải sờ mặt nhau. Trong các cuộc đàm thoại khi nhận vào làm việc, sẽ có thể thấy một tục lệ kỳ lạ như thế này: cắm cái kim vào mặt cho thấy có máu chảy ra. Rồi sau đó hoàn toàn có thể là ở tòa, người ta sẽ xét vấn đề cảnh sát hành động có đúng luật không hay vượt quyền khi trong lúc điều tra đã sờ vào mặt người bị hỏi cung, còn nhà bác học sẽ viết một bài sâu rộng về việc này.

Thế rồi trong một tờ báo, ở mục “Bàn về số phận của bạn” ngày này sang ngày khác người ta sẽ đăng những bức thư thăm thiết của những cô gái lấy chồng mà bị đánh lừa bởi cái mặt nạ. (Về những mặt nạ của chính họ thì họ lờ đi). Nhưng những câu giải đáp thì nhất loạt như nhau, kém rành rẽ và chẳng ràng buộc trách nhiệm gì hết: “Thật đáng chê trách hết sức cái lỗi thiếu thành thật thể hiện ở chỗ suốt trong thời kỳ đính hôn, anh chàng không lần nào cho thấy bộ mặt thật của mình. Nhưng qua lời của bạn thì thấy rằng bạn vẫn chưa hoàn toàn thoát khỏi quan điểm nhìn cuộc sống theo lập trường của bộ mặt thật. Mặt nạ không thể đánh lừa và cũng không thể bị lừa. Thế nếu như bây giờ bạn sẽ đeo mặt nạ mới, biến thành một người khác và bắt đầu sống một cuộc đời mới thì sao nào? Đừng bám vào ngày hôm qua, đừng dẫn đo về tương lai, chỉ có như vậy bạn mới đạt được thành công trong đời ở thế kỷ mặt nạ của chúng ta...” Cuối cùng, dù có bao nhiêu vụ lừa dối kiểu đó đi nữa, dù có bàn luận về chúng thế nào đi nữa, dù chúng có biến thành vấn đề gì đi nữa thì tất cả những cái đó cũng không thể nặng cân hơn cái khoái trá đánh lừa người. Ở giai đoạn này, mặc dù đấy cũng sẽ

là một giai đoạn đầy rẫy mâu thuẫn, mặt nạ sẽ vẫn không mất sức hấp dẫn của mình.

Nhưng cố nhiên cũng sẽ xuất hiện một số mặt tiêu cực nào đó. Sự ham chuộng truyện trinh thám sẽ dần dần tàn lụi, tiểu thuyết gia đình với những tính cách hai mặt, ba mặt sẽ đổi khác, rồi khi số mặt nạ khác nhau mua trử sẵn dùng cho một người đã tới trên năm cái thì sự rắc rối của tình tiết sẽ vượt quá sức kiên nhẫn của độc giả: không loại trừ khả năng tiểu thuyết nói chung mất quyền tồn tại, có lẽ nó sẽ chỉ còn thỏa mãn nhu cầu của những người thích tiểu thuyết lịch sử. Sự thể không chỉ khoanh ở tiểu thuyết phim và kịch, theo chủ định vốn là cuộc trưng bày các mặt nạ, do mất khả năng tạo nên hình tượng xác định của nhân vật chính, sẽ biến thành một bộ mã trừu tượng nào đó và sẽ không thể gây hứng thú cho công chúng. Phần lớn các chủ xưởng mỹ dung phẩm sẽ phá sản, các phòng mỹ dung sẽ lần lượt đóng cửa, thu nhập của các hãng quảng cáo tất nhiên sẽ giảm tiền hai mươi phần trăm. Tất cả các hội văn bút sẽ la lên về việc cá tính bị hủy diệt bởi cái mặt nạ; các nhà mỹ dung học và một số chuyên viên khoa da sẽ chứng minh hết sức bèn bỉ rằng mặt nạ làm hại da.

Cố nhiên rất khó tin rằng những thứ như thế có thể có hiệu quả lớn hơn những tập tiểu luận của hội những người không uống rượu. Bởi vì công ty cổ phần sản xuất mặt nạ lúc ấy đã trở thành một côngxooxiom độc quyền có mạng lưới bao trùm khắp nước với những cơ sở nhận đặt hàng, và đối với nó, việc bịt miệng một nhóm người bất bình còn dễ hơn là quần tã cho hài nhi.

Những vấn đề sẽ xuất hiện sau này. Mặt nạ sẽ tràn lan tới mức thừa ứ, thời kỳ nó là cái gì kỳ lạ, phi thường sẽ chấm dứt - mặt nạ trở thành một hiện tượng thường ngày - và hương thơm tinh vi của tội lỗi và thói xấu nó tuồng như một thứ gia vị mạnh khiến ta cùng cảm thấy nhạy bén hơn mùi vị của sự giải thoát khỏi những quan hệ phiền toái của con người sẽ biến thành cái mùi gây choáng váng của đậu nành để quá chua, sẽ bắt đầu thời kỳ cả xã

hội đều lo lắng... Khi ấy sẽ thấy rõ cái trò hóa trang tình nghịch ấy mà người ta đùa theo vui vẻ đến thế hoàn toàn không phải là trò vui tính nghịch, mà là một cái gì giống như phạm tội đối với bản thân mình... Chẳng hạn, sẽ xuất hiện những nhà chế tạo mặt nạ không có môn bài, chuyên làm giả mặt người khác, và sẽ xảy ra những vụ khá kỳ cục: một nghị sĩ giở trò lừa đảo về các văn tự nợ, một họa sĩ nổi tiếng bị kết tội là tên áp-phe đại bịp trong các việc hôn nhân, thị trưởng thành phố bị bắt giam vì tình nghi đánh cắp ô-tô, lãnh tụ đảng xã hội đọc bài diễn văn sặc mùi phát-xít, giám đốc nhà băng bị truy tố về tội cướp nhà băng. Và người ta trước đó vẫn cười cợt nhìn tất cả những chuyện đó như xem trò xiếc vui, nay chợt tỉnh ngộ và khiếp sợ thấy rằng trước mắt họ là những kẻ khác chẳng có gì khác biệt với họ đang đi móc túi thiên hạ, ăn cắp ở các cửa hàng. Sẽ vấp phải tất cả những cái đó. Khi ấy hoàn toàn có thể là chúng có ngoại phạm mà phải khó khăn lắm mới có được, đáng lẽ là cái chống lại bằng chúng có tội thì chẳng những sẽ không được coi là bằng chứng về sự vô tội, mà trái lại, người ta sẽ bắt đầu cảm thấy nó là cái gây phiền toái. Sự khoái trá lừa được người sẽ mờ đi trước nỗi sợ bị lừa. Khi các thầy giáo thấy việc học hành mất mọi ý nghĩa - điều đó là tự nhiên thôi, vì đã mất ý niệm về cá tính cần phải đào luyện, - số học sinh đến trường giảm hẳn đi, sẽ nảy sinh tình trạng bỏ đi lêu lổng hàng loạt, và đến đây mới vỡ lẽ ra rằng đa số những kẻ lêu lổng lại là bố mẹ trẻ em, thế là sẽ nảy ra ý muốn dùng nước bọt làm giảm bớt nỗi cay đắng của sự ân hận, sẽ bùng lên sự rối loạn và hoang mang, và mọi người sẽ bắt đầu nguyên rửa mặt nạ. Lập tức, các ông viết xã luận để xoay chiều như chong chóng chắc sẽ đề nghị thiết lập một hệ thống đăng ký mặt nạ, nhưng tiếc thay, mặt nạ và hệ thống đăng ký không thể dung hợp lẫn nhau, cũng như nhà tù mà không có khóa thì thật là vô nghĩa lý. Mặt nạ đã đăng ký thì không còn là mặt nạ nữa. Dự luận xã hội sẽ thay đổi căn bản, người ta sẽ vứt bỏ mặt nạ và đòi Chính phủ hủy diệt chúng. Phong trào đó sẽ có hình thức một sự liên minh hiểm có trong lịch sử giữa nhân dân và cảnh sát, và trong nháy mắt sẽ xuất hiện những đạo luật cấm mặt nạ.

Những chính phủ xưa nay vốn sợ những cực đoan. Thoạt tiên chính phủ ít ra cũng sẽ tuyên bố kiểm soát mặt nạ, việc mang mặt nạ cùng lắm cũng chỉ bị coi như một tội vật vãnh. Sự trù trừ như vậy sẽ thôi thúc trí tò mò của một số người và sẽ dẫn tới sự gia tăng ào ạt các xưởng chế tạo bí mật và thị trường chợ đen - sẽ bắt đầu một thời kỳ hỗn loạn giống như thời kỳ ban bố đạo luật khô ở Mỹ. Khi ấy, mặc dù đã quá muộn, sẽ không tránh khỏi phải xét lại đạo luật. Việc dùng mặt nạ sẽ bị quy định gắt gao như: đối với các chất ma túy: nhà cầm quyền sẽ chỉ cấp giấy phép trong trường hợp xác định được là có những chấn thương mặt biểu hiện rõ ràng hay khi được các bác sĩ cho đơn dùng mặt nạ để chữa những rối loạn thần kinh nghiêm trọng. Nhưng ngay cả khi đó, việc giả mạo giấy tờ và mua chuộc những người sản xuất mặt nạ sẽ vẫn tiếp diễn và chẳng bao lâu, những điều ngoại lệ trên trong đạo luật sẽ bị bãi bỏ, thậm chí người ta sẽ bổ nhiệm những viên thanh tra đặc biệt về mặt nạ và mặt nạ sẽ trở thành vật bị kiểm soát triệt để. Mặc dù vậy, số tội phạm có dùng mặt nạ vẫn không hề giảm, chẳng những các tội loại đó vẫn là những tin giật gân tô điểm cho các cột báo về các vấn đề xã hội, mà thậm chí đến mức còn xuất hiện những tổ chức cánh hữu mà hội viên đều đeo những mặt nạ y hệt như nhau, như thế mặc đồng phục và họ gây nên những vụ lôi thôi, tấn công các thành viên của chính phủ. Các tòa án sẽ đành phải thừa nhận rằng việc dùng mặt nạ, thậm chí cả việc cất giữ mặt nạ cũng bị coi ngang như tội cố ý giết người, và dư luận xã hội sẽ ủng hộ họ không chút do dự.

Post scriptum. Sự tưởng tượng ngông cuồng, dù là do say rượu, cũng rất là lý thú. Hãy giả sử cái tổ chức như vậy có một trăm hội viên. Như vậy mỗi người trong bọn họ sẽ có một phần trăm bị tình nghi và chín mươi chín phần trăm chứng cứ ngoại phạm, kết quả là nhất thiết phải trắng án: hành động đã diễn ra, nhưng không có ai là người thực hiện hành động đó. Tại sao cái việc phạm tội mà thoạt nhìn mang tính trí thức như thế lại có vẻ là một việc tàn bạo mang tính thú vật? Anh cho rằng đó là do sự vô danh tuyệt đối của nó. Sự vô danh tuyệt đối có nghĩa là hy sinh tên mình cho tập đoàn tuyệt đối. Phải chăng đó là một mưu mô cực kỳ trí tuệ nhằm tự bảo vệ - là

khuyh hướng bản năng của một cá thể bỗng giáp mặt với cái chết? Cũng hết như khi các tập đoàn khác nhau - các dân tộc, quốc gia, nghiệp đoàn, giai cấp, chủng tộc, tôn giáo - phải tấn công kẻ thù, trước hết họ mưu toan dựng lên cái bàn thờ được mệnh danh là lòng trung thành. Cá thể bao giờ cũng là nạn nhân trong trận đấu sống mái tay đôi với cái chết, còn đối với tập đoàn tuyệt đối, cái chết chỉ là thuộc tính. Tập đoàn tuyệt đối tự bản thân nó có tính xâm kích. Điều đó dễ hiểu, nếu để dẫn chứng về tổ chức tuyệt đối, ta nêu ra quân đội, còn để dẫn chứng về sự vô danh tuyệt đối, ta nêu ra người lính. Nhưng nếu vậy thì trong những tưởng tượng ngông cuồng của anh có một mâu thuẫn nào đó. Tòa án không thể nào coi quân phục trong hình thức hiện nay của nó tương đương với sự cố ý giết người, vậy thì tại sao người ta lại muốn tòa giữ lập trường nghiêm khắc như thế đối với các tập đoàn phá hoại mà thành viên của họ mang những mặt nạ hết như nhau? Chẳng lẽ Nhà nước coi mặt nạ là một tệ lậu làm rối trật tự chẳng? Hoàn toàn không phải, mặc dù nói ra nghe thật ngược đời, bản thân Nhà nước là cái mặt nạ khổng lồ và nó chống lại việc bên trong nó có vô số mặt nạ riêng biệt. Vì vậy kẻ vô hại nhất đời là kẻ vô chính phủ.

Chính bởi thế, nếu vượt qua được cái mê cung của sự tò mò thì sẽ thấy rõ rằng bản thân sự tồn tại của mặt nạ đã mang tính phá hoại rồi. Vì việc dùng mặt nạ bị coi ngang như tội cố ý giết người nên có thể mạnh dạn xếp chung vào đó hành động phóng hỏa và cướp bóc chẳng thua kém gì nó. Mặt nạ thực chất tượng trưng cho sự phá hoại và nó vẫn đi vờ vẫn giữa đám đổ nát của những quan hệ giữa người ta với nhau, những quan hệ đã bị phá hoại bởi chính sự tồn tại của nó, bởi thế chẳng lấy gì làm lạ là nó chẳng ưa thích gì những trò phá hoại như vậy. Dù có mọc lên bao nhiêu khối u của ham muốn thì chỉ riêng sự tồn tại của mặt nạ cũng đủ phá hủy chúng.

Những thèm muốn ích kỷ kiêu trẻ con của chiếc mặt nạ mà tuổi đời chưa được hai mươi tư tiếng đồng hồ... Những thèm muốn của kẻ vượt ngục vừa trốn ra khỏi nhà tù qua cái búi đĩa... Cái họng không biết no chán ấy với những vết xích tay còn mới nguyên có thể có thứ tự do gì?...

Không, thành thực mà nói, không thể khẳng định là hoàn toàn không có câu trả lời. Ham muốn, đây không phải là cái người ta hiểu được nhờ lý lẽ, cần cảm nhận chúng. Anh sẽ thử giải thích xem. Muốn trở thành nạn nhân của thành kiến chủng tộc đấy, cũng là một thứ kích thích gây co giật như vậy. Anh nhận rõ điều đó vào lúc anh ra đường phố, vì lý do cần thiết gì mà cho đến giờ anh cứ quanh co như tự bào chữa vậy? Có lẽ anh nói quanh co để khỏi xấu hổ chẳng? Không, có lẽ quả thật anh đã chùng chất hết sự biện bạch này lên sự biện bạch khác, nhưng không phải vì cảm thấy xấu hổ, có thể nói chắc như vậy. Anh cảm thấy một ham muốn duy nhất, riêng của anh mà muốn hay không, anh cũng phải xây dựng quan hệ giữa chúng ta trên cơ sở đó.

Anh thấy mối quan hệ với em đúng như anh hình dung ra trong những tưởng tượng ngây cuồng trơ trẽn nhất của cái mặt nạ. Dù anh có muốn cảm giác, mong ước, trải nghiệm gì đi nữa thì thấy đều gắn bó với những mơ ước ấy, và chất độc của sự ghen tuông vừa mới thôi đầu độc anh chưa được bao lâu lại tăng thêm sức mạnh, chảy ngược luồng máu trong huyết quản anh. Chẳng lấy gì làm lạ rằng điều đó dẫn tới những liên tưởng của anh với kế hoạch ngày mai. Ngay cả cái mặt nạ cũng không thể không cảm thấy lúng túng khó xử. Dù thế nào đi nữa, tự do của mặt nạ tuy chủ yếu là ở những quan hệ trừu tượng với những người khác, nhưng chẳng qua cũng tương tự như con chim bị vặt cả hai cánh mà thôi. Cái mặt nạ mà suýt nữa đã bị vứt bỏ và đang ở trong tình trạng đình chiến, chỉ có khả năng lăm bằm không ra tiếng thôi.

Nó bắt đầu dỗ dành anh - nếu anh cứ nổi nóng mãi không thôi thì chẳng riêng gì mặt nạ, mà chính anh cũng sẽ biến thành phương tiện. Ừ thì mặt anh là cái mặt nạ, nhưng thân thể anh vẫn như trước là của riêng anh. Có thể nhắm mắt lại và tưởng tượng ánh sáng biến mất trên khắp thế gian. Tức khắc mặt nạ và anh thành một khối toàn bộ thống nhất và chẳng còn ghen với ai được nữa. Nếu bản thân anh đụng chạm vào em thì người được em đụng chạm tới cũng là chính anh: vứt quách mọi do dự đi...

Ghi chú ngoài lề. Cứ nghĩ cho kỹ thì sẽ thấy các lý lẽ có vẻ tùy tiện. Vì anh đồng nhất với chính bản thân anh, còn đối với người khác - anh hoàn toàn là người lạ, vì vậy anh là người lạ một nửa phần. Phải không nào? Chúng ta là chủng tộc da vàng, nhưng không phải do ta bẩm sinh là chủng tộc da vàng. Lần đầu tiên chúng ta biến thành chủng tộc da vàng là do một chủng tộc có da màu khác gọi chúng ta như thế. Không biết đến tính ước lệ của bộ mặt và lấy nửa dưới cơ thể làm cái chính trong việc xác định cá nhân thì cũng tương đương với sự lừa dối. Nếu anh định khẳng khẳng bảo vệ sự đồng nhất hóa căn cứ vào nửa dưới của thân thể thì anh sẽ phải gánh lấy trách nhiệm không một chút khoan hồng về những hành động hững hờ của cái mặt nạ. Dù chỉ trong ý nghĩ, nhưng dù sao anh cũng đã trắng trợn trách em bội tình, và chất độc ghen tuông sủi réo trong anh, thế mà hễ nói động đến anh là anh nhớn nhớn bàn rộng tán dài về việc dùng tự do dưới dạng thuần túy, chẳng hề nghĩ rằng điều đó có thể làm em đau lòng. Suy cho cùng, phải chăng thói ghen tuông giống như con mèo cái được nuông chiều lợi dụng những quyền của mình mà không thừa nhận bốn phận?...

Như vậy, chiếc mặt nạ vừa mắng anh vừa làm bộ ngớ ngẩn, như tuồng không cảm thấy một tình cảm nào, lọc qua những cái rây khác nhau mọi ước muốn của anh, cố bằng cách đó thuyết phục anh rằng chẳng nên thêm muốn cái còn lại. Thực ra, các loại ham muốn, theo nghĩa đầy đủ của từ đó, ít ỏi một cách kỳ lạ, và chúng đơn giản không thể tưởng được, nếu gạt ra ngoài sự khao khát phá hoại thì số lượng những thèm muốn có thể đếm trên đầu ngón tay. Anh sẽ kể ra những cái chọt nhớ tới. Trước hết là ba sự thèm muốn chính: đói, tình dục, ngủ. Rồi đến những thèm muốn phổ biến: phóng thả tự nhiên, khát, giải thoát, kiếm lời, tiêu khiển. Tiếp đó đến những ham muốn đặc biệt: muốn tự sát, nhu cầu đầu độc rượu, thuốc lá, ma túy. Cuối cùng, nếu hiểu ham muốn theo nghĩa rộng, có lẽ nên kể đến sự thèm khát vinh quang, nhu cầu lao động.

Nhưng phần lớn những ham muốn đó lọt qua cái rây thứ nhất mang tên là “sự sử dụng tự do”. Thực vậy, dù buồn ngủ đến đâu, ngủ tự nó không

phải là mục đích. Ngủ chỉ là phương tiện để thức tỉnh. Nói chung, giấc ngủ, dù nhìn nhận nó như thế nào đi nữa, cũng nên coi nó là sự tích lũy tự do. Cũng vì duyên do ấy, tốt hơn hết là ở đây không xét đến sự phóng thả tự nhiên, khát, kiếm lời, giải thoát, quang vinh, lao động.

... Miễn là đừng tránh né những đòn đả kích về việc ham muốn cuối cùng trong những ham muốn mà anh nêu lên - lao động - bị nhìn nhận một cách nông nổi là phương tiện ngang hàng với sự phóng thả tự nhiên. Ta hãy tưởng tượng xem cái gì sinh ra do kết quả của lao động, quả thực nên coi nó là cái có địa vị thống trị trong những ham muốn. Nếu không tạo ra đồ vật thì hiển nhiên là sẽ không có cả lịch sử, không có cả thế giới, và chắc chắn là sẽ không xuất hiện cả khái niệm con người. Ngoài ra, nếu coi lao động là sự tự phủ định, tức là nếu lao động là để khắc phục lao động, thì chỉ riêng điều đó đã cho phép coi nó là mục đích. Và ngay cả trong trường hợp lao động trở thành một mục đích tự thân, nó cũng không gây ấn tượng khó chịu, đáng ghét như sự thèm khát kiếm lời hay thèm khát vinh quang. Trái lại, trong trường hợp đó, người ta gật gù đồng tình, nói: “Hắn làm việc giỏi đấy!”. Có thể không e ngại rằng nó sẽ bị xỉ vả, chê trách. Nói gì thì nói, chính người ta đã nghĩ ra những từ ngữ như “việc tiền nong”, “công việc có lợi”, “công việc được đánh giá cao”...

Chỉ tiếc rằng tình cảnh thuận lợi lại là điều mà mặt nạ không thể chịu đựng nổi. Nếu những điều cấm không bị vi phạm dưới bất cứ hình thức nào thì việc dùng mặt nạ mất mọi ý nghĩa. “Tự do chỉ riêng của mặt nạ mà thôi”, đây trước hết phải là những hành động bất hợp pháp. (Thực vậy, anh hài lòng về công việc ở viện tới sáu mươi phần trăm... Nếu như anh bị mất công việc đó thì anh nghĩ rằng có lẽ anh sẽ buồn nhớ nó đến chín mươi phần trăm... Nhưng tuy thế anh vẫn có thể không cần đến mặt nạ mà cứ tốt như thường). Như vậy, tuy lao động vì lao động đã hoàn toàn lột qua các mặt của cái râu thứ nhất, nó cũng không mắc lại được ở cái râu thứ hai. Xin nói trước, anh không định đề cập tới vấn đề giá trị. Anh chỉ nói về niềm

mong muốn lúc này của một kẻ trốn tù mà chứng cứ ngoại phạm của nó đã được đảm bảo.

Trong số những thèm muốn còn lại, có lẽ cái đói cũng rơi xuống cái rây thứ hai. Bởi vì ăn không phải trả tiền là mục đích thì ít, mà là phương tiện thì nhiều hơn, nên ngay từ đầu ta sẽ không đề cập đến nó, nhưng hình như ở đâu không rõ, anh có nghe nói về một đạo luật cấm ăn no. Không được phép ăn đến đã cơn đói mà lại không phải trong hoàn cảnh mặt trận hay trong nhà tù, đó là hiện tượng khá hiếm. Nhưng nếu vẫn cứ thử tìm cho ra hiện tượng đó thì phải chăng sẽ thấy nó bộc lộ ra trong tục ăn thịt người? Thực ra, trong trường hợp này, vấn đề không phải chỉ là chuyện làm cho đã đói, ở đây yếu tố giết người chiếm vị trí quan trọng. Mà sự giết người thì ta đã quyết định là sẽ không đề cập đến.

Tự sát cũng ở trong số những hành động bị cấm, nhưng việc đó chỉ có thể thực hiện được khi có bộ mặt thực. Thế nhưng, nhờ mặt nạ, rốt cuộc anh đã tránh được cái số phận “bị chôn sống”. Cho nên, nếu anh định tự sát thì tốt hơn hết là ngay từ đầu đừng giở trò gì ra hết. Sự thèm tiêu khiển cũng không nên xét một cách cô lập, đôi khi đó là một loại giải thoát, trong các trường hợp khác thì đây là một loại lao động không có đối tượng, nói chung anh muốn coi nó như một cấu tạo phức tạp gồm một số những thành phần đã nhắc đến ở trên. Ham đầu độc cũng như thèm rượu chẳng qua là sự bắt chước cái mặt nạ một cách tồi tệ, bởi thế... Anh thực sự ở trong trạng thái say tuyệt diệu. Vì thế anh cũng không nên đề cập tới cái đó.

Vậy là các thứ ham muốn lần lượt qua tất cả các cái rây, cuối cùng còn lại chính những kích động co giật ấy của sự hy sinh.

A, mà em nghĩ gì về những điều biện luận của anh? Đúng, chính là về những điều biện luận. Rốt cuộc thì từ đó suy ra rằng đêm hôm ấy, nếu anh muốn dùng tự do dưới dạng thuần túy thì sẽ chỉ có cách là phạm tội về tình dục, thế mà thực ra anh chẳng làm điều gì dù chỉ là na ná như phạm tội. Mà không phải là anh tuyệt không có xu hướng đó, cũng không phải là không

có dịp, nhưng nói chung là anh đã không làm điều ấy. Đó là lý do tại sao anh chỉ hỏi em có một điều - về những lời biện luận của anh.

Anh không hy vọng được em tán thành. Có lẽ, thậm chí chắc hẳn em sẽ nhận thấy những thiếu sót ngớ ngẩn trong những biện luận của anh. Anh đã trải qua sự phá sản của tất cả những biện luận ấy, nên không thể không thừa nhận rằng chúng có khuyết điểm. Nhưng trước đây anh không nhìn thấy chúng và hiện giờ cũng không phát hiện ra chúng. Mà có lẽ... Có lẽ chúng biến hình thành sự tuân theo những lời xúi bẩy dai dẳng của chiếc mặt nạ, còn anh tự lừa dối mình bằng cách coi chúng là kết quả của những ham muốn của chính mình. Vì sự việc liên can đến tính dục, nên có cái gì ngăn cản anh giật lấy tấm bảng “cấm vào” mà vứt quách đi, đồng thời ngay từ đầu anh đã bị một sức lôi cuốn không sao cưỡng lại nổi thúc anh làm việc đó. Kể ra thì chẳng có gì đáng ngạc nhiên. Anh cố không đề cập đến chuyện đó chừng nào có thể được, nhưng khốn nỗi, anh mà gạt bỏ những tội về tính dục thì sẽ không thực hiện được kế hoạch của mình và không ép được cái mặt nạ phải quyến rũ em. Nếu chỉ là quyến rũ em một lần thì không thành vấn đề. Nhưng nếu anh muốn làm cho quan hệ giữa em và chiếc mặt nạ trở thành lâu dài, và như vậy là tạo nên một thế giới mới thì dù thế nào anh cũng phải vi phạm những luật lệ liên quan đến tính dục. Nếu không thì chưa chắc anh đã chịu đựng nổi cuộc sống hai mặt mà không bị nổi ghen đục khoét đến tận não tủy. Và những lời xúi bẩy dai dẳng, lâu dài ấy của cái mặt nạ là kết quả của sự khiêu khích cố ý của anh.

Kể cũng ngộ nghĩnh thật, anh vừa tầm tạt đặt được nền móng cho sự biện luận của mình thì lập tức anh đã thấm thía thông cảm với những ham muốn của cái mặt nạ. Mà hoàn toàn không phải vì anh đói tình dục như đói ăn hay khát uống. Vi phạm những điều cấm về tính dục, - đó là việc mà cái mặt nạ ra sức thúc anh làm. Nếu anh không biết rõ những điều cấm thì việc phạm cấm chưa chắc đã tràn đầy sức cảm dỗ rạo rức như thế đối với anh. Khi anh nhìn vào mắt sự cảm dỗ đó thì chất độc ghen thương vẫn dày

vò anh hơn hết thầy đường như bồng măt độc tính của nó, và anh, như ngậm viên thuốc chống độc, cố làm cho mình nổi cơn hứng tình lên.

Bằng đôi mắt đầy thèm muốn, anh bắt đầu nhìn mọi vật xung quanh và anh mừng rỡ thấy đường phố từ đầu này đến đầu kia là một tòa lâu đài thần kỳ, gồm toàn, những điều cấm: “Tình dục. Cấm vào”. Chẳng thà những hàng rào cấm đó vững chắc thì còn được, hàng này lại đầy rẫy những chỗ mọt đục, những lỗ long đanh, tuồng như sắp đổ sụp đến nơi. Những hàng rào, những hàng rào có bộ dạng như thể sẵn sàng chào đón sự xâm nhập, chúng kêu gọi tò mò của những người qua lại trên, đường, nhưng chỉ cần đến gần và nhìn kỹ hơn là thấy những lỗ mọt đục và những vết long đanh - tất cả đều là vô nguy trang và ta chẳng còn thiết đến gần hơn nữa dù chỉ là một bước. Thế thì rốt cuộc tình dục, điều ngăn cấm về tình dục là cái gì? Bất cứ ai suy nghĩ về sự nguy trang, suy nghĩ về nguồn gốc của hàng rào đều không tránh khỏi lập tức biến thành kẻ mắc chứng xung động thỏa dục. Dĩ nhiên, kẻ đó chẳng qua cũng chỉ là một trong những hàng rào họ. Chính vì thế, kẻ xung động thỏa dục phải tưới những giọt nước mắt đau đớn và ân hận vào những thèm muốn của mình. Khi hấn phá điều cấm về tình dục thì đồng thời hấn phá cả hàng rào của chính hấn. Nhưng nếu suy nghĩ về sự tồn tại của hàng rào thì chưa định rõ được một cách đích xác nguồn gốc của chúng, ta sẽ chưa yên tâm. Kẻ xung động thỏa dục cũng vẫn là nhà nghiên cứu ngay thẳng sâu sắc ấy - biết rõ là có những câu đố bí hiểm, hấn không thể không giải những bí ẩn ấy, dù có phải chịu hy sinh thế nào đi nữa.

Và đây, anh, một mảnh của nhà nghiên cứu, anh đã tạt vào quán rượu đầu tiên thoát gặp. Anh chẳng nuôi một hy vọng đặc biệt nào. Nó thu hút sự chú ý của anh chỉ vì khắp cả tấm biển hàng của nó đầy những lỗ mọt đục và vết long đanh. Ở đây người ta bán măt nạ giả của chất cồn. Chỗ ấy chính là thích hợp với anh.

Đúng như anh dự đoán, ở đây thật thuận tiện. Bóng tối giả chặn đường ánh sáng giả... Cây cỏ giả che đậy bằng nụ cười giả... Trạng thái chập chờn như trong mơ, không thể làm điều ác, cũng không thể làm điều thiện. Thiện giả và Ác giả trộn lẫn theo tỷ lệ cần thiết... Anh ngồi xuống, các lỗ chân lông trên toàn thân đều mở ra, anh gọi uytki pha loãng bằng nước, và lập tức bắt đầu vuốt ve ngón tay cô gái mặc áo dài xanh thắm ngồi cạnh anh. Không, đây không phải là anh, đây là cái mặt nạ. Tuy ngón tay cô gái có mồ hôi mà lại như vẫn khô, như thể rắc bột. Dĩ nhiên cô ta cho anh nô nghịch với cô ta. Nhưng bảo rằng cô ta không giận cũng là giả dối. Anh có làm gì thì cũng như chẳng làm gì cả. Anh không làm gì thì cũng là anh đã làm tất cả.

Nếu anh đã nói dối thì cả cô gái cũng nói dối. Chỉ một lúc sau, anh cảm thấy cô ta bắt đầu nghĩ chuyện gì khác, nhưng dĩ nhiên anh làm ra vẻ không nhận thấy gì. Để trả thù về những con đĩa, trả thù cho em, cho bộ mặt thật, có lẽ nên chiếm hữu cô gái một đêm chẳng? Không, đừng lo, ở đây mọi chuyện đều có thể xảy ra, nhưng đã chẳng xảy ra chuyện gì cả. Anh nói dối, cô gái nói dối, rồi sau anh chẳng biết vì sao, cô gái bỗng làm anh bối rối khi cô ta bảo rằng chắc anh là họa sĩ.

- Tại sao? Tôi có cái gì giống họa sĩ?

- Chẳng phải các họa sĩ thích làm ra vẻ họ chẳng có gì giống họa sĩ ư?

- Đúng thế... Nhưng còn son phấn trên mặt dùng để làm gì nhỉ? Để phô bày hay trái lại để che giấu một cái gì?

- Cả cái này và cái kia... - Cô gái dùng các đầu móng tay gại trên mình con búp bê trần truồng mà cô cầm trong tay - Nhưng trong cả hai cái đó đều không có sự thành thực, phải không?

- Thành thực ư?... - Bên trong anh có cái gì đứt rời ra, như thể bí mật của trò ảo thuật bỗng bị lộ. - Á - à, cái cục cứt ấy!

- Tờm. Rõ cả rồi, nhưng sao lại thô bỉ đến thế...

Đúng! Ở đây bất cứ vật thực nào cũng là một vật giả tuyệt vời, bất cứ vật giả nào cũng có giá trị như một vật thực. Đây dường như một chỗ hẹn nhau để giải trí bằng cách vẽ những lỗ thủng lên các hàng rào cấm và cảm thấy sự thèm muốn sẵn sàng lôi cuốn mình... Nếu anh say thêm tí chút nữa thôi thì chỉ riêng ý thức rằng mình mang mặt nạ cũng sẽ trở thành điều nguy hiểm. Đùi cô gái ở dưới tay anh, nó đã thỏa thuê, dường như đã bắt đầu ngáp - đúng là lúc cần len lén chuồn khỏi đây. Rốt cuộc đã không xảy ra chuyện gì, nhưng đằng nào cũng thế thôi. Anh đã sờ tay vào dây rào cấm và biết rõ độ vững của nó - đó cũng là thu hoạch. Muốn hay không thì ngày mai anh cũng phải thực hiện cuộc tấn công táo tợn vào dây rào của em...

Tất cả những gì xảy ra sau đó không đem lại triển vọng gì cho anh, như thể anh nhìn mọi việc qua kính viễn vọng. Nhưng anh còn nhớ, anh đã không ngu dại đến mức do say mà lột bỏ mặt nạ, anh nói với người lái tắc xi không phải là địa chỉ thật, mà là nơi ẩn náu. Dù mặt anh tiếp giáp với mặt nạ khít khao đến đâu đi nữa, dù anh dùng chất dính chắc đến đâu đi nữa thì xóa bỏ cái khoảng cách sâu xa giữa chúng rõ ràng cũng không phải là đơn giản. Suốt đêm, giữa những lúc tỉnh giấc ngắn ngủi, anh chiêm bao. Trong những giấc chiêm bao ấy, hình như em van nài anh điều gì. Hình như em ngăn ngừa sự gần gũi về thân xác, mà cũng có thể đấy là điều sau này anh tưởng tượng ra. Một lần anh mơ thấy nhà tù.

Sáng hôm sau, trong người nôn nao khó chịu khủng khiếp, mà đúng là phải như thế thôi. Khắp cả mặt sưng lên và đau không thể chịu nổi. Chắc là sau khi về nhà, anh đã không làm mọi việc chăm sóc cần thiết đối với bộ mặt và sự kích thích của chất dính khiến cho khắp mặt nổi mẩn. Sau khi anh đã rửa ráy, rồi tháo khoán dạ dày thì có dễ chịu hơn một chút. Nhưng vẫn chưa đến mười giờ. Tốt hơn hết là sau ba giờ hãy ra khỏi nhà, và anh quyết định đi nằm một lát.

Thật khó chịu đựng biết bao những giờ chờ đợi cuối cùng trước phút thăm kín ấy, anh dám nói đây là khoảnh khắc mà vì nó những cố gắng của cả một năm được đem ra đặt cửa. Không chút thương tiếc ném tất thân mình lên giường để tìm một chỗ mát mẻ, anh không sao chớp mắt được. Tự đứng lại đi nốc rượu vô độ như một thằng ngốc mặt hạn. Thực ra anh tìm thấy cái thú gì, có gì bỗng nhiên lại rùng mỡ lên?... Anh có cảm giác rằng anh cần phải nhớ lại một điều gì... Sau khi đeo mặt nạ và trở nên trong suốt, anh đi lang thang qua các phố... Hàng rào... Điều cấm... Tuồng như anh đã bắt đầu trở thành kẻ trác táng... Mà đây chính là một người mà ngoài việc quản lý một phòng thí nghiệm của viện nghiên cứu hóa học cao phân tử thì là kẻ tuyệt đối vô bản sắc, nhạt nhẽo hết sức vô hại... Phải, để vượt rào, anh không còn cách nào khác ngoài việc biến thành kẻ trác táng...

Cố làm sống lại trong trí nhớ những ấn tượng của đêm hôm trước, anh gắng hết sức tự giải thoát mình khỏi cái say còn rơi rớt lại ẩn sâu ở một chỗ nào trong sọ. Nhưng cảm giác hứng dục hết sức rõ rệt đêm qua vẫn không trở lại. Có lẽ vì anh không mang mặt nạ chăng? Cố nhiên là vì thế. Hễ đeo mặt nạ là kẻ vi phạm pháp luật sống lại trong anh. Trong bất cứ người nào, dù là người hiền lành nhất, chắc hẳn bao giờ cũng ẩn náu một kẻ phạm tội có khả năng phản ứng lại cái mặt nạ.

Anh không muốn cực đoan tới mức khẳng định rằng tất cả các diễn viên đều có khuynh hướng phạm tội. Thực ra, anh biết rằng một người đứng đầu một sở quan trọng mà lại hết sức hứng thú với những cuộc diễn hành hóa trang trong các chuyến đi tham quan do công ty tổ chức và tỏ ra có tài năng lỗi lạc trong những chuyện đi đó thì quả thực ông ta là người lạc quan hiếm có và hoàn toàn thỏa mãn về địa vị của mình... Thế nhưng nếu họ biết rằng cái sinh hoạt thường ngày đứng đắn ấy tuyệt không an toàn gì hơn thế giới tội lỗi kia thì họ có cam lòng đứng ngoài vòng phạm tội không?... Anh hồ nghi điều ấy... Hàng ngày để đồng hồ báo thức vào một giờ nhất định, làm con dấu cho mình, đặt làm danh thiếp, để dành tiền, lấy cỡ cổ áo, sưu tầm thủ bút, bảo hiểm tính mạng, đăng ký bất động sản, viết thiệp mừng, dán

ảnh vào chứng minh thư... Khó mà tin được rằng trong cái thế giới mà ta có nguy cơ bị chìm khuất nếu ta quên làm một cái gì trong những cái đó, người ta vẫn cứ sống và không có lần nào mong muốn, thậm chí không hề nảy ra ý định trở nên trong suốt...

Ấy thế mà hình như anh vẫn chợp đi giây lát. Chắc trời nổi gió, tiếng cánh cửa sổ cọt kẹt làm anh thức giấc. Cơn nhức đầu và buồn nôn hình như có bớt đi, nhưng anh vẫn khó chịu trong người.

Anh muốn tắm, nhưng cứ như cố tình trêu người, nước không chảy. Chắc vì sức đẩy yếu, nước không lên được dù chỉ là gác hai. Anh phẩy tay và quyết định đến nhà tắm. Sau một lúc lâu phân vân giữa mặt nạ và băng, anh quyết định dùng mặt nạ. Cứ nhớ tới việc lớp băng gây ấn tượng như thế nào cho mọi người xung quanh là anh ngưỡng chín người đi được, với lại anh muốn thử cái mặt nạ trong những hoàn cảnh khác nhau. (Khi anh đeo mặt nạ, sức lực và sự vững tâm lập tức trở lại với anh). Khi lục các túi áo vét tông tìm cái ví, anh đụng phải vật gì cứng. Đây chính là khẩu súng lục hơi và con iô-iô óng ánh vàng. Để phòng xa ngộ nhỡ gặp con gái viên quản lý, anh bọc con iô-iô vào tấm khăn cùng với bánh xà phòng và ra khỏi nhà.

Tiếc rằng anh không gặp con bé. Không phải do một linh cảm đặc biệt nào, nhưng anh không muốn đến nhà tắm gần nhất, và anh đến phố bên, đến đó chỉ có một chạng ô-tô buýt. Nhà tắm mới mở cách đây không lâu, khách ít, nước trong bể sạch sẽ. Anh ngâm mình trong nước, và để làm rã hết men say còn rơi rớt lại, anh quyết kiên nhẫn chịu nóng bức và liền đó anh nhận thấy ở góc đối diện có một người ngồi trong nước mà không cởi bỏ chiếc sơ-mi đen. Không, té ra đây không phải là áo sơ-mi, mà là hình xăm mình. Có lẽ đây là do góc chiếu ánh sáng, anh chẳng rõ nữa, nhưng anh có cảm giác như anh ta mang trên người bộ da cá.

Thoạt đầu anh cố không nhìn, nhưng anh ta mỗi lúc một lôi cuốn sự chú ý của anh và lát sau anh đã không thể rời mắt khỏi anh ta. Cái lôi cuốn anh không phải là hình xăm, anh sửng sốt chính vì hành động xăm da mà anh

không thể nào tìm được cách giải thích - lời giải thích cứ quanh quẩn ở đầu lưỡi như cái tên một người nào đã bị quên mất.

Có lẽ vì anh cảm thấy mối liên hệ ruột thịt của nó với mặt nạ chẳng? Thật vậy mặt nạ và sự xăm da có cái chung kỳ lạ: cả hai đều là loại da giả. Cái chung đối với chúng là khuynh hướng hủy bỏ da thực và thay thế nó bằng một cái gì khác. Nhưng cố nhiên cũng có sự khác nhau. Mặt nạ, như có thể thấy căn cứ vào chữ tượng hình, chỉ là cái mặt tạm thời, còn vết xăm da được đồng hóa hoàn toàn, trở thành một thành phần của da. Ngoài ra mặt nạ là chứng cứ ngoại phạm, còn vết xăm da, trái lại, gây ấn tượng nổi bật, phô bày lồ lộ. Theo ý nghĩa đó, có lẽ nó gần với lớp băng hơn là gần mặt nạ. Không, nếu nói về việc lôi cuốn sự chú ý thì nó không thua gì những con đĩa của anh.

Anh không hiểu nổi tại sao người ta lại có thể làm cái điều phi lý đến như thế: thu hút sự chú ý của người khác đối với mình. Bản thân người đó vị tất đã trả lời được. Chính vì không trả lời được nên việc thu hút sự chú ý mới có ý nghĩa đối với người đó. Những kẻ quái đản thường thích câu đố và thường lấy việc giải những câu đố vô nghĩa làm nghề nghiệp và moi tiền của những người không thể đoán được những điều bí ẩn đó. Trong sự xăm da quả thật có ẩn chứa một câu hỏi.

Đây có thể là một bằng chứng: chính bản thân anh cũng ra sức đi tìm câu trả lời đấy thôi. Anh thử từ bên trong ngó trộm xem trạng thái của mình ra sao nếu trên mình anh có hình xăm. Điều trước tiên anh cảm thấy là những cặp mắt người khác cắm vào anh như những cái gai. Anh có thể hình dung rõ điều đó vì anh đã nghiệm biết thế nào là búi đĩa. Rồi bầu trời sẽ bắt đầu dần dần lùi ra xa. Xung quanh ánh sáng buổi trưa chói lọi, chỉ riêng chỗ anh đứng là bóng tối tuyệt đối bao trùm... ở phải, hình xăm da là cái dấu đóng trên mình tên tù khổ sai mà... Cái dấu ghi tội lỗi, vì thế ngay cả tia sáng cũng không chạm đến anh nữa... Nhưng không hiểu sao anh hoàn toàn không cảm thấy mình bị dồn đến cùng đường, không cảm thấy lương tâm

cẩn rút... Và đây là điều hoàn toàn tự nhiên... Thì chính anh đã đóng cái dấu nung tội hình lên thân thể mình và tự ý chôn vùi mình trước mắt xã hội kia mà... Bây giờ sẽ không còn ai thương tiếc anh nữa...

Khi người đàn ông ra khỏi nước, hình đức Phật phủ đầy hoa anh đào bắt đầu uốn éo, tiết ra mồ hôi nâu và anh cảm thấy mình là một kẻ tòng phạm, có cảm giác rằng cái tư thế thoát tục của Ngài khiến anh tỉnh hẳn người. Đúng, mối liên hệ ruột thịt giữa mặt nạ và hình xăm đã biểu lộ không phải ở sự giống nhau bề ngoài giữa chúng, - cái chính là bản thân con người sống ở đâu, ở phía nào của đường ranh giới dọc theo khuôn mặt thực. Bởi vì có những người mang hình xăm trên mình mà vẫn sống được thì cũng có thể mang mặt nạ được chứ sao.

Nhưng ở lối ra khỏi nhà tắm, người đàn ông xăm mình bỗng gây sự với anh một cách hết sức dớ dẩn. Khi chiếc sơ-mi có ống tay áo dài đã che lấp cái hình xăm, anh ta nom trẻ hơn, tầm vóc nhỏ hơn và bớt oai vệ hơn, nhưng dù sao anh ta vẫn mang trên thân thể mình một lời cảnh cáo và anh ta là tay cao thủ về môn hù dọa.

Bằng giọng khàn khàn, người đàn ông buộc tội anh đã nhìn anh ta một cách bất lịch sự và đòi anh xin lỗi. Cứ theo lời anh ta thì anh ta rất bực về chuyện đó. Lẽ ra anh cứ nên xin lỗi như anh ta đòi hỏi là hơn cả, nhưng quả là họa vô đơn chí - vì anh đã ngâm mình lâu trong nước nóng, bên dưới cái mặt nạ của anh cứ sôi sùng sục lên như xúp đang nấu, chỉ chút xíu nữa thôi là sẽ xây xẩm mặt mày lại cho mà xem.

Chẳng cần nhắc gì kỹ về ý nghĩa lời lẽ của mình, anh hỏi:

- Nhưng chẳng phải xăm mình là cốt để phô bày nó ra hay sao?

Anh chưa kịp nói hết câu thì tay người đàn ông đã vung lên. Nhưng bản năng bảo vệ mặt nạ của anh mau lẹ không thua gì anh ta. Đợt tấn công đầu tiên không đi đến đâu làm cho gã kia càng nổi nóng hơn. Bất ngờ gã vồ lấy

anh và bắt đầu lắc một cách thô bạo, lừa dịp để đánh vào mặt anh. Cuối cùng gã ép chặt anh vào bức tường ván, và không rõ là tay gã hay tay anh (anh không biết đích xác, tay gã và tay anh đan vào nhau), đại khái là tay ai không rõ trượt trên cằm anh từ dưới lên trên và tức khắc cái mặt nạ bị lột ra.

Anh kinh hoàng như thể bị lột quần trước mắt mọi người. Sự kinh hoàng của đối phương cũng không kém. Bằng một giọng ồ ồ, rụt rè, không ăn nhập chút nào với vẻ ngoài của gã, gã lí nhí cái gì không rõ và vẻ phần nộ như thể gã là kẻ bị hại, gã nhanh chóng bỏ đi. Đờ đẫn như mất hồn, anh lau mồ hôi và lại đeo mặt nạ vào. Chắc là những kẻ vô công rồi nghề đã xúm lại, nhưng anh không đủ dũng cảm nhìn ra xung quanh. Nếu việc này xảy ra trên sân khấu, hẳn người ta sẽ cười bằng thích. Bây giờ, khi ra ngoài, anh sẽ không đời nào để khẩu súng lục hơi ở nhà.

Post scriptum. Không biết tấn bi hài kịch của anh có tác động như thế nào đối với người xăm mình và những kẻ vô công rồi nghề chứng kiến cảnh tượng đó. Dù họ có cười thế nào đi nữa thì cũng không phải chỉ có một trận cười là xong. Việc xảy ra hẳn sẽ lưu lại suốt đời trong ký ức họ. Đúng, nhưng dưới hình thức nào? Nó sẽ mắc trong tim như mảnh đạn pháo chẳng? Hay nó sẽ xuyên vào mắt và làm méo mó hình dạng mọi cái xung quanh?... Dù sao, có thể nói chắc rằng từ nay họ không còn có thể giương mắt trần trần nhìn mặt người khác nữa. Đối với họ những người khác sẽ trở nên trong suốt như bóng ma, còn cả thế giới sẽ đầy những khoảng trống như bức tranh vẽ bằng sơn nhợt màu trên tấm kính. Bản thân thế giới sẽ là cái gì khó tưởng tượng nổi, chẳng khác gì cái mặt nạ, người ta sẽ cảm thấy cô đơn khôn xiết. Nhưng anh không chịu trách nhiệm với những người ấy. Cái mà họ thấy đúng là sự thật. Cái nhìn thấy được chỉ là mặt nạ, còn sự thật thì không thấy được. Vậy mà họ đã có thể nhìn thấy cái sự thật ấy, một sự thật sâu sắc hơn. Dù sự thật có thâm hại đến thế nào đi nữa đối với con mắt người ngoài, bao giờ nó cũng mang trong nó sự ân thưởng.

Có lần, cách đây hai mươi năm, anh đã nhìn thấy xác một đứa trẻ. Nó nằm ngửa ở phía sau nhà trường, trong cỏ rậm. Tình cờ anh vấp phải nó khi đang tìm quả bóng chày, cái xác chường phình lên như quả bóng cao su và đầy những vết đỏ. Anh có cảm giác miệng nó mấp máy, nhưng nhìn kỹ thì thấy đó là đám dòi nhung nhúc đã ăn hết cả hai môi. Anh sợ ngậy người ra, rồi mấy ngày không nuốt nổi lấy một miếng ăn. Lúc ấy cảnh tượng đó khiến anh ghê sợ đến đau khổ, nhưng năm tháng trôi qua, cái xác hẳn đã trưởng thành cùng với anh, ấn tượng còn lưu lại chỉ là cái màu đỏ nhạt phẳng phất nổi buồn êm dịu trên làn da trơn nhẵn như làm bằng sáp ong. Còn bây giờ thì anh không còn cố làm sao đừng nhớ đến cái xác. Trái lại anh còn yêu mến nó là đằng khác. Mỗi lần nhớ đến cái xác ấy, anh có cảm giác như thể anh và nó là bạn bè. Nó buộc anh phải nhớ rằng ngoài cái đa dạng của chất liệu tạo hình, còn có một thế giới mà ta có thể sờ mó bằng tay. Nó sẽ mãi mãi lưu lại với anh như biểu tượng của thế giới khác.

Không, những lời biện bạch ấy không phải chỉ để cho những người hoàn toàn lạ. Bây giờ mọi lo lắng của anh đều sẽ liên quan đến cả em nữa. Anh muốn em tin lời anh, cho dù em sẽ cho rằng chúng để lại những vết thương quá sâu. Và lại đây cũng chẳng phải là vết thương, mà là những hồi ức có nhấn mạnh hơn anh muốn về cái ấn tượng gây nên khi em nhìn vào dưới cái mặt nạ của anh. Anh tin chắc rằng rồi sẽ có lúc em cũng nhớ tới điều đó một cách triu mến như anh nhớ đến cái xác.

Anh hơi lẩn tránh, cần phải xử lý các vết xước và thay chất dính. Thực ra, anh đã đi đường vòng cốt để mua riêng cho cái mặt nạ mọi thứ cần thiết, bột lửa, số ghi, ví tiền. Rồi anh đến chỗ đã định: đúng bốn giờ anh có mặt ở bến ô-tô buýt. Anh định chờ em ở đây khi em trở về sau buổi giảng bài về nghệ thuật thực dụng mà thứ năm nào em cũng đến nghe, sắp đến cái giờ chen chúc vào buổi chiều, tiếng ồn ào của khu vực náo nhiệt này chẳng khác gì ở bên trong cái thùng đựng thức ăn muối, nó nuốt chửng cả không gian bằng tỷ trọng quá bão hòa của mình, và không hiểu sao anh cảm thấy yên tâm kỳ lạ, như thể anh đi trong khu rừng bắt đầu rụng lá hẳn là nổi kinh

hoàng trước đây vẫn còn và nó từ bên trong đè nén cả năm giác quan của anh. Hễ cứ nhắm mắt lại là tất cả hoa lên quay cuồng như một bầu muối, như có hằng hà sa số những ngôi sao phát ra ánh sáng chói lọi.

Anh quyết định chờ trên những bậc thềm nhô ra phía trước cửa nhà băng. Từ trên cao nhìn thấy rõ hơn, thêm nữa bên cạnh anh có nhiều người khác cũng đang chờ, thành thử anh không phải là một đối tượng nổi bật lên. Không e ngại gì rằng em sẽ nhận thấy anh trước khi anh nhận thấy em. Buổi giảng bài kết thúc lúc bốn giờ, cho dù em bỏ qua một chuyến ô-tô buýt thì cũng chỉ mười phút sau là em tới nơi.

Chưa bao giờ anh nghĩ rằng những buổi đi nghe giảng bài của em lại có ích cho anh như thế. Nếu người ta hỏi anh, anh sẽ nói rằng bản thân sự việc nhiều năm không ngừng đến nghe những buổi giảng bài hoàn toàn vô bổ như thế là một bằng chứng hết sức sáng tỏ về sự bấp bênh của đời người phụ nữ. Điều rất có ý nghĩa tượng trưng là em chọn việc làm cúc áo và say mê công việc đó. Em đã gọt, cắt, nhuộm màu, đánh bóng cơ man nào là cúc áo! Em làm những chiếc cúc không phải để dùng vào việc cài một cái gì - em liên miên làm những vật dụng thực tế nhằm những mục đích hoàn toàn không thực tế. Không, anh không muốn buộc tội em. Quả thật là chưa lần nào anh chống lại việc đó. Nếu em thực sự say mê, anh hết lòng tán thành cái việc vô hại đó...

... Nhưng trong những việc xảy ra về sau, em là một trong những nhân vật chính, vì thế anh sẽ không trình bày những sự việc đó qua từng giờ từng giờ. Có chăng là cần lộn trái tim anh ra và phơi ra ánh sáng bộ mặt trơ trẽn của tên ăn bám ần núp ở đó. Em đi chuyến ô-tô buýt thứ ba và đi qua trước mặt anh. Anh đi theo sau. Từ phía lưng, nom em uyển chuyển lạ lùng, duyên dáng lạ lùng và anh đâm ra rụt rè.

Anh đuổi kịp em ở cạnh cây đèn hiệu chỗ qua đường đối diện với nhà ga. Trong mấy phút để đi đến ga, anh phải bằng mọi cách lôi cuốn sự chú ý của em. Không nên sấn thẳng tới, nhưng đi đường vòng cũng không ổn. Tay

chìa ra cái cúc bằng da em làm mà anh đã giấu sẵn, nhưng làm như tình cờ lượm được, anh nói với em những lời đã chuẩn bị trước:

- Chị đánh rơi cái này phải không?

Không giấu vẻ ngạc nhiên, em cố tìm cho ra nhẽ tại sao lại có chuyện như vậy, em giơ cái xác lên, xem xét dưới đáy túi, kiểm tra lại khóa kéo và khi toàn bộ vẻ ngoài của em cho thấy em không thể tìm ra cách giải thích sự việc, em ném lên anh một cái nhìn nhanh đầy tin cậy. Một khi anh đã lên tiếng thì không thể bỏ lỡ cơ hội mà anh tin tưởng, và anh xông lên phía trước.

- Có lẽ là ở mũ chẳng?

- Ở mũ ư?

- Sự khéo tay làm cho cả ở mũ cũng có thể hiện ra một con thỏ.

Nhưng em thậm chí không mỉm cười. Thêm nữa, bằng cái nhìn như cái kẹp giải phẫu, em khép chặt miệng anh lại. Đây là cái nhìn chăm chú như thể em mê man, em nhìn mà có lẽ không hiểu gì cả. Nếu em cứ nhìn như thế vai giầy nữa thì em sẽ nhìn thấu ruột gan anh, anh hiểu ngay điều đó và lùi lại. Nhưng điều đó không thể xảy ra được. Thành công của chiếc mặt nạ đã được xác nhận trong những tình thế hết sức khác nhau. Chẳng cần gì phải e sợ rằng em sẽ sinh nghi - em không thể dùng sức lột cái mặt nạ ra như gã xăm mình nọ, không chạm môi vào nó (sự khác nhau về nhiệt độ thì không thể che giấu được). Thêm nữa anh cố ý nói bằng giọng thấp hơn bình thường, nhưng cho dù anh không làm như thế đi nữa thì bởi vì trùm lên môi anh còn có môi giả, nên âm thanh phát ra bằng môi đối khác hẳn.

Có lẽ anh quá xúc động: lập tức cái nhìn của em lảng đi, và vẻ lơ đãng thường có trở lại trên gương mặt em. Nhưng cơn hứng dục của anh, gặp phải cái nhìn của em, đã sụp đổ lại, và nếu em cứ thế bỏ đi thì có lẽ anh sẽ đủ nghị lực từ bỏ kế hoạch đã định vì hiểu rằng như vậy là hay hơn cả cho

hai ta. Hôm ấy là một ngày sáng sủa, có nắng, và đứng trước em, những khả năng của chiếc mặt nạ, sức mạnh thần kỳ của nó tàn lụi. Nhưng em ngần ngừ trong giây lát. Và dòng người trên đường phố uốn lượn quanh chúng ta như con quái vật háu ăn thời nguyên thủy hút lấy những ý nghĩ rò rỉ ra ngay khi những ý nghĩ đó vừa xuất hiện. Không còn thời gian để tìm hiểu cho rõ tại sao sự lưỡng lự giây lát của em lại làm cho từ trường xuất hiện giữa chúng ta bị nhiễu, anh lợi dụng sự bối rối đó và điều động binh đoàn thứ hai những lời đã sắp sẵn.

Ghi chú ngoài lề. Câu “từ trường bị nhiễu” là cách diễn đạt rất trúng. Nói chung anh đã linh cảm thấy tầm quan trọng của phút ấy. Nếu chỉ là linh cảm thì chẳng có gì đáng tự hào, chẳng có gì phải giải thích. Nhưng dù không có linh cảm thì nếu như anh bỏ đi những dòng này - chỉ nghĩ tới điều ấy là anh đã run lên - anh sẽ bị kết án làm cái bia cho sự giễu cợt, mọi hành động của anh sẽ thành trò cười và những ghi chép này trong những ghi chép của mặt nạ sẽ biến thành những ghi chép bình thường của tên hề. Hề cũng không phải là dở đâu, nhưng chẳng qua anh không muốn trở thành thằng hề không ý thức được hẳn là thằng hề.

Hẳn là em vẫn nhớ chứ? Thản nhiên như không, bằng một giọng như thể đã chán không thiết làm rõ điều ấy nữa, anh hỏi em bến cuối cùng của chiếc ô-tô buýt nọ ở đâu. Anh không biết em có để ý không, nhưng anh chọn bến ấy không phải do ý nghĩ vớ vẩn muốn giết thời giờ, không, đấy là cái bẫy đặt khéo léo.

Trước hết, đấy là nói về cái bến duy nhất trên tuyến đường của chiếc ô-tô buýt đó, nó ở ngay ga và ở một chỗ vắng vẻ bất tiện, ít người biết. Ngoài ra đấy là ở phía đối diện với ga, nếu không biết là có lối ngầm qua đường thì sẽ phải đi đường vòng qua cầu cạn. Thêm nữa, cái lối qua đường ấy rắc rối không thể tưởng được và không thể giải thích vắn tắt vài lời về việc những lối ra lối vào của nó liên quan với địa điểm nào. Cuối cùng, nếu dùng

lối qua đường đó thì khoảng cách đến sân ga nơi em phải lên tàu tuyệt không dài hơn là đi qua ga. Cố nhiên em biết cái bến đó.

Toàn thân anh căng thẳng chờ câu trả lời. Cơ thể anh như hóa đá vì sợ em đoán ra những ý định bí mật của anh, và nếu anh không mang mặt nạ, thậm chí nếu em ngờ ý muốn anh đưa em đi thì anh không chắc rằng liệu anh có thể đi bên cạnh em được không? Thậm chí anh còn nghi ngờ không biết anh có che giấu kỹ lưỡng được hơi thở đứt quãng của anh không. Anh chờ đợi với tâm trạng như thể anh bị nhốt trong cái bình thủy tinh dễ vỡ (bình thủy tinh mỏng hơn giấy, hắt hơi một cái là vỡ tan tành). Không thể phủ nhận rằng anh cảm thấy nôn nóng, nhưng cũng đúng là em không vội trả lời. Cái gì khiến em ngần ngại? Anh bám lấy cái ngần ngại của em. Tình thế đòi hỏi em phải quyết định ngay - ưng thuận hoặc từ chối. Và em càng lưỡng lự thì sự thiếu tự nhiên càng rõ rệt hơn, sự thể càng đáng ngờ hơn. Nếu em không muốn chỉ cần một câu “tôi không biết” là đủ, nhưng em vẫn lưỡng lự, như vậy là em đã ưng thuận một nửa. Mà khi đã thuận, dù chỉ là một nửa, thì không còn có cơ để từ chối. Để em dễ quyết hơn, có lẽ anh nên nói thêm điều gì. Lúc ấy, một gã trẻ tuổi chen đẩy sổ sàng, vội vã len qua giữa chúng ta. Chỉ khi ấy chúng ta mới nhận ra rằng chúng ta cản trở mọi người và xung quanh chúng ta đã tạo nên một vùng xoáy. Phải khó khăn mới trụ lại được trong dòng người cuồn cuộn ấy, em đưa mắt nhìn anh dò hỏi - em lướt mắt trên người anh, như hờ hững giở cuốn lịch. Anh không thích cái nhìn của em, anh nghĩ như vậy, và anh vừa định mở miệng ra để thúc giục đôi chút cho em thêm quyết tâm thì rốt cuộc em đã trả lời.

Khi anh nghe thấy câu trả lời đó, tuy mọi việc đều xuôi thuận và chúng ta hầu như đã ngầm thỏa thuận với nhau, không hiểu sao anh cảm thấy buồn như thể anh bị phản bội... Nếu đấy là anh thì ổn cả, nhưng nếu đó là một người hoàn toàn lạ thì sao? Sau một lúc phân vân, em đã ưng thuận. Và em tạo cho thái độ đó một ý nghĩa như thể không phân vân thì không thể ưng thuận được. Đại khái là em ngầm ám chỉ là có cái hàng rào cấm. Em hoàn toàn có ý thức bằng lòng cùng đi với anh bảy tám phút trên quãng đường

mấy trăm mét, anh không thể không đánh giá điều đó là một cái gì nhiều hơn là một nhã ý mà thôi. Dù sao, món quà đáp lại quý giá hơn nhiều so với chiếc cúc áo mà anh đã nhặt hộ em. Nói thực, em cố ý gọi hứng tình trong anh. Vì em cố ý khêu gợi thì bản thân em...

Không, mọi chuyện đều tốt cả. Và lại, anh có thể nói gì được khi toàn bộ kế hoạch của anh chính là dự tính cho sự diễn biến như thế của các biến chuyển. Nếu như đoán được mưu đồ của anh, em từ chối thì bao nhiêu công sức của anh đi đời hết. Cố nhiên anh có thể thử làm lại, vào một hôm khác, nhưng nếu như lần đầu có thể làm như mọi việc đều là tình cờ thì lần thứ hai không thể tránh khỏi gây nên ấn tượng là có chủ ý và chỉ càng làm em cảnh giác hơn. Đúng, mọi việc đều tốt cả. Đêm trước, anh đã nhận thức thấu đáo được rằng muốn nhờ chiếc mặt nạ mà giành lại em, và nhờ em mà giành lại được những người khác thì đây không phải là việc vớ vẩn, không phải là những lời tào lao, ý muốn đó phá hủy dây rào cấm về tình dục, khiến anh thấm nhiễm thói trơ tráo. Vì anh khao khát vượt qua rào cấm, còn em dường như đã ưng thuận, nên bây giờ chẳng cần gì phải tất tả cho lắm. Cái cách em bào chữa rằng quả thực em chẳng coi cái đó vào đâu sẽ không thuyết phục nổi ai. Nếu muốn phá rào mà không bắt đối tượng của mình phải phá thì không còn cách nào khác ngoài việc cưỡng bức. Nhưng hẳn là anh sẽ ngạc nhiên nếu nghe nói rằng có thể bằng sự dâm dăng một chiều mà khôi phục được con đường mòn. Một hành động như thế, dù là cá biệt đi nữa, tất không tránh khỏi làm cho mặt nạ buộc phải bán xới khỏi thế giới này. Ngoài ra, nếu anh định thỏa dục bằng cách cưỡng ép thì bộ mặt thật đầy đĩa bám cũng đủ rồi, chẳng việc gì phải nhờ đến cái mặt nạ.

Về lý thuyết, lập luận của anh cố nhiên là đúng. Nhưng ở bên em, bên tấm thân trần trụi sức sống của em, lúc đi trên cái cầu thang chật lèn người lạ để xuống lối đi ngầm, anh buồn phiền trước cái thực tế kinh dị của sự hiện hữu của em, và sự bối rối, nỗi đau khổ khôn xiết khiến tâm trí anh chìm ngập trong những ý nghĩ nặng nề. Anh sẽ chẳng biết trả lời thế nào nếu em trách anh nghèo trí tưởng tượng, nhưng chẳng lẽ trí tưởng tượng dựa trên sự

sờ mó hiểm gặp đến thế ư? Anh không nghĩ về em như về một con búp bê bằng thủy tinh hay một ước hiệu bằng lời, nhưng lần đầu tiên anh cảm thấy cái thực tại sờ mó thấy của sự hiện hữu của em khi ở gần em tới mức có thể chạm tay vào em. Nửa gần em nhất của thân anh trở nên nhạy cảm như sau khi bị bỏng nắng, mỗi lỗ chân lông như con chó mết lử vì nóng nực, thè lè lưỡi thờ hồng hộc. Chỉ cần tưởng tượng rằng em, một con người thực, sờ được mó thấy như thế, em sẵn lòng tiếp nhận một kẻ hoàn toàn lạ, là anh cảm thấy buồn không thể chịu nổi vì anh ở vào địa vị anh chồng bị lừa dối, hơn nữa anh là thứ đồ vô dụng, bị vứt bỏ. Phải rồi, hôm qua những ý tưởng ngông cuồng trơ trẽn của anh (mà trong đó anh không đếm xỉa gì đến em) còn chùng mực hơn nhiều. Có lẽ ngay cả cưỡng ép cũng còn tốt hơn nhiều. Với tư cách là một bộ mặt hoàn toàn lạ, anh lại bắt đầu nhớ lại những đường nét của tấm mặt nạ và bắt đầu cảm thấy căm thù sôi sục, ghê tởm kiểu mặt người đi săn ấy với bộ râu, đôi kính đen và bộ y phục kiểu cách. Đồng thời anh cảm thấy rằng em không kiên quyết cự tuyệt bộ mặt ấy thì em là một người hoàn toàn khác và anh càng buồn hơn, như nhìn thấy trên viên ngọc có thuốc độc.

Mặt nạ hành động khác. Anh cho rằng nó có khả năng hấp thụ những đau khổ của anh và dùng làm món ăn. Như thứ cây của đầm lầy, những ham muốn của nó trở cành đâm lá ngày càng xum xuê hơn. Chỉ riêng việc em không cự tuyệt anh cũng tương đương như những lời “em là của anh”, và anh cảm những cái nanh của trí tưởng tượng vào gáy em, cái gáy nhô ra từ tấm áo cánh nữ không cổ màu nâu sáng nom như lọ nước quả. Anh chẳng có gì phải bào chữa: đối với anh, em là em, còn đối với cái mặt nạ, em chỉ là một trong những người đàn bà nom ngon mắt. Đúng thế, anh với tấm mặt nạ rất xa nhau, giữa anh với nó có một vực sâu không đáy. Anh với nó có sự khác biệt, nhưng đấy chỉ là lớp trên cùng dày mấy mi-li-mét của mặt, mọi cái còn lại đều là chung, vì thế có thể em sẽ cho rằng nói về cái vực thăm chỉ là nói cho đẹp lời, nhưng anh muốn em nhớ lại cái đĩa hát có cấu tạo như thế nào. Hết sức đơn giản, vậy mà nó có thể ghi và phát lại mấy chục

giọng. Vì vậy chẳng có gì lạ khi trái tim con người đập đồng thời theo hai giọng đối lập nhau.

Dĩ nhiên chẳng có gì là lạ. Thì chính em cũng phân thân. Anh sống cuộc sống hai mặt, và em cũng bắt đầu sống cuộc sống hai mặt. Anh mang tấm mặt nạ người khác và biến thành người khác, em cũng trở thành người khác mà lại mang cái mặt nạ của chính mình. Người khác mang cái mặt nạ của chính mình... Một cụm từ không lấy gì làm dễ chịu cho lắm. Anh dự tính ta sẽ gặp nhau lần thứ hai, thế mà kết quả dường như phải chia tay nhau lần thứ hai. Chắc là anh đã tính sai điều gì đó, sai không thể tha thứ được.

Nếu anh phỏng đoán được là sự tình sẽ đến nước ấy thì quay trở lại ngay có lẽ là hay hơn cả... Không tốt hơn nữa là không quay trở lại mà chỉ hỏi em về cái bến ô-tô, và lảng lảng vĩnh biệt những kế hoạch còn lại, nhưng... Vậy thì tại sao anh lại ngoan ngoãn để cho cái mặt nạ dặt mũi?... Anh không chắc lời giải thích của anh có giá trị gì không: mỗi tình bị lừa dối của anh là tình yêu chung thủy và đã biến thành căm hờn, ý muốn khôi phục con đường mòn không được hưởng ứng và biến thành mưu đồ trả thù, và bởi vì anh đã đến nông nổi ấy, nên kết quả là tuy động cơ trái ngược nhau, trong hành động của mình anh đã đi nhịp bước với cái mặt nạ, do muốn biết chắc mười mươi sự thiếu chung thủy của em... Nhưng hãy khoan chút đã, anh có cảm giác rằng ngay cả ở phần đầu những ghi chép này, anh cũng hay dùng từ “trả thù”, nhưng mà... Đúng, anh đã dùng... Khi ấy cái cố chính để tạo ra mặt nạ là sự khao khát dùng nó đánh lừa em, nhằm trả thù thói kiêu ngạo của bộ mặt thật. Rồi anh bắt đầu ngả theo hướng phục quyền cho những người khác, ý nghĩ quyến rũ em cũng có tính lý trí, chiêm nghiệm, rồi lại có thêm một cái gì đó mang tính xác thịt, lòng dục bùng lên mang hình thức ghen tuông, ghen vấp phải bức rào cấm gợn nên cơn rạo rục tình dục giống như cơn khát, anh đắm ra háo đắm và cuối cùng lại trở thành tù binh của sự trả thù.

Trong đợt triều cuối cùng của ham muốn trả thù, có cái gì không làm anh thỏa mãn, khiến anh lo lắng. Chọn cách trả thù như thế nào khi đã làm rõ được sự không chung thủy của em? Liệu anh có nên nêu bằng chứng ra với em, nghe lời khai của em và buộc em ly hôn chẳng? Không khi nào - anh mà làm một việc gì đại loại như vậy thì anh sẽ mất em. Nếu quan hệ giữa chúng ta sẽ chỉ cho phép anh lén theo dõi sự bội tình của em qua cái lỗ hồng trong dây rào cấm mà em và cái mặt nạ đã phá đổ thì được lắm, anh sẽ lén theo dõi như thế suốt đời. Nhưng sự trả thù bằng cái trò đòi bại như vậy liệu có thực hiện được không chứ? Rồi để thích ứng với sự phân đôi của anh, em sẽ phải tự phân đôi cũng như thế không biết đến bao giờ. Không ra tình yêu, không ra căm thù... Không hẳn là mặt nạ, không hẳn là mặt thật... Có lẽ trong làn sương mù màu xám dày đặc ấy, anh sẽ đạt được sự cân bằng tạm thời.

Nhưng khác với anh khi đã quyết định từ bỏ ý đồ của mình, cái mặt nạ lẽ ra phải xử sự một cách kiêu hãnh và độc lập thì nó lại bắt đầu mất tự chủ. Những lời em vô tình buột ra mười phút sau đó khi em ngồi trong tiệm ăn ở cuối đường ngẫm và dùng thìa khuấy cà phê đã làm cho cái mặt nạ mất tự tin, dường như nó bị đồn vào giữa hai tấm gương và bị bắt buộc phải nói chuyện với chính nó.

- Vừa đúng lúc chồng tôi đi công cán, thành thử...

“Thành thử” làm sao? Em không nói thêm gì nữa, mà cái mặt nạ cũng không muốn hỏi. Lương tri mách bảo rằng lời nói của em có thể hiểu như sau: thành thử khi về nhà, tôi sẽ không phải làm bữa ăn và sẽ không xảy ra chuyện gì nếu tôi ăn ở thành phố, - nghĩa là dường như em thanh minh về việc em chấp thuận lời mời của anh, - cũng có thể hiểu như thế. Nhưng sắc thái lạnh lùng rầu rĩ trong giọng em biểu thị quyết tâm thì đúng hơn, như thể em tự khẳng định mình trong con mắt của chính mình, và hiệu quả chẳng khác nào như em búng vào mũi cái mặt nạ hờn hĩnh... Chúng ta đã nói những gì nhi?... À đúng rồi, cái mặt nạ dùng những lời đã đọc được ở

đâu đó khen ngợi hình dáng những ngón tay em, rồi nó hỏi về cái vết thương nhỏ trên ngón cái bàn tay phải, - em bị thương ở tay trong lúc làm những chiếc cốc, - và khi đã thấy rõ rằng tay em không tránh những cái nhìn của nó, nó chọn đề tài nói chuyện là mối quan hệ giữa người ta với nhau xem như một phương trình đại số không chứa những điều kiện như tên, nghề nghiệp, nơi ở, và liền đó, anh nhớ là nó bắt đầu thăm dò tâm trạng em. Cái mặt nạ vốn đã biết chắc vai chính trong mưu toan quyến rũ em thuộc về ai và sẵn sàng xử sự với em một cách tùy tiện, vậy mà nó sững sốt đến ngậy ra, như đứa trẻ đột nhiên bị kẻ ganh đua với nó vượt qua, gạt sang một bên.

Ghi chú ngoài lề. Anh nhớ lại, lúc ấy anh lo ghê lắm chỉ sợ em sẽ phát hiện ra anh ẩn núp sau cái mặt nạ.

Nghĩ cho kỹ thì thực ra chẳng có bằng cứ nào là chiếc mặt nạ đã quyến rũ, còn người bị quyến rũ là em. Mọi việc đều được thực hiện rất tinh vi; phải chăng em tự ý để cho mình bị quyến rũ, chẳng cần đến những mảnh lời của cái mặt nạ? Dù thế nào đi nữa làm lại tất cả từ đầu là không thể được, và chiếc mặt nạ, để tự cổ vũ mình, không còn cách nào khác ngoài cách biến thành kẻ tán tỉnh càng kiên gan hơn.

Nhưng dù nó có cố gắng đến thế nào đi nữa để xử sự cho ra dáng kẻ quyến rũ thì cũng bằng thừa: em đã là người đàn bà bị quyến rũ rồi kia mà. Nếu chiếm đoạt, bằng một tay thì tay kia tuồng như bị lừa dối; còn nếu chiếm đoạt bằng hai tay thì cả hai tay đều sẽ là trung thành - người ta bảo thế. Đây là lý do vì sao trong thời gian chúng ta ở tiệm ăn, cái mặt nạ vẫn cứ cố làm sao không trở lại câu chuyện về “chồng” em. Với những con đĩa thì cũng hết như thế: dù có thật lòng tin rằng có thể đề cập đến đề tài ấy một cách bình tĩnh, dù có chứng minh một cách hết sức logic rằng điều đó liên can đến người khác thì cũng vẫn ghê sợ. Thế mà khi em không hề tỏ ra muốn trở lại đề tài ấy, anh giận lắm - nói chung là một tình thế đáng bực. Thật vậy, hiển nhiên là em không đếm xỉa gì đến “anh ta”, tức là không đếm

xia gì đến anh. Khinh nhau quá lắm. Nhưng mặt khác, không thể nói là anh muốn em đụng đến đề tài ấy, nói chung anh ở trong một tình thế khá khó khăn. Nếu em lại nói đến “anh ta” thì có thể sử dụng điều đó để kiểm chế cái mặt nạ. Anh với tư cách kẻ quyến rũ, chỉ còn hy vọng em sẽ vẫn là kẻ tòng phạm với anh như trước. Anh bực dọc về cái lối cười chỉ bằng môi dưới của em. Và càng lo ngại hơn về việc em nhìn xuyên qua anh về nơi xa xăm nào không rõ. Anh cảm thấy có lỗi về việc em từ chối cốc bia anh mời. Nhưng anh cũng không muốn em uống quá nhiều. Tóm lại, anh cảm thấy mình như người bị nhận xuống cái bồn tắm có nước giá băng, rồi lập tức bị giội nước sôi. Mắt trái như thể ngắm nghĩa chiến lợi phẩm, tròng mền nhìn những ngón tay em đang bẻ vụn bánh mì, - những ngón tay mịn màng, mềm mại như da thỏ ngâm nước nếu không để ý đến cái vết thương nhỏ do sơ ý trong lúc làm những chiếc xúc; mắt phải, như ông chồng bị lừa dối chứng kiến sự ngoại tình của vợ mình, co thắt lại vì đau đớn. Cái tam giác tình yêu trong đó một người đóng hai vai. Cái tam giác phi ơclit mà trên bản vẽ nom như đường thẳng: “anh”, “mặt nạ - cái ‘tôi’ thứ hai của anh ‘và’ em”.

Chúng ta vừa bắt đầu ăn thì thời gian lập tức bắt đầu đông đặc lại như chất keo xung quanh chúng ta. Có lẽ là do sức nặng của trần nhà chăng? Cái cột bê-tông nặng nề quá đồ sộ ở giữa gian nhà gợi nên ý nghĩ về sức nặng quá đáng mà nó phải chống đỡ. Thêm nữa, cái tiệm ăn ở dưới mặt đất này không có cửa sổ. Chẳng có gì xác nhận sự tồn tại của đơn vị hai mươi tư giờ của thời gian mặt trời. Chỉ có ánh sáng nhân tạo không có tính tuần hoàn. Liên ngay sau những bức tường của tiệm ăn, theo những vỉa thẳng đứng chạy sâu xuống, thời gian tính bằng những chục năm chảy theo những dòng sông ngầm. Và “chồng” em, cái người phải hối thúc thời gian của chúng ta trong lúc chúng ta chờ đợi anh ta như thế này, sẽ không bao giờ trở lại nữa. Ôi thời gian, hãy đông đặc lại, hãy biến thành cái bình chỉ chứa chấp hai chúng ta mà thôi! Khi ấy chúng ta sẽ vẫn cứ ở trong cái bình mà vượt ngang qua phố, và nơi chúng ta đến sẽ trở thành cái giường mới của chúng ta.

Nhưng thực tế thì cả anh lẫn cái mặt nạ đều không biết những ý định thật của em. Không khước từ, cũng chẳng chống cự, đến nỗi thậm chí có thể có cảm giác như thể em chờ đợi điều đó, - em chấp nhận cái mảnh lời đơn sơ của anh: thoát đầu mời em uống cà phê, rồi đi ăn, nhưng... có một lúc cái mặt nạ đã lạc quan cho rằng mọi việc đều đúng như kế hoạch đã vạch ra.

Nhưng... lập trường kiên quyết của em, cứ như thể tất cả các viên gạch ý thức của em đã được em dùng vữa gắn chặt lại với nhau, lại một lần nữa làm cho cái mặt nạ hoảng sợ và thất vọng, cố nhiên, em không phải chỉ là thiếu niềm nở mà thôi. Bởi vì em đã thuận để cho mình bị quỵến rũ, sự thiếu niềm nở của em có lẽ chứng tỏ rằng em nghĩ quá nhiều đến cái rào cấm, hoặc trái lại, em chùng như đã trở nên dễ gần hơn, nhưng em khá mềm mỏng, không quên sự ân cần tế nhị. Em không rụt rè, em xử sự mạnh dạn, tự nhiên, thoải mái. Nói chung, em tuyệt không khác gì em mọi khi.

Em không thay đổi gì, chính điều đó làm cho cái mặt nạ lúng túng. Rốt cuộc thì em giấu vào đâu cái hơi thở dính như kẹo kéo của kẻ đang chờ đợi sự cảm dỗ, ánh mắt long lanh rực lên ngọn lửa bên trong, sự kích động do chờ đợi? Bám riết lấy mép cái bàn ăn hình tròn, chúng ta giống như những bông hoa bồ công anh bẹp gí kẹp giữa những trang của thời gian mặt trời. Thèm thường nuốt nước miếng, bầu vào cái rào cấm cản, anh chờ đợi khoảnh khắc anh có thể cùng em phá tấm rào ấy - chẳng lẽ đây chỉ là trí tưởng tượng tự mãn của cái mặt nạ thôi ư? Đó là lý do vì sao sự kết thúc bữa ăn chiều đồng thời là cái kết thúc kỳ cục của cuộc gặp gỡ kỳ cục...

Người phục vụ bàn ăn, lặng lẽ như không có mặt, đúng như quy tắc đòi hỏi, dọn dẹp bàn. Mặt nước trong cốc gợn lên, - chắc là xe điện ngầm chạy qua. Cái mặt nạ tỏ ra sốt ruột, tiếp tục ba hoa vô nghĩa, giữa chừng nó cố kiếm cách chen thêm những lời khêu gợi tình dục, nhưng em không hề tỏ thái độ - không hưởng ứng, không đuổi ra. Liếc mắt quan sát sự bối rối của cái mặt nạ, anh hoan hô một cách thâm độc, đồng thời tiếc rằng anh không thể nào vạch tội thiếu chung thủy của em được.

Tuy nhiên, tình trạng đó kéo dài chừng hai mươi phút, rồi sau đó - hẳn em nhớ chứ? - cái mặt nạ thoát khỏi trạng thái sững sờ, nó duỗi chân ra và đầu mũi giầy chạm vào mắt cá chân em. Trên mặt em thoáng hiện vẻ xao xuyến khó nhận thấy. Luồng mắt ngưng lại ở nơi nào trong không gian. Giữa đôi lông mày hẳn lên một nếp nhíu, môi run run. Nhưng em tỏ ra độ lượng, với thái độ bình tĩnh như ánh sáng ban mai dần dần choán lấy bầu trời đêm, em tiếp nhận những nỗ lực vô bổ đó của cái mặt nạ. Tiếng cười làm cho cái mặt nạ phồng lên. Vì không có lối thoát ra, tiếng cười dường như tích điện và làm cho mặt nạ bị tê liệt! Lần này cái mặt nạ tuồng như đã rình bắt được con mồi. Nói chung có thể khỏi cần lo ngại. Tập trung vào những cảm giác của em được truyền qua mũi giầy, cái mặt nạ cũng im thít và tận hưởng cái khoái trá của cuộc chuyện trò thầm lặng.

Quả thực là cứ ba hoa thoải mái thì cũng nguy hiểm. Chẳng hạn, nhất trí một cách kỳ lạ, chúng ta cùng bắt đầu nói về cây vườn: ở cả hai đột nhiên cùng nảy sinh đề tài người phụ nữ không có con: trong những câu bóng gió, những câu nói hình ảnh vô tình anh đã dùng những thuật ngữ hóa học - nếu anh cứ sơ suất như thế thì sẽ xuất hiện hàng núi tang chứng tố giác cái mặt nạ. Có lẽ con người làm như bản cuộc sống bằng phân của chính mình còn thường xuyên hơn con chó dừng lại bên những chiếc cọt.

Nhưng anh bị giáng một đòn ác liệt. Thái độ thản nhiên mà em để cho mình bị quyến rũ là điều anh không quan niệm nổi, nhưng anh hình dung rất rõ điều đó có sức lôi cuốn như thế nào đối với cái mặt nạ, - đây chính là một đòn khủng khiếp giáng vào anh. Thì cái chân anh chạm vào mắt cá em đích thực là chân anh, và anh ý thức rành rọt điều đó, nhưng nếu gắng hết sức để đừng chú tâm vào đó thì anh sẽ chỉ có được những ấn tượng gián tiếp, tản mạn như thế những biến cố xa xăm do trí tưởng tượng sản sinh ra: nếu như mặt đã tách riêng ra, thì cả cơ thể cũng đã tách riêng ra. Anh linh cảm thấy điều đó, nhưng hể đụng chạm với sự việc đó là anh đau đớn đến rối loạn cả tâm tư. Nếu vì cái mặt cá chân thôi mà anh còn xáo động như thế, vậy thì anh có thể tự chủ được không khi anh hiểu rằng có thể đụng

chạm đến toàn bộ thân thể em? Khi ấy liệu anh có thể chống cưỡng lại không sự thôi thúc xui anh dứt bỏ mặt nạ? Do áp lực ngày càng tăng, liệu anh có giữ nổi hình dạng cái tam giác siêu thực của chúng ta vốn cũng đã tăng tội độ hay không?

Chật vật biết bao nhiêu, anh đã nghiền răng chịu đựng sự tra tấn đó trong căn phòng khách sạn rẻ tiền. Không lột bỏ mặt nạ, không bóp chết em, anh tự trói mình bằng sợi thừng thô bện bằng rơm, đẩy mình vào cái bao tải, chỉ để lại hai cái lỗ nhìn và buộc phải nhìn xem em hiến thân. Tiếng gào vì bất lực tắc nghẹn trong họng anh. Quá đơn giản! Đơn giản quá thể! Kể từ lúc gặp nhau chưa đầy năm tiếng - mọi việc mới đơn giản làm sao! Giá như em chống cự lấy lệ... Ờ, thế sau bao nhiêu giờ thì anh hài lòng. Sáu giờ ư? Bảy giờ ư? Tám giờ ư?... Dở dãn chưa, thứ lý sự nực cười... Sự phóng đảng của em sẽ vẫn cứ là sự phóng đảng, dù là sau năm, hay năm mươi hay năm trăm giờ.

Thế thì tại sao khi ấy anh không kết liễu cái tam giác xấu xa ấy đi? Để trả thù chẳng? Có thể. Cái đó thì có, anh cho là như vậy, mà cũng có cả những lý do khác. Nếu chỉ để trả thù thì có lẽ tốt hơn hết là lột phăng ngay mặt nạ ra. Nhưng anh nhát gan. Điều anh sợ hơn hết cố nhiên là những hành vi tàn bạo của cái mặt nạ, nó đã tàn nhẫn đảo lộn, phá tan toàn bộ cuộc sống yên tĩnh của anh, và lại sẽ càng ghê rợn hơn nữa nếu quay trở lại những ngày ở ẩn khi anh không có mặt. Cái sợ nuôi dưỡng cái sợ, và anh như con chim không có chân, không có khả năng đáp xuống đất, buộc phải cứ bay miết, bay miết. Nhưng chưa hết... Nêu quả thực anh không đủ sức chịu đựng tình cảnh như thế thì có một lối thoát khác: cái mặt nạ vẫn còn sống và sẽ giết em... Sự không chung thủy của em là điều không chối cãi được, nhưng may thay, nhờ mặt nạ anh có chứng cứ ngoại phạm... Không chung tình là tội lỗi nghiêm trọng... Cái mặt nạ sẽ có thể hoàn toàn thỏa mãn...

Nhưng anh đã không làm ngay cả điều đó. Tại sao? Có thể vì anh không muốn mất em chẳng? Không, chính vì không muốn mất em, anh có đủ lý do

để giết em. Đi tìm cái hợp lý trong sự ghen tuông thì thật là vô nghĩa. Thì đấy, hãy xem: lúc ấy em khăng khăng cự tuyệt anh, không nhìn về phía anh, còn bây giờ em nằm chềnh ềnh dưới cái mặt nạ! Tiếc rằng đã tắt đèn và anh không thể tận mắt nhìn thấy hết, nhưng... Cái cảm em mà ở đó sự trưởng thành và non nớt chung sống bên nhau một cách kỳ lạ... Cái nốt ruồi thâm màu dưới nách... Cái vết mổ ruột thừa... lọn tóc xoắn... Tất cả những cái đó đã bị lãng nhục, tất cả đã bị chiếm hữu. Giá như có thể được, anh muốn xem cả toàn thân em dưới ánh sáng ban ngày tỏ tường. Em đã nhìn thấy và cự tuyệt cái tổ đĩa, em đã nhìn thấy và chấp nhận cái mặt nạ, cho nên em sẽ không có quyền phần nộ về việc anh nhìn thấy em. Nhưng ánh sáng cũng chẳng có lợi cho anh. Thứ nhất, anh không thể bỏ kính. Và cái chính là trên thân thể anh cũng có những dấu tích khác nhau: cái sẹo trên đùi sau lần chúng ta cùng đi trượt tuyết (lần ấy đã lâu lắm rồi), và nhiều dấu vết khác mà anh không biết, nhưng em thì hẳn là em biết.

Thay cho mắt, anh động viên tất cả những gì có thể cảm giác được, - đầu gối, tay, lòng bàn tay, ngón tay, lưỡi, mũi, tai, - anh tung chúng vào cuộc tấn công để chiếm hữu em. Không bỏ qua một cái gì là tín hiệu phát ra từ thân thể em, - hơi thở, tiếng thở dài, cử động của các khớp, sự co rút của các cơ, chất bài tiết của da, cơn co rút của dây thanh đới...

Tuy thế anh vẫn không muốn chỉ thành tên đao phủ mà thôi. Anh đã bị hút kiệt tinh lực, đã trở nên khô héo, đồng thời anh phải chịu đựng sự vô đạo đức ấy, chịu đựng cuộc đấu tranh ấy. Trong cơn hấp hối như thế, ngay cả cái chết cũng mất tính chất dữ dội và giết người có vẻ chỉ là một sự dã man nhỏ. Vậy thì theo em, cái gì đã bắt anh phải chịu đựng? Có thể em sẽ lấy làm lạ; cái đó là phẩm giá mà em vẫn giữ được mặc dù em bị làm nhục. Không, tiếng “phẩm giá” nghe hơi kỳ. Không, đấy hoàn toàn không phải là cưỡng dâm, không phải là hành động phạm pháp của cái mặt nạ - không một lần nào có chút gì tỏ ra rằng em cự tuyệt nó, như vậy thì đúng hơn phải coi em là tòng phạm. Mà khi kẻ tòng phạm tỏ ra đường hoàng với kẻ cùng hội thì xem ra có vẻ tức cười. Có lẽ đúng đắn hơn là nên nói rằng em có cái

vẻ của kẻ tòng phạm tự tin ở mình. Vì thế, dù cái mặt nạ ra sức đấu tranh một cách tuyệt vọng, nó vẫn không thể biến thành kẻ trác táng, chứ chưa nói gì đến kẻ cường dân. Em vẫn đích thị là không thể ai với tới được. Nhưng sự kiện vẫn là sự kiện - em vô đạo đức và không chung thủy. Và sự kiện vẫn là sự kiện - ghen tuông cuộn réo trong anh, như dầu chung trong nồi nấu, như khói phụt ra khỏi ống khói sau cơn mưa, như nguồn nước nóng sục sôi cùng với bùn. Nhưng thật không thể nào ngờ được: đứng vào một tư thế khó mà với tới được, rốt cuộc em không phục tùng cái mặt nạ, điều đó làm anh sửng sốt, bàng hoàng.

Không thể nói rằng anh đã hoàn toàn hiểu được điều gì đã khiến em vững tâm như thế đi đến ngoại tình. Có lẽ dù sao cũng không phải là nhục dục. Nếu là nhục dục thì lúc ấy hẳn là em phải ồng ẹo một cách lộ liễu hơn. Nhưng, như thực hiện một nghi thức, từ đầu chí cuối em một mực giữ thái độ坦然 nhiên. Anh thực sự không hiểu. Ở em đã xảy ra điều gì? Anh không nắm bắt được dù chỉ một sự ám chỉ. Lại còn một cái tệ nữa là cho đến phút chót - dù sao cũng là cho đến lúc viết những dòng này, - cảm giác thất bại thâm căn cố đế đã gia tăng thêm, vẫn cứ còn đấy, như một dấu vết không sao gột sạch. Sự tự giày vò mình đến tan lòng nát ruột ấy còn khủng khiếp hơn những cơn ghen. Tuy anh mang mặt nạ chỉ cốt để khôi phục con đường mòn và lôi cuốn em lên con đường đó, em đã đi qua bên anh và khuất dạng ở đằng xa. Và lại vẫn như trước, khi anh chưa có mặt nạ, anh còn trở lại một mình.

Đến giờ anh vẫn không hiểu em. Chưa chắc đã phải em nhận lời mời chỉ vì nó là sự việc tiếp theo sau và em bắt cần người mời là ai, chưa chắc đã là em đóng vai gái làm tiền ngoài đường phố, nhưng... Nhưng cũng không có bằng cứ gì là không phải như vậy. Hay có lẽ em là dĩ bẩm sinh, mà anh quả thật là không ngờ tới điều đó? Không, con dĩ không thể đóng giả làm người phụ nữ với vẻ trang trọng đến thế. Nếu như em là gái làm tiền thì khi thỏa mãn nhục dục của kẻ khác, em không giội sự khinh bỉ lên người ta, không làm cho người ta phải tự giày vò mình. Vậy thì em là ai? Tuy cái mặt nạ

gắng hết sức phá tan trở ngại, em không đụng chạm đến vật chướng ngại, lọt qua nó. Như làn gió, như bóng ma...

Anh không hiểu em. Tiếp tục những công việc thực nghiệm đối với em sẽ chỉ dẫn tới một điều - tới cái chết của chính anh.

Sáng ra - mà đâu phải buổi sáng, đã gần trưa rồi - cho đến lúc ra tới cửa khách sạn, chúng ta hầu như không chuyện trò gì. Trong lúc ngủ anh cứ luôn luôn thức giấc vì sợ mặt nạ tuột ra mất, thêm nữa anh chiêm bao thấy mình có nhiệm vụ đi đến một nơi nào đó mà dọc đường lại đánh mất vé, và sự mệt mỏi làm sống mũi tê dại, như có ai đóng một cái cọc vào đó. Nhờ có mặt nạ, anh có thể, cũng như em, không để cho sự mệt mỏi và hổ thẹn hiện lên mặt. Nhưng cũng vì mang mặt nạ, anh không thể rửa mặt, không thể cạo râu. Cái mặt nạ vẫn không thay đổi, bó căng lấy khuôn mặt đã tấy lên qua một đêm: râu mọc dài vấp phải vật cản là cái mặt nạ quấn lại và bắt đầu cắm sâu vào da - tình cảnh thực khủng khiếp. Nói chung mặt nạ cũng là một vật đáng thương. Anh muốn mau mau từ biệt em và trở về nơi ẩn náu.

Khi bộ mặt thật của anh châm điếu thuốc lá, - suốt thời gian đó, nó đã buộc phải đóng một vai trò nhạt nhẽo - và bắt đầu nói về cái việc có thể khiến cho lương tâm em bị giày vò thì em bỗng lưỡng lự chìa cho anh chiếc cúc màu lá mạ xen lẫn màu xanh lơ, và anh bất giác giật mình. Đấy không phải là cái cúc anh nhặt lên, mà là chiếc cúc khác, chiếc cúc mà em đã bận bịu với nó từ nửa tháng trước. Hồi ấy, sự say mê của em làm anh bức tức, nhưng bây giờ lại nhìn thấy cái cúc ấy, hình như anh đã hiểu em. Những sợi chỉ bạc mỏng manh như được ấn vào bằng kim đan kết vào nhau trong một sự hỗn độn thần kỳ. Dường như trong đó ngưng đọng lại một tiếng kêu thét thầm lặng của em. Anh có cảm giác cái cúc ấy là con mèo lạc loài được một người phụ nữ già cô độc nuôi nâng với tấm lòng thương yêu vô hạn. Ngây thơ ư? Có thể. Nhưng chỉ cần anh nghĩ rằng đấy là sự phản đối hăng say đối với “anh ta”, cái người thậm chí không lần nào nhớ đến những chiếc cúc của em, là lập tức anh cảm thấy hành động của em đã có suy tính kỹ... Anh

định kết tội em, nhưng kẻ bị kết tội hóa ra lại chính là anh - nói chung, anh đã học được nghệ thuật chịu đựng thất bại. Chẳng rõ ai đã nói một điều ngu xuẩn là có thể chiếm hữu người phụ nữ nhỉ?...

Cả đường phố ngời ngời ánh sáng, như được mạ crôm. Chỉ có mùi mồ hôi em còn lưu lại trong mũi mới là cái có thực. Sau khi sửa sang qua loa lại bộ mặt, anh đổ vật xuống giường và mãi đến rạng sáng mới thức giấc. Té ra anh đã ngủ ngót mười bảy tiếng. Mặt anh nóng rát như vừa bị chà xát bằng cái giũa. Mở cửa sổ và nhìn bầu trời chầm chậm sáng lên một màu xanh, anh bắt đầu áp cái khăn ướt vào mặt. Dần dần bầu trời bắt đầu có màu của chiếc cúc mà em đưa cho anh, rồi màu của nước biển sủi bọt do bánh chân vịt và chạy về phía đuôi tàu. Lòng anh tràn ngập nỗi buồn, hai tay bấu vào ngực đến đau buốt, bất giác anh rống lên... Cái thuần khiết vô bờ biết bao! Trong cái màu xanh ấy không thể có sự sống. Hay biết bao nếu bóp chết được ngày hôm qua và hôm kia, sao cho chúng biến mất hẳn. Nếu phân tích kế hoạch của anh chỉ theo quan điểm hình thức thì không thể nói nó không đem lại kết quả gì, nhưng ai thu lợi từ kết quả đó và cái lợi như thế nào? Nếu có người thu lợi thì người đó chỉ là em, em đã không ngần ngại đóng vai dĩ điểm và lọt qua cái mặt nạ như một bóng đen không lồ được mó thấy. Nhưng giờ đây chỉ còn màu xanh của bầu trời và cái đau của bộ mặt... Cái mặt nạ lý ra phải là kẻ chiến thắng thì lúc này ở trên bàn nó nom như một cảnh tượng thô bỉ sau khi thỏa mãn thèm muốn. Có lẽ dùng nó làm bia tập bắn súng hơi chẳng?... Rồi sau đó xé vụn nó ra, như chưa hề có chuyện gì chẳng?...

Nhưng lúc đó màu xanh bợt đi, đường phố bắt đầu có bộ mặt ban ngày, và sự than vãn đớn hèn của anh bong ra như cái vảy kết lâu ngày, và anh bị lôi trở về với hiện thực một cách tàn nhẫn: về với cái tổ đĩa. Thì cứ cho là cái mặt nạ không còn có thể đem lại cho anh những giấc mộng như pháo bông ngày hội đi nữa, nhưng từ bỏ mặt nạ và chôn sống mình trong cái bao tải bằng đá không có lấy một ô cửa sổ thì còn tệ hại hơn. Sau sự việc ngày hôm qua, anh vẫn còn do dự, nhưng nếu anh tìm đích xác được trọng tâm

trong cái tam giác của chúng ta thì bằng cách khéo léo giữ cân bằng, không phải là không thể sử dụng mặt nạ. Cho dù những cảm xúc nhất thời của anh mãnh liệt đến thế nào đi nữa, bất cứ kế hoạch nào cũng đòi hỏi phải tu chỉnh thêm - đúng là như vậy.

Anh ăn mau lẹ và nhảy bổ ra khỏi nhà. Vì anh lại phải thủ vai “chính bản thân mình” trở về sau chuyến công cán một tuần, hôm nay sau một thời gian dài gián đoạn, mặt lại quần băng. Lúc đi ra, anh nhìn mặt mình in hình trong kính cửa sổ và sững sờ. Khiếp quá! Anh nhận thức một cách hoàn toàn mới cái cảm giác giải phóng mà mặt nạ đem lại. Nếu như bây giờ về nhà luôn thì sao nhỉ?... Ý nghĩ ấy thôi thúc chính bản thân anh... Điều đó sẽ gây ấn tượng đối với em - cảm giác đêm qua chắc chắn vẫn còn sống trong thân thể em. Nên thử cái xem. Liệu anh có chịu đựng nổi không? - đấy là vấn đề. Đáng tiếc là anh không tin chắc, cảm giác đêm qua cũng vẫn còn cả trong anh nữa. Hẳn là anh giày vò em trong cơn tức giận điên cuồng vì mọi cái đã lộ rõ hết. Nhưng dù anh hết sức đau khổ, anh vẫn muốn giữ cái tam giác một thời gian nào đó. Còn cuộc gặp gỡ giữa chúng ta khi anh sẽ trở thành “chính mình” thì ta hãy hoãn lại đến khi nào anh gặp được cái thế giới bên ngoài đã tỉnh táo lại và anh yên tâm.

Nhưng có thực nó đã trở nên tỉnh táo không, cái thế giới bên ngoài ấy?

Cổng viện nghiên cứu vẫn còn đóng. Khi anh đi vào cửa bên, người gác cơ quan, miệng ngậm cái bàn chải đánh răng, hai tay xoay xoay cái chậu trồng hoa, sợ hãi đến nỗi mất tiếng nói trong giây lát. Ông ta vội vã đâm bổ về phía tiền sảnh, nhưng anh ngăn ông ta lại và bảo đưa chìa khóa. Mùi hóa chất quen thuộc đối với anh chẳng khác nào đôi giày đi đã thuần. Nhưng tòa nhà vắng ngắt của viện giống như nơi cư ngụ của các hồn ma, sống ở đó chỉ có hồn của gỗ - các thứ mùi, tiếng bước chân. Để khôi phục quan hệ với hiện thực, anh lật tấm biển nhỏ mang tên anh cho quay mặt lên phía trên và nhanh nhẹn mặc tấm áo choàng trắng. Trên tấm bảng đen có ghi tiến trình thực nghiệm do S., trợ lý của nhóm nghiên cứu tiến hành. Kết quả xuất sắc.

Đây là tất cả những gì chọt đến trong óc anh, và anh không trở lại với những ý nghĩ ấy nữa. Cái người trước kia đã ở đây, đã gây nên sự ganh đua ghen tị, đã bị ám ảnh bởi sự thèm khát quang vinh, cố tìm mọi cách để nhận được sách báo nước ngoài trước những người khác, nát óc về vấn đề cán bộ, gây nên những cơn loạn thần kinh về việc tài trợ cho các công trình thực nghiệm, đồng thời chuyên cần làm việc, tìm thấy đó là ý nghĩa cuộc đời, cái người ấy không phải là anh, mà là một người nào khác giống anh. Anh hình dung cái “Tôi” trước kia và cái “Tôi” hiện tại của anh có quan hệ thân thuộc với nhau chỉ ở mức độ như mùi, tiếng bước chân có quan hệ thân thuộc với hồn của gỗ. Điều đó khiến anh bối rối. Kỹ thuật có những quy luật riêng của kỹ thuật, và dù bộ mặt như thế nào cũng không thể có ảnh hưởng đến những quy luật đó. Chẳng hạn, liệu có thể khẳng định được không rằng hóa học và vật lý mất ý nghĩa nếu không thâm lượm được trong bản thân nó những quan hệ của người ở tất cả các cấp độ: chẳng hạn như: quan hệ của những con bọ nhảy nước, của những con sứa, của những ký sinh trùng, của những con lợn, những con hắc tinh tinh, của những con chuột đồng, cố nhiên là không! Quan hệ của con người chỉ là vật phụ thuộc của lao động của người. Nếu không thì không còn cách nào khác ngoài việc từ bỏ trò hóa trang nửa vờ và tự sát...

Không, chỉ là do tưởng tượng ra thôi... Chẳng có người nào, vì thế mùi và tiếng bước chân thu hút sự chú ý quá nhiều... Điều đó sẽ chẳng làm phiền gì ai, một vết thương nhỏ trên da không gây trở ngại dù là cho công việc... Nói gì thì nói, cái việc anh làm ở đây chỉ liên can đến một mình anh. Dù là anh sẽ trở nên trong suốt, dù là anh sẽ không có mũi, dù là mặt anh sẽ giống như mặt con hà mã... Chừng nào anh vẫn còn có thể làm việc với các khí cụ, chừng nào anh còn có thể suy nghĩ, kim địa bàn của anh vẫn sẽ hướng vào công việc đó.

Đột nhiên anh nghĩ về em. Có ý kiến cho rằng phụ nữ hướng kim la bàn của mình vào tình yêu. Ý kiến đó có đúng không thì còn là điều đáng ngờ, nhưng quả thực phụ nữ có thể hạnh phúc chỉ bằng tình yêu. Ờ, thế thì giờ

đây em có hạnh phúc không?... Bỗng nhiên anh muốn gọi em bằng chính tiếng của anh và nghe tiếng em trả lời. Anh nhắc ống nói và quay số, nhưng sau hồi còi thứ hai, anh treo ống nói. Trái tim chưa được chuẩn bị. Anh vẫn còn nhát sợ.

KHUÔN MẶT NGƯỜI KHÁC

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch Giả: Phạm Mạnh Hùng

Quyển Vỡ Xám (2):

Các nhân viên bắt đầu đến đông, và mỗi người đều nhìn anh với vẻ ái ngại xen lẫn chút sợ hãi - hờn người đã trở lại cả với ngôi nhà cũng như với anh. Anh quá nóng nảy. Chẳng xảy ra điều gì đặc biệt tốt, nhưng cũng chẳng có chuyện gì xấu. Nếu như ở viện, anh có thể làm cho công việc trở thành con đường mòn đến với những người khác, còn chỗ thiếu hụt anh sẽ bổ sung nhờ mặt nạ và anh quen được với cách sống hai mặt như vậy, thì gộp những cái đó với nhau, anh sẽ thành con người lý tưởng. Không, mặt nạ không chỉ là cái thay thế mặt thật - nó đem lại cho mặt thật những đặc quyền phi thường trong việc khắc phục bất kỳ tấm rào cấm cản nào, mở ra mọi cánh cửa cho bộ mặt thật, vì thế anh sẽ sống cuộc sống không phải của một người, mà của vô số người cùng một lúc. Nhưng dù sao cứ phải quen đi đã. Anh sẽ thích nghi tùy theo địa điểm và thời gian, với việc thay đổi y phục mà không hề bận tâm. Cũng hết như cái đĩa hát có khả năng đồng thời phát ra bao nhiêu âm thanh cũng được.

Buổi trưa đã xảy ra một việc rắc rối nhỏ. Trong góc phòng thí nghiệm có mấy người tụ tập thành một nhóm, anh đến gần họ với vẻ mặt dừng dừng, người trợ lý trẻ đứng ở giữa toan giấu cái gì đó. Anh hỏi, té ra chẳng có gì đáng che giấu: đây là một bản kê gọi nói về việc nên giải quyết vấn đề kiêu dân Triều Tiên. Lại nữa, tuy anh không khiển trách anh ta, anh ta bắt đầu xin lỗi một cách dài dòng, còn những người khác bối rối theo dõi sự việc đang diễn ra.

... Phải chăng người không còn mặt không có quyền ký tên ủng hộ người Triều Tiên? Cố nhiên viên trợ lý không có ác ý - có lẽ chẳng qua vì anh ta để ý thấy anh đang cáu, và anh ta tránh tỏ ra thông cảm. Nếu như người ta

không bao giờ có mặt, thì chưa chắc đã có thể nảy sinh vấn đề phân biệt chủng tộc, dù là ở người Nhật, người Triều Tiên, người Nga, người Ý hay người Polynesia. Thế thì tại sao anh chàng trẻ tuổi này, một người hào hiệp như thế, lại có sự phân biệt như thế giữa anh, kẻ không còn mặt và những người Triều Tiên có mặt loại khác? Liệu có thể giả định được không rằng trong quá trình tiến hóa, con người tách khỏi con khỉ thì không phải là nhờ tay và công cụ như người ta thường khẳng định, mà bởi vì con người đã làm cho mình khác biệt hẳn về bộ mặt?

Tuy nhiên, không bực tức, anh yêu cầu họ để cho cả anh ký tên. Xem ra mọi người đều thở dài nhẹ nhõm. Nhưng vẫn cứ còn lại chút cặn khó chịu. Cái gì đã buộc anh làm một việc mà anh chẳng thiết gì? Một bức tường vô hình, mang tên là “mặt” đã cản đường anh. Liệu có thể gọi đây là thế giới đã tỉnh cơn say được không?...

Bỗng nhiên anh cảm thấy mệt mỏi không thể gượng được, và viện một cớ xuôi tai, anh về nhà sớm hơn mọi khi. Anh chưa thể khẳng định rằng cảm giác như thế anh có mặt thực đã trở lại với anh, và chưa chắc đã có thể hy vọng có những thay đổi lớn. Dù sao đi nữa, mặt anh quần băng, và nếu anh cất tiếng nói thì chẳng việc gì phải lo người ta sẽ nhận thấy sự xúc động của anh, và chẳng cũng chẳng phải chỉ riêng mình anh xúc động. Có lẽ đáng lo ngại nhiều hơn là lo làm sao để khi thấy sự xúc động của em thì giả táng như không thấy. Anh không ngớt nhắc nhở mình rằng thậm chí nếu anh nhận thấy em quá ngượng ngập thì cũng không được để cho điều đó làm mình bị kích động, khiến mình mất tự chủ.

Nhưng gặp anh sau một tuần xa cách, em không hề cho thấy bóng dáng của sự hổ thẹn - trong toàn bộ cách cư xử, trong mỗi đường nét trên mặt, cũng vẫn như một tuần trước, có ẩn chứa vẻ giấu cột, thoát đầu thậm chí anh sững sờ vì sự thờ ơ đó. Dường như em được chở tới bằng máy bay ướp lạnh, đúng y như em ở tình trạng trước khi anh ra đi. Có lẽ đối với em sự hiện hữu của anh ít có ý nghĩa đến mức em không cho là cần phải phí sức

giữ gìn những bí mật của em chẳng? Hay có lẽ thực ra em là con quỷ đội lốt thiên thần, sự vô sỉ trơ trẽn là bản chất thực của em? Cuối cùng anh cúi kính yêu cầu em kể lại những gì xảy ra trong thời gian anh vắng nhà, và em vẻ mặt không mấy may thay đổi, vẫn hồn nhiên tiếp tục bận rộn với bộ quần áo của anh, bắt đầu huyên thuyên về những việc ở nhà khiến em bận tâm, chẳng khác nào đưa trẻ một mình chơi những khối lập phương: nào là nhà hàng xóm bất chấp quy định của các cơ quan kiến trúc, bắt đầu làm thêm nhà phụ bên nhà chính, và giữa họ với các nhà chức trách nổ ra cuộc đấu nhau bằng đơn từ, nào là đứa con của họ mất ngủ vì tiếng chó sủa, nào là những cành cây ở sân lò xò rủ xuống đường vướng quá, có lẽ nên đóng cửa sổ khi chúng ta bật máy thu hình, nào là máy giặt kêu khó chịu quá và có lẽ nên mua cái mới chẳng. Lẽ nào đây chính là cái người mà đêm hôm qua, như một vòi phun nước, đã hậ hĩnh làm cho anh tràn đầy cảm giác, phải chẳng trước mặt anh là một người phụ nữ thực sự, trưởng thành? Khó mà tin được... Anh vẫn luôn luôn đấu tranh kịch liệt với sự phân đôi giữa mặt và mặt nạ, sự phân đôi bắt đầu ngay sau khi anh vũ trang đầy đủ, còn em điềm nhiên chịu đựng sự phân đôi và đối với em là hoàn toàn bất ngờ, và ở em không hề có bóng dáng của sự ân hận... Sao lại thế nhỉ?... Sao mà bất công làm vậy? Thế nếu nói cho em rõ anh biết hết cả rồi thì sao nhỉ?... Giá như anh có trong tay chiếc cốc ấy thì lúc này anh sẽ lẳng lặng gí nó vào mũi em.

Nhưng anh chỉ có độc một cách - cầm như thóc. Phơi bày bí mật của cái mặt nạ tức là giải giáp. Không, nếu như anh hạ được em xuống ngang tầm với anh thì giải giáp cũng được. Nhưng dù sao, thế cân bằng cũng sẽ vẫn không có lợi cho anh. Cho dù anh có lột khỏi em chiếc mặt nạ đạo đức giả thì trên mặt em vẫn còn cả nghìn chiếc khác, và sẽ liên tiếp xuất hiện những mặt nạ mới, còn anh chỉ có mỗi một cái mặt nạ, và dưới cái mặt nạ ấy là mặt thật của anh.

Nhà chúng ta, mà ở đó anh vắng bóng đã một tuần, như cái bọt biển thấm đẫm chất sinh hoạt thường ngày quen thuộc, cả những bức tường, cả

trần nhà, cả những chiếc chiếu trải trên sàn - tất cả đều có vẻ vững chắc không gì lay chuyển nổi. Nhưng đối với người biết rõ cái mặt nạ thì sự bền vững đó là thêm một hàng rào cấm cản nữa, cũng là thứ quen thuộc. Cũng như thế sự tồn tại của vật cản có tính ước lệ hơn là thực tế, sự tồn tại không có mặt nạ của anh trở nên huyền ảo khó nắm bắt, còn mặt nạ, hay một thế giới khác nữa mà anh đã tiếp xúc nhờ mặt nạ, thì anh lại thấy là cái có thực. Anh có cảm giác không chỉ riêng những bức tường nhà chúng ta nó như vậy, mà cả em cũng là như vậy... Chưa hết một ngày đêm anh được biết cái cảm giác thất bại vô vọng mà chỉ có thể so sánh với cái chết, vậy mà anh đã lại cảm thấy một sự thèm khát đến tê liệt: thèm khát cái hiện hữu có thực của em mà anh khám phá được bằng sờ mó. Anh run lên. Khi con chuột chũi không chạm đầu ria vào vật nào cả thì nó bắt đầu nóng nảy. Anh cũng thế, anh cần sờ tay vào một vật gì... Kẻ ghiền ma túy mà hết chất ma túy cũng cảm thấy như thế, tuy hẳn hiểu rất rõ đó là chất độc cực mạnh... Chắc anh đã bắt đầu cảm thấy những dấu hiệu báo trước sự cấm đoán...

Anh không thể chịu đựng lâu hơn nữa. Anh bất chấp hết, anh chỉ muốn có một điều - mau mau cho thuyền quay trở lại, bước chân lên đất rắn. Anh coi đó là nhà chúng ta, nhưng hóa ra nó là chỗ trú tạm thời, thậm chí anh nảy ra ý nghĩ mặt nạ không phải là mặt “tạm thời”, mà là đất rắn thực sự, làm cho anh khỏi hấn say sóng biển. Anh quyết định bỏ đi ngay sau bữa ăn tối, lấy cớ bất ngờ nhớ đến một việc thực nghiệm bỏ dở trong thời gian anh đi công cán, mà cần làm xong càng nhanh càng hay. Anh nói rằng việc thực nghiệm đó không thể để gián đoạn và có lẽ sẽ phải ngủ đêm ở viện. Và tuy trước kia chưa hề có chuyện như thế, em làm ra vẻ lấy làm tiếc và trên mặt em không hề có chút gì là hồ nghi, không hề có chút gì tỏ ra không hài lòng. Quả thực, có đáng bận tâm không về cái cớ nào đó mà một bóng ma không có mặt viện ra để không ngủ ở nhà một đêm.

Chưa đến chỗ ăn náu của mình, anh đã không chờ nổi nữa, liền gọi điện cho em.

- Anh ta... về chưa?

- Rồi, nhưng lại đi ngay. Anh ấy bảo công việc...

- May là em đến máy. Nếu là anh ta thì sẽ phải bỏ máy xuống ngay...

Anh nói, lòng nhẹ lâng lâng như thể giải thích một cách logic sự rồ dại của mình, nhưng em im lặng một lát, rồi nói bằng giọng nhỏ nhẹ, thanh thanh:

- Tội nghiệp anh ấy quá...

Những lời ấy thấm vào anh như rượu nguyên chất, trong chớp mắt truyền lan khắp cơ thể. Nghĩ cho kỹ, đây là ý nghĩ đầu tiên của em về “anh ta”. Nhưng lúc này anh chẳng hơi đâu bận tâm đến chuyện đó. Anh sẽ chết chìm nếu người ta không vớt cho anh bất cứ cái gì - một khúc gỗ hay cái thùng sắt cũng được, để anh có thể bám vào. Nếu thực có “anh ta” thì việc gặp gỡ bí mật giữa chúng ta hoàn toàn là rồ dại. Anh ta có thể trở về bất cứ lúc nào, về bất cứ việc gì. Cho dù anh ta không về thì cũng không loại trừ khả năng anh ta sẽ gọi điện. Ban ngày thì còn được, nhưng em sẽ biện bạch thế nào việc em vắng nhà vào quãng giờ này? Anh cho rằng em sẽ nghĩ tới chính điều ấy và cố nhiên sẽ ngần ngại. Nhưng em ưng thuận ngay, không do dự. Này, chắc em cũng vùng vẫy trong sóng chẳng kém gì anh, đồng thời chăm chăm nhìn xem có thể bám vào cái gì, phải không?Ồ không, chẳng qua em là một kẻ cực kỳ vô si. Em là kẻ giả dối, kẻ đạo đức giả, kẻ trâng tráo, kẻ lường gạt, một ả dâm đảng, kẻ mắc chứng xung động thỏa dục - anh nghiêng răng ken két, nhếch mép cười gằn, lớp băng che giấu cái đó, rồi cơn run rung chuyển toàn thân chấm dứt tiếng nghiêng răng và làm nụ cười ngưng đọng lại.

Vậy thì rốt cuộc em là người thế nào? Em là người thế nào mà đã vượt qua tất cả, không chống cự, không rụt rè, không phá vỡ trở ngại, quyến rũ kẻ đi quyến rũ, bắt kẻ đàn ông phóng đảng phải tự giày vò, rốt cuộc em vẫn

không để cho mình bị lãng nhục? Và không một lần nào em có ý định hỏi cái mặt nạ về tên, họ, nghề nghiệp của nó... Cả tự do cũng như chứng cứ ngoại phạm của cái mặt nạ lu mờ đi trước cách xử sự của em... Nếu có thượng đế thì thượng đế hãy làm cho em thành người đi săn mặt nạ... Dù sao, anh đã bị em bắn trúng thương...

Trên con đường nhỏ gần lối đi sau, có ai gọi anh. Con gái viên quản lý. Nó đòi iô-iô. Anh suýt trả lời nó, nhưng tình trạng đó chỉ tồn tại trong giây lát, rồi anh khiếp sợ ngẩng đầu lên, gần như bỏ chạy. Giao hẹn với con bé không phải là anh, mà là cái mặt nạ. Găng gượng tự kìm nén, hốt hoảng, anh làm điệu bộ giải thích rằng anh không hiểu đây là chuyện gì, - không còn cách nào khác, cần tỏ cho con bé thấy là anh nghĩ rằng nó lầm lẫn.

Nhưng con bé không để ý gì đến màn kịch anh trình diễn, mà cứ nhắc đi nhắc lại đòi hỏi của nó: iô-iô. Có lẽ nó nghĩ một cách đơn sơ rằng “mặt nạ” và “băng cuốn” là anh em thì giao hẹn với cái này đương nhiên là có giá trị cả đối với cái kia chẳng? Không, cách giải thích có sức cảm dỗ đó bị đập tan bởi chính lời con bé:

- Đừng lo... Chúng ta chơi trò giữ bí mật mà...

Chẳng lẽ ngay từ đầu nó đã biết tổng mưu mô của anh chẳng? Làm cách nào nó biết được? Anh phạm sai lầm ở chỗ nào? Có lẽ nó nhìn qua khe cửa và thấy anh đeo mặt nạ chẳng?

Con bé lắc đầu ngờ vực, không ngớt nhắc đi nhắc lại rằng nó không hiểu anh vờ vịt thế để làm gì. Hẳn là cái mặt nạ của anh không có khả năng đánh lừa ngay cả mắt của một con bé ngây dại như thế... Có lẽ trái lại, chính vì con bé chậm phát triển về trí tuệ nên nó có thể nhìn thấu ruột gan anh. Cũng như thế chiếc mặt nạ của anh sẽ không đánh lừa nổi con chó. Trực giác toàn vẹn thường sắc sảo hơn cái nhìn phân tích của người lớn. Nhưng, cố nhiên, cái mặt nạ đã đánh lừa được ngay cả em, người ở liền ngay bên cạnh, thì không thể mắc khuyết điểm như thế.

Không, ý nghĩa của thí nghiệm đó tuyệt nhiên không đơn giản như tìm chứng cứ ngoại phạm. Đột nhiên anh nhìn thấy chiều sâu thăm thẳm của cái “trực giác toàn vẹn” ấy và không còn nén nổi cơn run truyền lan khắp cơ thể. Vẫn cái trực giác ấy gợi nên ý nghĩ rằng toàn bộ kinh nghiệm anh thu lượm được trong năm nay có thể tan tành chỉ vì một đòn duy nhất... Nhưng em hãy thử nghĩ mà xem, chẳng lẽ điều đó không chứng tỏ rằng ngoại hình của anh - băng, mặt nạ - không thể đánh lừa nổi con bé, và nó nhìn rõ thực chất của anh hay sao? Vậy là thực chất đó có thể bị nhận ra. Trong con mắt của đứa trẻ ấy, hành động của anh hiển nhiên là một trò đùa.

Đột nhiên anh hình dung thấy cả những cơn nhiệt hứng của mặt nạ, cả sự bức tức vì những con đĩa đều nhỏ mọn vô cùng, và cái tam giác quay cót kết như vòng ngựa gỗ đã tắt động cơ bắt đầu dần dần chuyển động chậm lại...

Để con bé ở ngoài cửa, anh mang con iô-iô ra cho nó. Nó còn khê thì thăm lần nữa: “Chúng ta chơi trò giữ bí mật”. - rồi, với tâm tính trẻ thơ không giấu nổi nụ cười bên khóe miệng, nó quấn sợi chỉ vào ngón tay và nhảy chân sáo chạy xuống dưới. Chẳng có duyên cớ gì mà mắt anh đắm lệ. Rửa mặt xong, anh lau sạch thuốc mỡ, bôi chất dính và đeo mặt nạ, nhưng không hiểu sao nó không dính sát vào mặt! A, cóc cần... Anh buồn lạng như mặt nước hồ ngưng đọng dưới bầu trời mây, nhưng anh vẫn luôn luôn nhắc lại với mình rằng cần triệt để tin ở con mắt trẻ em. Bất cứ người nào nghiêm chỉnh muốn tiếp xúc với những người khác thì chỉ có một lối thoát - trước hết phải trở về với chính cái trực giác ấy...

Tối hôm ấy, trở về sau cuộc hẹn hò lần thứ hai với em, cuối cùng anh quyết định bắt đầu viết những ghi chép này.

Vào lúc rạo rức nhất của sự gần gũi giữa chúng ta anh sẵn sàng dứt bỏ mặt nạ. Không thể chịu đựng nổi khi nhìn thấy em không một chút hồ nghi, để cho chiếc mặt nạ của anh cám dỗ em, chiếc mặt nạ mà ngay cả con gái viên quản lý cũng đoán ra một cách dễ dàng. Thêm nữa quả thật là anh mệt

mỏi. Cái mặt nạ từ chỗ là phương tiện để giành lại em, đã biến thành cái máy quay phim giấu kín giúp thấy rõ sự phản bội của em. Anh làm ra mặt nạ là để khôi phục bản thân anh, nhưng vừa xuất hiện, nó liền vượt khỏi tay anh, khi thì khoái trá chạy trốn anh, khi thì tức tối vì anh đứng trên đường đi của nó. Chỉ có em đứng giữa anh và nó là không bị đụng chạm đến. Sự thể sẽ ra sao nếu anh để cho mọi việc tiếp tục triển khai như thế? “Anh”, hẳn có dịp là sẽ tìm cách giết cái mặt nạ, còn “mặt nạ”, vẫn cứ là mặt nạ, sẽ bằng một cách ngăn chặn sự trả thù của anh. Chẳng hạn, nó sẽ can anh đừng giết em.

Rốt cuộc, nếu anh không muốn tình thế trở nên gay gắt hơn thì không còn cách nào khác ngoài việc thủ tiêu cái tam giác đó bằng sự thỏa hiệp ba bên, trong đó cả em cũng phải tham gia. Đó là lý do vì sao anh bắt đầu viết những ghi chép này... Thoạt đầu, mặt nạ tỏ ra coi khinh cách giải quyết của anh, nhưng nó không làm gì được và bắt đầu lảng lạng chế nhạo anh... Từ bấy đến nay đã ngót hai tháng. Trong thời gian ấy, anh còn gặp gỡ em khoảng mười lần nữa, và lần nào anh cũng khổ tâm khi nghĩ đến sự chia tay đang đến gần. Nhiều lần anh không còn vững tâm nữa và đã toan vứt bỏ những ghi chép của mình. Anh vẫn hy vọng sẽ xảy ra điều kỳ diệu. - một sáng kia thức dậy, anh sẽ phát hiện ra rằng cái mặt nạ đã dính liền vào mặt và biến thành mặt thật của anh, thậm chí anh còn thử đeo cả mặt nạ mà ngủ. Nhưng phép lạ không diễn ra. Anh lại tiếp tục viết, không còn lối thoát nào khác.

Trong những ngày ấy, sự quan sát con bé khích lệ anh nhiều nhất: nó lẩn trong bóng tối cạnh lối đi sau để tránh người khác nhìn thấy, lén lút chơi con iô-iô của mình. Phải gánh chịu một tai họa vô cùng lớn lao mà không biết đó là tai họa, nó hạnh phúc biết chừng nào so với những người bình thường đau khổ vì tai họa của mình. Có lẽ đây là bản năng - con bé chẳng sợ mất cái gì hết. Và anh cũng muốn có khả năng chịu đựng được những mất mát của mình giống như con bé.

Tình cờ, trên số báo hôm nay anh thấy tấm ảnh chụp một mặt nạ kỳ dị: hình như là mặt nạ của một bộ lạc mọi rợ nào đó. Những vết như vết ấn lõm vào bằng sợi thừng giăng khắp mặt, tạo nên một bức vẽ hình học: cái mũi giống như con rết, uốn khúc ở giữa mặt, trườn lên phía trên, về phía sọ: ở cằm có những vật gì khó hiểu buông lủng lẳng. Bản in không rõ, nhưng anh như bị bỏ bùa mê, cứ nhìn bức ảnh không dứt. Hình bị phân đôi, trên ảnh bập bênh hiện lên bộ mặt xăm chàm của một người mọi, bỗng bập bênh hiện lên những bộ mặt phụ nữ Ả Rập che bằng những mảnh vải, và anh nhớ tới câu chuyện ai đó đã thuật lại những phụ nữ trong “Truyện Ghendơzi” [2] cho rằng để hở mặt cũng chẳng khác nào phơi ra sự ô nhục. Mà chính em kể, chứ chẳng phải ai khác. Điều đó cái mặt nạ đã được nghe trong một lần gặp gỡ giữa chúng ta. Em cần gợi nên cuộc nói chuyện đó để làm gì nhỉ? Những người phụ nữ ấy tin chắc rằng đàn ông chỉ có thể để lộ tóc, thậm chí khi sắp chết họ cũng che mặt bằng tay áo kimônô. Cố đoán ý định của em, anh đã nghĩ nhiều về những phụ nữ che mặt, đột nhiên trước mắt anh, những thời kỳ mà con người chưa có bộ mặt tỏ ra như một cuộn chỉ - anh bàng hoàng. Như vậy là ngay từ thời cổ xưa, mặt không phải là cái được phô bày ra, chỉ có nền văn minh mới chiếu ánh sáng chói lọi vào bộ mặt, và lần đầu tiên mặt biến thành tâm hồn con người... Còn nếu mặt không chỉ tồn tại, mà được tạo ra thì điều đó có nghĩa là anh định chế tạo mặt nạ mà thực ra chẳng tạo được cái mặt nạ nào cả. Đây là bộ mặt thật của anh, còn cái mà anh coi là mặt thật thực ra là mặt nạ... Thôi được, đủ rồi, bây giờ thì đàn ông nào cũng thể thôi... Dường như cả cái mặt nạ cũng có tinh thần hòa giải, thành thử có lẽ có thể chấm dứt ở đó, em cho là như thế chứ gì?... Có điều là sau này, nếu có điều kiện, anh muốn nghe lời thú nhận của em... Anh không biết tất cả những cái đó sẽ dẫn chúng ta đến đâu, nhưng anh nghĩ rằng chúng ta vẫn còn chuyện để mà nói.

Hôm qua, để tổ chức cuộc gặp gỡ cuối cùng của chúng ta, anh đã trao cho em sơ đồ tìm đến nơi ẩn náu của anh. Sắp đến giờ hẹn rồi. Anh có bỏ sót điều gì không nhỉ? Ờ, thôi mặc kệ, không còn thời gian nữa. Cái mặt nạ

luyện tiếc chia tay với em. Cái cúc áo nợ thuộc về cái mặt nạ vậy thì ta hãy chôn vùi cả hai thứ đó cùng với nhau.

Vậy là em đã đọc hết. Chìa khóa ở dưới cái gạt tàn ở đầu giường - anh muốn em mở tủ áo. Ngay trước mặt, em sẽ thấy đôi ủng cao su, còn ở phía bên trái là phần còn sót lại của chiếc mặt nạ và cái cúc. Em muốn làm gì chúng thì làm, anh dành quyền đó cho em. Khi em đến thì anh đã ngồi nhà rồi. Anh hết lòng hy vọng rằng lúc trở về em sẽ có vẻ mặt bình thường như không có chuyện gì xảy ra.

Ghi cho riêng mình, viết trên những tờ giấy trắng còn lại ở cuối quyển vở xám.

... Anh vẫn chờ đợi. Chẳng qua là anh tiếp tục chờ đợi trong trạng thái hoàn toàn vô tri giác, như cái chồi mầm trong cánh đồng, suốt mùa đông bị chân người giày xéo lên và chỉ còn có việc chờ đợi một dấu hiệu phát ra để được phép ngóc đầu lên.

Tưởng tượng thấy em ngồi trong một tư thế gò bó - thậm chí không kịp duỗi chân ra - và đọc những quyển vở này ở nơi ẩn náu của anh, một nơi dường như sinh ra đã mang bộ mặt ông già, anh biến thành con quái vật thời hoang sơ chỉ có một dây thần kinh duy nhất và lặng lẽ bay lượn trong những chờ mong không màu sắc, không ánh sáng...

Nhưng kỳ lạ thay, trong óc anh chỉ chập chờn hiện lên hình ảnh của em, còn dấu vết mà những ghi chép này để lại trong em thì không hiểu sao anh không nắm bắt được. Hơn thế nữa, ngay cả nội dung những điều anh viết đây mà anh đã đọc đi đọc lại nhiều lần, mà anh phải biết kỹ đến mức không cần dờn khỏi chỗ vẫn có thể kể lại thuộc lòng từ đầu chí cuối, - cái nội dung ấy như phong cảnh nhìn qua tấm kính bẩn, đã chuội khỏi anh, và anh không thể nhìn thấy rõ ngay cả sợi chỉ mà nhờ nó những hồi ức sẽ sống lại.

Tim anh lạnh lùng không cảm giác và ngấm mặn như con cá mực khô. Có lẽ vì anh đã thầy kệ hết, - bây giờ dù có tíu tít thế nào đi nữa thì cũng không thể thay đổi gì được nữa. Cảm giác trống rỗng như thể anh đã từng trải qua khi làm xong một loạt thí nghiệm. Và những thí nghiệm càng quan trọng thì cái trống rỗng càng sâu.

Trạng thái của anh chính là kết quả của trò chơi liều lĩnh của chúng ta - em cứ quyết định hết đi, cho dù có rơi ra bất cứ cái xương nào cũng mặc. Anh hiểu rất rõ rằng tổ giác cái mặt nạ sẽ gây thương tích đau đớn cho em, em sẽ xấu hổ. Nhưng bằng sự phản bội của em, em cũng đã gây thương tích cho anh - vậy là chúng ta hết nợ nần, hòa cả làng. Dù sao anh cũng chẳng có căn cứ gì để giữ thái độ khiêu khích, anh tuyệt nhiên không có ý định trách móc em, dù em có phản ứng ra sao về những điều anh viết đây. Cho dù tình hình có xấu hơn đi so với khi chưa có mặt nạ và quan hệ giữa chúng ta tuồng như đông cứng lại trong khối băng thì anh vẫn cứ sẵn lòng chấp nhận bất cứ phản ứng nào của em đối với những ghi chép này - dẫu sao cũng sẽ có một giải pháp nào đó.

Không, có lẽ không thể gọi đó là giải pháp theo nghĩa đầy đủ của từ, nhưng ít ra cũng là một lối thoát. Sự ân hận cay đắng, sự buồn bực, cảm giác thất bại, sự nguyên rủa, sự tự hạ mình... Anh bóp nát mọi ý nghĩ độc ác đã xâm nhập vào anh, và dù hay hay dở, anh thở dài nhẹ nhõm như đã làm xong một việc lớn lao. Cố nhiên không thể nói rằng anh không muốn mọi chuyện đều tốt đẹp, nhưng chỉ riêng việc ngay lúc ở trong giường, anh không lột phăng mặt nạ ra, mà lại cho rằng kể lại với em mọi chuyện trong những ghi chép này thì hơn, riêng điều đó đã có nghĩa là anh gương cờ trắng. Dù cho điều đó có dẫn đến đâu thì cũng còn hơn cuộc tình tay ba - tự đầu độc mình bằng sự ghen tuông không ngừng lan rộng như ung thư.

Thế nhưng, nghĩ cho kỹ thì không thể nói rằng hoàn toàn không thu hoạch được gì. Tuy thoát nhìn thì những cố gắng của anh là vô ích và anh chẳng thành tựu được gì, nhưng những điều đã trải qua không phải là không

để lại dấu vết gì cho anh. Dù sao, chỉ riêng việc anh đã hiểu bộ mặt thật chỉ là cái mặt nạ không hoàn hảo thì đó chẳng phải là một khoản thu cực kỳ lớn lao hay sao? Có lẽ anh quá lạc quan, nhưng đối với anh, việc nhận ra điều đó biến thành một sức mạnh vô cùng to lớn, và anh cho rằng nếu như số phận của anh là sẽ vĩnh viễn bị ướp trong khối băng không tan thì ngay cả trong khối băng ấy anh cũng sẽ tìm được sự sống và sẽ cố gắng lần thứ hai để khỏi có những cố gắng vô ích... Nhưng tốt hơn hết là lúc yên ổn hãy nghĩ đến tất cả những cái đó, sau khi em về, nắm trong tay những điều kiện đầu hàng. Lúc này, muốn gì thì gì, anh cũng chỉ có cách chờ đợi...

Như con rối bị cắt những sợi dây điều khiển, anh đổ vật xuống sàn một cách bất lực, anh chỉ muốn có một điều: giảm bớt càng nhiều càng hay sự chống cưỡng lại dòng thời gian. Khoảng trời sáng hình chữ nhật được cắt nét bởi khung cửa sổ và tòa nhà bên nom như bức tường nhà tù. Anh không rời mắt khỏi nó và cố làm cho mình tin như thế. Ý nghĩ rằng không phải chỉ riêng mình bị giam cầm, mà cả thế giới là cái nhà tù khổng lồ hòa điệu với tâm trạng anh lúc ấy. Anh tiếp tục suy nghĩ: mỗi người đều khát khao vượt ra khỏi cái thế giới này. Tuy nhiên, bộ mặt thật, một khi đã trở nên thừa như cái đuôi, liền đột nhiên biến thành cái cùm, và không người nào vượt thoát ra được. Anh thì lại là việc khác... Chỉ có anh, dù chỉ trong khoảnh khắc ngắn ngủi, đã được nếm mùi cuộc sống ở bên ngoài bức tường giam. Anh không chịu nổi bầu không khí quá đặc quánh và lập tức quay trở lại, dù vậy anh biết cuộc sống ấy. Bây giờ, nghe lời thú nhận của anh, anh nghĩ rằng em có thể phản đối, ít nhất là phản đối điều đó.

Nhưng bức tường bê-tông che khuất bầu trời càng dần dần mất màu sắc và hòa tan vào bóng tối thì anh càng tức điên lên vì phải cố gắng để không bận tâm đến thời gian đang vận động một cách không thương xót. Em đọc đến chỗ nào rồi nhỉ? Chẳng khó gì mà không ước chừng được, nếu biết trung bình có thể đọc bao nhiêu trang trong một giờ. Giả sử là một phút một trang, như vậy là sáu mươi trang... Đã bốn giờ hai mươi phút trôi qua kể từ lúc ấy, như vậy là em sắp đọc xong. Nhưng cố nhiên, vì nhãng ý, em không

thể không đọc lại một số chỗ. Có những lúc, như trong thời gian tàu trôi trên biển, em phải nghiêng răng tự kìm nén. Nhưng dù em đọc ngắt quãng thế nào đi nữa, em sẽ chỉ cần một tiếng nữa là cùng... Đến đây, chẳng có nguyên nhân gì, anh bật dậy và lập tức nghĩ rằng nói chung anh chẳng có việc gì phải trở dậy, nhưng bây giờ anh chẳng muốn đi nằm lại nữa. Anh trở dậy, bật đèn và đặt ấm trà lên bếp hơi.

Lúc ở bếp ra, bất ngờ anh cảm thấy hơi hương của em. Có lẽ đấy là mùi mỹ phẩm từ bàn điểm trang đặt trong phòng ngủ cạnh cửa.

Anh lợm giọng như thường thấy khi bơi iốt vào sâu trong họng. Có lẽ đấy là phản ứng tức thời của những con đĩa đã bò ra ngoài. Nhưng anh đã một lần thủ vai trong vở kịch những mặt nạ, vậy bây giờ anh có quyền nhăn mặt khinh bỉ đối với những mỹ phẩm mà người khác dùng hay không? Cần dễ tính hơn. Anh phải mãi mãi vượt lên trên cái thành kiến trẻ con chống lại mỹ phẩm và tóc giả. Thế là, theo phương pháp người ta dùng để chữa sự ghê tởm rần, anh tập trung tất cả sức chú ý vào tâm lý mỹ dung. Mỹ dung... Tạo tác ra bộ mặt... Đương nhiên nó là sự phủ định bộ mặt thật. Một cố gắng táo bạo - bằng cách thay đổi vẻ mặt, cố gắng nhích lại gần người khác dù chỉ là một bước. Nhưng khi thuật mỹ dung đem lại hiệu quả mong đợi... Khi ấy liệu phụ nữ có cảm thấy ghen với thuật mỹ dung ấy không? Có cái gì khó nhận ra... Và đây mới là điều kỳ lạ này. Tại sao ngay cả người phụ nữ cả ghen nhất cũng không hề phản ứng đối với một người khác đã chiếm đoạt bộ mặt của mình? Có lẽ đó là do sự dư thừa lòng hy sinh và trí tưởng tượng không cho phép định rõ sự khác nhau giữa mình và người khác chẳng?... Tất cả những cái đó đều bản trịch đích và không chữa khỏi sự ghê tởm mỹ phẩm. (Cố nhiên bây giờ thì mọi chuyện đều khác. Nếu là bây giờ thì anh nghĩ rằng anh sẽ tiếp tục lập luận như sau. Phụ nữ có khả năng ghen với thuật mỹ dung của mình, có lẽ do bản năng họ thấy rõ sự xuống giá của bộ mặt thật. Quên đi quyền sở hữu, bằng bản năng họ cảm thấy giá trị của bộ mặt thật chẳng qua chỉ là dấu tích còn sót lại của cái thời mà tài sản thừa kế là sự đảm bảo cho địa vị xã hội. Có lẽ điều đó chứng minh rằng họ thực

tế và có lý hơn nhiều so với cánh đàn ông vẫn cứ bám lấy giá trị của bộ mặt thật chẳng? Của đáng tội, chính những phụ nữ ấy lại đề ra việc cấm dùng mỹ phẩm khi chuyện đó dính líu đến trẻ em. Có lẽ trong thâm tâm họ, sự lo ngại vẫn làm tổ ở một nơi nào đó chẳng? Nhưng dầu sao, trách nhiệm về điều đó không chỉ ở sự thiếu tự tin của phụ nữ, mà chủ yếu là ở tính bảo thủ của nền giáo dục tiểu học. Nếu như ngay từ ghế nhà trường phổ thông ta đã tiêm nhiễm vào ý thức học sinh quan niệm về ích lợi của thuật mỹ dung thì đàn ông sẽ tiếp nhận mỹ dung mà không chống đối... Thôi được, đủ rồi. Dù anh có đưa ra bao nhiêu cách thanh minh thì rốt cuộc đấy cũng chỉ là những lời bào chữa thảm hại của kẻ bị cáo. Bất kể thế nào, duy có một điều rõ ràng - ngay cả cái mặt nạ cũng không có khả năng chữa cho anh khỏi sự ghê tởm các mỹ phẩm).

Để khuây lảng đi, anh bật máy thu hình. Không may vẫn cứ là không may - đang mục thời sự nước ngoài lại đúng là truyền hình cuộc đấu tranh của người Mỹ da đen. Một người da đen bất hạnh, sơ-mi rách xạc, bị mấy tên cảnh sát da trắng lôi xềnh xệch đi, còn phát thanh viên cho biết bằng một giọng thông thạo:

- Những vụ lộn xộn ở Nữ Ước về vấn đề chủng tộc gây nên bao nhiêu phiền nhiễu khi sắp bước vào một mùa hè đen tối dài đằng đằng và đã dẫn tới những kết quả mà những người am hiểu đã dự đoán. Năm trăm cảnh sát, da trắng và da đen, đội mũ sắt, tràn ngập các đường phố Harlem. Đã thi hành những biện pháp phòng ngừa như hồi mùa hè năm 1943. Ở nhiều nhà thờ, đồng thời với việc làm lễ ngày chủ nhật đã có những cuộc mít tinh phản đối. Cảnh sát và dân phố Harlem nhìn nhau một cách khinh bỉ và ngờ vực...

Anh lâm vào một trạng thái thật đáng ghét, đau đớn và buồn tiếc, như thể có chiếc xương cá nhọn mắc trong răng. Cố nhiên, giữa anh và người da đen không có gì chung, trừ một điều cả hai đều là đối tượng của thành kiến. Người da đen có các đồng chí, những người cũng như anh ta, còn anh hoàn

toàn cô độc. Vấn đề người da đen có thể thành vấn đề xã hội nghiêm trọng, còn sự việc liên can đến anh chỉ nằm trong khuôn khổ cá nhân và không thể nhích một bước ra khỏi khuôn khổ đó. Nhưng những cảnh rối loạn đó khiến anh nghẹt thở, vì anh bỗng hình dung ra mấy ngàn người đàn ông và đàn bà cũng không còn mặt như anh tụ tập với nhau. Không biết chúng tôi chống thành kiến có kiên quyết như những người da đen không nhỉ? Không, không thể được. Đúng hơn cả là chúng tôi sẽ choáng nhau vì chúng tôi cũng ghê tởm sự xấu xí của chính chúng tôi, hay chúng tôi sẽ chạy thất tán đi để khỏi phải nhìn thấy nhau. Nhưng cái đó vẫn còn có thể chịu đựng được. Cái gay là anh bị lôi cuốn bởi ý nghĩ về tình trạng rối loạn. Không có gì cần thiết rõ rệt, nhân cái cơ đầu tiên vừa chớp được, bầy quái vật chúng tôi sẽ tấn công vào mặt của những người bình thường. Vì căm thù chẳng? Hay có lẽ vì một ý muốn bí mật hoàn toàn vụ lợi: tiêu diệt bộ mặt bình thường và bổ sung thêm cho hàng ngũ của mình dù chỉ là một người? Chắc hẳn cả cái này lẫn cái kia đều có thể là tác nhân kích thích đủ xác đáng, nhưng bao trùm lên tất cả là niềm mong muốn thiết tha được làm người lính thường lẫn trong cái vũng xoáy của cuộc nổi dậy. Thì chính người lính thực hiện một sự hiện hữu hoàn toàn vô danh. Tuy anh ta không có bộ mặt, điều đó không ngăn cản anh ta làm tròn bổn phận, và như vậy ý nghĩa sự hiện hữu được đảm bảo đối với anh ta. Đột nhiên mới vỡ lẽ ra rằng đơn vị quân đội không có diện mạo là một tập lính lý tưởng. Một đơn vị chiến đấu lý tưởng không run sợ xông lên phá hoại để mà phá hoại.

Trong mơ ước, mọi việc có thể xảy ra chính như vậy. Nhưng thực ra anh vẫn cô độc như trước. Anh, kẻ chưa từng giết hại lấy một con chim nhỏ, tuy trong túi có khẩu súng lục hơi. Anh căm ghét tất máy thu hình, nhìn đồng hồ - thời gian anh dành cho em sắp hết.

Lập tức, anh mất hết bình tâm. Anh lắng nghe từng âm thanh, cứ mấy phút lại nhìn đồng hồ - cái cảm giác đáng ghét như trong thời gian lựu, khi nước dâng lên không cách gì ngăn lại được. Khoan, tiếng bước chân!... Không, đấy là con chó hàng xóm cất tiếng sủa, rõ ràng là người khác, Còn

bây giờ? Lại không phải rồi... Chân em bước không nặng như vậy. Đây này, ô-tô đã dừng lại, tiếng cửa xe sập lại, nhưng tiếc thay lại ở cái ngõ sau nhà. Anh mỗi lúc một lo lắng hơn. Rốt cuộc thì đã xảy ra chuyện gì? Có chuyện gì xảy ra không? Có lẽ em bị hỏng xe chẳng? Hay một kẻ phóng đảng nào bám theo em chẳng? Nhưng nếu vậy thì ít ra em cũng có thể gọi điện thoại. Ngay cả em, một người đàn bà thích hư hỏng như thế... Không nên, có những cái không thể đem ra đùa cợt được. Sự việc đã xảy ra mang một lớp da mềm mại, mỏng mảnh đến nỗi không thể đụng chạm đến nó bằng ngôn từ được...

Nếu anh lo lắng đến thế thì có lẽ hay nhất là đi đón em chẳng? Chẳng can gì phải nóng vội! Anh sẽ đi ra ngay bây giờ, và chúng ta sẽ không gặp nhau, sự việc sẽ kết thúc ở đó. Mà cho dù em đã đọc hết đi nữa thì em vẫn có thể cần nhiều thời giờ hơn anh tưởng để tiêu hóa những cái đã đọc, để nghiền ngẫm xem trả lời anh như thế nào thì hơn. Ngoài ra, em còn phải chôn vùi cái mặt nạ mà anh phó thác cho em định liệu. Mấy quyển vở thì em sẽ giữ lại để làm tang chứng, nhưng dù sao, để xóa sạch hết vết tích của giấc mơ xấu đó, em sẽ muốn bấm vằm, xé vụn cái mặt nạ và cái cúc, việc đó có thể đòi hỏi nhiều thời gian hơn anh dự tính. Nói chung, bây giờ tất cả là ở thời gian. Không loại trừ khả năng là em đang trên đường về nhà. Chỉ một phút nữa em sẽ đi lên bậc tam cấp, sẽ bấm hai hồi chuông ngăn như thường lệ... Thêm hai phút nữa... Thêm một phút nữa...

Không có gì. Anh sẽ thử lại từ đầu. Thêm năm phút nữa... Bốn phút nữa... Ba phút nữa... Hai phút nữa... Một phút nữa... Anh lặp đi lặp lại trò đó bất tận, đã chín giờ, mười giờ, rồi kim nhích gần tới mười một giờ. Thân hình anh căng thẳng, biến thành những ống thép ngân lên lạnh lạnh, dội tiếng theo tiếng ồn ào ngoài đường. Anh thì thầm tự hỏi mình. Còn có thể xảy ra chuyện gì nữa?... Em không về nhà thì còn đi đâu được nữa?... Nhưng không tìm được câu trả lời nào cả... Lẽ đương nhiên thôi... Không thể có câu trả lời... Nếu em hiểu đúng những ghi chép của anh...

Đột nhiên anh văng ra câu chửi. Anh vừa chửi vừa lật bật lấy băng quần mặt, rồi hé cửa nhảy đại ra đường. Cớ sao anh còn chần chừ? Nếu vậy thì cuối cùng phải quyết một bề. Có lẽ đã muộn rồi! Muộn rồi ư? Muộn cái gì? Chính anh cũng không biết rõ tại sao anh dùng tiếng đó, nhưng những linh cảm thật ám đạm, tràn đầy không khí bất hạnh nóng bỏng, như thể anh bị dồn sâu vào hòng con quái vật.

... Và những linh cảm ấy thế mà đúng. Khi anh đến gần ngôi nhà mà anh thuê buồng thì đã ngót mười hai giờ. Trong phòng không sáng đèn, không có dấu hiệu nào chứng tỏ có người hiện ở đây. Tự chửi rửa mình không tiếc lời về thói tự thị quá đáng nó xui anh chờ đợi đến tận giờ này, anh lên cầu thang sau và cảm thấy miệng đắng ngắt, anh mở cửa. Tim đập thình thịch như nện vào tờ giấy parfin mỏng. Thấy rõ ràng trong buồng không vang ra một âm thanh nào cả, anh bật đèn. Không có em. Cũng không có xác em. Trong buồng không có gì thay đổi kể từ lúc anh rời khỏi đấy. Trên bàn ba quyển vở nằm ngay ngắn và thậm chí mẫu giấy trên đó anh viết, bảo em đọc từ trang đầu của quyển đầu, cũng vẫn còn đấy, được chặn bằng lọ mực. Có lẽ em không đến căn buồng này chẳng? Anh càng băn khoăn hơn... Tuy rằng chắc anh sẽ thanh thản hơn nếu em biệt tâm mà không đọc, chứ không phải là đọc xong rồi trốn tránh. Đẳng nào thì sự bất hạnh cũng đã xảy ra. Anh nhìn vào tủ. Không có dấu hiệu nào chứng tỏ em đã động đến cái mặt nạ và cái cúc.

Tuy rằng, hãy khoan... Hơi hương... cái mùi chớm lên mốc lẩn với bụi, chắc chắn là hơi hương của em. Như vậy là em có đến. Nhưng mọi vật, cho đến cả mẫu giấy anh viết cho em, đâu vẫn ở đấy, có thể là dấu hiệu chứng tỏ rằng em không ngó ngang gì đến mấy quyển vở... Nhưng vậy thì em đến để làm gì?

Tình cờ nhìn mảnh giấy, anh giật mình, vẫn là mảnh giấy anh viết, nhưng nét chữ hoàn toàn khác. Đây là thư cho anh mà em viết ở mặt sau

mảnh giấy. Có lẽ đọc xong mấy quyển vở, em bỏ chạy. Vậy là đã xảy ra điều tệ hại nhất trong những điều anh dự đoán.

Không, không nên dùng những tiếng “tệ hại nhất” một cách dễ dãi như thế. Nội dung lá thư vượt quá mọi giả định của anh, làm anh bàng hoàng. Sợ hãi, bối rối, đau đớn, khổ tâm - tất cả những điều đó không thấm vào đâu so với cái mà anh cảm thấy lúc đó. Như trong bức tranh nhỏ bí ẩn mà chỉ một nét vẽ đủ biến con bọ thành con voi, mọi mưu toan của anh biến thành cái đối lập với điều anh dự tính. Quyết tâm của cái mặt nạ. Những sáng kiến của cái mặt nạ... Cuộc đấu tranh với bộ mặt thật... Mọi hy vọng của anh mà anh thử thực hiện nhờ những ghi chép này hóa ra lại biến thành một trò hề ngớ ngẩn. Khủng khiếp. Ai có thể tưởng tượng rằng con người có khả năng chế nhạo mình như thế, phỉ nhổ bản thân mình như thế?...

Chú thích:

[1] Tiếng Nga là blijni, tiếng Pháp là prochaine, một khái niệm tôn giáo để chỉ tất cả những ai khác ta. Có khi dịch là đồng loại, hoặc là người xung quanh (ND).

[2] “Truyện Ghendơzi” - một cuốn tiểu thuyết của Nhật thế kỷ XI (N.D).

KHUÔN MẶT NGƯỜI KHÁC

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch Giả: Phạm Mạnh Hùng

Lá Thư Của Vợ:

Cái vật chết nằm trong tủ không phải là mặt nạ, mà là chính bản thân anh. Về cái trò hóa trang của anh, không phải chỉ có con bé chơi iô-iô mới biết đâu. Ngay từ phút đầu... Ngay từ phút mà anh nói bằng giọng tự đắc về sự nhiễu loạn từ trường, tôi đã hiểu hết. Hẳn anh sẽ hỏi tôi hiểu điều đó như thế nào, xin đừng hỏi gì nữa. Cố nhiên lúc ấy tôi luống cuống, tôi bối rối, tôi sợ hãi. Nói gì thì nói, đấy là những hành động táo tợn không thể ngờ là lại có ở anh, một con người hết sức tầm thường. Vì thế khi thấy anh xử sự tự tin như thế, tôi tưởng như tôi mắc chứng ảo giác. Anh thừa hiểu rằng tôi nhìn thấu ruột gan anh. Và biết như thế mà anh vẫn cứ một mực muốn chúng ta lẳng lặng diễn tiếp vở kịch ấy. Thoạt đầu tôi thấy mọi chuyện đều khủng khiếp, nhưng rồi tôi tự chủ và cho rằng anh làm như thế là vì tôi. Anh cư xử hơi lúng túng, anh dịu dàng với tôi, mềm mỏng như thể anh mời tôi khiêu vũ. Khi thấy anh cố hết sức tỏ ra nghiêm chỉnh và làm ra vẻ như anh bị tôi lừa dối, lòng tôi tràn ngập niềm biết ơn và tôi muốn ngoan ngoãn đi theo anh.

Nhưng anh cứ luôn luôn lầm lạc. Anh viết rằng tôi xua đuổi anh, đó là đối trá. Chẳng phải là chính anh xua đuổi anh hay sao? Cái tình trạng chính anh muốn xua đuổi anh thì hình như tôi hiểu. Bởi vì đã gặp phải sự không may như thế, tôi gần như đành lòng chia sẻ những đau khổ của anh. Vì thế tôi vui sướng về cái mặt nạ của anh. Thậm chí tôi nghĩ về việc đã xảy ra với tình cảm hạnh phúc. Tình yêu lột bỏ mặt nạ, vì thế cần cố gắng đeo mặt nạ vì người yêu. Vì nếu không có mặt nạ thì cũng không có cái hạnh phúc lột bỏ mặt nạ. Anh hiểu tôi chứ?

Anh không thể không hiểu. Cho đến phút chót, anh vẫn hồ nghi: cái mà anh coi là mặt nạ phải chăng là mặt thật, cái mà anh coi là mặt thật, phải chăng là mặt nạ? Chẳng phải thế sao? Cố nhiên đúng là như thế. Bất cứ người nào bị quyến rũ cũng để cho mình bị quyến rũ mà vẫn ý thức rất rõ điều đó.

Vậy là cái mặt nạ sẽ không trở lại nữa. Thoạt đầu anh muốn nhờ cái mặt nạ để giành lại bản thân, nhưng từ lúc nào không rõ, anh bắt đầu xem nó chỉ như chiếc mũ tàng hình để trốn tránh chính bản thân mình. Vì thế nó đã trở thành không phải là mặt nạ mà thành bộ mặt khác của anh. Phải không nào? Rốt cuộc anh đã lộ nguyên hình. Đấy không phải là mặt nạ, mà là chính bản thân anh. Có điều, nếu không giấu diếm người khác rằng mặt nạ là mặt nạ thì mang mặt nạ vẫn có ý nghĩa. Hãy xét thuật mỹ dung của phụ nữ mà anh rất không ưa - chẳng ai có ý định che giấu rằng đó là thuật mỹ dung. Nói chung, không phải là mặt nạ tồi, chẳng qua là anh không biết sử dụng nó. Bằng chứng ư? Thì đấy, anh mang mặt nạ mà vẫn không làm nên trò trống gì. Anh không làm nổi điều tốt, cũng không làm nổi điều xấu. Anh chỉ lang thang qua các phố, rồi sau đó viết những lời thú nhận bất tận như con rắn cắn lấy đuôi mình. Dù anh có bị bóng mặt hay không, dù anh mang mặt nạ hay không, điều đó tuyệt không ảnh hưởng gì đến anh. Anh không thể gọi cái mặt nạ trở về. Mà bởi vì cái mặt nạ sẽ không trở về thì cả tôi nữa, tôi có nên trở về không?

Dù sao đi nữa, những điều thú nhận thật khủng khiếp. Tôi có cảm giác rằng tôi, một phụ nữ hoàn toàn khỏe mạnh, bị cưỡng bức lôi lên bàn mổ, bị rạch và bị cắt vụn bằng hàng trăm chiếc dao mổ và chiếc kéo rắc rối, chẳng biết công dụng như thế nào. Dưới góc nhìn đó, anh hãy đọc lại lần nữa những gì anh đã viết. Nhất định anh sẽ nghe thấy tiếng rên xiết của tôi. Nếu tôi có thời gian, tôi sẽ giải thích anh rõ ý nghĩa từng tiếng rên của tôi. Nhưng tôi e rằng tôi mà nấn ná thì anh sẽ kịp đến đây. Anh là loài thân mềm. Tuy anh nói rằng bộ mặt là con đường mòn đặt mối liên hệ giữa người ta với nhau, nhưng bản thân anh là con vật thân mềm, anh như một

viên chức thuế quan, chỉ cố đóng sập các cánh cửa lại. Anh, một người cao quý như vậy, anh không thể yên tâm được, anh sẽ làm rùm beng lên như tuồng tôi, một người đàn bà mà anh đã cố sức cầm giữ sau bức tường, đã vượt qua bức tường đó, bức tường không thua gì bức tường nhà tù, và tôi đã bắt cóc vợ anh. Và anh không thốt lên lời nào, hồi hả bịt kín những cánh cửa mặt nạ, hể mặt tôi lọt vào tầm mắt anh. Quả có như anh nói, thế giới đầy chết chóc. Nhưng gieo rắc cái chết chẳng phải là việc của những người tương tự như anh, không biết đến ai ngoài bản thân mình hay sao?

Chẳng phải là anh cần tôi, mà anh cần tấm gương soi. Đối với anh, bất cứ người nào khác cũng chỉ là tấm gương mang hình ảnh của anh. Tôi không muốn trở lại cái hoang mạc của những tấm gương đó. Tim tôi chỉ chực vỡ tung ra vì sự nhạt nhẽo của anh - không bao giờ, không đời nào tôi cam chịu điều đó.

(Tiếp đó còn hai dòng nữa bị xóa đậm đến nỗi không thể nào đọc được gì hết).

... Một đòn quá bất ngờ. Nhận ra ngay cái mặt nạ của anh là mặt nạ, em vẫn cứ làm ra vẻ mình bị lừa. Sự hổ thẹn biến thành hàng nghìn con sâu bò trong anh, chọn những chỗ dễ sờn gai ốc nhất - nách, lưng, hai bên sườn. Những dây thần kinh cảm thụ sự xấu hổ chắc là ở mặt trên cùng của da. Anh sờn gai lên vì xấu hổ, toàn thân trương lên như kẻ chết trôi. Dùng lối diễn tả cũ nhằm rằng anh không muốn làm thẳng hề không tự biết mình là thẳng hề thì thật vô nghĩa, vì chính những lời đó đã thành lời của tên hề. Là vì em biết hết cả rồi mà. Phải chăng tình trạng đó giống như cái sân khấu chỉ có một diễn viên độc diễn, anh ta tự cho là mình vô hình đẩy lòng tin vào những câu thần chú giả dối, thậm chí không hình dung nổi là mình lồ lộ trước mắt mọi người? Sự xấu hổ làm sờn lên những gai ốc cây nát da. Còn trong những lỗ da bị cày nát đâm lên những lông nhọn của con nhím biển. Chỉ chút xíu nữa thôi là anh sẽ biến thành con vật có gai...

Anh đứng lão đảo, hoàn toàn bối rối. Khi thấy cái bóng cũng lão đảo, anh hiểu rằng đây không phải là do anh tưởng tượng, mà anh lão đảo thực. Đúng, anh đã phạm sai lầm không tha thứ được. Hình như anh đã lên nhầm xe buýt ở chỗ nào đó. Đến chỗ nào thì anh phải quay trở lại để chuyển sang chuyến xe anh cần đi? Vẫn còn lão đảo, anh thử phục hồi trí nhớ, đồng thời đối chiếu lại với tấm bản đồ cũ mờ, nhem nhuốc.

Cái đêm khuya khoắt đầy ghen tuông khi anh viết những ghi chép này... Cái ngày thực thi việc quyến rũ, khi lần đầu tiên anh nói với em. Buổi sáng khi anh quyết định trở thành kẻ phóng đảng... Cái buổi chiều âm đạm khi đã làm xong mặt nạ... Và một thời kỳ dài với những cuộn băng và những con đĩa đã dẫn anh tới chỗ đó... Sao, vẫn còn ít ư?... Anh đã đi quá xa, nhưng nếu anh chuyển xe không đúng chỗ cần chuyển, anh sẽ phải tìm điểm khởi hành ở phía hoàn toàn khác. Chẳng lẽ ở trong anh, bất kể lấy từ bình chứa nào, bao giờ cũng chỉ là nước có mùi thum thum như em khẳng định chẳng?...

Nói chung, anh chẳng việc gì phải ngoan ngoãn chấp nhận lời buộc tội của em. Trước hết, khó mà đồng ý với ý nghĩ rằng kẻ gieo rắc cái chết là những kẻ giống như anh, không muốn biết đến ai ngoài bản thân mình. Anh cho rằng bản thân câu “không biết đến ai khác ngoài bản thân mình” là hết sức đích đáng và hay, nhưng xét nó theo nghĩa rộng hơn là hậu quả thì trong bất cứ điều kiện nào cũng có nghĩa là gán ghép cho nó nhiều hơn là nó đáng có. Không muốn biết đến ai ngoài bản thân bao giờ cũng là hậu quả, nhưng tuyệt nhiên không phải là nguyên nhân, số là (điều đó anh đã viết cả trong những ghi chép này) xã hội hiện nay cần chủ yếu là những quan hệ trừu tượng của con người, vì thế ngay cả những con người không có mặt như anh vẫn có thể được lĩnh lương không bị cản trở gì. Trong hoàn cảnh tự nhiên, chúng ta ở trong mối quan hệ cụ thể giữa người với người. Những người xung quanh được xem là cận bã; việc lớn lao nhất mà họ có khả năng làm là kéo lê kiếp sống vất vưởng chỉ trong sách vở hoặc trong những hòn đảo biệt lập được gọi là gia đình. Dù những vở kịch về đề tài gia đình, chiếu

trên màn ảnh truyền hình có ca lên bao nhiêu lời ngọt ngào tán dương gia đình thì chính cái thế giới ngoài gia đình, trong đó chỉ toàn những kẻ thù và những kẻ phóng đảng mới quyết định giá trị của người này hay người khác, quy định tiền lương, bảo đảm những quyền lợi trong cuộc sống của kẻ đó. Mỗi con người khác với ta đều mang theo mùi thuốc độc và mùi cái chết, và rồi cuộc người ta bắt đầu mắc chứng bệnh sợ người khác. Sự cô đơn cố nhiên cũng đáng sợ nhưng trung thành với tấm mặt nạ người khác còn khủng khiếp hơn. Anh không muốn đóng vai những thằng đàn, xum xoe bám lấy những mơ tưởng hảo huyền của người khác và bị ném ra khỏi thực tại hiện nay. Chuỗi ngày lặp đi lặp lại một cách đơn điệu bất tận dường như là một bãi chiến trường đã biến thành cái thông thuộc hàng ngày. Người ta dốc hết tâm sức vào việc hạ tấm màn sắt che kín bộ mặt, khóa kín bộ mặt, không cho người khác lọt vào trong. Nếu như mọi chuyện đều êm đẹp thì họ mơ ước điều không thể thực hiện được (cũng hết như cái mặt nạ của anh) - mơ làm sao lẩn tránh khuôn mặt của mình, thậm chí muốn trở nên trong suốt. Không có con người nào mà ta có thể nói rằng ta sẽ nhận biết được người đó nếu như ta muốn. Hiểu theo nghĩa đó thì em, vốn tin chắc rằng chỉ mấy tiếng “không biết đến ai khác ngoài bản thân mình” là có thể đánh gục được người khác, liệu có phải chính em mắc thứ bệnh nặng là không muốn biết đến ai ngoài bản thân mình không?

Bây giờ cố nhiên chẳng cần gì phải sa vào những tiểu tiết như vậy. Cái căn cốt không phải là những lời biện luận, những lời bào chữa, mà là sự kiện. Hai điều em nêu ra đánh trúng vào tim anh gây nên những vết thương trí mạng. Thứ nhất, đấy là lời thú nhận tàn ác rằng sau khi phát giác ra thực chất của mặt nạ, em vẫn làm ra vẻ như anh đã đánh lừa được em. Thứ hai là sự phê phán không thương xót về việc anh chùng chát hết lời bào chữa này lên lời bào chữa khác - nào là anh có chứng cứ ngoại phạm, nào là anh giấu được danh tính, anh có mục đích dưới dạng thuần túy, anh chỉ phá vỡ những điều cấm mà thôi, - nhưng thực ra anh không củng cố những lời ấy bằng một hành động thực sự nào và chỉ cố thực hiện cho được những ghi chép giống như con rắn tự bám lấy đuôi mình.

Cái mặt nạ của anh, mà anh đặt hy vọng vào nó như hy vọng vào tấm lá chắn bằng thép, đã vỡ vụn còn dễ dàng hơn cả kính - điều đó thì không có gì phải bác bỏ. Thực tế, anh cảm thấy rằng cái mặt nạ là mặt nạ thì ít, mà đúng hơn là một cái gì gần như bộ mặt thật mới mẻ. Mà nếu bảo vệ lý thuyết của anh thì mặt thật là bản sao không hoàn hảo của mặt nạ, vậy thì anh đã tốn quá nhiều công sức để tạo nên cái mặt nạ giả.

Có thể... Bất ngờ anh nhớ tới cái mặt nạ của người mọi mà mới rồi anh đã thấy trên báo. Có lẽ nó là mặt thật chẳng? Có lẽ gọi nó là mặt nạ thì hợp lý chính bởi vì nó không có gì chung với bộ mặt thật chẳng? Đôi mắt to tướng lồi ra khỏi hốc mắt, cái mõm đồ sộ có nanh, cái mũi cắm những mảnh chai lóng lánh, hai bên gốc mũi là những búp tóc xoắn xuýt trên khắp mặt thành những vũng xoáy, xung quanh đó tua tủa những lông chim dài nom như những mũi tên. Càng nhìn lâu, anh càng thấy nó quái gở, không thực. Nhưng càng xem xét kỹ như thể định đeo nó lên mặt, thì anh bắt đầu dần dần đọc ra ý nghĩa của cái mặt nạ đó. Có lẽ là biểu hiện của sự cầu khẩn cuồng nhiệt - khao khát vượt qua tất cả những gì mang tính người và nhập vào hàng chư thần. Sức mạnh đáng kinh sợ của tưởng tượng! Sự tích tụ ghê gớm của ý chí có sứ mạng chống lại những điều ngăn cấm của tự nhiên. Có thể anh nên dừng lại ở cái mặt nạ chính như thế, nếu anh có thể chế tạo được nó. Khi ấy anh sẽ phải từ bỏ ngay từ đầu cái cảm giác như tuồng người khác không thấy được anh... Không có chuyện như thế. Anh nói một cách nóng nảy đến mức em có đủ mọi lý do để chế nhạo con dao mổ và cái kéo rắc rối chẳng biết công dụng ra sao. Nếu làm quái vật là điều tốt thì có lẽ chẳng cần gì mặt nạ cho lắm, chỉ những con đĩa thôi cũng hoàn toàn đủ rồi chẳng? Cả các thần cũng trở nên khác, cả người cũng trở nên khác. Người ta khởi đầu từ thời kỳ thay đổi bộ mặt, trải qua thời kỳ che mặt như các phụ nữ Ả Rập, các phụ nữ trong “Truyện Ghendozi”, rồi đến thời kỳ để lộ mặt ngày nay. Anh không có ý định bảo đó là tiến bộ. Cái đó chỉ có thể coi là thắng lợi của người đối với thần, đồng thời coi là sự vâng phục các thần. Bởi vậy chúng ta không biết ngày mai sẽ có chuyện gì. Không loại trừ sự thể là ngày mai đột nhiên sẽ bắt đầu thời đại từ bỏ bộ mặt thật. Nhưng

hôm nay, nói cho đúng hơn, không phải là thời đại của các thần, mà là thời đại của người. Và việc cái mặt nạ của anh mô phỏng mặt thật cũng là có nguyên nhân của nó.

Mà thôi. Viện lý do đủ rồi. Muốn bào chữa thì có thể tìm ra vô vàn lý lẽ. Nhưng dù có đưa ra bao nhiêu lý lẽ dàn thành đội ngũ đi nữa thì anh cũng vẫn không thể bác bỏ hai sự thật mà em đã chỉ ra. Nhất là ý kiến thứ hai của em vạch ra rằng mặt nạ của anh rất cuộc chẳng làm nổi trò trống gì, mà chỉ biện bạch, điều đó thì không có cách gì bác bỏ được, trái lại chính bản thân anh càng chứng tỏ điều đó nhiều hơn. Tự bêu xấu mình như thế đủ rồi. Nếu như anh chỉ đưa mình ra làm trò cười, anh đã thất bại thảm hại thì cũng được đi, nhưng mọi đau buồn của anh té ra là vô ích - cái đó mới đáng buồn hơn và đáng xấu hổ đến nỗi anh không còn đủ gan tự bào chữa. Mọi việc đều rõ ràng đến nỗi có thể lâm vào tình cảnh tuyệt vọng. Chứng cứ ngoại phạm không chê vào đâu được tự do vô giới hạn, vậy mà vẫn không nên công chuyên gì. Thêm nữa, để lại bản thuyết minh này, anh đã tự tay mình thủ tiêu chứng cứ ngoại phạm của mình, và bây giờ thì không làm cách nào được nữa. Phải chăng anh giống như một kẻ liệt dương chỉ có khả năng nói hươu nói vượn về sự ham mê tình dục...

Phải, cái duy nhất đáng viết thêm, đây là về điện ảnh. Theo anh, việc đó xảy ra vào khoảng đầu tháng hai. Trong những ghi chép, anh hoàn toàn không đá động đến phim đó, không phải vì nó chẳng can hệ gì đến anh, trái lại nó đụng chạm đến anh quá nhiều... Bất giác anh tránh nói về nó vì anh cảm thấy điều đó biến thành số không toàn bộ công sức nhọc nhằn của anh để tạo nên mặt nạ. Nhưng bây giờ anh đã đến giới hạn và mê tín chẳng ích gì. Hay có lẽ vì tình thế đã thay đổi, bây giờ anh nhìn nhận nó theo cách khác. Thực vậy, cái anh nhìn thấy không chỉ là sự tàn bạo. Bộ phim hơi khác thường và không được hoan nghênh lắm, nhưng tên phim chắc em còn nhớ: “Một phương diện của tình yêu”.

Phong cảnh im lìm. Trên cái nền ấy, một cô gái mảnh mai vận chiếc áo dài khá giản dị nhưng tươi tắn lê bước uể oải, vừa đi vừa vấp, dáng hình trông nghiêng của cô trong suốt như bóng ma. Trên màn ảnh cô đi từ mé phải sang mé trái, vì thế chỉ nhìn thấy nửa mặt bên trái của cô. Ở cảnh sau là một tòa nhà bê-tông cốt thép, và cô gái đi, vai phải của cô mà người xem không thấy được gần như chạm vào tòa nhà đó. Dường như cô hồ thẹn với mọi người, điều đó rất hợp với cái hình trông nghiêng đau xót của cô và càng làm tăng thêm cái cảm tưởng tội nghiệp mà cô gây nên cho người xem.

Phía bên kia đường, ba gã trai coi bộ du côn đứng chống khuỷu tay vào thanh ray ngăn bờ hè với mặt đường, đợi nạn nhân của chúng. Thấy cô gái, một trong ba tên huýt lên một tiếng sáo. Nhưng cô gái chẳng hề có phản ứng gì, tuồng như cô đã mất những khí quan tiếp nhận các kích thích bên ngoài. Một tên khác trong bọn, được thúc giục bởi tiếng sáo của tên kia, đứng lên tới gần cô gái. Bằng một động tác quen thuộc, từ phía sau hấn tóm lấy tay trái cô gái, toan kéo cô về phía hấn, và hấn văng câu chửi tục. Cô gái dường như sẵn sàng chờ đón điều đó, dừng lại và chậm chạp quay về phía gã trai... Mé mặt bên phải lộ ra, nó bị cắt nát bởi những vết sẹo lồi và xấu xí vô cùng. (Không có lời giải thích kỹ, nhưng trong đối thoại tiếp sau đó, từ “Hiroshima” được nhắc đến thường xuyên, chắc cô gái là nạn nhân của sự phóng xạ). Gã trai sững người, không đủ sức thốt lên một lời nào còn cô gái quay đi và lại có bộ mặt của một bóng ma tuyệt đẹp, cô tiếp tục đi như không có chuyện gì xảy ra...

Rồi cô đi qua mấy phố, đấu tranh bản thân một cách tuyệt vọng mỗi khi ra chỗ quang không có gì che chắn phía bên phải, hay khi đến chỗ ngã tư mà cô phải vượt qua (anh bị chạm nọc đến mức đích thị là anh bật dậy khỏi chỗ), cuối cùng thì cô đến mấy cái quán gỗ rào quanh bằng dây thép gai.

Những kiến trúc kỳ lạ. Dường như đột nhiên ta trở lại hai mươi năm xưa - những người lính mặc quân phục của quân đội cũ. Một số có vẻ mặt thẫn

thờ, số khác đi đều bước, cứ ba bước lại đứng nghiêm và chào kiểu quân nhân. Trong số họ, để lại ấn tượng mạnh nhất là một người lính già luôn miệng hồi hả nhẩm đọc chỉ dụ của hoàng đế cho binh lính. Lời nói nhò đi và mất ý nghĩa - chỉ còn đường viền chung và giọng điệu.

Đây là bệnh viện thần kinh cho các cựu quân nhân. Người bệnh không biết sự bại trận và sống bằng dĩ vãng, họ vẫn ở cái thời kỳ đã dừng lại đối với họ hai mươi năm về trước. Dáng đi của cô gái lúc cô vượt ngang qua những cảnh ấy trở nên thanh thoát và bình tĩnh đến mức không thể nhận ra được nữa. Cô chẳng chuyện trò với ai, nhưng ta cảm thấy giữa cô và những người bệnh có sự tin cậy lẫn nhau và thân mật như bạn bè, tuy lúc này họ rất bận. Còn cô gái, trong lúc người hộ lý cảm ơn cô về chuyện gì không rõ, cô ngồi trong góc cái lán gỗ, bắt đầu giặt đồ vải. Công việc từ thiện này do cô tự chọn và mỗi tuần cô làm một lần. Khi cô gái ngẩng đầu lên, ở khoảng giữa các lần hiện ra khoảng không gian có ánh mặt trời chiếu sáng, ở đó trẻ em đang nhón nhơ chơi bóng.

Rồi phim chuyển cảnh. Bây giờ chúng ta thấy cuộc sống của cô gái ở nhà. Nhà cô, một xưởng thợ nhỏ ở ngoại ô, nơi người ta rập đồ chơi bằng sắt tây, là một ngôi nhà xoàng xĩnh, buồn tẻ. Nhưng khi khán giả nhìn thấy lúc thì phía bên phải, lúc thì phía bên trái khuôn mặt đỏ bừng của cô gái thì trong vẻ ngoài đơn sơ của ngôi nhà xảy ra một sự thay đổi kỳ lạ và ngay cả những cỗ máy rập thủ công mộc mạc xếp thành hàng cũng bắt đầu rên lên ai oán. Và trong lúc những chi tiết đó của đời sống thường ngày được tái hiện tỉ mỉ đến phát bực, ta chợt cảm thấy lo lắng cho tương lai cô gái, cái tương lai sẽ không bao giờ đến, lo cho nửa mặt tuyệt đẹp của cô mà sẽ không bao giờ được đánh giá đúng. Đồng thời rõ ràng sự ái ngại như thế làm cô gái bực tức, gây khó chịu cho cô. Vì thế sẽ không có gì bất ngờ nếu một ngày kia, trong cơn tuyệt vọng, cô sẽ đổ a xít vào nửa mặt còn nguyên vẹn và làm cho nó cũng bị méo mó đi như nửa mặt kia. Thực ra, đấy cũng không phải là lối thoát. Nhưng chẳng ai có quyền buộc tội cô về việc cô không nghĩ ra được phương tiện nào khác.

Sáng hôm sau. Cô gái quay về phía người anh trai, đột nhiên nói.

- Chiến tranh. Sao mãi nó không bùng nổ nhỉ?

Tuy thế, trong giọng nói của cô không có gì là hằn thù những người khác. Cô nói điều ấy hoàn toàn không phải vì cô khao khát trả thù những người không bị chiến tranh làm cho tàn tật. Chẳng qua cô nuôi một niềm hy vọng ngây thơ rằng nếu chiến tranh nổ ra thì sẽ xảy ra sự đánh giá lại các giá trị, sự quan tâm của mọi người sẽ không tập trung nhiều vào khuôn mặt, mà sẽ tập trung nhiều hơn vào cái dạ dày, không tập trung nhiều vào hình thức bên ngoài, mà tập trung nhiều hơn vào đời sống. Hình như người anh hiểu cái ý ngầm của câu hỏi và trả lời buông xõng, giọng thờ ơ:

- Ờ... Nhưng ngày mai thời tiết thế nào thậm chí người ta cũng không thể đoán trước chính xác được kia mà.

- Đúng thế, nếu đoán biết ngày mai sẽ xảy ra chuyện gì dễ dàng như vậy thì thầy bói sẽ không có ăn.

- Cố nhiên. Hãy xét chiến tranh chẳng hạn, chỉ sau khi nó nổ ra thì mới biết là nó đã khởi diễn.

- Mà đúng thế. Nếu biết trước là ta sẽ bị thương thì sẽ chẳng bao giờ có ai bị thương.

Họ nói về chiến tranh bằng giọng như thế, thản nhiên như chờ mong thư ai, điều đó thật chưa cải tạo nên bầu không khí không thể chịu đựng nổi.

Nhưng trên các đường phố không có gì báo trước sự khôi phục quyền của cái dạ dày và đời sống. Chiều lòng cô gái, máy quay phim lồng qua các đường phố, nhưng điều duy nhất mà nó ghi nhận được là thói tham lam vô độ, sự phung phí cuộc đời không thương tiếc. Cái biển không đáy của khí thải... Hàng hà sa số những công trường... Những ống khói rú rít của những nhà máy bắn thối, bụi bặm... Những ô-tô chữa cháy lao vùn vụt... Cảnh

chen đầy dữ dội ở những nơi giải trí và bán đấu giá... Tiếng chuông réo liên hồi ở bót cảnh sát. Tiếng la gào bất tận của quảng cáo trên màn ảnh truyền hình...

Cuối cùng, cô gái có cảm giác rằng cô không đủ sức chờ đợi nữa. Không thể chờ đợi lâu hơn nữa. Thế là cô gái ấy, xưa nay chưa hề cầu xin điều bao giờ, đã cầu khẩn người anh: Cô nài anh cùng đi với cô đến một nơi nào thật xa (dù chỉ một lần trong đời). Người anh nhận thấy ngay rằng cô nhấn mạnh tiếng “đời” hơn là tiếng “một lần”, nhưng anh cảm thấy mình không có quyền hãm em gái ở cảnh cô đơn như trước, không còn con đường nào khác, và anh gật đầu ưng thuận, vì yêu tức là chia sẻ nỗi đau xót.

Và mấy tuần sau, anh trai và em gái ra đi. Căn buồng chìm ngập trong bóng tối ở một khách sạn tình lẻ có cửa sổ trông ra biển. Cô gái cố làm sao giữ cho nửa mặt bị hủy hoại ở trong bóng tối, để người anh chỉ nhìn thấy bên mặt đẹp, cô buộc tóc bằng một dải băng, cô náo nức lạ thường, vui sướng. Cô nói rằng biển vô tri giác. Người anh trả lời rằng nói như thế không đúng, biển là người kể chuyện hay tuyệt. Nhưng hai anh em chỉ bất đồng về điểm ấy thôi. Còn thì họ hoàn toàn hòa hợp với nhau về mọi chuyện, ngay cả những cái vật vĩnh nhất, như một cặp tình nhân, mỗi lời đối với họ đều có hai nghĩa. Cô gái lấy một điếu thuốc lá của anh, thử hút. Sự kích động của họ chuyển thành sự mệt mỏi dễ chịu, và họ nằm xuống cạnh nhau trên giường. Qua khung cửa sổ mà họ vẫn bỏ ngỏ để nhìn thấy mặt trăng, cô em thấy những giọt vàng theo nhau rơi xuống, tràn ngập khoảng giáp giới giữa biển và trời. Cô nói với người anh, nhưng người anh không trả lời.

Quan sát vàng trắng giống như lưng con cá voi bằng vàng, cô gái vẫn mong đợi điều gì, nhưng chợt nhớ ra rằng hai anh em ra biển là để chấm dứt sự mong đợi, cô đặt tay lên vai anh, cố đánh thức anh dậy và thì thầm:

- Anh không hôn em ư?

Người anh quá bối rối, không thể giả vờ ngủ được nữa. Hé mở mắt và nhìn bên mặt trông nghiêng sáng rõ như men sứ của em gái, người anh không đủ gan mắng em, nhưng cố nhiên cũng không thể thực hiện yêu cầu đó. Song cô em không chịu thua.

- Ngày mai có thể xảy ra chiến tranh mà... - Cô thì thầm, nghẹn ngào cầu khẩn van lơn, và mỗi lúc một áp môi lại gần môi anh.

Sự phạm cấm một cách táo tợn như thế sinh ra sự cháy không hết giữa hai pít tông hoạt động không ăn nhịp giữa tức giận và thèm muốn. Tình yêu và chán ghét... Trìu mến và ý muốn giết... Ưng thuận và khước từ... Âu yếm và đánh đập - Sự rơi mỗi lúc một nhanh chứa đựng sự đùa bỡn với những đam mê không thể điều hòa, sự rơi cắt đứt đường trở lui... Nếu gọi đó là thói vô sỉ thì liệu có lấy một người nào trong thế hệ chúng ta có thể không bị cuốn hút theo cái vô sỉ như thế chẳng?

Trời đã hé sáng, sắp rạng đông. Cô gái lắng nghe hơi thở của người anh đang ngủ, cô len lén trở dậy và bắt đầu mặc áo xống. Ở đầu giường anh, cô đặt hai cái phong bì đã chuẩn bị sẵn và rón rén ra khỏi buồng, cửa vừa đóng lại sau lưng cô thì người anh tưởng đâu đang ngủ bỗng mở mắt. Từ cặp môi hé mở buột ra tiếng rên nghẹn ngào và nước mắt chảy xuống tai. Anh trở dậy, rời khỏi giường và răng nghiến ken két, hơi nhoài ra trên bậu cửa sổ, bắt đầu thận trọng nhìn. Anh thấy cô gái như con chim trắng, chạy vùn vụt ra biển tối tăm đang nổi sóng. Sóng từng đợt từng đợt bắt com chim trắng trở lại, nhưng cô gái rốt cuộc đã chiến thắng được sóng, lúc thì biến mất, lúc thì lại hiện ra, bơi ra giữa biển khơi.

Người anh không còn đủ gan quỳ gối trên mặt sàn cứng nữa: ở đằng xa hiện ra một dây đèn đường màu đỏ, việc đó làm anh lãng ý giây lát, nhưng khi anh lại nhìn về phía ấy, nơi vừa rồi em gái anh bơi đi như một chấm trắng thì không còn thấy gì nữa.

Mọi người đều tin chắc rằng câu chuyện cổ tích về chú vịt con xấu xí nhất định phải kết thúc bằng bài ca thiên nga. Chính ở đây nảy sinh chủ nghĩa cơ hội. Thật là tốt khi tự mình thử nghiệm những gì mà con thiên nga từng nếm trải. Dù những người khác có hát cho anh nghe bài ca hay thế nào đi nữa thì đó vẫn là cái chết, là sự thất bại hoàn toàn. Anh ghê tởm cái đó. Nếu rồi đây anh chết, sẽ chẳng có ai nghĩ về anh như nghĩ về con thiên nga, như vậy là anh có thể trông mong ở thắng lợi. Khi anh xem bộ phim đó, nó chỉ khiến anh bực tức, nhưng bây giờ thì lại khác. Anh không thể không ghen với cô gái.

Ít ra cô ta cũng hành động. Với lòng dũng cảm lớn lao biết bao, cô ta đã phá cái hàng rào cấm cản tưởng như không thể nào vượt được. Còn về việc cô chết thì đó là do tự ý cô, và như thế tốt hơn nhiều so với tình trạng không hành động. Đây là lý do vì sao cô gái ấy khiến cho người hoàn toàn ngoài cuộc cảm thấy nổi ân hận chua xót, cảm thấy mình gần như là tòng phạm.

Thôi được, anh cũng sẽ cho cái mặt nạ thêm một cơ hội nữa, may thay nó vẫn còn. Anh coi khinh hết thảy cho nên cần có một hành động, nó sẽ phá tan tình trạng hiện nay và cứu những mưu toan của anh khỏi biến thành mây khói. Bộ y phục mà anh thay ra và khẩu súng lục hơi vẫn còn ở chỗ cũ. Chỉ cần anh tháo băng và đeo mặt nạ vào là lập tức trong phổ tâm lý của anh xảy ra những thay đổi. Chẳng hạn, cảm giác về mặt thật, về việc anh đã bốn mươi tuổi biến thành cảm giác anh mới có bốn mươi. Nhìn vào gương, anh cảm thấy vui sướng như gặp người bạn cũ. Với tiếng vo vo như tiếng ruồi bay, cái mặt nạ lại bắt đầu tích nạp sự say sưa và thói tự tin vốn là đặc điểm của nó, đó là những cái mà anh đã quên hẳn rồi. Chẳng cần rút ra những kết luận vội vã. Cái mặt nạ không đúng, nhưng cũng không sai. Không thể tìm ra câu trả lời thích hợp cho mọi trường hợp.

Như bị xiềng xích, anh ra đường phố đêm. Khuya lắm rồi, chẳng còn ai qua lại nữa. Bầu trời bù xù như con chó ốm, lơ lửng ngay sát các mái nhà. Gió ẩm gậy ngứa ngáy trong cổ họng, báo trước cơn mưa. Ở trạm điện thoại

gần nhất, anh giở cuốn danh bạ, thử tìm những nơi em có thể nương náu. Nhà cha mẹ em, nhà người bạn gái cùng học phổ thông với em, nhà cô em họ em.

Nhưng cả ba lần thử ấy đều không đi đến đâu. Cứ theo những câu trả lời mù mờ - tin hay không thì tùy - thì khó mà hiểu được sự thật. Anh đã lường trước sự thế đó trong chừng mực nào đó, vì thế không đến nỗi hoang mang lắm. Có lẽ nên về nhà chẳng? Chỉ một lát nữa là có chuyến xe điện cuối cùng, mà nếu không kịp thì có thể thuê tắc xi.

Dần dần anh mỗi lúc một tức giận thêm. Anh hiểu sự phẫn nộ của em, nhưng đây có thể nói là vấn đề tự ái và kiêu hãnh - thắng hề đã buộc em phải đi lại với nó. Anh không có ý coi sự kiêu hãnh của em như khúc ruột thừa vô tích sự, nhưng anh chỉ có thể nhún vai: nó có đáng để vì nó mà trao công hàm cắt đứt quan hệ hay không? Anh muốn hỏi: trong bộ phim ấy, người anh hôn bên mặt nào của cô em? Chưa chắc em đã có thể trả lời được. Thì em đâu có giúp anh như người anh kia đã giúp em gái mình. Tuy em thừa nhận mặt nạ là cần thiết, nhưng đối với em, nó là cái mặt nạ đã được thuần hóa, không có khả năng phạm cấm. Mà thôi, bây giờ thì hãy coi chừng. Bây giờ truy lùng em là cái mặt nạ - thú dữ. Bởi vì thực chất của nó đã bị vạch trần, từ chỗ là cái mặt nạ yếu đuối mù quáng vì ghen tuông nó biến thành cái mặt nạ có khả năng làm bất cứ việc phạm pháp nào. Chính em tự đào mồ cho mình. Chưa bao giờ những điều anh viết ra mang lại thành quả như thế.

Đột nhiên anh nghe thấy tiếng gót giày phụ nữ bước một cách gay gắt. Chỉ còn lại cái mặt nạ - anh biến đi. Chớp nhoáng, không chần chừ phút nào, anh nấp trong góc buồng, nhả chốt khóa súng và nín thở. Anh làm những trò đó để làm gì nhỉ? Có lẽ đây chỉ là vở kịch để tự thử thách mình, mà cũng có lẽ quả thực anh mưu tính chuyện gì chẳng? Anh không thể giải đáp cho mình câu hỏi đó trước khi người đàn bà đến đúng tầm bắn, trước khoảnh khắc cuối cùng, khoảnh khắc quyết định.

Nhưng ta hãy suy xét xem. Làm như thế, liệu anh có thể biến thành con thiên nga không? Liệu anh có thể bắt mọi người cảm thấy mình là kẻ đồng mưu phạm tội không? Có cần như thế không? Duy có một điều rõ ràng - anh chỉ có thể trở thành kẻ phóng đảng bị bỏ mặc cho số phận tùy ý định đoạt. Tội của anh sẽ là cái tội có tính khôi hài, vì thế người ta sẽ bào chữa cho anh, có thể thôi. Giữa phim ảnh và thực tế rành rành là có sự khác nhau. Đảng nào cũng vậy thôi, chẳng làm thế nào được, muốn thắng bộ mặt thật thì không còn phương tiện nào khác. Anh biết đấy không phải là lỗi chỉ riêng của cái mặt nạ, duyên do ở ngay trong bản thân anh thì đúng hơn... Nhưng cái chứa chất trong anh cũng có trong tất cả mọi người, nó là cái chung cho mọi người, vì thế anh không mong muốn gánh lấy tất cả gánh nặng tội lỗi trên vai mình... Chỉ kết tội mình anh thôi thì không xong... Anh căm thù cả thiên hạ. Anh không có ý định bào chữa trước bất cứ kẻ nào! Tiếng bước chân mỗi lúc một gần...

Tôi sẽ không bao giờ viết gì được nữa. Có lẽ chỉ cần viết khi không có chuyện gì xảy ra.

HẾT